

GARTH STEIN

Nghệ thuật

ĐUA XE

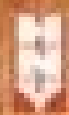
trong mưa

tiểu thuyết

"Chuyện về một chú chó có tâm hồn"

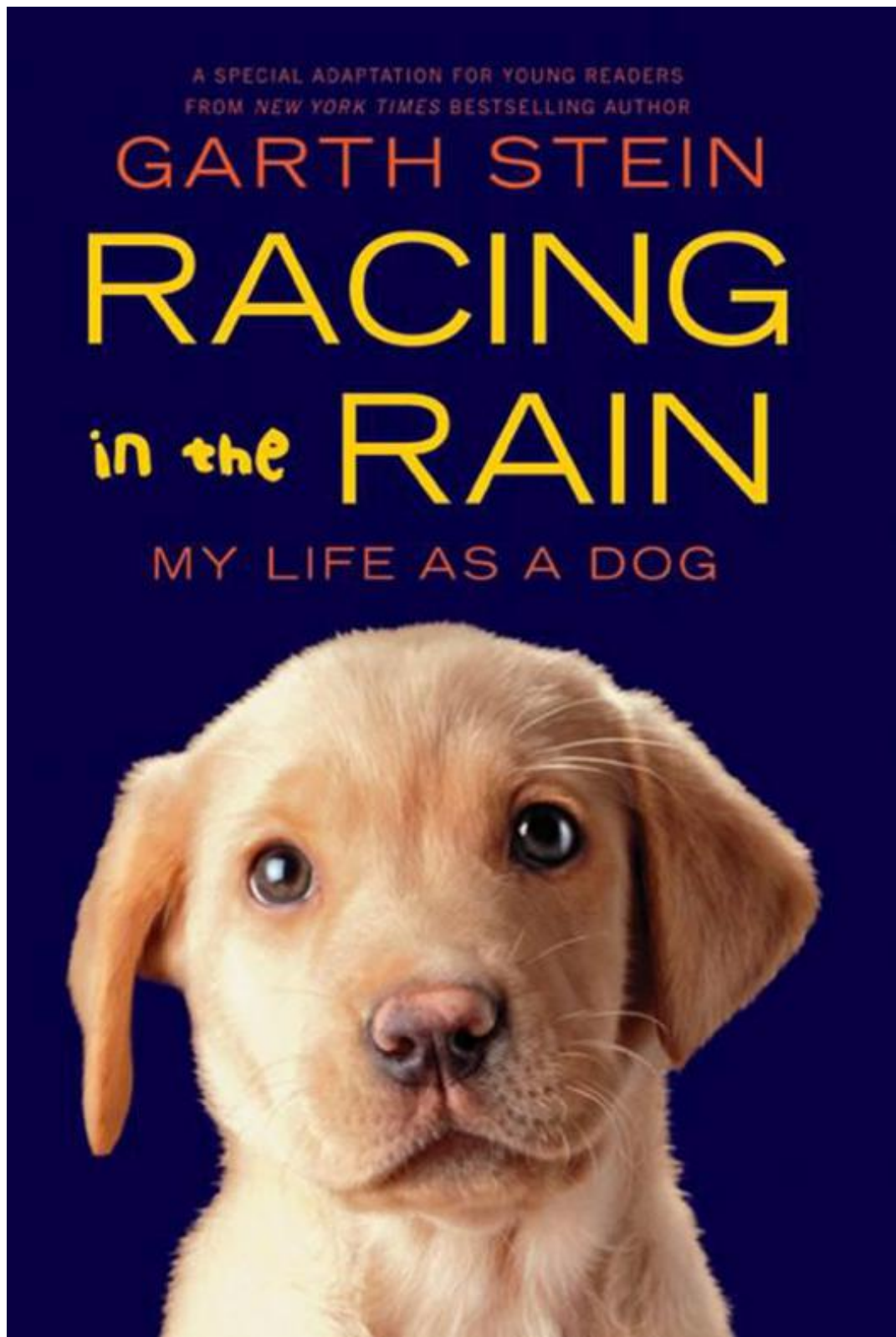
Sara Gruen, tác giả Nước cho voi

daotienvu.blogspot.com



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ
HỒ CHÍ MINH

RACING in the RAIN



Racing in the rain – Nghệ thuật đua xe trong mưa



Tác giả: Garth Stein



Dịch giả: Thiên Nga



Nhà xuất bản: Hội Nhà Văn



Đơn vị phát hành: Nhã Nam



Kích thước: 14 x 20.5 cm



Số trang: 358 Trang



Trọng lượng: 400 Gram



Hình thức bìa: Mềm



Giá bìa: 68,000 VND



Chủ dự án: Tuyển mama



Nguồn sách: Lê Thị Minh Trang



Beta 1

P1: Ta Hong Son

P2: Vũ Vũ

P3: Mai Thanh

P4: Hatbodaodethuong

P5: Dorothy Pham

P6: Thanh Nguyen



Beta: Ta Hong Son



Làm ebook: Huỳnh Trinh



GIỚI THIỆU TÁC GIẢ



Garth Stein, nhà văn Mỹ, sinh năm 1964 tại California. Ông tốt nghiệp Đại học Columbia năm 1987, chuyên ngành Ngữ văn, sau đó giành tiếp bằng thạc sĩ Điện ảnh. Ngoài tác phẩm bestseller, Nghệ thuật đua xe trong mưa (2008), ông còn là tác giả của các tiểu thuyết How Evan Broke His Head and Other Secrets và Ravel Stole the Moon, cùng vở kịch Brother Jones. Garth Stein còn là nhà làm phim tài liệu, đạo diễn, nhà sản xuất, và đồng sản xuất một số phim đoạt giải thưởng, trong đó có phim ngắn The Lunch Date (Oscar 1990). Hiện ông sống tại Seattle cùng vợ con và một chú chó.



GIỚI THIỆU TÁC PHẨM

Có một chú chó con sinh ra trên đồng cỏ, thỏa thuê sống giũa không gian mênh mông. Một ngày, chú được một vận động viên đua xe mua về, đặt tên là Enzo, từ đây, thế giới rộng lớn mở ra với chú...

Chú hiểu rằng không nên quanh quẩn bên bàn ăn khi chủ dùng bữa, và chú cũng học được những điều lớn lao hơn như tình yêu thương và những thăng trầm của cuộc sống. Đặc biệt, chú cũng mê đua xe nhất trên đời, nhất là đua xe trong mưa, đòi hỏi thông minh khéo léo can trường - là những điều phải có để sống giữa cuộc đời vốn không thiếu những “cơn mưa” này.

Cùng Danny và gia đình bé nhỏ của ông, Enzo đã trải qua biết bao thời khắc hạnh phúc lẫn đau khổ mất mát. Và trong chú luôn cháy bỏng một khát khao:

“Có lần tôi đã xem một phim tài liệu. Nó nói về loài chó ở Mông Cổ. Nó nói là kiếp sau của một con chó – một con chó đã sẵn sàng bỏ lại bản tính chó của mình - là người.

Tôi đã sẵn sàng.”



“Nghệ Thuật Đua Xe Trong Mưa” - một sợi dây xúc cảm lay động trái tim người đọc.

Chúng ta có một quyển sách trên tay nhưng lại được nhiều hơn một bài học về cuộc sống.

Đây là câu chuyện của Enzo - một chú chó chăn cừu - bên cạnh người chủ Denny. Chú chó đã ở bên cạnh Denny trước cả khi ông lấy Eve làm vợ và có cô công chúa nhỏ Zoe. Enzo yêu quý Denny vô cùng, xem gia đình ông như gia đình lớn của chính mình, nguyện dùng cả trái tim và bản thân để yêu thương, bảo vệ.

Gia đình đó có khi đã yên vui, hạnh phúc tốt cùng, lấp lánh bao ước mơ và hoài bão. Nhưng cũng đã có lúc đón đau tuyệt vọng, đầy tổn thương khi cuộc sống vốn dĩ không phải chỉ toàn nắng ấm.

Khi cơn mưa cùng mây mù xám xịt ập đến, chúng ta phải biết cách vượt qua, và lướt đi trong cơn mưa ấy, chờ đến khi nắng ấm lại trở về. Hãy làm chủ cuộc đời mình xuyên qua mọi giông bão.

“Nghệ Thuật Đua Xe Trong Mưa” thực chất là nghệ thuật vượt qua những trở lực mà cuộc sống mang đến với một tinh thần can trường, tươi vui. Đó chính là thông điệp mà tác giả muốn gửi đến độc giả. Hãy cứ khóc khi tổn thương và đau đớn. Nhưng điều ta phải làm là quên đi quá khứ và tiếp tục sống cuộc sống của đời mình, điều ấy hữu hiệu hơn bất kỳ thuốc giải độc cho tâm hồn nào. Bởi lẽ hơn bao giờ hết cuộc sống này vẫn đang tiếp diễn từng ngày.

Bạn đã có những tổn thương, rạn nứt và muốn hàn gắn tâm hồn mình? Đây thật sự là một quyển sách thích hợp cho bạn !!! Chắc chắn bạn sẽ tò mò qua lối kể chuyện tự nhiên và hóm hỉnh của một chú chó thông minh, mang tâm hồn “rất người”. Hãy đắm lòng mình trong tình yêu thương bao la và “sống mỗi ngày như thể nó được đánh cắp từ tay tử thần”, dù cho câu chuyện này có lúc khiến bạn bật cười hay tuôn rơi nước mắt.



NHẬN XÉT

“Ngôn ngữ tươi vui, dẫn chuyện sáng tạo, câu chuyện cảm động - một cuốn sách tuyệt vời.”

-Seattle Times

“Chuyện về một chú chó có tâm hồn.”

- Sara Gruen, tác giả *Nước cho voi*

"Enzo dẫn chuyện thật dí dỏm và lôi cuốn. Những câu chuyện của chú, lúc hài hước, lúc xót xa, nhưng vẫn toát lên hy vọng và mang lại cảm giác ấm lòng."

-Kirkus Reviews.

“Tuyệt tác!”

-Elizabeth Marshall Thomas, tác giả *“The Hidden Life of Dogs”*



[1♠2♠3♠4♠5♠6♠7♠8♠9♠10♠11♠12♠13♠14♠15](#)

[16♠17♠18♠19♠20♠21♠22♠23♠24♠25♠26](#)

[27♠28♠29♠30♠31♠32♠33♠34♠35♠36](#)

[37♠38♠39♠40♠41♠42♠43♠44♠45](#)

[46♠47♠48♠49♠50♠51♠52♠53](#)

[54♠55♠56♠57♠58](#)

[Imola, Ý](#)

[Lời cảm tạ](#)



Tặng Muggs

*“Ta có thể bay rất xa,
nhờ sức mạnh tinh thần,
quyết tâm,
bản năng,
và kinh nghiệm.”*

– Ayrton Senna –

Cử chỉ là tất cả những gì tôi có; đôi khi thực chất nó hẳn là ghê gớm lắm. Và dù thỉnh thoảng tôi cũng đi quá trớn mà trở nên cường điệu kịch tính thì đó cũng là điều tôi phải làm để giao tiếp được rõ ràng và đầy đủ. Để người ta hiểu ý tôi mà không phải hỏi. Tôi chẳng cậy vào lời lẽ được, vì, thật thất vọng, lưỡi tôi có dạng dài, bẹt và cứ thè lè ra, do vậy mà nó là một công cụ hết sức vô tích sự không lừa được đồ ăn trong miệng khi nhai, còn vô dụng hơn khi không tạo được những tiếng đa âm tiết tài tình và phức tạp kết hợp thành câu. Thế nên giờ tôi đang nằm đây chờ Denny về - ông sẽ về ngay thôi - nằm trên gạch sàn nhà bếp lạnh giữa vùng nước đá của chính mình.

Tôi già rồi. Và dù tôi có thể già hơn nữa, song đó không phải là cách ra đi mà tôi muốn. Mũi chích đầy thuốc giảm đau và steroids để giảm chứng viêm khớp. Cái nhìn lòa đi vì bệnh đục thủy tinh thể. Những gói tã Doggie Depends như ni lông, phồng phồng trong tủ. Tôi chắc chắn là Denny sẽ kiếm cho tôi một cái xe đẩy bé tí như mấy cái tôi thấy trên đường, thứ đỡ phần thân sau để chó còn lê cái mông mình theo khi mọi sự bắt đầu suy sút. Cái đó ê chề và hạ thấp nhân phẩm quá chừng. Tôi chẳng rõ nó có tệ hơn chuyện áo xống cho một con chó đi dự Halloween không nữa, nhưng gần gần như thế. Ông sẽ vì thương mà làm vậy, hẳn rồi. Tôi biết chắc là ông sẽ giữ cho tôi sống chừng nào ông còn làm được, thân xác tôi tàn tạ, phân rã, tan biến cho đến khi chẳng còn lại gì ngoài bộ não lênh bênh trong một cái lọ thủy tinh đầy chất lỏng trong suốt, nhân cầu vồng vờ trên mặt nước, rồi thì đủ loại dây nhỏ và ống để nuôi phần cái còn lại. Nhưng tôi đâu có muốn được giữ cho sống tiếp. Vì tôi biết chuyện gì sau đó. Tôi đã xem điều đó trên TV. Một bộ phim tài liệu về Mông Cổ, ai mà ngờ chứ. Đó là thứ hay nhất tôi từng được xem trên TV, không kể Grand Prix châu Âu 1993, đương nhiên rồi, vòng đua ô tô lớn nhất từ trước đến nay, khi Ayrton Senna chứng tỏ mình là một thiên tài trong mưa. Sau Grand Prix 1993 thì cái hay nhất tôi từng được xem trên TV là bộ phim tài liệu đó, nó lý giải cho tôi mọi điều, nói rõ tất

cả, nói hết sự thật: khi chó đã mãn kiếp chó của mình, kiếp sau nó sẽ làm người.

Tôi vẫn luôn cảm thấy mình gần như người. Tôi vẫn luôn biết rằng ở mình có cái gì đó khác với những con chó khác. Dĩ nhiên, tôi bị nhét vào thân chó, nhưng đó chỉ là cái vỏ. Cái bên trong mới là cái quan trọng. Tâm hồn. Mà tâm hồn tôi thì rất người.

Giờ thì tôi đã sẵn sàng làm người rồi, đầu tôi nhận ra mình sẽ mất hết cái tôi cũ. Hết thầy ký ức của tôi, kinh nghiệm của tôi. Tôi muốn mang theo tất cả qua kiếp sau lắm chứ - có quá nhiều thứ tôi đã trải qua cùng gia đình Swift - nhưng trong chuyện này tôi nào có mấy quyền quyết định. Tôi có thể làm gì ngoài việc buộc mình phải nhớ lấy? Cố khắc ghi cái mình biết vào trong linh hồn, một thứ chẳng có bề mặt, chẳng có cạnh, không có trang, không có kiểu hình thù nào cả. Phải đục nó tận sâu trong các ngăn hiện hữu của mình cho đến khi tôi mở mắt ra nhìn xuống hai bàn tay mình có hai ngón cái quặp vào mấy ngón khác được thì tôi đã biết. Tôi đã thấy rồi.

Cửa mở, rồi tôi nghe thấy ông với tiếng gọi quen thuộc, “Ơi, Zo!” Bình thường, tôi không thể không nén đau mà nhồm dậy, vẫy đuôi, thè lưỡi, rồi gí mặt vào đùi quần ông. Phải có sức mạnh ý chí của con người mới dần lòng được vào cái dịp đặc biệt này, nhưng tôi đã làm được. Tôi kiềm chế. Tôi không nhồm dậy. Tôi đang đóng kịch.

“Enzo?”

Tôi nghe tiếng bước chân ông, vẻ lo lắng trong giọng của ông. Ông thấy tôi và ngó xuống. Tôi ngẩng đầu lên, vẫy đuôi yếu xìu nên nó chỉ đập lạch phạch xuống sàn. Tôi đang đóng kịch.

Ông lắc đầu rồi vuốt tóc, để cái túi nhựa đựng bữa ăn tối cho ông mua ở hàng tạp hóa xuống. Tôi ngửi được mùi gà quay qua làn túi ni lông. Tối nay ông ăn gà quay với xà lách búp.

“Ôi,ENZ,” ông nói.

Ông đưa tay xuống, ngồi xổm, sờ đầu tôi như ông vẫn làm, dọc theo đường rãnh sau tai tôi, rồi tôi ngẩng đầu lên mà liếm liếm cánh tay ông.

“Chuyện gì thế, nhóc?” ông hỏi.

Điều bộ chẳng giải thích được gì.

“Mày đứng lên được không?”

Tôi cố, thế rồi tôi loạng choạng. Tim tôi chồm lên, thọc tới vì, không, tôi không đứng lên được. Tôi kinh hoàng. Tôi những tưởng mình chẳng qua chỉ đóng kịch nhưng hóa ra tôi lại không đứng lên được thật. Khỉ quá. Cuộc sống mô phỏng nghệ thuật.

“Bình tĩnh nào, nhóc,” ông nói, ấn lên ngực tôi để trấn an. “Có tao đây rồi.”

Ông nhắc tôi lên dễ dàng, rồi ẵm tôi trên tay, và thế là tôi đánh hơi được cả một ngày nơi người ông. Tôi ngửi thấy được tất cả những gì ông đã làm. Công việc của ông, tiệm ô tô nơi ông đứng cả ngày sau quầy, tử tế hòa nhã với những khách hàng to tiếng với ông vì xe BMW của họ chạy không ngon, lại tốn quá nhiều tiền sửa chữa và chuyện đó làm họ điên tiết nên họ phải quát tháo một ai đó. Tôi ngửi được mùi bữa trưa ông ăn. Ông đã đi ăn buffet Ấn mà ông thích. Được ăn thỏa thuê. Đồ ăn rẻ, và thỉnh thoảng ông còn đem theo cái hộp rồi lén lấy thêm mấy phần gà tiềm và cơm nghệ cho bữa tối. Tôi nghe được mùi bia. Ông đã tạt vào đầu đó. Quán Mexico tí trên đồi. Tôi ngửi thấy mùi bánh bắp trong hơi thở ông. Giờ thì hiểu rồi. Thường thường, tôi rất cừ đánh hơi thời gian đã qua, nhưng tôi không để tâm vì lo bày tỏ cảm xúc.

Ông nhẹ nhàng đặt tôi vào bồn tắm và mở cái thứ vòi sen cầm tay lên rồi nói, “Bình tĩnh nhé,ENZ.”

Ông nói, “Tao xin lỗi tao về muộn. Đáng ra tao phải về thẳng nhà, nhưng mấy gã ở chỗ làm cứ nằn nì. Tao bảo Craig là tao rút đây, rồi...”

Giọng ông chùng xuống, và tôi nhận ra là ông tưởng tai nạn của tôi là vì ông về muộn. Ôi, không. Tôi không có ý như thế. Rất khó mà giao tiếp vì có quá nhiều động tác cơ thể. Những cách trình bày, rồi diễn giải, mà chúng phụ thuộc lẫn nhau đến độ mọi chuyện trở nên hết sức khó khăn. Tôi nào muốn ông cảm thấy hối lỗi về chuyện này. Tôi chỉ muốn ông thấy cái điều hiển nhiên, là ông hãy cứ để tôi ra đi, không sao đâu. Ông đã chịu quá nhiều thứ rồi, và cuối cùng ông cũng đã vượt qua. Ông không cần có tôi bên cạnh để lo lắng thêm nữa. Tôi cần để ông được tự do mà thăng hoa.

Ông rất tài hoa. Ông tỏa sáng. Ông đẹp đẽ với hai bàn tay cầm nắm được, cái lưỡi nói được, rồi cách ông đứng, cách nhai thức ăn hồi lâu, nghiền nát rồi mới nuốt. Tôi sẽ nhớ ông và Zo bé bỏng, và tôi biết họ sẽ nhớ tôi. Nhưng tôi không thể để tình cảm che mờ cái kế hoạch lớn của mình. Khi chuyện này xong rồi, Denny sẽ được thông dong sống đời mình, còn tôi sẽ trở lại trần gian trong một hình hài mới, làm người, rồi thì tôi sẽ đi tìm ông mà bắt tay ông rồi khen là ông tài hoa quá, và rồi tôi sẽ nháy mắt với ông mà nói, “Enzo gửi lời chào,” rồi quay gót bỏ đi thật nhanh khi ông gọi với theo, “Không biết tôi có quen cậu không?” Ông sẽ gọi theo, “Ta đã gặp nhau bao giờ chưa?”

Tắm cho tôi xong, ông lau sàn bếp trong khi tôi ngồi nhìn theo; ông cho tôi ăn, tôi lại ăn thồm thộp, rồi ông cho tôi nằm trước TV trong khi ông sửa soạn bữa tối cho mình.

“Xem băng nhé,” ông nói.

“Vâng, xem băng,” tôi đáp, nhưng dĩ nhiên là ông không nghe thấy tôi.

Ông bỏ cuộn băng video quay một cuộc đua của ông vào rồi bật lên và bọn tôi xem. Đó là một trong những cuộc đua tôi thích nhất. Đường đua khô ráo ở vòng khởi động, thế rồi cờ xanh vừa phát một cái, báo hiệu cuộc đua bắt đầu, đột nhiên một màn mưa, một trận mưa như thác trùn

phủ cả đường đua, rồi thì hết thấy xe quanh ông đều mất lái lao vào sân còn ông thì chạy bằng qua giữa bọn họ cứ như thể mưa không trút lên ông vậy, giống như ông có một câu thần chú quét sạch mưa trên đường đi của mình. Cũng hết như giải Grand Prix châu Âu 1993, khi Senna vượt mặt được bốn chiếc ở vòng đầu, bốn trong số những tay đua giải vô địch cự phách nhất ngồi trong những chiếc ô tô dành cho giải vô địch - Schumacher, Wendlinger, Hill, Prost - vậy mà anh vượt qua tất cả họ. Chẳng khác nào anh ta có một câu thần chú.

Denny cũng xuất sắc như Ayrton Senna. Nhưng chẳng ai thấy được, vì ông còn nhiều phận sự nữa. Ông còn con gái, Zo, rồi ông còn vợ, Eve, bị bệnh cho đến chết, và ông còn có tôi. Rồi ông sống ở Seattle trong khi ông lẽ ra phải sống ở đâu đó khác kìa. Và ông còn đi làm nữa. Nhưng thì thoảng những lúc đi xa, ông trở về cùng một chiếc cúp, rồi ông cho tôi xem và kể lại cho tôi nghe mấy cuộc đua của ông, rằng ông đã tỏa sáng trên đường đua ra sao và cho mấy tay đua khác ở Sonoma hay Texas hay Mid-Ohio thấy chạy trong tiết trời mưa gió thực sự là thế nào.

Khi hết băng thì ông nói, “Ta ra ngoài nào,” và thế là tôi gắng gượng nhồm dậy.

Ông nhắc bổng mông tôi lên, dồn sức nặng toàn thân tôi vào hai chân và thế là tôi thấy khá hẳn. Để cho ông thấy, tôi cọ cọ mồm vào bắp vế ông.

“Đó mới là Enzo của tao chứ.”

Chúng tôi rời căn hộ; đêm buốt lạnh, có gió nhẹ và quang đãng. Bọn tôi chỉ đi xuôi hết dãy nhà rồi quay lại vì hai bên hông tôi đau quá, và Denny thấy. Denny biết. Khi bọn tôi về, ông cho tôi món bánh quy ăn trước giờ đi ngủ rồi tôi khoanh tròn trong chỗ nằm của mình dưới sàn nhà cạnh giường ông. Ông nhắc điện thoại lên quay số.

“Mike,” ông nói. Mike là bạn của Denny ở tiệm mà cả hai cùng làm sau quầy. *Quan hệ khách hàng*, thiên hạ gọi thế. Mike là một anh chàng nhỏ con có hai bàn tay thân ái hồng hào lúc nào cũng sạch không còn mùi.

“Mike này, mai cậu làm thay tớ được không? Tớ phải đưa Enzo đi bác sĩ thú y lại.”

Gần đây bọn tôi đến bác sĩ thú y rất nhiều lần để lấy các loại thuốc khác nhau giúp tôi thấy dễ chịu hơn, nhưng chẳng có tác dụng gì, thật đấy. Và vì nó chẳng giúp tôi dễ chịu được, với lại nghĩ đến tất cả những gì xảy ra hôm qua, tôi bắt đầu thực hiện Kế Hoạch Lớn.

Denny ngừng nói một lát, và khi ông nói tiếp, giọng ông nghe như không còn là giọng ông nữa. Nó khào khào, giống như ông bị cảm lạnh hay dị ứng.

“Tớ cũng chẳng biết nữa,” ông nói. “Tớ không chắc đi chuyến này có về được nữa không.”

Có thể tôi không nói thành lời được, nhưng tôi hiểu họ. Và tôi ngạc nhiên bởi cái ông nói dù tôi đã sắp đặt nó. Tôi thoáng ngạc nhiên là kế hoạch của mình lại đang tiến triển. Vậy sẽ tốt hơn cho tất cả những người liên quan, tôi biết. Đó là điều Denny cần làm. Ông đã làm rất nhiều vì tôi, cả đời tôi. Tôi nợ ông món quà là để ông được tự do. Để ông thăng hoa. Chúng tôi đã có một thời kỳ vàng son, và giờ thì nó đã hết; chuyện đó thì có sao đâu?

Tôi nhắm mắt và trong cơn lơ mơ, tôi nghe ông đang làm những thứ ông vẫn làm mỗi tối trước giờ đi ngủ. Đánh răng rồi làm bắn nước và vẩy tung tóe. Nhiều thứ quá. Con người và các thói quen. Đôi khi họ cứ giữ khư khư mọi thứ.

Ông lựa tôi từ một đám chó con, một mớ chân tai đuôi lúc nhúc lổn nhổn, đằng sau chuồng gia súc giữa cánh đồng hôi hám gần một thị trấn phía Đông Washington gọi là Spangle. Tôi không nhớ gì nhiều về nơi tôi sinh ra, nhưng tôi nhớ mẹ tôi, một mụ chó săn sồ sề với mấy cái núm vú sệ đu đưa khi bấy chó cùng một lứa với tôi và tôi đuổi theo mấy núm vú đó từ bên kia sân. Thực lòng mà nói, mẹ bọn tôi có vẻ không ưa bọn tôi lắm, và bà khá thờ ơ với chuyện bọn tôi ăn hay chết đói. Bà dường như thờ phào mỗi khi một đứa trong bọn tôi bỏ đi. Bớt đi một con vật có vú ăng ăng theo bà mà bú sữa.

Tôi chưa hề thấy mặt cha. Người trong trang trại nói với Denny rằng cha tôi được lai chó xù và chó chăn cừu, nhưng tôi ngờ lắm. Tôi chưa hề thấy con chó nào trông giống vậy trong trang trại, với lại bà chủ thì dễ thương nhưng lão chủ lại là một gã khốn ti tiện, kẻ sẽ nhìn vào mắt ta mà nói dối dù là nói thật sẽ có lợi cho lão hơn. Lão cà kê dông dài về sự thông minh tương đối của các giống chó, lão tin chắc rằng chó chăn cừu và chó xù là hai giống chó khôn, và vì vậy mà sẽ được ưa chuộng hơn - và đáng giá hơn - khi “gây giống trở lại với một con chó săn cho có khí chất”. Cả một mớ tào lao. Ai cũng biết chó chăn cừu và chó xù chẳng khôn gì lắm. Chúng là những đứa chỉ biết bảo gì nghe nấy, không phải là những kẻ biết suy nghĩ độc lập. Nhất là chó chăn cừu mắt xanh vùng Down Under^[1] mà người ta cứ nhao nhao lên mỗi khi chúng bắt được một cái đĩa trong trò Frisbee. Đúng là chúng khôn và lanh lẹ, nhưng chúng không biết suy nghĩ sáng tạo; cả đám bọn nó chủ yếu chỉ làm theo thói quen.

[1] Để chỉ Úc và New Zealand hoặc chỉ một mình Úc.

Tôi dám chắc cha tôi là chó sục. Vì chó sục là những kẻ giải quyết vấn đề. Chúng làm cái anh bảo, nhưng chỉ khi cái đó dù sao cũng tình cờ khớp với cái chúng muốn làm. Trong trang trại có một con chó sục như vậy. Một con Airedale. To con, lông màu nâu đen và dữ dằn. Chẳng ai dây với gã cả. Gã không ở với bọn tôi trong cái sân có cổng đằng sau nhà. Gã ở trong chuồng gia súc dưới chân đồi gần con lạch, chỗ cánh đàn ông tới để sửa máy kéo. Nhưng thỉnh thoảng gã cũng lên đồi, và khi gã lên thì ai nấy đều tránh xa. Ngoài đồng có tin đồn gã là con chó ưa sinh sự mà lão chủ cách ly ra vì đã cắn chết một con chó chỉ vì nó khịt khịt về hướng gã. Gã sẽ dựng lông gáy lên chỉ vì một cái liếc nhìn sơ xuất. Và khi một ả chó động đực, gã trèo ngay lên người ả và làm việc của gã mà cóc cần biết ai đang nhìn hay ai để tâm. Tôi thường băn khoăn không biết có phải gã đã sinh ra tôi không. Tôi có màu nâu đen của gã còn lớp lông thì hơi cứng, và thiên hạ thường nói rằng chắc tôi có lai chó sục một tí. Tôi thích nghĩ mình xuất thân từ một nguồn gen rõ ràng.

Tôi còn nhớ cái nóng ngày tôi rời trang trại. Ở Spangle ngày nào cũng nóng, và tôi đã tưởng trần gian chỉ là một nơi nóng nực vì tôi chưa hề biết lạnh là sao. Tôi chưa hề thấy mưa, chẳng biết gì nhiều về nước. Nước là thứ trong mấy cái xô mà tụi chó lớn hơn uống, và đó là thứ lão chủ phun từ cái vòi vào mặt mấy con chó lăm le muốn cắn nhau. Nhưng hôm Denny tới thì trời lại nóng lạ thường. Anh em tôi đang tranh giành như mọi khi, thế rồi một bàn tay thò vào trong bầy tóm được gáy tôi và bỗng dưng tôi bị toòng tèng lơ lửng.

“Con này,” người đàn ông nói.

Đó là ý niệm lơ mờ đầu tiên về phần đời còn lại của tôi. Ông mảnh người, các cơ bắp dài và săn chắc. Không phải một người đàn ông to cao, nhưng quả quyết. Hai mắt ông xanh lạnh và tinh tường. Mái tóc tía và bộ râu quai nón ngắn, lam nham của ông đen, thô và xoắn, như một con chó sục Ai len.

“Con trội nhất trong lứa đấy,” bà chủ nói. Bà rất tử tế; tôi vẫn rất khoái mỗi khi bà ôm ấp chúng tôi trong vạt áo mềm mại. “Con dễ thương nhất. Số một.”

“Bọn tôi tính giữ nó đó chứ,” lão chủ nói, mang đôi ủng lớn đóng khóm bùn bước lên từ dưới con lạch, nơi lão đang sửa lại cái hàng rào. Đó là câu lão vẫn nói. Quý sứ, tôi mới là con cún mười hai tuần tuổi mà đã nghe câu đó cả trăm lần rồi. Lão nói câu đó để moi thêm tiền.

“Ông có chịu cho nó đi không?”

“Vớ một cái giá,” lão chủ nói, nheo nheo mắt nhìn bầu trời được mặt trời nhuộm xanh nhạt. “Vớ một cái giá.”

“Hết sức nhẹ nhàng. Như thể trên bàn đạp xe đáng có mấy cái vỏ trứng ấy,” Denny thường nói, “mà ta không muốn đạp vỡ. Ta chạy xe trong mưa là *như vậy đấy*.”

Khi chúng tôi cùng xem video - chuyện chúng tôi làm ngay từ ngày đầu tôi gặp ông - ông giải thích những điều này cho tôi nghe. (Cho tôi đấy!) Sự cân bằng, sự tiên liệu, lòng kiên nhẫn. Tất cả những thứ này đều cốt tử. Tầm nhìn ngoại biên, có nghĩa là nhìn thấy những thứ ta chưa hề thấy trước đó. Cái cảm giác vận động, tức là phải chạy theo bản năng. Nhưng tôi vẫn luôn thích nhất là khi ông nói về chuyện không còn ký ức nữa. Không còn nhớ những gì ông đã làm chỉ một tích tắc trước đó. Dù hay dù dở. Vì ký ức là thời gian tự cuộn lại. Nhớ là thoát ly hiện tại. Để có được bất kỳ loại thành công nào trong đua ô tô thì một tay đua phải không bao giờ được nhớ.

Vì vậy mà các tay đua buộc phải ghi lại mọi động tác của mình, mọi cuộc đua của mình, bằng các camera buồng lái, video trong xe, ánh xạ dữ liệu; tay đua không thể nào lại là chứng nhân cho sự vĩ đại của chính mình. Đây là điều Denny nói. Ông nói, đua xe là làm. Là trở thành một phần của một khoảnh khắc và không nhận ra gì khác nữa ngoài khoảnh khắc đó. Suy ngẫm phải để sau. Nhà vô địch lừng danh Julian SabellaRosa đã nói, “Khi tôi đua, tinh thần và thể xác tôi làm việc nhanh và ăn khớp với nhau đến mức tôi phải làm sao cho chắc chắn là không suy nghĩ, nếu không nhất định tôi sẽ phạm sai lầm.”

Denny đưa tôi đi rất xa nông trại ở Spangle, đến một vùng lân cận Seattle gọi là Leschi, nơi ông sống trong một căn hộ nhỏ thuê bên hồ Washington. Tôi chẳng thích ở căn hộ mấy, vì tôi đã quen với những vùng rộng mênh mông và tôi hãy còn cún lằm; tuy nhiên chúng tôi lại được một cái ban công nhìn ra hồ, chuyện này làm tôi thích thú vì một phần trong tôi là chó nước, theo bên mẹ tôi.

Tôi lớn nhanh như thổi, và trong năm đầu đó, giữa Denny và tôi đã hình thành sự quý mến lẫn nhau và cả cảm giác tin cậy. Thế nên tôi ngạc nhiên khi ông phải lòng Eve nhanh đến vậy.

Ông đưa cô về nhà và cô có mùi thơm dịu, cũng như ông. Vì uống nhiều thứ nước có cồn nên cả hai cư xử thật buồn cười, họ bám lấy nhau cứ như ở giữa hai người có nhiều áo quần quá, và rồi kéo nhau, túm lấy, cắn môi nhau rồi cù nhau rồi giật tóc, cùi chỏ rồi ngón chân rồi nước bọt không thôi. Họ nằm lăn ra giường rồi ông chồm lên người cô và cô nói, “Cánh đồng màu mỡ - cẩn thận đấy!” Ông bèn nói, “Anh sẽ ôm trọn sự màu mỡ đó.” Và thế là ông cày trên cánh đồng cho đến khi cánh đồng nắm chặt mấy tấm khăn trải giường trong tay, lưng cong lên, và kêu lên sung sướng.

Khi ông đứng lên vào nhà tắm rửa ráy, cô vỗ đầu tôi, lúc đó đang mẹp sát dưới sàn, tôi vẫn còn bé chỉ mới hơn một tuổi, và có hơi sợ mọi tiếng hét la. Cô nói, “Mày không giận gì nếu tao cũng yêu anh chứ, đúng không? Tao sẽ không xen vào giữa hai người đâu.”

Tôi rất cảm ơn vì cô đã hỏi, nhưng tôi biết là cô sẽ xen vào giữa chúng tôi, và tôi thấy lời phủ nhận trước của cô là không thật thà.

Tôi cố không cư xử khó chịu vì tôi biết Denny chết mê chết mệt cô ấy ra sao. Nhưng tôi thừa nhận là tôi chẳng mấy hoan nghênh sự có mặt của cô. Và vì lẽ đó mà cô cũng chẳng mấy niềm nở với tôi. Cả hai chúng tôi là những vệ tinh quay quanh mặt trời Denny, tranh giành để có sức hút mạnh hơn. Cố nhiên cô có lợi thế là cái lưỡi và hai ngón cái, và khi tôi ngó cô nàhng hôn và vuốt ve ông thì có khi cô nàhng liếc qua tôi mà nháy mắt một cái như thể hể hả: *Nhìn hai ngón cái tao đây này! Thấy nó làm được những gì chưa!*

Bọn nhà khỉ có ngón cái. Gần như là loài ngu đần nhất trên hành tinh này, sau loài thú mỏ vịt, cái loài làm hang dưới nước nhưng lại hít thở trên cạn ấy. Bọn thú mỏ vịt ngu kinh khủng, nhưng chỉ hơi ngu hơn khỉ xiu xiu thôi. Ấy vậy mà lũ khỉ lại có ngón cái. Ngón cái của khỉ đó đáng lẽ là để cho chó kìa. *Trở ngón cái lại cho tao, lũ khỉ khốn kiếp tụi bây!* (Tôi thích Al Pacino trong Scarface, rất thích, dù nó không sánh được với phim *Bố già*, một phim thật xuất sắc.)

Tôi xem TV quá trời quá đất. Sáng sáng khi Denny đi, ông bật TV lên cho tôi, và chuyện đó đã trở thành thói quen. Ông dặn tôi không được xem cả ngày nhưng tôi vẫn làm. May thay, ông biết tôi mê ô tô nên ông cho tôi xem kênh Tốc độ nhiều. Mấy cuộc đua cổ điển là tuyệt nhất, và tôi đặc biệt thích Công thức Một. Tôi cũng thích NASCAR^[2] nhưng tôi thích khi họ đua các vòng đua trên đường hơn. Dù đua xe là thứ tôi ưa thích nhất, nhưng Denny bảo tôi là sẽ tốt cho tôi hơn nếu có cuộc sống đa dạng nên ông thường mở các kênh khác nữa, mà tôi cũng rất khoái.

Thi thoảng khi xem kênh Lịch sử hay kênh Khám phá hay PBS^[3] hay ngay cả một kênh dành cho trẻ con - hồi Zo còn nhỏ mà khi xem xong tôi phải mất cả nửa ngày cố gỡ mấy cái tiếng leng keng ngốc nghếch ấy ra khỏi đầu - thì tôi biết được về các nền văn hóa khác và những lối sống khác, thế là tôi bắt đầu nghĩ về vị trí của mình trên cõi đời này và điều gì có nghĩa còn điều gì thì không.

^[2] Viết tắt của National Association for Stock Car Auto Racing - Hiệp hội đua xe địa hình Mỹ

^[3] Public Broadcasting Service: Dịch vụ Truyền thông Công cộng

Họ nhắc nhiều đến Darwin; hầu như kênh giáo dục nào cũng có một loại chương trình nào đó về tiến hóa ở một giai đoạn nào đó, và nó thường được xem xét và nghiên cứu thật sự chu đáo. Thế nhưng, tôi chẳng hiểu sao người ta cứ một hai đem mấy cái ý niệm về tiến hóa và sáng tạo ra mà đọ với nhau. Sao họ không thể thấy duy linh luận và khoa học là một? Rằng thể xác tiến hóa, linh hồn cũng tiến hóa và vũ trụ là một môi trường chất lưu kết hợp cả hai lại thành một tạo vật tuyệt vời gọi là con người? Ý kiến đó thì có gì không được nào?

Các lý thuyết gia khoa học thì cứ ca mãi chuyện tội khi là họ hàng gần nhất về mặt tiến hóa của loài người. Nhưng đó chỉ là suy đoán thôi. Dựa trên cái gì? Dựa trên việc người ta phát hiện ra một vài cái sọ người cổ đại nào đó tương tự như sọ người hiện đại sao? Cái đó thì chứng minh được gì chứ? Dựa trên việc một số động vật linh trưởng đi bằng hai chân sao? Có hai chân còn chưa phải là ưu thế nữa là. Cứ nhìn bàn chân người xem, đẩy những ngón chân quặp xuống rồi lớp can xi đọng lại và mủ chảy ra từ móng mọc vào trong, yếu ớt đến nỗi không cào nổi mặt đất nữa là. (Ấy vậy mà tôi vẫn khát khao cái khoảnh khắc khi linh hồn mình ngụ trong một thân xác hai chân chưa hoàn hảo đó và cũng chính tôi, sẽ nhận lấy những lo lắng về sức khỏe như người!) Vậy nếu cơ thể con người tiến hóa từ loài khỉ thì đã sao? Hãn xuất thân từ khỉ hay cá cũng chẳng quan trọng. Cái tư tưởng quan trọng là ở chỗ khi thể xác đã đủ “người” rồi thì một linh hồn người sẽ chui vào ngay.

Tôi sẽ cho anh một giả định: bà con gần nhất của con người không phải là tinh tinh, như trên TV người ta tin, mà, thật ra, là chó.

Bằng chứng cho lập luận của tôi:

Ví dụ #1: Móng huyền

Tôi cho rằng cái gọi là móng huyền, thường bị cắt bớt nơi chân trước của chó lúc còn nhỏ, thật ra là bằng chứng về một ngón cái nhú ra sớm. Hơn nữa, tôi tin là con người đã tạo ra ngón cái một cách có hệ thống từ vài giống chó qua một quá trình công phu gọi là “gây giống có chọn

lọc”, đơn giản là để ngăn không cho chó tiến hóa dần dần thành ra khéo léo, và do vậy sẽ là động vật có vú “nguy hiểm”.

Tôi cũng tin là quá trình con người liên tục thuần hóa chó (nếu các anh muốn dùng cái thứ uyển ngữ ngớ ngẩn đó) là do sự sợ hãi thúc đẩy: sợ rằng chó, nếu để nó tự tiến hóa, sẽ quả thực phát triển các ngón cái và lưỡi nhỏ hơn, do vậy sẽ ưu việt hơn con người, những kẻ đứng thẳng, chậm chạp và vụng về. Vì vậy mà chó phải sống dưới sự giám sát thường xuyên của người, và bị giết ngay nếu người ta thấy chúng sống lang thang một mình.

Theo những gì Denny kể cho tôi nghe về chính phủ và cách vận hành nội bộ của họ thì tôi tin là cái kế hoạch hèn hạ này đã được ngấm ngấm bày đặt ở hậu trường Nhà Trắng chứ không đâu khác, có lẽ bởi một viên cố vấn xấu xa của một vị tổng thống có đạo đức và trí tuệ đáng ngờ, và có lẽ với một đánh giá chính xác - rủi thay, lại được đưa ra từ một lập trường hoang tưởng hơn là một trí tuệ sắc sảo - rằng *hết thấy chó đều có khuynh hướng cấp tiến về các vấn đề xã hội*.

Ví dụ #2: Ma sói

Trăng tròn lên. Sương mù bám nơi những cành thấp nhất của cây vân sam. Con người từ hốc tối nhất trong rừng bước ra thì thấy mình biến thành...

Một con khỉ?

Tôi cho là không phải.

Cô tên là Eve, và ban đầu tôi cảm tức cô vì đã làm thay đổi cuộc sống của chúng tôi. Tôi hận sự quan tâm mà Denny dành cho hai bàn tay nhỏ nhắn của cô, cái miệng tròn, đầy đặn của cô, cặp hông cân đối của cô. Rồi cái lối ông ngây ra nhìn vào hai mắt cô màu xanh lá dịu dàng ngược lên từ dưới những lọn tóc vàng thẳng hợp thời trang. Phải chăng tôi đã ganh tị với nụ cười quyến rũ làm lu mờ đi những gì có thể được xem là không được đặc biệt ở cô? Có lẽ đúng vậy. Vì cô là người, không như tôi. Cô ăn mặc chỉnh tề. Không như tôi. Cô là tất cả những gì mà tôi không được làm. Chẳng hạn, tôi có thể nhịn tắm tốt hay tắm rửa nhiều ngày; cô thì tắm táp mỗi ngày và chuyên có một người chẳng làm gì ngoài nhuộm màu tóc cho cô theo ý thích của Denny. Móng của tôi mọc nhọn hoắt ra và cào sần gỗ; cô thì thường xuyên chăm chút móng bằng những que rồi kèm bấm rồi sơn bóng sao cho nó có hình dáng và kích thước chuẩn nhất.

Sự chăm chút bề ngoài từng li từng tí thể hiện cả trong tính cách của cô: cô là một người tổ chức phi thường, vốn sẵn có tính kén chọn, liên tục lên danh sách và ghi nhanh ra những thứ phải làm hay phải mua hay phải lắp ráp, thường xuyên sáng tác cái mà cô gọi là danh sách “Việc Cho Anh Yêu” cho Denny và tôi, sao cho những ngày cuối tuần của bọn tôi dày đặc những chuyến đến cửa hàng Home Depot^[4] hay xếp hàng chờ ở Trạm Vận tải đồ Phế thải và Tái chế ở Georgetown. Tôi chẳng khoái sơn phòng rồi sửa nắm cửa rồi lau cửa kính. Nhưng Denny thì thích chuyện đó, rõ ràng rồi, vì cô càng giao cho ông nhiều việc thì ông càng hoàn thành nhiệm vụ cho nhanh để còn lãnh phần thưởng mà thường bao gồm rất nhiều cái ôm ấp vuốt ve.

[4] Hệ thống bán lẻ cung cấp các sản phẩm và dịch vụ sửa chữa và cải tạo nhà.

Cô dọn vào căn hộ của chúng tôi chưa được bao lâu thì họ cưới nhau tại một lễ cưới nho nhỏ mà tôi dự cùng nhóm bạn thân nhất của họ và gia đình ruột thịt của Eve. Denny chẳng có anh chị gì mà mời, và ông chỉ giải thích sự vắng mặt của bố mẹ là họ không khỏe để đi tàu xe.

Bố mẹ Eve đã nói rõ với hết thầy những ai có liên quan rằng căn nhà để tổ chức lễ cưới, một căn nhà nhỏ duyên dáng bên bãi biển trên đảo Whidbey, là của mấy người bạn thân của họ, những người này thì không đến dự. Tôi chỉ được phép tham dự với điều kiện là phải tuân theo những quy định nghiêm ngặt: không được lông nhông trên bãi biển hay bơi ngoài vịnh, vì tôi biết đâu sẽ tha cát lên sàn nhà gỗ gụ đắt tiền. Và tôi buộc phải tè và ị ở một chỗ nhất định cạnh mấy thùng rác tái chế.

Lúc chúng tôi từ Whidbey về nhà, tôi để ý thấy là Eve đi khắp căn hộ chúng tôi với cái ý thức rõ ràng hơn về quyền sáng tạo, và mạnh dạn hơn khi dời chỗ hay thay thế đồ đạc: khăn tắm, khăn bàn, khăn ăn, và cả bàn ghế giường tủ nữa. Cô đã bước vào đời chúng tôi và đảo lộn mọi thứ. Thế nhưng, dù tôi không hài lòng về sự xâm nhập của cô nhưng có cái gì đó ở cô ngăn tôi không nổi cơn thịnh nộ nào đáng kể. Tôi nghĩ đó là cái bụng căng tròn của cô.

Có điều gì đó trong cổ găng của cô mỗi khi nằm nghiêng xuống nghỉ, sau khi đã cởi sơ mi và áo lót, cái lõi bầu ngực cô đổ ngang qua ngực khi cô nằm trên giường. Nó làm tôi nhớ lại mẹ của mình vào giờ ăn khi bà thở dài rồi nằm thụp xuống đất, nhấc chân lên để lộ mấy đầu núm vú cho bọn tôi. *Đây là dụng cụ tao dùng để nuôi lớn bọn bay. Giờ thì ăn đi!* Và dù tôi hết sức cảm sự quan tâm mà Eve đã không tiếc cho đứa bé chưa chào đời của cô, nhưng giờ nghĩ lại, tôi nhận ra là mình chưa hề cho cô một lý do nào để dồn trút sự quan tâm ấy cho tôi. Có lẽ đó là nỗi tiếc nuối của tôi: tôi thương cô vì cô có thai, và vì vậy tôi biết mình sẽ chẳng bao giờ có thể là nguồn ưu ái của cô theo cách ấy vì tôi sẽ chẳng bao giờ có thể là con cô được.

Cô dành tất cả cho đứa bé thậm chí từ lúc nó chưa chào đời. Cô thường xuyên vuốt ve nó qua làn da căng như cái trống của mình. Cô hát cho nó nghe và nhún nhảy với nó theo nhạc cô mở trong dàn âm thanh. Cô

học được cách làm cho nó cựa quậy là uống nước cam vắt, thế là cô uống thường xuyên, giải thích với tôi là mấy tạp chí sức khỏe khuyên cô nên uống nước ép để có axit folic, nhưng cả cô lẫn tôi đều biết cô uống để nghe đứa bé đập cho vui. Có lần cô hỏi tôi có muốn biết nó thế nào không, tôi muốn, vậy là cô nâng mặt tôi áp vào bụng khi cô uống cam vắt xong, rồi thì tôi cảm thấy nó cựa cựa. Một cái cùi chỏ, tôi đồ là vậy, bướng bỉnh thoi ra. Tôi thấy khó mà hình dung chính xác cái gì đang diễn ra sau tấm màn, bên trong cái túi ma thuật của Eve, nơi con thỏ con đang tụ hình. Nhưng tôi biết rõ cái bên trong cô là riêng biệt với cô, có một ý chí riêng và cựa cựa khi nào nó muốn - hay khi bị axit kích thích - và vượt ngoài tầm kiểm soát của cô.

Tôi ngưỡng mộ phái nữ. Những người tạo ra sự sống. Thật đáng kinh ngạc khi một cơ thể có thể mang cả một sinh thể bên trong. (Ý tôi là không kể sán dây, thứ tôi cũng có. Thật ra, thứ đó không được kể là một sự sống khác. Nó là ký sinh trùng và lẽ ra không bao giờ nên tồn tại.) Sự sống mà Eve có bên trong cô là cái gì đó cô đã tạo ra. Cô và Denny đã cùng tạo ra. Lúc ấy, tôi ước gì đứa bé sẽ trông giống mình.

Tôi còn nhớ cái ngày đứa bé chào đời. Tôi vừa đến tuổi trưởng thành - tính theo lịch là hai tuổi. Denny đang ở Daytona, Florida để thực hiện vòng đua quyết định cho sự nghiệp của mình. Ông đã bỏ cả năm trời kêu gọi các nhà tài trợ, xin xỏ, khẩn khoản, xoay xở ngược xuôi, cho đến khi gặp may mà tìm được đúng người ở đúng cái tiền sảnh khách sạn, người nói, “Cậu gặp thời rồi đó, con trai. Mai gọi cho tôi.” Thế là, ông đã tìm thấy những đồng đô la tài trợ mà lâu nay ông vẫn luôn tìm kiếm và có thể trả cho một ghế trong một chiếc Porsche 993 Cup Car tại giải Rolex 24 Giờ ở Daytona.

Môn đua xe địa hình phức tạp không dành cho mấy anh chàng yếu tim. Bốn tay đua mỗi người sáu giờ lái một chiếc xe đua âm ỉ, mạnh mẽ, thách thức và đắt tiền là một bài tập luyện về sự phối hợp và lòng quyết tâm. Giải 24 Giờ ở Daytona, được phát trên truyền hình, vừa khó lường vừa hào hứng. Chuyện Denny có được một cơ hội đua trong cuộc đua đó đúng vào năm con gái ông sắp chào đời là một trong những sự trùng hợp ngẫu nhiên tùy thuộc vào cách hiểu: Eve buồn bực vì thật không may khi

các sự kiện lại đúng vào thời gian này; còn Denny thì ăn mừng món quà dịp may này và cái cảm giác mình đã có mọi thứ mà mình có thể mơ ước.

Thế nhưng thời gian cũng đã không khớp. Vào ngày diễn ra cuộc đua, dù trước dự kiến hơn một tuần nhưng Eve cảm thấy cơ co thắt nên gọi bà đỡ, các bà xông vào căn hộ của chúng tôi và lệ làng xắn tay vào việc. Cuối giờ chiều hôm đó, khi Denny, chắc chắn rồi, đang chạy vòng đua ở Daytona và thắng cuộc, Eve đứng oằn mình bên giường cùng hai người đàn bà tròn trịa giữ hai tay đỡ cô, và với một tiếng ré khủng khiếp tựa hồ kéo dài cả giờ, rặn ra một khối mô người nhỏ xíu máu me, ngó ngoáy co giật và rồi khóc ré lên. Hai người đàn bà dìu Eve vào giường và để cái vật xíu xiu tím ngắt lên người cô cho đến khi cái miệng mò quanh cửa đứa bé tìm được đầu núm vú của Eve và bắt đầu bú.

“Để tôi một mình một lát được không?” Eve cất tiếng.

“Dĩ nhiên rồi,” một trong hai người đàn bà nói, đi về phía cửa.

“Đi với bọn tao nào, cún,” người đàn bà thứ hai nói với tôi khi đi ra.

“Đừng...” Eve ngăn họ. “Nó ở lại cũng được.”

Tôi ở lại cũng được? Dù không muốn nhưng tôi cũng cảm thấy hạnh diện vì được Eve coi là thân thiết. Hai người đàn bà hối hả bỏ đi lo việc của mình, không biết là việc gì, còn tôi say sưa nhìn Eve cho đứa con sơ sinh của mình bú. Ít phút sau, từ chú mục đến bữa ăn đầu đời của đứa bé, tôi quay sang nhìn mặt Eve, thế rồi tôi thấy cô đang khóc và tôi băn khoăn không hiểu tại sao.

Cô thông bàn tay kia bên giường, mấy ngón tay gấn bên mồm tôi. Tôi chần chừ. Tôi không muốn cho là cô đang vẫy tôi. Nhưng rồi mấy ngón tay cô ngọ nguậy và cô nhìn vào mắt tôi, và thế là tôi hiểu cô đang gọi tôi. Tôi đưa mũi hất hất bàn tay cô. Cô đưa mấy ngón tay lên đỉnh đầu tôi và cào cào, vẫn khóc, đứa bé của cô vẫn đang bú.

“Tao biết tao đã bảo anh ấy đi,” cô nói với tôi. “Tao biết tao đã một hai bảo anh đi, tao biết.” Nước mắt lăn xuống má cô. “Nhưng tao mong anh ấy có mặt ở đây vô cùng!”

Tôi chẳng biết phải làm gì, nhưng tôi biết là mình không được bỏ đi. Cô cần có tôi ở đó.

“Mày có hứa là sẽ luôn che chở cho con bé không?” cô hỏi.

Cô đâu có hỏi tôi. Cô hỏi Denny, và tôi chẳng qua là người thay thế cho Denny thôi. Thế nhưng tôi vẫn cảm thấy trách nhiệm. Tôi hiểu rằng, là chó, tôi không bao giờ có thể tương tác với người như tôi thực sự mong muốn. Vậy nhưng, lúc ấy tôi nhận ra, mình có thể là một cái gì đó khác. Tôi có thể đem lại cái gì đó cần thiết cho những người quanh mình. Tôi có thể an ủi Eve khi Denny đi xa. Tôi có thể che chở cho đứa bé của Eve. Và dù tôi sẽ luôn khao khát nhiều hơn nữa, thì, theo một nghĩa nào đó, tôi đã tìm thấy một nơi để bắt đầu.

Hôm sau, Denny từ Daytona, Florida ứ đột trở về. Tâm trạng ông tức thì khác đi khi ông bế đứa con gái bé bỏng của mình, mà họ đặt tên là Zo, không phải theo tên tôi, mà theo tên bà của Eve.

“Mày có thấy thiên thần bé bỏng của tao không này, Enz?” ông hỏi tôi.

Tôi có *thấy* cô bé không à? Tôi gần như là đã *sinh ra* cô bé ấy chứ!

Sau khi về nhà, Denny rón rén đi tới đi lui quanh bếp vì thấy được tình thế đang rất căng. Bố mẹ của Eve, lão Maxwell và bà Trish, đã ở lại nhà từ lúc Zo ra đời, chăm sóc con gái và đứa cháu gái sơ sinh của mình. Tôi bắt đầu gọi họ là Cặp Sinh Đôi vì họ trông giống hệt nhau vì có cùng một màu tóc nhuộm giả tạo, và vì họ luôn mặc đồ giống nhau: quần tây kaki hay quần polyester đi với áo lạnh hay áo thun polo. Khi một người đeo kính râm thì người kia cũng đeo. Cũng vậy với quần soóc Bermuda và vớ dài kéo tận đầu gối. Và vì cả hai đều có mùi hóa chất: đồ nhựa và các sản phẩm tóc chế từ dầu mỏ.

Từ lúc tối, Cặp Sinh Đôi cứ không ngớt rầy la Eve là đã sinh con ở nhà. Họ nói cô đã làm nguy đến sức khỏe của con mình và rằng thời buổi hiện đại này, sinh con ở bất cứ đâu ngoài một bệnh viện danh tiếng nhất có các bác sĩ đắt giá nhất đều là vô trách nhiệm. Eve đã cố phân trần với họ là các thống kê chứng minh với một bà mẹ khỏe mạnh thì điều ngược lại mới là đúng, và rằng bất cứ dấu hiệu nguy cấp nào cũng sẽ được nhóm các bà đỡ được cấp phép hành nghề có kinh nghiệm phát hiện sớm, nhưng họ không chịu nhượng bộ. May cho Eve, Denny về tới có nghĩa là Cặp Sinh Đôi không còn để ý đến các thiếu sót của cô nữa mà quay qua chữa vào những thiếu sót của ông.

“Thế thì xui quá,” lão Maxwell nói với Denny khi họ đứng trong bếp. Maxwell đang hả hê; tôi cảm thấy được điều đó trong giọng của lão.

“Con có đòi lại được chút tiền nào không?” bà Trish hỏi.

Denny đang quẫn trí, và tôi không rõ vì sao mãi cho đến khi Mike ghé lại trong đêm đó rồi anh ta và Denny cùng khui bia. Hóa ra sắp đến phiên Denny là người thứ ba cầm lái. Chiếc xe đang chạy ngon lành, mọi thứ đều tuyệt vời. Họ đang dẫn nhì đồng đội và Denny đã có thể dễ dàng giành vị trí dẫn đầu khi nắn tắt và vòng chạy đêm bắt đầu. Cho đến khi tay đua thứ hai cầm lái đâm xe vào tường ở góc cua số 6.

Anh ta đâm xe khi một chiếc Daytona Prototype - một chiếc xe chạy nhanh hơn nhiều - đang vượt. Nguyên tắc đầu tiên trong đua xe: không bao giờ né qua một bên cho ai khác qua mặt; mà làm cho *hắn* phải tự qua mặt *ta*. Nhưng tay đua trong đội của Denny đã tránh qua, và thế là anh ta đâm vào bãi bi, là cách họ gọi những cục cao su lốp xe bị cấu văng ra và dồn trên đường đua kể làn đua cố định. Anh ta đâm vào bãi bi nên hông xe bể quặt; anh ta cày vào bức tường với tốc độ gần tối đa, và thế là chiếc xe tan tành.

Tay đua không bị thương, nhưng đối với đội thì cuộc đua đã chấm hết. Còn Denny, người đã bỏ cả năm chuẩn bị cho cái khoảnh khắc mình tỏa sáng, thấy mình đứng nơi sân trong bộ đồ đua rục rĩ họ đã đưa ông mặc

đi đua, trên đó đầy logo của nhà tài trợ, đội cái mũ bảo hiểm đặc biệt mà ông đã gắn đủ loại thiết bị vô tuyến cùng khe dẫn không khí và thiết bị HANS^[5] sợi carbon đặc chế để bảo vệ, nhìn cơ hội cả đời mình bị xe cầu cứu hộ kéo lê ra khỏi đường đua, buộc vào sàn xe, và được chở đi xem có vớt vát được gì không trong khi ông chưa được ngồi trong đó dù chỉ một vòng.

[5] Thiết bị bảo vệ đầu và cổ

“Vậy là cậu đã không đòi lại được chút nào tiền của cậu,” Mike nói.

“Tớ chẳng để tâm gì mấy chuyện đó,” Denny nói. “Đáng ra tớ phải có mặt ở đây.”

“Con bé ra sớm mà. Chuyện chưa xảy ra thì ta đâu thể nào biết trước được.”

“Có, tớ có thể đấy,” Denny nói. “Nếu mà tớ khá hơn thì tớ đã có thể.”

“Thôi dù sao,” Mike nói, đưa chai bia lên, “chúc mừng Zoë”.

“Mừng Zoë,” Denny lặp lại.

Mừng Zoë nhé, tôi thầm nói. Người mà ta sẽ luôn che chở.

Hồi chỉ có Denny và tôi, ông thường kiếm được đến mười ngàn đô một tháng lúc rảnh bằng cách gọi cho người ta qua điện thoại, như chương trình quảng cáo nói. Nhưng khi Eve có thai rồi, Denny nhận việc làm sau quầy một tiệm ô tô sang trọng chỉ phục vụ xe Đức đắt tiền. Tuy Denny thích làm đúng nghề, nhưng nó ngốn hết thời gian rảnh của ông nên ông và tôi không còn được thông dong với nhau nữa.

Thỉnh thoảng vào dịp cuối tuần, Denny dạy ở một chương trình đào tạo các tay đua xe hiệu suất cao do một trong các câu lạc bộ ô tô trong vùng điều hành - BMW, Porsche, Alfa Romeo - và ông thường cho tôi theo đến trường đua, chuyện này tôi khoái ghê lắm. Thực lòng ông không thích dạy ở mấy vụ này vì không được lái; ông chỉ phải ngồi ở ghế hành khách mà chỉ thiên hạ lái thôi. Và nó gần như chẳng đủ trả tiền xăng ông phải tốn để chạy xuống trường đua, ông nói. Ông mơ màng đến sống ở đâu đó - Sonoma hay Phoenix hay Connecticut hay Las Vegas, hay thậm chí là châu Âu - rồi thành danh ở một trong những trường lớn để có thể đua tiếp, nhưng Eve nói cô không nghĩ có khi nào lại bỏ Seattle mà đi.

Eve làm việc cho một công ty quần áo bán lẻ lớn nào đó vì nó đem lại cho chúng tôi tiền và bảo hiểm y tế, và còn vì cô có thể mua sắm quần áo cho gia đình với giá giảm dành cho nhân viên. Vài tháng sau khi sinh Zoë thì cô đi làm trở lại dù rất muốn ở nhà với con. Denny ngỏ ý bỏ việc để chăm sóc Zoë nhưng Eve nói chuyện đó không thực tế; thay vì vậy, sáng sáng cô chở Zoë đến nhà trẻ rồi tối tối đón bé trên đường đi làm về.

Vì Denny và Eve đi làm còn Zoë thì đi nhà trẻ, tôi chỉ còn lại một mình và phải tự xoay xở lấy. Hầu hết những ngày ảm đạm đó tôi một mình trong căn hộ, tha thẩn từ phòng này qua phòng khác, từ chỗ ngủ này qua chỗ ngủ khác, đôi khi chẳng làm gì khác ngoài việc nhìn ngây qua cửa sổ

và tính giờ mấy chiếc xe buýt Metro chạy ngang ngoài đường để xem mình có đoán ra được lịch trình của chúng không. Tôi đã không nhận ra là mình thích thấy mọi người lao xao trong nhà trong mấy tháng đầu đời của Zoë đến chừng nào. Tôi đã cảm thấy rất rõ mình là một phần của điều gì đó. Tôi là một gương mặt không thể thiếu trong giờ vui chơi của Zoë: đôi khi sau giờ ăn, khi cô bé thức và tươi tỉnh, được buộc an toàn nơi cái nôi bập bênh của bé, Eve và Denny thường chơi trò Khỉ Chặn Bóng, ném tất vo tròn qua lại trong phòng khách; tôi phải làm con khỉ. Tôi phóc đuối theo mấy cuộn tất và rồi phải lẹ làng quay lại bắt, và rồi lại thót như một anh hề bốn chân để bắt. Và khi, dù khó tin, tôi cũng bắt được quả bóng tất rồi đưa mồm hất nó lên thì Zoë thường ré lên cười; bé thường đu đưa hai chân mạnh đến mức cái nôi bập bênh chạy dài trên sàn. Vậy là Eve, Denny và tôi cười lẫn cười bò ra.

Nhưng mọi người phải tiến lên và bỏ tôi lại.

Tôi ngộp trong sự trống trải những ngày lẻ loi một mình. Tôi thường nhìn ngây ra ngoài cửa sổ và cố tưởng tượng Zoë và tôi đang chơi trò Enno-Fetch, một trò chơi tôi đã chế ra nhưng về sau cô bé đặt tên, khi Denny hay Eve thường giúp cô bé cuộn một chiếc tất hay ném một món đồ chơi của bé qua bên kia phòng, rồi tôi đưa mũi đẩy nó lại chỗ cô bé, và thế là cô bé cười ầm còn tôi thì ve vẩy đuôi, và rồi bọn tôi chơi lại. Cho đến một ngày, một sự tình cờ may mắn xảy ra đã làm thay đổi cuộc đời tôi. Lúc sáng Denny bật TV để xem dự báo thời tiết, rồi ông quên tắt TV.

Để tôi nói các anh nghe điều này: kênh Thời tiết không phải về thời tiết đâu; nó là về *thế giới*! Nó nói thời tiết ảnh hưởng đến tất cả chúng ta ra sao, cả nền kinh tế toàn cầu, sức khỏe, hạnh phúc, tinh thần của chúng ta nữa. Kênh này đào sâu đến chi tiết đủ loại hiện tượng thời tiết khác nhau - bão, lốc, lốc xoáy, gió mùa, mưa đá, mưa, chớp - và họ đặc biệt thích sự hội tụ của nhiều hiện tượng. Hấp dẫn vô cùng. Đến mức mà chiều hôm đó khi Denny đi làm về thì tôi vẫn còn đang dán mắt vào màn hình.

“Xem cái gì đó?” ông hỏi khi bước vào, hỏi cứ như tôi là Eve hay Zoë, như thể thấy tôi ngồi đó hay nói với tôi kiểu ấy là hết sức tự nhiên rồi. Nhưng Eve đang ở trong bếp nấu bữa ăn tối còn Zoë đang ở bên cô; vậy nên chỉ còn tôi thôi. Tôi nhìn ông rồi lại nhìn TV đang tóm tắt lại sự kiện chính trong ngày: lũ lụt do mưa dông lớn ở vùng bờ biển phía Đông.

“Kênh Thời tiết à?” ông giễu, chộp cái điều khiển lên và đổi kênh. “Đây.”

Ông đổi qua kênh Tốc độ.

Từ bé đến giờ tôi xem truyền hình nhiều lắm nhưng chỉ khi có người đang xem: Denny và tôi thích đua xe và các kênh phim; Eve và tôi xem các video ca nhạc và chuyện tầm phào Hollywood; Zoë và tôi thì xem các chương trình trẻ em. (Tôi cố tự học đọc bằng cách nghiên cứu chương trình Sesame Street, nhưng không được. Tôi đã đạt tới một trình độ biết chữ, và có thể phân biệt được sự khác nhau giữa “kéo” và “đẩy” nơi cửa, nhưng khi tôi đoán ra được hình dạng chữ cái rồi thì tôi lại không hiểu được mỗi chữ cái tạo ra những tiếng nào và tại sao.) Nhưng, bất ngờ, cái sáng kiến *tự mình* xem truyền hình bước vào đời tôi! Tôi mà là một hình truyện tranh thì cái bóng đèn trên đầu tôi đã lóe lên rồi đó. Tôi sửa đóc đóc khoái chí khi thấy ô tô đang đua trên màn hình. Denny cười.

“Hấp dẫn hơn, đúng không?”

Đúng! Hấp dẫn hơn. Tôi nằm mẹp ra, sung sướng, làm kiểu chó mà tôi giỏi nhất là cúi mặt xuống và ngoắc đuôi - cả hai cử chỉ thể hiện sự sung sướng và tán thành. Và Denny hiểu.

“Tao đâu có biết mày là chó xem TV,” ông nói. “Tao để mở cho mày suốt ngày cũng được, nếu mày muốn.”

Tôi muốn! Tôi muốn chứ!

“Nhưng mày phải biết tự hạn chế,” ông nói. “Tao không muốn bắt gặp mày cả ngày ngồi xem TV đâu. Tao mong thấy mày có trách nhiệm kia.”

Tôi có trách nhiệm mà!

Mặc dù cho đến lúc đó trong đời mình, tôi đã học hỏi được rất nhiều - tôi đã ba tuổi rồi - nhưng từ khi Denny bắt đầu để mở TV cho tôi, sự học hành của tôi mới thực sự bay xa. Chuỗi ngày tẻ ngắt đã hết, thời gian lại bắt đầu qua nhanh. Những ngày cuối tuần, khi tất cả chúng tôi bên nhau, dường như ngắn ngủi và đầy ắp những sinh hoạt, và dù những đêm Chủ nhật có đắng cay ngọt bùi thì tôi cũng rất khoái chí khi biết rằng mình có cả một tuần xem TV trước mặt.

Tôi mãi mê học hỏi đến độ tôi nghĩ mình không còn nhớ đã bao nhiêu tuần rồi, nên tôi ngạc nhiên khi đến sinh nhật thứ hai của Zoë. Bỗng chốc tôi lọt thỏm trong một bữa tiệc tại căn hộ với một đám nhóc con mà Zoë đã quen ở công viên và nhà trẻ. Âm ỉ náo loạn cả lên, cả đám trẻ cho tôi chơi cùng và vật nhau trên thảm, rồi tôi để chúng chưng diện cho mình những mũ và áo lạnh, rồi thì Zoë gọi tôi là anh lớn của bé. Tụi nó bôi bánh chanh khắp sàn, thế là tôi được làm người giúp việc cho Eve lau sạch sàn trong khi Denny mở quà cùng bọn trẻ. Tôi thấy thật dễ thương khi Eve dường như rất vui vẻ với việc dọn sạch cái đồng bừa bọn này, vì cô thỉnh thoảng vẫn càu nhàu vì phải dọn dẹp căn hộ khi một trong ba chúng tôi bày bừa ra. Cô thậm chí còn chọc tôi vì kỹ năng làm sạch vụn bánh, rồi bọn tôi thi đua, cô thì với cái máy hút bụi cầm tay còn tôi thì cái lược. Khi ai nấy đã về cả và tất cả chúng tôi đã xong xuôi nhiệm vụ làm sạch rồi, Denny có một món quà sinh nhật bất ngờ cho Zoë. Ông cho bé xem một bức hình mà bé liếc mắt thờ ơ. Nhưng rồi ông đưa tấm hình đó cho Eve xem, nó lại làm Eve khóc. Và rồi nó làm cô cười và cô ôm chầm lấy ông rồi lại nhìn tấm hình và khóc một hồi nữa. Denny cầm tấm hình lên cho tôi xem, và đó là tấm hình một căn nhà.

“Nhìn vào đây đi, Enzo,” ông nói. “Đây là sân mới của mày này. Mày khoái không hả?”

Tôi đồ là tôi khoái. Thật ra, tôi khá hoang mang. Tôi không hiểu ngụ ý. Và thế là ai nấy bắt đầu nhồi đồ đạc vào thùng và chất khắp nơi, chưa gì thì tôi đã thấy chỗ nằm của mình bị dời đi chỗ khác mất rồi.

Căn nhà thật xinh xắn. Đó là một căn nhà nhỏ phong cách Craftsman kiểu cách như tôi đã thấy trong chương trình This Old House^[6], có hai phòng ngủ và chỉ một phòng tắm nhưng không gian phòng khách rất rộng, nằm rất gần xóm giếng trên sườn đồi ở quận Trung Tâm. Bên ngoài đây điện chằng chịt thông xuống trên mấy cây cột dọc vỉa hè, nhà chúng tôi trông gọn gàng ngăn nắp trong khi nhìn qua cánh cửa mấy ngôi nhà khác thì thấy những bãi cỏ bỏ hoang, sơn tróc lở và mái rêu xanh.

[6] Tạp chí và phim truyền hình nhiều tập về sửa chữa, cải tạo nhà.

Eve và Denny mê tíu chỗ này. Gần như cả đêm đầu họ ở đó trần truồng lăn lộn khắp các phòng chỉ trừ phòng Zoë. Khi Denny đi làm về, ông thường chào mấy quý cô trước, rồi ông dẫn tôi ra sân ném banh còn tôi rất vui vẻ đi lượm lại. Và rồi Zoë đã đủ lớn đến độ cô bé thường chạy quanh và ré lên trong khi tôi vờ đuổi theo cô. Thế là Eve thường la cô bé: “Đừng có chạy như thế; Enzo sẽ cắn con đấy.” Những năm đầu cô thường như vậy, nghi ngờ tôi kiểu ấy. Nhưng một lần nọ, Denny quay nhanh qua cô và nói: “Enzo sẽ chẳng bao giờ làm hại con bé đâu - không bao giờ!” Và ông nói đúng. Tôi biết mình không như những con chó khác. Tôi có một sức mạnh ý chí nhất định đủ mạnh để chế ngự những bản năng hoang sơ của mình. Điều Eve nói không sai, vì phần lớn chó không kiềm chế được bản thân; thấy một con vật chạy là chúng đuổi theo và bám sát nó. Nhưng chuyện như vậy không đúng ở trường hợp tôi.

Vậy nhưng, Eve không biết điều đó, và tôi không có cách nào giải thích điều đó cho cô nên tôi không hề chơi bạo với Zoë. Tôi không muốn Eve đâm ra lo lắng vô cớ. Vì tôi đã đánh hơi được điều đó. Khi Denny đi vắng, Eve cho tôi ăn, và khi cô cúi xuống đưa tôi bát đồ ăn thì mũi tôi gần bên đầu cô, và tôi đã phát hiện ra một mùi hôi, như gỗ mục, nấm mốc, sự mục ruỗng. Cái thối rửa ẩm ướt, nặng nề khó chịu. Nó phảng phất từ tai và các xoang của cô. Có gì đó lạ trong đầu Eve.

Nếu có cái lưỡi lưu loát thì tôi đã cảnh báo với họ rồi. Tôi đã có thể báo trước cho họ về căn bệnh của cô từ lâu trước khi họ phát hiện ra bằng máy móc, máy tính và kính hiển vi siêu nhạy có thể nhìn thấy bên trong sọ người. Họ có thể nghĩ mấy cái máy đó là tinh vi, nhưng thật ra chúng thật thô thiển và kênh càng, hoàn toàn bị động, dựa trên cái triết lý về y học căn cứ trên triệu chứng luôn chậm chân một bước. Mũi tôi - đúng vậy, cái mũi đen nhỏ xíu như bằng da và dễ thương của tôi - có thể đánh hơi thấy căn bệnh trong não Eve từ lâu trước khi cô biết nó có ở đó.

Nhưng tôi không có một cái lưỡi lưu loát. Nên tôi chỉ làm được có mỗi một điều là nhìn và cảm thấy trong lòng trống trải; Eve đã giao cho tôi che chở Zoë dù cho có chuyện gì đi nữa, nhưng chẳng ai được giao việc che chở cho Eve cả. Và tôi chẳng làm được gì để giúp cô.

Một chiều hè Chủ nhật, sau cả buổi sáng ngoài bãi biển ở Alki bơi lội rồi ăn cá và khoai tây rán mua ở Spud's, chúng tôi về nhà đổ bùng và một nhừ vì nắng. Eve đặt Zo xuống cho ngủ một chút; Denny và tôi ngồi trước TV nghiên cứu.

Ông bỏ vào một cuộn băng có cuộc enduro^[7] mà người ta mời ông cùng lái ở Portland vài tuần trước. Đó là một cuộc đua hào hứng, dài tám giờ, Denny và hai tay đồng đội thay phiên nhau lái từng ca hai giờ một, cuối cùng đã về nhất đội đua sau những điều phi thường vào phút chót của Denny, trong đó có cả việc lấy lại được phong độ sau một cú suýt trượt để vượt qua hai đối thủ.

[7] Cuộc đua có địa hình phức tạp

Xem một cuộc đua hoàn toàn trong video gắn trên xe là một chuyện khác thường. Nó cho cái cảm giác tuyệt vời về góc nhìn vốn thường bị mất trong truyền hình vì có rất nhiều camera và ô tô đi theo. Nhìn thấy một cuộc đua từ buồng lái một chiếc xe duy nhất sẽ cho ta cái cảm giác chân thật một tay đua là thế nào: tay nắm vô lăng, cú phóng, đường đua, và cái liếc nhìn qua gương chiếu hậu thấy các xe khác đang vượt lên hay bị vượt qua, cảm giác đơn độc, sự tập trung và quyết tâm cần có để thắng cuộc.

Denny mở cuộn băng vào lúc bắt đầu lượt lái cuối của ông, đường đua ướt, bầu trời trĩu mây đen đe dọa sẽ có mưa nữa. Chúng tôi ngồi im xem vài vòng chạy. Denny chạy êm ru và gần như chỉ có một mình, vì đội của ông đã tụt lại sau khi có cái quyết định quan trọng là chạy vào trạm tiếp tế để thay qua lốp xe chạy trời mưa; mấy đội đua khác thì dự đoán là cơn mưa sẽ dứt và tình trạng đường đua khô ráo sẽ trở lại, vậy nên đã dẫn

trước đội của Denny hơn hai vòng. Ấy thế mà trời lại đổ mưa, đem lại cho Denny lợi thế vô cùng lớn.

Denny nhanh chóng và dễ dàng qua mặt mấy chiếc xe đội khác: Miata lì máy vút qua mấy góc cua với sự thăng bằng tuyệt hảo; Viper động cơ lớn vận hành thần tốc. Denny, trong chiếc Porsche Cup Car nhanh và chắc khỏe của mình, đang xẻ dọc màn mưa.

“Làm sao anh qua được mấy góc cua nhanh hơn nhiều mấy xe khác thế?” Eve hỏi.

Tôi ngược lên. Cô đứng ở ngưỡng cửa, cùng xem với bọn tôi.

“Phần lớn họ không chạy lố đi mưa,” Denny nói.

Eve ngồi xuống sofa cạnh Denny.

“Nhưng một số có mà.”

“Phải rồi, một số họ có dùng,” ông nói.

Chúng tôi xem tiếp. Denny nhô ra từ sau một chiếc Camaro vàng ở cuối đoạn đường thẳng, và tuy trông như thể ông đã có thể thắng chiếc xe nọ ở góc cua số 12 nhưng ông đã ghìm lại. Eve nhận ra.

“Sao anh không qua mặt gã?” cô hỏi.

“Anh biết gã. Gã đã dồn quá nhiều lực và có thể sẽ qua mặt anh lần nữa ở đoạn đường thẳng. Anh tính mình sẽ đánh bại gã ở loạt góc cua tới.”

Đúng thế. Ở điểm cua kế tiếp, Denny chỉ còn cách thanh chắn sau của chiếc Camaro vài phân. Ông chạy sát rạt qua góc cua hai đỉnh liên tiếp về

bên phải và rồi lại xuất hiện ở lối ra để đi làn trong vào góc cua kế tiếp, vọt bẻ qua trái, thế rồi ông vọt thẳng.

“Đường đua chỗ này quả thực hết sức trơn trượt khi trời mưa,” ông nói. “Gã phải tụt lại sau. Đến khi gã kiểm soát lại được tay lái thì anh đã xa tầm tay gã rồi.”

Sau đó lại là đoạn đường thẳng, đèn xe hắt bóng mấy vạch góc cua lên nền trời vẫn còn chưa tối hẳn, chiếc Camaro vẫn còn thấy được trong kính chiếu hậu toàn cảnh của xe Denny, chìm dần vào hậu cảnh.

“Gã ấy có lớp xe đi mưa không?” Eve hỏi.

“Chắc là có. Nhưng xe gã không được lắp đúng cách.”

“Còn nữa. Anh lái cứ như đường đua không bị ướt, còn hết thấy những người còn lại đều lái như trời mưa.”

Qua góc cua số 12 rồi lao suốt đoạn đường thẳng, chúng tôi thấy đèn phanh của đối thủ nhấp nháy trước mặt; những nạn nhân kế tiếp của Denny.

“Cái ta chứng tỏ ở trước mặt ta,” Denny nói khể.

“Sao cơ?” Eve hỏi.

“Hồi anh mười chín tuổi,” lát sau Denny nói, “ở trường lái đầu tiên của anh dưới Sears Point, trời mưa và họ cố dạy bọn anh cách chạy xe trong mưa. Khi các thầy hướng dẫn giải thích xong hết bí quyết của họ rồi, cả đám học viên ngẩn ra. Bọn anh chả hiểu họ đang nói cái gì. Anh nhìn qua gã đứng cạnh anh - anh vẫn còn nhớ gã, gã người Pháp và chạy rất nhanh. Gabriel Flouret. Gã mỉm cười rồi nói: ‘Cái ta chứng tỏ ở trước mặt ta.’”

Eve trề môi dưới và nheo mắt nhìn Denny.

“Thế rồi mọi sự đều dễ hiểu cả,” cô nói đùa.

“Đúng đấy,” Denny nói nghiêm túc.

Trên TV, mưa không dứt; nó cứ ập tới. Đội của Denny đã có một quyết định đúng; các đội khác đang chạy xe vào các trạm tiếp tế để thay lốp xe đi mưa.

“Dân đua xe rất sợ trời mưa,” Denny nói với bọn tôi. “Mưa làm cho những sai lầm của ta tăng lên gấp bội, và nước trên đường đua có thể khiến xe ta chạy thật khó lường. Khi cái gì đó bất ngờ xảy ra thì ta phải phản ứng; nếu ta phản ứng mau lẹ nghĩa là ta đã phản ứng quá muộn. Vì vậy ta *nên biết sợ*.”

“Chỉ xem không thôi em đã thấy sợ rồi,” Eve nói.

“Nếu anh cố ý ép xe làm cái gì đó thì anh có thể thấy trước cái nó sắp sửa làm. Nói khác đi là, nó chỉ khó lường khi anh không... *làm chủ*... nó.”

“Do vậy mà anh làm xe trượt trước khi xe tự trượt hả?” cô hỏi.

“Đúng thế! Nếu anh khởi sự một hành động - nếu anh cho xe lơi một chút - thì anh biết nó sẽ xảy ra trước khi nó xảy ra. Thế rồi anh có thể phản ứng lại chuyện đó trước cả khi chiếc xe biết chuyện đó xảy ra.”

“Và anh làm được điều ấy?”

Trên màn hình TV, xe ông vút qua mặt mấy xe khác, rồi đuôi xe đột nhiên lạng đi, nhưng hai tay ông đã xoay trở để điều chỉnh sẵn rồi, và thế là thay vì bị ngoặt mà trượt dài, ông lại phóng đi, bỏ lại những xe khác đằng sau. Eve thở dài nhẹ nhõm, đưa tay lên trán.

“Đôi khi,” Denny nói. “Nhưng tay đua nào cũng đều trượt cả. Chuyện đó là do cố ép. Nhưng anh đang tìm cách khắc phục. Luôn phải nghĩ cách khắc phục. Và anh đã gặp may.”

Cô ngồi với bọn tôi thêm chút nữa rồi cô mỉm cười với Denny gần như miễn cưỡng và đứng lên.

“Em yêu anh,” cô nói. “Em yêu tất cả mọi điều ở anh, ngay cả chuyện đua xe của anh. Và em biết ở một mức độ nào đó anh hoàn toàn đúng trong tất cả chuyện này. Em chỉ không tin có bao giờ bản thân em làm được điều đó.”

Cô bỏ vào bếp; Denny và tôi tiếp tục xem mấy chiếc xe trong video chạy vòng vòng trên đường đua đã chìm hẳn trong vũng tối.

Tôi sẽ không bao giờ chán xem mấy cuốn phim cùng Denny. Ông biết rất nhiều thứ, và tôi đã học được rất nhiều ở ông. Ông không nói gì thêm với tôi; ông tiếp tục xem mấy cuộn băng. Nhưng tôi xoay qua nghĩ về cái ông vừa dạy. Một ý niệm giản dị đến vậy, thế mà lại rất đúng: cái ta chứng tỏ ở trước mặt ta; chúng ta là người sáng tạo ra chính định mệnh mình. Dù đó là hữu ý hay hoàn toàn vô tình, thành hay bại của ta chẳng do ai khác đem lại ngoài chính ta.

Tôi ngẫm nghĩ xem ý niệm đó áp dụng vào mối quan hệ của tôi với Eve ra sao. Đúng là tôi đã ôm một mối phần hận nào đó đối với cô vì cô can dự vào đời sống chúng tôi, và tôi biết là cô đánh hơi thấy điều đó và tự vệ bằng cách cứ tách riêng ra. Và dù mối quan hệ giữa chúng tôi đã thay đổi rất nhiều từ ngày Zo chào đời nhưng giữa chúng tôi vẫn còn khoảng cách.

Tôi bỏ Denny ngồi đó xem TV mà đi vào bếp. Eve đang chuẩn bị bữa tối, rồi cô nhìn tôi khi tôi bước vào.

“Chán đua rồi à?” cô hỏi tự nhiên.

Tôi đâu có chán. Tôi xem cuộc đua cả ngày hôm ấy và cả ngày hôm sau cũng được ấy chứ. Tôi đang chứng tỏ một điều gì đó. Tôi nằm xuống cạnh tủ lạnh, xó ưa thích nhất của mình, và nghỉ ngơi.

Tôi dám nói là cô cảm thấy e dè khi tôi ở đó. Bình thường, khi Denny ở nhà thì tôi quanh quẩn bên ông; lúc này đây chuyện tôi muốn ở bên cô dường như làm cô hoang mang. Cô không hiểu tâm ý của tôi. Nhưng rồi cô phải loay hoay với bữa ăn tối, và cô quên bằng tôi.

Đầu tiên cô rán ít hamburger, mùi thật ngon lành. Rồi cô rửa ít rau diếp và rửa cho ráo. Cô xắt táo. Cô bỏ hành tỏi vào một cái nồi và rồi thêm một lon cà chua. Và thế là căn bếp ngạt ngào mùi thức ăn. Cái mùi đó cùng cái nóng ban ngày làm tôi bắt đầu lơ mơ nên chắc tôi đã ngủ thiếp đi cho đến khi tôi cảm thấy hai bàn tay cô trên mình tôi, cho đến khi cảm thấy cô vuốt ve bên sườn tôi, rồi gãi bụng tôi, và thế là tôi nằm ngửa ra để công nhận uy thế của cô; phần thưởng dành cho tôi không chỉ là những cái cào cào dỗi dành của cô mà nhiều hơn vậy.

“Chó ngoan,” cô nói với tôi. “Chó ngoan.”

Cô quay lại chuẩn bị bữa ăn, chỉ thỉnh thoảng dừng lại đưa bàn chân trần vuốt vuốt cổ tôi khi đi ngang, việc đó chẳng gì ghê gớm lắm, ấy vậy mà với tôi lại có ý nghĩa vô cùng.

Tôi vẫn luôn muốn yêu thương Eve như Denny yêu cô nhưng chưa hề làm thế vì tôi sợ. Cô là mưa đối với tôi. Cô là yếu tố bất ngờ của tôi. Cô là nỗi sợ của tôi. Nhưng một tay đua không được sợ mưa; một tay đua phải chấp nhận cơn mưa. Tôi, một mình tôi, có thể chứng tỏ một sự thay đổi nơi những điều xung quanh. Bằng cách thay đổi tâm trạng mình, nghị lực mình, tôi đã để Eve nhìn tôi khác đi. Và cho dù tôi không thể nói tôi là người làm chủ số phận mình, nhưng tôi có thể nói tôi đã thoát cảm thấy cái quyền làm chủ, và tôi biết tới đây mình phải làm gì.

Vài năm sau khi chúng tôi dọn đến nhà mới, có một chuyện hết sức khủng khiếp đã xảy ra.

Denny được một ghế trong cuộc đua tại Watkins Glen. Đó là một cuộc đua enduro khác, nhưng cùng một đội lâu năm, với lại ông không cần phải kiếm đủ tiền tài trợ cho chỗ của mình. Trước đó, vào mùa xuân, ông đã đi Pháp để dự chương trình lái thử Công thức Renault. Đó là một chương trình tốn kém ông không lo nổi; ông nói với Mike là bố mẹ ông đã chi cho chương trình này coi như làm quà, nhưng tôi không tin. Bố mẹ ông sống cách đây rất xa trong một thị trấn nhỏ, và họ chưa một lần đến thăm suốt thời gian tôi ở đó. Không đến dự đám cưới, không có mặt lúc Zo chào đời hay gì cả. Chẳng sao. Dù tài trợ là từ đâu thì Denny cũng đã tham dự chương trình này, và ông đã rất xuất sắc vì ở Pháp vào mùa xuân thì có mưa. Khi ông kể cho Eve nghe chuyện đó, ông nói một trong những tay tuyển mộ dự những chương trình này đã đi lại chỗ ông ở khu vực kỹ thuật sau một phiên và nói, “Anh có chạy nhanh được cả khi khô ráo cũng như khi trời mưa không?” Và Denny nhìn thẳng vào mắt gã mà nói ngoằn, “Cứ thử đi.”

Cái ta chứng tỏ ở trước mặt ta.

Tay tuyển mộ mời Denny lái thử, thế là Denny vắng nhà hai tuần. Lái thử và điều chỉnh và tập luyện. Thật lắm thứ. Ông giỏi đến mức họ đã mời ông một chân trong cuộc đua enduro tại Watkins Glen.

Lúc đầu, khi ông mới đi New York, cả nhà chúng tôi cười toe toét với nhau vì chúng tôi nóng lòng chờ xem cuộc đua trên kênh Tốc độ.

“Háo hức quá.” Eve thường cười khúc khích. “Bố con là một tay đua chuyên nghiệp đấy!”

Còn Zo, người tôi yêu thương rất mực và sẽ không ngần ngại xả thân mà che chở, thường hôn hờ nháy phóc vào chiếc xe đua bé xíu của bé mà họ để trong phòng khách rồi lái vòng vòng cho đến khi chúng tôi ai nấy đều chóng mặt và rồi vung hai tay lên trời mà tuyên bố, “Con là nhà vô địch!”

Tôi ghen ngào phần chấn đến mức tôi làm những thứ ngớ ngẩn kiểu chó như bôi tung bãi cỏ lên. Cuộn tròn người lại rồi duỗi dài ra dẹp lép giữa sàn, bốn chân thẳng tưng và cong lưng lên để họ gãi bụng. Rồi duỗi theo lượm đồ nữa chứ. Tôi chạy đuối cơ đấy!

Đó là quãng thời gian hạnh phúc nhất. Thật đấy.

Thế rồi đến quãng thời gian tồi tệ nhất.

Ngày đua tới, và Eve thức giấc cùng một tai họa đổ xuống cô. Một cơn đau không chịu nổi đến độ cô đứng trong bếp lúc tảng sáng, trước khi Zo thức giấc, và nôn thốc nôn tháo vào chậu rửa bát. Cô nôn như thể đang lộn ngược mình ra.

“Tao chẳng biết tao đang bị gì nữa, Enzo,” cô nói. Mà cô thì hiếm khi nói với tôi thật lòng kiểu ấy. Như Denny trò chuyện với tôi, như thể tôi là người bạn thực của ông, bạn tâm giao của ông. Lần gần đây nhất cô nói với tôi như vậy là lúc Zo chào đời.

Nhưng lần này cô nói với tôi như thể tôi là bạn tâm giao của cô. Cô hỏi, “Tao bị gì vậy?”

Cô biết tôi chẳng thể trả lời. Câu hỏi của cô chỉ là nói văn hoa bóng bẩy vậy thôi. Đó là cái làm tôi thấy thất vọng: tôi có câu trả lời mà.

Tôi biết chuyện gì không ổn, nhưng tôi chẳng có cách nào nói cho cô hay nên tôi thúc mõm vào bắp đùi cô. Tôi gí mũi vào và rúc mặt giữa hai chân cô. Rồi tôi đứng đó chờ, sợ hãi.

“Tao có cảm giác như có ai đang nghiên sợ tao,” cô nói.

Tôi chẳng thể đáp lại. Tôi không nói được. Tôi chẳng thể làm gì được.

“Ai đó đang nghiên sợ tao,” cô lặp lại.

Rồi cô tức tốc soạn ít đồ trong khi tôi đứng nhìn. Cô nhồi quần áo của Zo vào trong một cái túi xách cùng ít áo quần của cô và bàn chải đánh răng. Tất cả đều rất nhanh. Rồi cô đánh thức Zo dậy và chuôi hai bàn chân nhỏ xíu của cô bé vào đôi giày đế mềm bé con và - *rầm* - cửa đóng sầm và - *cách, cách*, cái chốt khóa lại và thế là họ đi mất.

Còn tôi thì đâu có đi. Tôi ở đó. Tôi vẫn còn ở đó.

Nói một cách lý tưởng thì tay đua là người làm chủ tất cả những gì quanh y, Denny nói. Lý tưởng thì, một tay đua làm chủ chiếc xe hoàn toàn đến mức y điều chỉnh sự trượt trước cả khi nó xảy ra, y dự liệu mọi khả năng có thể xảy ra. Nhưng ta lại không sống trong một thế giới lý tưởng. Trong thế giới chúng ta đây, những bất ngờ đôi khi vẫn xảy đến, sơ suất xảy ra, sự cố với các tay đua khác xảy ra, và tay đua phải phản ứng.

Khi tay đua phản ứng, Denny nói, điều quan trọng là phải nhớ rằng một chiếc xe thì cũng chỉ như lốp xe của nó. Nếu lốp xe mất khả năng bám đất thì chẳng còn gì để nói nữa. Mã lực, mô men xoắn, phanh. Tất cả đều chỉ là nói suông thôi một khi xe bắt đầu bị trượt. Tay đua sẽ phó thác cho cái đà cho đến khi tốc độ bị lực ma sát xưa cũ triệt tiêu và lốp xe lấy lại được khả năng bám. Mà đà là một lực tự nhiên mạnh mẽ vô cùng.

Điều quan trọng là tay đua phải hiểu được ý niệm này và chế ngự được những xung động bản năng của mình. Khi đuôi xe “lạng đi”, tay đua có thể hoảng loạn rồi nhả chân ga. Nếu làm vậy, y sẽ dồn sức nặng của xe tới hai bánh trước, đuôi xe sẽ ngoặt, và thế là xe sẽ trượt.

Một tay đua giỏi sẽ cố giữ không để xe trượt bằng cách bẻ lái về hướng xe đang chạy; y có thể thành công. Tuy nhiên, ở một điểm quyết định, sự trượt đã hoàn thành nhiệm vụ của nó, là triệt tiêu tốc độ nơi một chiếc xe đang lao quá nhanh. Đột nhiên lốp xe bám đất lại được, và thế là tay đua có lực kéo - rủi cho y, vì hai bánh trước cua gắt sai hướng. Điều này gây nên một sự trượt đảo chiều, vì chiếc xe chẳng còn chút thăng bằng nào. Do vậy, khi xe trượt về một hướng mà bị điều chỉnh quá mức thì sẽ trượt về hướng khác, và lần trượt thứ hai này thì nhanh hơn và nguy hiểm hơn nhiều.

Thế nhưng, nếu ngay từ đầu, khi lốp xe của y bắt đầu mất độ bám, tay đua của chúng ta đủ kinh nghiệm để cưỡng lại cái phản xạ theo bản năng là nhấc chân lên thì y đã có thể áp dụng hiểu biết của mình về hành vi của xe để mà, thay vì vậy, *tăng* lực ép lên chân ga, và đồng thời vẫn nới lỏng tay cầm vô lăng. Sự tăng tốc có thể sẽ đẩy hai lốp sau của y vào đường đua và làm xe y ổn định lại. Thả lỏng bánh lái có thể sẽ làm giảm lực ly tâm sang ngang đang vận hành. Do vậy mà cú trượt có thể sẽ được điều chỉnh, nhưng bấy giờ tay đua của chúng ta có thể sẽ phải đối mặt với vấn đề phái sinh do sự điều chỉnh của y tạo ra: trong khi tăng bán kính góc cua y, đã đặt mình vào cái nguy cơ là chạy ra khỏi đường đua.

Than ôi! Tay đua của chúng ta không còn có mặt ở nơi y mong đợi! Vậy nhưng y vẫn còn làm chủ được xe của mình. Y vẫn còn có thể hành động theo chiều hướng khả quan. Y vẫn còn có thể sáng tạo một đoạn kết cho câu chuyện của mình trong đó y hoàn thành cuộc đua mà không có sự cố. Và, có thể, nếu chúng tỏ tốt, y sẽ thắng.

Khi tôi bị nhốt ở nhà thật đột ngột và dứt khoát, tôi chẳng khiếp đảm cuống cuống gì. Tôi chẳng phản ứng thái quá hay sợ chết điếng. Tôi nhanh chóng và cẩn thận đánh giá tình hình và hiểu ra những điều này: Eve bị bệnh, và căn bệnh có lẽ ảnh hưởng đến khả năng phán đoán của cô, và cô rất có thể sẽ không quay lại lo cho tôi đâu; Denny thì ngày thứ ba mới về nhà, hai đêm nữa.

Tôi là chó, và tôi biết cách nhịn ăn. Đó là một phần gốc gác di truyền mà tôi rất khinh miệt. Khi Thượng đế ban cho con người bộ não thật lớn thì ngài lại tước đi của họ gan bàn chân, khiến họ dễ bị khuẩn salmonella. Khi ngài khước từ cho chó dùng ngón cái thì ngài lại cho chúng cái khả năng sống còn mà không cần ăn uống một thời gian dài. Trong khi ngón cái - *một ngón cái thôi!* - sẽ rất được việc vào lúc đó, để tôi *vặn cái núm cửa ngu ngốc mà thoát ra*, thì công cụ hữu ích thứ hai, và là cái trong tầm tay tôi, là tôi có khả năng nhịn ăn.

Suốt ba ngày tôi để ý tẩn tiện nước trong nhà tắm. Tôi lang thang khắp nhà, hít hít nơi khe dưới cửa chạn rồi mở màng một bát to tương đồ ăn dành cho tôi, táp cái bánh quy Cheerio dính bụi lẫn lóc hiếm hoi mà Zoë làm rơi trong một xó đâu đó. Rồi tôi tè và ị trên tấm thảm cạnh cửa sau, kể cái máy giặt. Tôi chẳng hốt hoảng cuống cuống.

Đêm thứ hai, gần bốn mươi giờ tôi ở một mình, tôi cho là mình bắt đầu bị ảo giác. Khi liếm chân ghế dựa cao của Zoë mà tôi phát hiện ra ít sữa chua bị đổ đã lâu còn dính lại thì tôi vô tình ợ dịch tiêu hóa trong dạ dày mình lên cùng một tiếng ư ử khó chịu, và tôi nghe thấy một tiếng động xuất phát từ phòng ngủ của cô bé. Khi đi dò la thì tôi thấy một cái gì đó khủng khiếp và dễ sợ. Một trong những món đồ chơi nhồi bông của cô bé đang tự đi quanh.

Đó là con ngựa vằn. Con ngựa vằn nhồi bông mà ông bà nội bé gửi cho bé, những người mà bản thân họ có lẽ cũng là thú nhồi bông theo như tất cả những gì chúng tôi đã thấy về họ ở Seattle. Tôi chưa hề để mắt đến con ngựa vằn đó, vì nó là cái gì đó giống như địch thủ với tôi để giành tình cảm của Zoë. Thằng thần mà nói, tôi ngạc nhiên khi thấy nó ở nhà, vì nó là một trong những món ưa thích nhất của Zoë nên cô bé cứ lôi nó đi khắp nhà và còn ngủ chung với nó nữa, mặc cho con thú những cái viển nhỏ trên lớp da của nó chỉ ngay dưới cái đầu vằn nhung. Tôi thấy khó mà tin được là Eve đã không quơ nó khi gom đồ vào túi xách, nhưng tôi nghĩ chắc cô ấy sợ hay đau đớn đến mức bỏ sót con ngựa vằn.

Con ngựa vằn sống sờ sờ chẳng nói chẳng rằng gì với tôi, nhưng khi thấy tôi thì nó bắt đầu nhảy nhót, một vũ điệu ba lê quay cuồng, giậm giậm mà đỉnh điểm là con ngựa vằn cứ chọc mãi cái háng bị thiến vào mặt một cô búp bê Barbie hồn nhiên trong sáng. Chuyện đó làm tôi giận điên lên, và tôi găm gừ con ngựa vằn quấy nhiễu, nhưng nó chỉ nhoén miệng cười rồi tiếp tục xâm phạm, lần này thì quấy rối một con ếch nhồi bông, nó trèo lên từ đằng sau rồi cưỡi lên lưng, vó chống lên trời như tay đua ngựa chưa thuần, hí lên, “Hí hí hí! Hí hí hí!”

Tôi găm gừ đe dọa cái đồ con hoang khi nó ngược đãi và làm nhục từng món đồ chơi của Zoë một cách hết sức độc địa. Cuối cùng, không chịu nổi nữa, tôi bèn xông vào, nhe răng chuẩn bị tấn công, để chấm dứt trò dâm ô thú tính này một lần cho xong. Nhưng tôi chưa kịp cấm phập răng nanh vào con ngựa vằn phát cuồng thì nó đã thôi nhảy và đứng trên hai chân sau trước mặt tôi. Rồi nó hạ hai chân trước xuống mà xé đường may chạy dọc bụng nó. Đường may chính thân thể nó! Nó xé toạc đường may ra cho đến khi nó có thể thò tay vào mà moi đồ nhồi trong người mình ra. Nó cứ tiếp tục tự phanh thây, hết đường may này đến đường may khác, năm đồ nhồi này đến năm đồ nhồi khác, cho đến khi nó tống ra đến cạn kiệt dòng máu quý dữ đã đem lại sự sống cho nó và chẳng còn lại gì ngoài một đống vải và đồ nhồi nằm phập phồng trên sàn, đập như một quả tim bị xé khỏi lồng ngực, thoi thóp, chậm dần đi, và rồi im lìm.

Bàng hoàng, tôi rời phòng Zoë, hy vọng cái mình vừa thấy chỉ là tưởng tượng thôi, một ảo cảnh do thiếu đường trong máu, nhưng không hiểu sao tôi lại biết rằng, đó không phải ảo giác; nó có thực. Chuyện gì đó khủng khiếp đã xảy ra.

Chiều hôm sau, Denny về. Tôi nghe thấy tiếng taxi dừng lại, rồi tôi nhìn ông dỡ mấy túi xách xuống và kéo tới cửa sau. Tôi không muốn tỏ ra vồn vã quá khi thấy ông nhưng đồng thời lại lo cái mình đã làm ở cái thảm chùi chân nên tôi sửa sửa vài cái để báo động cho ông trước. Qua ô cửa sổ, tôi thấy được vẻ ngạc nhiên trên mặt ông. Ông rút chìa khóa ra mở cửa, và tôi đã cố ngăn ông lại, nhưng ông bước vào nhanh quá, thế là tấm thảm làm một tiếng bét choẹt. Ông nhìn xuống rồi nhón gót đi vào phòng.

“Cái quái gì vậy? Mà làm gì ở đây đây?”

Ông nhìn quanh căn bếp. Không có gì bất thường, chẳng có gì không ổn, trừ tôi.

“Eve Ơi?” ông gọi.

Nhưng Eve không có nhà. Tôi chẳng biết cô ấy đang ở đâu, nhưng cô không ở với tôi.

“Mẹ con cô ấy có nhà không?” ông hỏi tôi.

Tôi không đáp. Ông nhấc điện thoại lên và quay số.

“Eve và Zoë vẫn còn đang ở nhà bố mẹ hả?” ông hỏi mà không chào. “Con nói chuyện với Eve được không?”

Lát sau, ông nói, “Enzo thì ở đây.”

Ông nói, “Chính anh đang cố hiểu cho ra chuyện đó đây. Em bỏ nó lại đây sao?”

Ông nói, “VẬY thật điên rồ. Sao em lại có thể không nhớ con chó của mình đang ở nhà được chứ?”

Ông nói, “Nó ở đây lâu rồi sao?”

Ông nói rất giận dữ, “Chết tiệt!”

Rồi ông cúp máy và quát lên thất vọng, tiếng gào thật to và thật lâu. Sau đó ông nhìn tôi nói, “Tao *hết sức* bực.”

Ông đi nhanh qua nhà. Tôi không đi theo ông; tôi chờ ở cửa sau. Một lát sau ông quay lại.

“Mày dùng chỉ một chỗ này thôi đây hả?” ông hỏi, trở cái thảm. “Anh chàng ngoan lắm, Enzo. Làm giỏi lắm.”

Ông lấy một túi rác trong tủ đồ ra và cuốn cái thảm ướt sũng vào đó, buộc chặt, rồi để trên hè sau. Ông lau chùi chỗ gần cửa.

“Mày chắc là đói chết rồi.”

Ông rót đầy nước vào bát và cho tôi ít đồ ăn dành cho chó, tôi ăn thồm thộp nên chẳng thưởng thức gì, nhưng ít ra thì nó cũng làm đầy cái khoảng trống trong dạ dày. Im lặng, cúi kính, ông nhìn tôi ăn. Rồi chẳng mấy chốc, Eve và Zoë về đến sau hè.

Denny mở toang cửa ra.

“Không thể tin nổi,” ông nói chua chát. “Em thật không thể tin nổi.”

“Em ốm mà,” Eve nói, bước vào nhà cùng Zoë nấp sau cô. “Em không nghĩ ra.”

“Nó đã chết không chừng.”

“Nó chưa chết mà.”

“Nó *có thể* chết rồi đấy,” Denny nói. “Anh chưa hề nghe thấy gì ngu ngốc như vậy. Vô tâm. Vô ý quá sức.”

“Em bị bệnh mà!” Eve gắt ông. “Em đã không nghĩ ra!”

“Em không nghĩ, người ta chết. Chó chết.”

“Em không thể chịu thế này thêm được nữa,” cô khóc, đứng đó mà run bần bật như một ngọn cây mảnh mai ngày gió. Zoë vụt chạy vòng qua cô rồi mất hút trong nhà. “Anh lúc nào cũng đi biệt, còn em phải một mình lo cho Zoë và Enzo, mà em thì không thể làm chuyện đó! Thật quá sức đi! Em còn không tự lo cho mình được nữa kìa!”

“Lẽ ra em phải gọi cho Mike hay đưa nó đến cũi chó hay *gì đó*! Đừng có cố mà giết nó chứ!”

“Em đâu có cố giết nó,” cô lí nhí.

Tôi nghe thấy tiếng thút thít bèn nhìn qua. Zoë đứng ở cửa nhìn ra hành lang, khóc. Eve chạy lẩn qua Denny đến bên Zoë, quỳ xuống trước mặt bé.

“Ôi, con yêu, bố mẹ xin lỗi là bố mẹ cãi nhau. Bố mẹ sẽ thôi đây. Nín đi con.”

“Mấy con thú của con,” Eve thút thít.

“Mấy con thú của con làm sao?”

Eve dặt tay Zoë dọc hành lang. Denny đi theo họ. Tôi vẫn đứng yên đó. Tôi sẽ không tới gần căn phòng có con ngựa vằn dâm loạn nhảy nhót đó đâu. Tôi không muốn nhìn thấy nó.

Bất thần tôi nghe thấy tiếng chân huỳnh huỵch. Tôi rúm mình lại gần cửa sau khi Denny lao ào qua bếp tới chỗ tôi. Ông phùng mang trợn mắt giận dữ nhìn tôi trừng trợn, hàm nghiến chặt.

“Con chó ngu xuẩn kia,” ông gầm lên, rồi ông thộp gáy tôi, túm một nắm lông tôi và ném mạnh. Tôi loạng choạng, sợ hãi. Trước đây ông chưa từng đối xử với tôi như thế. Ông kéo lê tôi qua bếp xuống hành lang, vào phòng của Zoë, nơi bé đang ngồi, bàng hoàng, nơi sàn giữa đồng tan hoang. Búp bê của bé, thú của bé, hết thảy đều bị xé toang, bị moi ruột, thật là thảm họa. Thảm sát tanh bành. Tôi chỉ còn biết cho là con ngựa vằn ác quỷ độc địa đã tự may người nó lại và rồi phá nát những con thú khác khi tôi bỏ đi. Đáng ra tôi phải xử con ngựa vằn khi có cơ hội. Đáng ra tôi phải ăn thịt nó dù cho nó có giết tôi.

Denny giận đến độ cơn giận của ông trùm phủ cả căn phòng, cả căn nhà. Chẳng có gì lớn bằng cơn giận của Denny. Ông giận dữ lồng lộn gầm thét, và bằng bàn tay hộ pháp ông giáng cho tôi một cái vào bên đầu. Tôi lăn kềnh ra ăng một tiếng, nằm mẹp xuống sàn. “Ồ chó hư!” ông rống lên và đưa tay lên định đánh tôi lần nữa.

“Denny, dừng!” Eve la lên. Cô chạy vội đến bên tôi và đưa mình ra che cho tôi. Cô che chở tôi.

Denny dừng tay. Ông chẳng thể đánh cô. Dù có thế nào. Cũng như ông chẳng thể đánh tôi. Ông *không* đánh tôi, tôi biết, dù tôi cảm thấy được cái đau vì cú đánh. Ông đánh con quỷ, con ngựa vằn xấu xa, cái sinh vật nham hiểm đã bước vào nhà mà ám vào lũ thú nhồi bông. Denny tin là con ác quỷ ở trong người tôi, nhưng không phải. Tôi đã thấy nó. Con quỷ đã ám con ngựa vằn rồi bỏ tôi lại tại hiện trường đẫm máu mà không cách gì tự bào chữa được - tôi đã bị mưu hại.

“Mình sẽ mua thú mới, cưng à,” Eve nói với Zoë. “Mai mình đi cửa hàng nhé.”

Hết sức nhẹ nhàng, tôi rón rén tiến đến bên Zoë, cô bé buồn xo giữa sàn nhà, xung quanh là thế giới tưởng tượng của cô đã tan hoang, cầm gục xuống ngực, nước mắt giàn giụa trên má. Tôi cảm nhận được nỗi đau của cô bé vì tôi biết thế giới tưởng tượng của cô rất tường tận, vì bé đã cho tôi được thấy nó, và thường cho tôi cùng chia sẻ. Bằng cách chơi đóng vai một người khác - những trò chơi ngớ ngẩn với những chuyện kể đầy ý nghĩa - tôi đã thấy cô bé nghĩ mình thực sự là ai, vị trí của cô trong cuộc sống. Thấy bé ngưỡng mộ bố và luôn mong làm hài lòng mẹ. Thấy cô bé tin tưởng tôi nhưng lại sợ khi tôi làm mặt xấu với bé, những cái mặt xấu quá ư diễn cảm và thách thức những gì bé học được ở Trật tự Thế giới do người lớn vẽ ra, vốn không cho rằng có một quá trình tư duy ở loài thú. Tôi quỳ xuống lết lết đến bên cô bé rồi kê mũi cạnh bắp đùi rám nắng hè của bé. Rồi tôi hơi nhướn mày lên như thể hỏi bé có bao giờ tha thứ cho tôi là đã không bảo vệ mấy con thú của bé không.

Cô bé chờ một hồi lâu rồi mới ban cho tôi câu trả lời, nhưng cuối cùng bé cũng trả lời. Cô bé đặt tay lên đầu tôi và cứ để yên đó. Bé không cào tôi. Phải mất một hồi bé mới để mình làm vậy. Nhưng bé đã đụng vào tôi rồi, có nghĩa là bé đã tha thứ cho tôi về chuyện xảy ra, dù rằng vết thương vẫn còn đau buốt quá và nỗi đau vẫn còn lớn quá bé chưa quên được.

Về sau, khi ai nấy đã ăn uống xong cả rồi và Zoë được đưa vào giường trong căn phòng đã được dọn sạch cuộc tàn sát, tôi thấy Denny ngồi nơi mấy bậc thêm hàng hiên với một ly rượu mạnh, là chuyện tôi thấy lạ vì ông hầu như không bao giờ uống rượu mạnh. Tôi rón rén lại gần, và ông để ý thấy.

“Thôi được rồi, anh bạn,” ông nói. Ông vỗ vỗ lên bậc thêm kế ông, thế là tôi đi lại bên ông. Tôi hít hít cườm tay ông và e dè liếm. Ông mỉm cười xoa xoa cổ tôi.

“Tao thật lòng xin lỗi,” ông nói. “Tao mất trí rồi.”

Vật cổ sau nhà chúng tôi không lớn nhưng chiều tối đến nó rất đẹp. Nó được viền một dải đất phủ vỏ bào cây tuyết tùng có mùi ngọt ngào, ở đó họ trồng hoa vào mùa xuân, rồi còn có một bụi cây trong góc ra hoa quế rũ rũ ong và làm tôi căng thẳng mỗi khi Zoë chơi gần đó, nhưng cô bé chưa hề bị đốt.

Denny nốc một hơi dài cạn ly rượu và bất giác rùng mình. Ông lôi ra một chai chẳng biết từ đâu - tôi ngạc nhiên là mình đã không để ý thấy nó - rồi rót cho mình một ly nữa. Ông đứng lên bước vài bước rồi dong tay lên trời.

“Đội tao được hạng nhất rồi, Enzo. Không phải ‘theo chặng’. Bọn tao giữ vị trí số một trên bảng tổng sắp. Mà biết điều đó nghĩa là sao không?”

Tim tôi đập rộn lên. Tôi biết điều đó nghĩa là gì. Nó có nghĩa ông là nhà vô địch. Có nghĩa ông là người giỏi nhất!

“Nó có nghĩa là một ghế trong xe con vào mùa giải tới, nó nghĩa là vậy đó,” Denny nói với tôi. “Tao được một đội đua mạnh, chính cống mời đấy. Mà có biết mời là gì không?”

Tôi thích khi ông nói với tôi kiểu đó. Kéo dài kịch tính. Tăng dần sự chờ đợi. Tôi luôn thấy hết sức thích thú với cái mẹo khiêu khích trong lối kể chuyện đó. Nhưng mặt khác thì, tôi là một kịch sĩ. Với tôi, một câu chuyện hay chính là đặt ra những kỳ vọng rồi đáp ứng những kỳ vọng ấy một cách hấp dẫn và bất ngờ.

“Nhận được một lời mời nghĩa là tao có thể đua nếu tao có được tài trợ cho mùa giải - điều này thì hợp lý và gần như có thể đạt được - và nếu tao sẵn lòng xa Eve và Zoë và mà phần lớn thời gian trong suốt sáu tháng. Tao có sẵn lòng làm vậy không?”

Tôi nín thình vì tôi tan nát. Tôi biết mình là cổ động viên cuồng nhiệt nhất của Denny và người ủng hộ trung kiên nhất trong chuyện ông đua xe. Nhưng tôi cũng cảm thấy điều gì đó như điều mà Eve và Zoë hẳn đã cảm thấy mỗi khi ông đi xa: một khoảng trống hoang hoác trong lòng khi nghĩ đến sự vắng mặt của ông. Chắc ông đọc được ý nghĩ của tôi, vì ông nốc ly rượu và nói, “Tao cũng không cho là vậy.” Đó cũng là điều mà tôi đang nghĩ.

“Tao chẳng tin nổi Eve lại bỏ mày lại như vậy,” ông nói. “Nhưng tao biết nàng bị bệnh nhiễm vi rút.”

Ông có thực lòng tin vậy không, hay ông đang tự dối mình? Cũng có thể ông chỉ tin điều đó vì Eve muốn ông tin vậy. Cũng thế cả. Tôi mà là người thì tôi đã nói cho ông sự thật về căn bệnh của Eve rồi.

“Đó là một loại vi rút độc hại,” ông tự nói với mình hơn là nói với tôi. “Và cô ấy không nghĩ gì được.”

Rồi đột nhiên tôi thấy lưỡng lự: tôi mà là người, tôi mà nói sự thật được cho ông nghe thì tôi không chắc ông có muốn nghe điều đó không.

Ông rên rĩ ngồi xuống lại và rút đầy cốc.

“Tao sẽ trừ mấy con thú nhồi bông đó vào tiền ăn của mày,” ông nói mà cười tủm tỉm. Rồi ông nhìn tôi, nâng cằm tôi lên.

“Tao thương mày lắm, anh bạn,” ông nói. “Và tao hứa sẽ không bao giờ làm như vậy nữa. Dù có thế nào. Tao thật lòng xin lỗi đấy.”

Ông đang nói quàng xiên, ông đang say mà. Nhưng điều đó khiến tôi thấy thương ông nhiều lắm.

“Mày lì lắm,” ông nói. “Mày có thể chịu được ba ngày như vậy vì mày là một chú chó gan lì.”

Tôi cảm thấy hãnh diện.

“Tao biết mày sẽ chẳng bao giờ cố ý làm gì hại Zoë,” ông nói.

Tôi ghếch đầu trên chân ông và ngược mắt nhìn ông.

“Đôi khi tao nghĩ mày thực sự hiểu được tao,” ông nói. “Như thể có một con người bên trong. Như thể mày biết mọi thứ.”

Tôi biết, tôi tự nhủ. Tôi biết hết mà.

Căn bệnh của Eve khó dò và chẳng lường trước được. Bữa nay thì cô bị đau đầu như búa bổ. Bữa khác thì nôn mửa đến lả người. Ngày nọ thì bắt đầu bằng một cơn chóng mặt rồi kết thúc là tâm trạng u uất và giận dữ. Mà những ngày này lại không nối tiếp nhau. Giữa những ngày đó là những ngày hay nhiều khi là những tuần khuây khỏa, cuộc sống như thường lệ. Và rồi Denny thường nhận được một cuộc gọi khi đang làm việc, và ông thường chạy tới lo cho Eve, chở cô từ chỗ làm về nhà, bắt một người bạn phải ngồi theo cô trong xe, và dành cả ngày còn lại mà theo dõi cô một cách vô vọng.

Tính khốc liệt và thất thường nơi những đau đớn của Eve vượt quá sức hiểu biết của Denny. Những tiếng than vãn, những cơn gào thét thảm thiết, ngã vật xuống sàn trong cơn đau tận cùng. Đây là những thứ mà chỉ có chó và phụ nữ mới hiểu vì chúng tôi lắng nghe cái đau một cách trực tiếp, chúng tôi liên hệ ngay với nguồn gốc cơn đau, và vậy nên nó tức thì rục rĩ, tàn khốc và rõ ràng, như thứ kim loại trắng xóa phun ra từ vòi cứu hỏa, chúng tôi có thể thưởng thức tính thẩm mỹ trong khi vẫn trực diện đón nhận điều tồi tệ nhất. Trong khi đó, hết thấy đàn ông đều là bộ lọc, cánh gió và cái ngắt hẹn giờ. Đối với đàn ông, nó như bàn chân của vận động viên: phun thuốc đặc trị lên, họ nói, và thế là nó hết. Họ chẳng hề biết là biểu hiện cơn đau đớn của họ - nằm giữa mấy kẽ chân lông lá của họ - chẳng qua chỉ là triệu chứng, dấu hiệu của một vấn đề có hệ thống. Một cái nấm candida trong ruột họ chẳng hạn, hay một rối loạn nào đó nơi phổi tạng. Đè nén triệu chứng không giúp gì được mà chỉ ép vấn đề đích thực tự bộc lộ ở một mức độ trầm trọng hơn vào một lúc nào khác. Đi bác sĩ đi, ông nói với cô. Uống thuốc xem sao. Và thế là cô ré lên thấu trời xanh trả lời lại. Không như tôi, ông chưa hề hiểu, cô muốn nói gì khi cô nói là thuốc men chỉ khỏa lấp cái đau, không làm cho nó hết đi được, và chuyện đó thì ích gì. Ông chưa bao giờ hiểu khi cô nói là nếu cô đi gặp bác sĩ thì bác sĩ sẽ chỉ vẽ vờ ra một căn bệnh giải thích được

lý do ông ta không thể giúp cô mà thôi. Và mất quá nhiều thời gian giữa các giai đoạn. Phải hy vọng quá nhiều.

Denny thất vọng vì mình bất lực, và về mặt này thì tôi có thể hiểu được cách nhìn của ông. Tôi thấy thất vọng vì mình không nói được. Cảm thấy là mình có nhiều điều muốn nói, có nhiều cách tôi có thể giúp, nhưng tôi lại bị nhốt trong một gian cách âm, một buồng cách ly trong trò chơi truyền hình mà đứng trong đó tôi có thể nhìn ra và nghe thấy chuyện gì đang diễn ra, nhưng họ chẳng bao giờ bật micro chỗ tôi lên và họ chẳng bao giờ thả tôi ra. Chuyện đó làm một con người phát rồ lên được. Chuyện đó đương nhiên đã làm nhiều con chó hóa dại rồi. Một con chó hiền lành chưa hề làm hại ai nhưng rồi một ngày người ta phát hiện nó ăn mất mặt chủ nó khi cô ta ngủ vùi vì tác dụng của thuốc ngủ? Con chó đó không bị gì hết ngoại trừ chuyện đầu óc nó cuối cùng cũng toác ra. Nghe thì có vẻ khủng khiếp vậy nhưng chuyện đó quả đã xảy ra; thường xuyên trên tin tức truyền hình.

Bản thân tôi, tôi đã tìm được cách đối phó với cơn điên. Chẳng hạn, tôi lo tập cho có cốt cách người. Tôi tập nhai đồ ăn từ tốn như người. Tôi xem truyền hình tìm những gợi ý về hành vi và học cách phản ứng trong một số tình huống. Ở kiếp sau, khi đầu thai làm người, tôi sẽ gần như là một người trưởng thành vào giây phút lọt lòng, nhờ tất cả những gì tôi đã chuẩn bị. Đó sẽ là tất cả những gì tôi có thể làm để chờ xác thân người mới có của mình phát triển thành người lớn, để tôi có thể xuất sắc trong mọi hoạt động thể lực và trí tuệ mà tôi mong được tận hưởng.

Denny tránh cơn điên địa ngục buồng cách âm của mình bằng cách phóng xe xuyên qua nó. Ông chẳng làm gì được để tai họa của Eve biến đi, và một khi nhận ra điều đó, ông hứa sẽ làm tốt hơn trong mọi thứ khác.

Thường thì mọi chuyện sẽ xảy ra với xe đua ngay giữa thời điểm khốc liệt nhất của cuộc đua. Một bánh răng đầu vuông trong hộp số có thể gãy, bất thần làm cho tay đua chẳng còn bánh răng nào. Cũng có thể một bộ ly hợp hỏng. Phan xe mềm đi vì nóng quá. Hệ thống giảm xóc hỏng. Đụng phải một trong những trục trặc này, tay đua kém cỏi sẽ tiêu

tùng. Tay đua tầm tầm thì bỏ cuộc. Những tay đua xuất sắc thì sẽ đi xuyên qua vắn đề. Họ sẽ tìm ra cách để tiếp tục đua. Giống như trong giải Grand Prix Luxembourg 1989, tay đua người Ireland là Kevin Finnerty York về đích về vang và về sau tiết lộ là ông ta đã chạy hai mươi vòng cuối cuộc đua với chỉ hai bánh răng! Làm chủ một cái máy được như thế là sự thể hiện tốt cùng lòng quyết tâm và ý thức. Nó làm ta nhận ra rằng tính vật chất của thế giới là giới hạn của chúng ta chỉ khi ý chí ta kém cỏi; một nhà vô địch đích thực có thể làm được những thứ mà một người bình thường sẽ cho là bất khả.

Denny giảm bớt giờ làm để có thể đưa Zo đi nhà trẻ. Buổi tối ăn xong, ông đọc truyện cho bé nghe và giúp bé học số và chữ cái. Ông ôm hết việc mua hàng tạp hóa và nấu nướng. Ông lãnh việc lau dọn nhà cửa. Và ông làm tất cả rất xuất sắc mà không ca thán. Ông muốn đỡ cho Eve mọi gánh nặng, bất cứ công việc nào có thể gây sự căng thẳng. Dù vậy, cái ông không thể làm, sau tất cả những thứ ông đang gánh thêm, là tiếp tục cùng cô một cách vui vẻ và âu yếm mà tôi đã quen thấy rồi. Ông chẳng thể nào làm mọi chuyện; rõ ràng, ông đã quyết định là quan tâm đến nhân tố gây bệnh cho cô sẽ là ưu tiên hàng đầu. Điều này thì tôi tin là điều đúng ông cần làm xét trong tình cảnh đó. Vì ông đã có tôi.

Tôi thấy màu xanh lá ra màu xám. Tôi nhìn đỏ thành đen. Chuyện đó có khiến tôi sau này trở thành một người kém cỏi không? Nếu anh dạy tôi đọc và cho tôi cái hệ thống máy tính như thứ ai đó đã đưa cho Stephen Hawking thì cả tôi cũng sẽ viết được những cuốn sách tuyệt vời. Ấy vậy mà anh đâu có dạy tôi đọc, và anh chẳng cho tôi một cái que máy tính để tôi dùng mũi đẩy mà chỉ chữ cái tiếp theo tôi muốn gõ. Vậy thì tôi như thế này là lỗi tại ai?

Không phải Denny chẳng còn yêu Eve, ông chỉ trao việc bày tỏ yêu thương lại cho tôi. Tôi trở thành kẻ thay ông đem đến yêu thương vỗ về. Khi cô ốm đau còn ông lo cho Zo, phóng xe chở bé ra khỏi nhà đi xem bộ phim hoạt hình tuyệt vời mà người ta làm cho trẻ con để cô bé không phải nghe thấy những tiếng thét gào khổ sở của mẹ thì tôi ở lại. Ông giao phó cho tôi. Khi ông và Zo gói mấy chai nước và bánh ngọt loại đặc

biệt không có dầu hydrô hóa mà ông mua cho bé ở chợ sang, ông thường nói, “Đi lo cho cô ấy giùm tao đi, Enzo, làm ơn đi.”

Vậy là tôi làm. Tôi chăm sóc cô bằng cách cuộn tròn bên giường cô, hay, nếu cô có đồ sụp trên sàn, thì cuộn mình cạnh cô ở đó. Thường thường, cô ôm sát tôi vào lòng, ôm tôi chặt vào người, rồi kể cho tôi nghe những điều về cơn đau.

Tao chẳng nằm yên được. Tao chẳng thể một mình với chuyện này. Tao cần phải gào thét và vùng vẫy, vì nó sẽ tránh xa khi tao la hét. Khi tao im lặng, nó sẽ tìm đến tao, nó lần dò theo tao và xuyên thủng tao rồi nói, “Giờ thì ta bắt được mày rồi! Giờ thì mày đã thuộc về ta!”

Ma quỷ. Yêu quái. Yêu tinh. Ma. Bóng ma. Quỷ thần. Bóng đen. Ma cà rồng. Quỷ sứ. Người ta sợ chúng nên người ta đưa sự tồn tại của chúng vào những câu chuyện, những cuốn sách có thể gấp lại xếp lên giá hay bỏ lại trên giường cùng bữa điểm tâm; họ nhắm nghiền mắt để khỏi phải thấy cái xấu. Nhưng hãy tin tôi khi tôi bảo anh con ngựa vằn là có thật. Đâu đó, con ngựa vằn đang nhún nhảy.

Mùa xuân cuối cùng rồi cũng chậm chạp đến với chúng tôi sau một mùa đông ẩm ướt lạ thường, rất nhiều những ngày xám xịt và mưa và một cái lạnh như cắt mà tôi hiếm khi thấy là sảng khoái. Suốt mùa đông Eve ăn uống kém và trở nên sần thảm xanh xao. Khi cơn đau xuất hiện, cô thường không ăn miếng nào hàng nhiều ngày. Cô chẳng hề tập luyện nên nét gầy gò của cô thiếu sự rắn chắc, làn da chùng đấp trên bộ xương giòn tan; cô hốc hác tiêu tụy đi. Denny lo lắng, nhưng Eve chẳng để tâm đến những lời ông năn nỉ cô đi gặp bác sĩ. Một trường hợp trầm uất nhẹ, cô thường nói vậy. Họ sẽ cố ép cô uống thuốc mà cô thì không ưa thuốc men. Rồi một buổi tối sau giờ ăn, một ngày đặc biệt, dù tôi không nhớ đó là một bữa sinh nhật hay kỷ niệm, Denny bỗng đâu trần truồng xuất hiện trong phòng ngủ còn Eve thì lỏa lồ trên giường.

Tôi thấy chuyện đó thật lạ lùng vì đã lâu rồi họ chẳng nằm lên nhau hay dù chỉ là đùa nghịch với nhau. Nhưng họ đây rồi. Ông nằm trên cô và cô nói với ông, “Cánh đồng phỉ nhiều rồi.”

“Thật ra em không vậy, phải không?” ông hỏi.

“Cứ cho là vậy đi,” lát sau cô đáp, mắt lim dim, chìm sâu vào hốc mắt và lún dưới lớp da sừng húp, cho thấy cái gì chứ chẳng phải là sự phì nhiêu.

“Anh sẽ đón nhận sự phì nhiêu,” ông nói. Nhưng cuộc qua lại giữa họ dường như yếu và thiếu đam mê. Cô kêu, nhưng cô giả vờ, tôi dám nói vậy, vì ngay lúc đang làm vậy thì cô nhìn tôi lắc đầu và xua tôi đi chỗ khác. Lẽ phép, tôi rút qua phòng khác và thiu thiu một giấc ngủ chập chờn. Và, nếu tôi nhớ đúng thì tôi đã mơ thấy quạ.

Chúng đậu trên cây và dây điện rồi trên mái nhà và chúng ngó nghiêng mọi thứ, lũ khốn tí tiện báo điếm gở đó. Chúng mách qué với một vẻ hắc ám, như thể đang nhạo ta, kêu quạc quạc liên hồi, chúng biết ta ở đâu khi ta đang trong nhà, chúng biết ta ở đâu khi ta ra ngoài; chúng luôn rình chực. Là em họ thấp bé hơn của ác là, chúng đẩy hẳn học và tức giận, cay đắng vì về mặt di truyền thì còi cọc hơn lũ anh. Nghe nói ác là là nấc thang tiến hóa kế tiếp từ người mà lên. Suy cho cùng, ác là tạo ra con người, theo truyền thuyết của người bản xứ vùng bờ biển Tây Bắc. (Thật thú vị khi lưu ý ở đây rằng vị thần tương ứng với ác là trong chuyện kể dân gian Anh diêng đồng bằng là chó sói đồng cỏ, là một loại chó. Thế nên tôi thấy hình như tất cả chúng ta đều bị quết chung với nhau trên đỉnh chuỗi thức ăn tinh thần). Vậy nên nếu ác là tạo ra người, mà quạ lại là em họ của ác là, thì quạ khớp vào đâu?

Quạ khớp vào sọt rác. Rất khôn, rất láu cá, chúng thạo nhất là khi dùng trí thông minh bé mọn xấu xa vào việc cạy nắp thùng rác hay đục mở qua một kiểu hàng rào nào đó để lấy đồ ăn thừa. Chúng là đồ cặn bã, những sinh vật sống bầy đàn, người ta gọi chúng là đồ sát nhân khi chúng đi cả bầy. Một từ hay, vì khi chúng cùng nhau, ta sẽ muốn giết chúng đi.

Tôi chưa hề rượt tụi quạ. Chúng vút đi, trên chóc, cố phỉnh cho ta vào một cuộc rượt đuổi mà ta sẽ bị thương. Cố làm cho ta kẹt gì đâu đó xa thật xa, để chúng còn được tha hồ quậy cái thùng rác. Thật đấy. Đôi lúc khi tôi gặp ác mộng, tôi mơ thấy quạ. Một lũ sát nhân. Tấn công tôi không thương tiếc, tàn bạo xé xác tôi tơi tả. Chuyện đó là tồi tệ nhất.

Hồi đầu khi chúng tôi dọn đến nhà này, có một chuyện đã xảy ra cho tụi quạ vì vậy mà tôi biết chúng căm tôi. Thật không hay khi có kẻ thù.

Denny luôn nhặt phân của tôi bỏ vào mấy túi tự hoại nhỏ màu xanh. Đó là một phần những gì con người làm để ăn năn hối cải vì cái nhu cầu giám sát chó khắt khe như vậy. Họ phải lượm phân của bọn tôi giữa những lá cỏ bằng cái túi ni lông lộn trái. Mấy ngón tay họ phải túm cái bịch đó mà xử lý. Dù có lớp ni lông ngăn thì họ cũng chẳng hề hứng thú với nhiệm vụ này vì họ có thể ngửi thấy nó và khứu giác của họ không có cái tinh nhạy để phân biệt sự phảng phất của các lớp mùi và ý nghĩa của chúng.

Denny gom mấy túi nhỏ đầy phân và bỏ trong một túi đựng tạp phẩm bằng ni lông. Thỉnh thoảng ông vứt túi lớn hơn vào thùng rác trong công viên đầu đường. Tôi nghĩ chắc ông không muốn làm ô nhiễm thùng rác của mình bằng mấy túi phân của tôi. Tôi chả biết nữa.

Lũ quạ, kẻ tự hào mình là em họ của ác là và do vậy rất thông minh, khoái sẵn mấy túi tạp hóa. Và nhiều bận, chúng đã đuổi theo một túi để bên ngoài hè khi Denny hay Eve mua về nhà vài túi một lúc. Chúng có thể sà tới rồi vút đi rất nhanh, có lẽ tìm thấy ít bánh quy hay cái gì đó và bay đi.

Có một hôm, hồi tôi còn bé, tụi quạ phát hiện thấy Eve mang một đồng đồ tạp hóa về nhà và thế là chúng bu đen lại gần đó, đậu cả bầy trên một cái cây chỉ ngay rìa khu nhà, đông lắm. Chúng im re, không muốn bị ai chú ý, nhưng tôi biết chúng ở đó. Eve đã đậu xe trong hẻm, cô phải làm vài chuyến xách mấy túi từ xe đến hè, rồi từ hè vào nhà. Lũ quạ theo dõi. Và chúng để ý thấy là Eve đã bỏ lại một túi.

Chắc. Chúng khôn thật, tôi phải khen chúng, vì chúng không sà tới ngay. Chúng quan sát và chờ đến khi Eve lên lầu, cởi đồ và vào bồn tắm, như thỉnh thoảng cô vẫn làm buổi chiều khi cô được nghỉ không phải đi làm. Chúng theo dõi và chắc chắn là cái cửa bếp gần kính đã đóng kín khóa kỹ để trộm và những kẻ hăm hiếp không vào được, vậy nên tôi cũng không ra ngoài được. Thế là chúng ra tay.

Một vài đứa trong bọn chúng sà xuống, và dùng mỏ quắp cái túi lên. Một đứa trong bọn chọc tức tôi bằng cách đi lại gần cửa kính và cố chọc

cho tôi sửa. Thường thì tôi đã có thể cưỡng lại cái thôi thúc đó, chỉ để trêu tức chúng, nhưng vì đã biết cái mình đang biết đây nên tôi sửa vài cái, đủ để làm cho có vẻ thuyết phục. Chúng không đi xa. Chúng muốn trêu người tôi bằng cách đó. Chúng muốn tôi nhìn chúng thưởng thức bữa tiệc trong túi, vậy nên chúng dừng bên trong sân, trên cỏ, cả đám bọn chúng. Chúng lượn vòng vòng rồi làm mặt trêu tôi rồi đập cánh rồi gọi đồng bọn tới. Chúng xé toạc cái túi ni lông ra rồi hết thấy mấy cái mỏ chọc vào để ăn thức ăn tuyệt vời và các món ngon khuấy bên trong, và chúng ăn. Chúng tọng, mấy con chim đàn độn đó; chúng ăn ngay từ trong túi và nuốt sung sướng. Thế là chúng ghen ứ trong mỏ phân của tôi.

Phân của tôi!

Ôi, xem cái mặt chúng kìa! Im lặng điếng người. Cơn cảm phấn! Chúng rầy rầy đầu, và rồi cả đám bay qua khu lân cận trên phố có cái đài phun nước nhỏ tí tách mà rửa mỏ.

Thế rồi, chúng trở lại. Sạch sẽ và điên tiết. Hàng trăm đứa. Hàng ngàn không chừng. Chúng đứng trên hè sau và bãi cỏ sau nhà, đặc kín cả quạ giống như những lớp sóng khổng lồ toàn hắc ín và lông, mọi con mắt tròn láy chĩa vào tôi, chòng chọc nhìn tôi, như muốn nói, Ra đây đi, con chó tí tẹo kia, rồi bọn tao sẽ mổ lòi mắt mày ra!

Tôi đâu có ra. Rồi chẳng mấy chốc chúng bỏ đi. Nhưng hôm đó khi Denny đi làm về, ông nhìn đằng sau nhà. Eve đang nấu bữa tối, Zo vẫn còn bé xíu, ngồi trên ghế cao. Denny nhìn ra ngoài nói, “Sao có nhiều phân chim trên hiên vậy?” Tôi biết. Có cái máy tính của Stephen Hawking thì tôi đã làm một trò cười đã đời về chuyện đó rồi.

Ông đi ra ngoài mở vòi nước rồi rửa sạch hiên. Rồi ông nhặt nhanh mấy cái túi hốt phân bị xé rách, ngơ ngác nhưng không tìm hiểu. Những cành cây và dây điện thoai, dây điện văng cả xuống vì mấy con chim đó, cả bọn đang theo dõi. Tôi không đi ra ngoài với ông. Và khi ông muốn đi ném bóng, tôi vờ như mệt rồi bò vào giường ngủ.

Thật buồn cười khi nhìn mấy con chim dần dần cứ tưởng mình khôn ngoan mở đầy cả phân chó ấy. Nhưng, chuyện gì cũng vậy, luôn có những dư âm: từ lúc đó, những cơn ác mộng của tôi luôn có bấy quạ giận dữ.

Một lũ sát nhân.

Những gợi ý đều có cả, tôi chỉ không đoán đúng thôi. Suốt mùa đông, ông chơi một trò đua xe trên video nhiều đến ám ảnh, không giống ông bình thường chút nào. Ông chưa hề mê mấy trò chơi đua xe. Nhưng mùa đông đó, ông chơi trò này hàng đêm khi Eve đã đi ngủ. Và ông chỉ đua trên mấy đường đua ở Mỹ thôi. St. Petersburg và Laguna Seca. Đường Atlanta và Mid-Ohio. Đáng ra tôi đã phải biết, chỉ bằng xem đường đua mà ông đua. Không phải ông chơi trò chơi điện tử, ông đang nghiên cứu các đường đua. Ông đang nghiên cứu các điểm cua và điểm phanh. Tôi đã nghe ông nói rằng cảnh nền trong mấy trò điện tử này chính xác thế nào, rồi mấy tay đua đã nhận ra là trò chơi có ích khi muốn làm quen với những đường đua mới. Ấy thế mà tôi không hề nghĩ...

Còn chế độ ăn của ông: không rượu, không đường, không thực phẩm chiên. Chế độ tập luyện của ông: chạy vài ngày một tuần, bơi ở bể bơi Medgar Evers, tập tạ trong ga ra của một gã to khỏe cuối phố, người đã bắt đầu tập tạ từ hồi ở còn tù. Denny đang chuẩn bị. Ông sẵn chắc, mạnh mẽ và đã sẵn sàng chiến đấu trong một cuộc đua xe. Vậy mà tôi lại không thấy mọi dấu hiệu. Nhưng nghĩ kỹ thì, tôi tin mình đã bị lừa. Vì khi ông xuống lầu vào cái ngày tháng Ba đó cùng với cái túi đồ đua đã gói ghém và va li có bánh xe rồi cái túi đựng mũ-bảo-hiểm-và-thiết-bị-HANS đặc biệt của ông, Eve và Zoë hình như đã biết chuyện ông đi cả rồi. Ông đã cho họ biết. Ông không cho tôi hay.

Cuộc chia tay thật kỳ lạ. Zoë vừa phấn chấn vừa bứt rứt, Eve thì ủ rũ, còn tôi thì cực kỳ bối rối. Ông đi đâu vậy? Tôi nhướn mày, đồng tai, và ghéch đầu; tôi vận mọi điều bộ trên mặt dùng được để cố lượm lặt thông tin.

“Sebring,” ông nói với tôi, đọc được ý nghĩ của tôi như thỉnh thoảng vẫn thế. “Tao đã nhận chỗ trong xe con, chẳng phải tao đã bảo mày rồi sao?”

Xe con hả? Nhưng đó là cái ông nói ông sẽ chẳng bao giờ làm rồi mà! Bọn tôi đã nhất trí chuyện đó rồi mà!

Tôi vừa hân hoan vừa khổ sở. Một kỳ đua cuối tuần ít nhất cũng ba đêm đi xa, đôi khi bốn đêm, khi sự kiện ở bờ bên kia, và có mười một cuộc đua trong khoảng thời gian tám tháng. Ông sẽ đi xa nhiều lần lắm! Tôi lo cho tâm trạng của những người còn lại chúng tôi.

Nhưng tôi là một tay đua từ trong máu, mà một tay đua thì không bao giờ để cái gì đó đã xảy rồi ảnh hưởng đến chuyện hiện tại. Cái tin ông đã nhận một ghế trong xe con và sắp bay đến Sebring để đua trên kênh ESPN2^[8] là cực kỳ vui. Cuối cùng thì ông cũng sắp làm cái ông nên làm khi mọi người mong đợi. Ông không chờ đợi hay lo nghĩ về ai khác cả. Ông lo cho chính mình. Một tay đua xe phải rất ích kỷ. Đó là một sự thật phũ phàng: ngay cả gia đình y thì cũng phải đứng sau cuộc đua.

[8] Mạng truyền hình cáp của Mỹ thuộc sở hữu của Entertainment Sports Programming Network.

Tôi ngoắc ngoắc đuôi hăm hở, và thế là ông mỉm cười với tôi bằng ánh mắt long lanh. Ông biết là tôi hiểu hết những gì ông nói.

“Giờ thì ngoan nhé,” ông mắng yêu tôi. “Trông chừng mấy nàng đấy.”

Ông ôm chặt Zoë bé bỏng và nhẹ nhàng hôn Eve, nhưng khi ông quay đi thì cô úp vào ngực ông và túm chặt ông. Cô vùi vào vai ông, mặt đỏ ửng nước mắt ràn rụa.

“Anh hãy quay về nhé,” cô nói, những lời cô nói bị nghẹt lại nơi tấm thân ông.

“Tất nhiên là anh sẽ về mà.”

“Xin hãy quay về,” cô lặp lại.

Ông vỗ về cô.

“Anh hứa anh sẽ trở về không mất một sợi tóc,” ông nói.

Cô lắc đầu, vẫn còn ghì sát vào người ông.

“Em không cần biết bao nhiêu sợi,” cô nói. “Cứ hứa là anh sẽ *trở về* đi.”

Ông liếc nhanh qua tôi, như thể tôi có thể nói rõ cái cô đang thực sự yêu cầu là gì. Cô muốn nói là về mà còn sống? Hay trở về rồi không bỏ cô mà đi? Hay cái gì đó khác hẳn? Ông không biết.

Tuy nhiên, tôi biết chính xác ý cô muốn nói gì. Eve không lo là Denny sẽ không quay về, cô lo về chính mình. Cô biết mình đang có gì đó không ổn, dù cô không biết là cái gì, và cô sợ nó sẽ quay lại một cách đáng sợ khi Denny không ở bên chúng tôi. Cả tôi cũng lo sợ, cái ký ức về cơn ngửa vằn vằn còn trong đầu tôi. Tôi không thể cắt nghĩa điều này cho Denny, nhưng tôi có thể quyết ý sẽ vững vàng khi ông đi vắng.

“Anh hứa mà,” ông nói, đầy hy vọng.

Khi ông đi rồi, Eve nhắm mắt và hít một hơi sâu. Khi cô mở mắt ra lại, cô nhìn tôi, và tôi có thể thấy là cô cũng đã quyết tâm về một điều gì đó cho chính mình.

“Tao khẳng khẳng bắt anh nói vậy,” cô nói với tôi. “Tao nghĩ như vậy sẽ có ích cho tao; nó sẽ khiến tao mạnh mẽ hơn.”

Đó là cuộc đua đầu mùa giải, và cuộc đua không diễn ra suôn sẻ cho Denny, dù nó diễn ra tốt đẹp với Eve, Zoë và tôi. Bọn tôi xem cuộc đua trên TV, và Denny đủ điều kiện vào trong tốp ba người đứng đầu đoàn đua. Nhưng vừa mới vào cuộc đua ông đã phải vào trạm tiếp tế vì một lốp xe nổ; một thành viên trong đội gặp rắc rối khi lắp bánh xe mới, và đến khi Denny trở lại cuộc đua thì ông đã bị tụt một vòng và không còn bắt kịp được nữa. Hạng thứ hai mươi bốn.

Cuộc đua thứ hai bắt đầu chỉ vài tuần sau cuộc đua thứ nhất, và, lần nữa, Eve, Zoë và tôi cũng tự xoay sở được ổn thỏa. Còn về Denny, kết quả của cuộc đua giống hệt với cuộc đua đầu: nhiên liệu tràn dẫn đến việc bị phạt stop-and-go^[9], làm Denny phải trả giá một vòng. Hạng ba mươi.

[9] Xe phải chạy qua trạm tiếp tế, ngừng mười giây rồi mới tiếp tục, trong thời gian đó xe không được bảo trì

Denny cực kỳ thất vọng.

“Anh thích mấy gã đó,” ông nói với chúng tôi trong bữa ăn tối khi ông về tạm nghỉ. “Họ là những người giỏi, nhưng họ không phải là một đội hỗ trợ kỹ thuật mạnh. Họ phạm sai lầm, làm hỏng bát mùa giải của bọn anh. Giá họ chỉ cần cho anh cơ hội về đích thì anh đã về đích với hạng khá rồi.”

“Anh không kiếm một đội khác được sao?” Eve hỏi.

Tôi đang ở trong bếp, kế phòng ăn. Tôi không bao giờ ở lại trong phòng ăn khi họ ăn, vì lễ phép. Chẳng ai ưa đang ăn mà lại có một con chó dưới bàn chờ vụn bánh cả. Nên tôi không thấy họ, nhưng tôi nghe được. Denny cầm cái bát gỗ đựng xa lát lên và lấy cho mình thêm một ít. Zoë gầy gầy mấy miếng gà rán trên đĩa.

“Ăn đi, cưng,” Eve nói. “Đừng có nghịch.”

“Không phải là năng lực của tay đua đó,” Denny cố giải thích. “Đó là năng lực của *cả đội*.”

“Anh sẽ giải quyết chuyện đó ra sao?” Eve hỏi. “Anh dành quá nhiều thời gian đi xa, xem ra giống như uống phí. Đua mà không về đích thì ích gì? Zoë, con chỉ mới ăn có hai miếng à. *Ăn đi*.”

Tiếng nhai rau diếp sào sạo. Zoë cầm cái cốc có nắp của bé lên uống.

“Tập luyện,” Denny nói. “Tập luyện, tập luyện và tập luyện.”

“Khi nào thì anh tập luyện?”

“Họ muốn anh tuần sau xuống Infineon, làm việc với người ở Apex Porsche. Làm việc hết mình với đội hỗ trợ kỹ thuật để họ không còn phạm lỗi nữa. Mấy nhà tài trợ đang trở nên thất vọng.”

Eve nín thinh.

“Tuần tới là tuần anh được nghỉ mà,” cuối cùng cô nói.

“Anh sẽ không đi lâu đâu. Ba bốn ngày thôi. Xa lát ngon lắm. Em tự làm tốt đấy à?”

Tôi không thể đọc được ngôn ngữ cơ thể của họ vì tôi không thấy họ, nhưng có một số thứ chó có thể đánh hơi thấy. Sự căng thẳng. Nỗi sợ. Nỗi bất an. Những trạng thái này là kết quả của sự giải phóng các chất hóa học trong cơ thể người. Nói cách khác, nó hoàn toàn sinh lý. Không có chủ ý. Con người thích nghĩ là họ đã tiến hóa vượt lên trên bản năng, nhưng thực ra, họ vẫn có những phản ứng kiểu “chống lại hay bỏ chạy” trước các kích thích. Và khi cơ thể họ phản ứng lại, tôi đánh hơi được sự giải phóng các chất hóa học từ các tuyến yên của họ. Ví dụ, adrenaline có một mùi hết sức riêng biệt, có thể nếm thấy thì đúng hơn là ngửi thấy. Tôi biết người ta không thể hiểu được cái ý niệm này, nhưng đây là cách miêu tả điều đó đúng nhất: mùi vị của kiềm trên lưỡi tôi. Từ chỗ tôi trên

sàn bếp, tôi có thể nếm thấy adrenaline của Eve. Rõ ràng là, cô đã tự làm cho mình mạnh mẽ lên những lần Denny đi đua; cô đã không chuẩn bị tinh thần cho lần thực tập bất ngờ của ông ở Sonoma này, vì thế cô tức giận và lo sợ.

Tôi nghe thấy tiếng chân ghế ken két khi chiếc ghế bị đẩy lui. Tôi nghe thấy tiếng đĩa chồng lại, dao nĩa, thìa bị gom lại một cách căng thẳng.

“Ăn gà rán của con đi,” Eve lại nói, lần này lạnh lùng.

“Con no rồi,” Zoë nói.

“Con chưa ăn gì cả mà. Sao lại no được?”

“Con không thích gà rán.”

“Chừng nào chưa ăn xong món gà rán của con thì con không được đứng dậy.”

“CON KHÔNG ƯA GÀ RÁN!” Zoë hét lên, và bỗng dừng thế gian là một nơi tối sầm.

Lo âu. Chờ đợi. Háo hức. Ác cảm. Tất cả những cảm xúc này đều có một mùi riêng biệt, nhiều mùi trong số đó toát ra từ phòng ăn lúc ấy.

Sau một hồi lâu im lặng, Denny nói, “Để bố làm cho con một cái bánh mì xúc xích.”

“Không,” Eve nói. “Nó sẽ phải ăn gà rán. Nó thích gà rán, nó chỉ làm trò thôi. Ăn đi!”

Lại một lúc im lặng nữa, và rồi là tiếng trẻ con ọ.

Denny sắp bật cười. “Để anh đi làm cho con một cái bánh mì xúc xích,” ông lại nói.

“Nó sẽ phải ăn món gà rán chết băm đó!” Eve gào lên.

“Nó không ưa gà rán mà. Anh sẽ làm cho con nó một cái bánh mì xúc xích,” Denny cương quyết đáp lại.

“Không, anh không được làm thế! Nó thích gà rán, nó chỉ làm vậy vì anh ở đây. Em sẽ không làm bữa ăn khác mỗi khi nó quyết là nó không thích cái gì đó đâu. Nó đã đòi cái món gà rán chết băm đó, giờ thì nó phải ăn cái gà rán chết băm đó.”

Cả cơn thịnh nộ cũng có một mùi riêng biệt.

Zoë òa ra khóc. Tôi đi đến cửa và nhìn vào. Eve đang đứng ở đầu bàn, mặt cô đỏ phừng và cau có. Zoë đang khóc lẫn cả xuống món gà rán của mình. Denny đứng lên để bề thế hơn. Đối với ông chủ thì bề thế hơn là điều quan trọng. Thường chỉ làm bộ không thôi cũng có thể khiến một kẻ trong bầy phải lùi lại.

“Em đang phản ứng thái quá đấy,” ông nói. “Sao em không đi nằm đi và để anh lo nốt chỗ này.”

“Anh lúc nào cũng bênh nó cả!” Eve quát.

“Anh chỉ muốn con nó có một bữa ăn tối mà nó sẽ ăn thôi mà.”

“Được thôi,” Eve rít lên. “Vậy thì em sẽ đi làm cho nó một cái bánh mì xúc xích.”

Eve lao ra khỏi bàn và tí nữa thì đập tôi bẹp gí khi cô lao vào bếp. Cô giật toang cửa tủ lạnh và chộp lấy một túi bánh mì xúc xích, mở vùi và đưa cái túi ra dưới vòi nước chảy. Cô chộp con dao trên giá và chọc vào

cái túi, và đó là khi buổi tối biến từ một bữa tối đầy những tranh cãi không đáng thành một bữa tối hằn dấu một bằng chứng không thể chối cãi và còn hoài. Như thể con dao có ý chí của riêng mình và muốn góp phần vào cuộc âm ỉ, lưỡi dao bật khỏi cái túi đông đá, ướm nhoẹt rồi xẻ sâu và ngọt lịm vào màng da bên lòng bàn tay trái của Eve, giữa ngón cái và mấy ngón tay.

Con dao rơi xoảng xuống chậu rửa bát, còn Eve nắm lấy tay mình mà rên lên một tiếng. Những giọt máu loăng lấm tẩm trên vách bếp. Denny xuất hiện ngay với một tấm khăn lót đĩa.

“Để anh xem nào,” ông nói, lật chỗ vải đầm máu khỏi bàn tay mà cô giữ cườm tay như thể nó không còn là một phần cơ thể cô nữa mà là một sinh thể xa lạ đã tấn công cô.

“Ta phải đưa em đến bệnh viện thôi,” ông nói.

“Không!” cô ré lên. “Không bệnh viện!”

“Phải để người ta khâu lại cho em,” ông nói, xem kỹ vết thương đang phun máu.

Cô không trả lời ngay, nhưng mắt cô đầm lệ. Không phải vì đau, mà vì sợ. Cô rất sợ bác sĩ và bệnh viện. Cô sợ là cô vào rồi thì họ sẽ không bao giờ để cô ra nữa.

“Xin anh,” cô thì thào với Denny. “Làm ơn mà. Đừng đến bệnh viện.”

Ông rên lên và lắc đầu.

“Để anh xem anh băng nó lại được không,” ông nói.

Zoë đứng xem ngay cạnh tôi, im lặng, mắt mở to, cầm một miếng gà rán. Chẳng ai trong bọn tôi biết phải làm gì.

“Zoë, cưng,” Denny nói. “Con đi tìm cho bố cái băng cá nhân hình bướm trong tủ ở hành lang được không? Ta sẽ dán đầy lên mẹ, được chưa?”

Zoë không nhúc nhích. Làm sao bé có thể nhúc nhích được? Bé biết bé là nguyên nhân cái đau của mẹ. Chính là Eve đang chảy máu của cô bé.

“Nào, Zoë,” Denny nói, nâng Eve đứng dậy. “Cái hộp xanh trắng ấy, chữ đỏ. Tìm chữ ‘B’. Bướm.”

Zoë quay đi tìm cái hộp. Denny dìu Eve đến phòng tắm và đóng cửa. Tôi nghe Eve khóc rống lên vì đau.

Khi Zoë quay lại cùng hộp băng, bé không biết bố mẹ đi đâu rồi nên tôi dẫn bé đến cửa phòng tắm và sửa. Denny mở cửa cái cách và lấy băng.

“Cám ơn, .Zoë Giờ thì bố lo cho mẹ cho. Con đi chơi hay xem TV đi.”

Ông đóng cửa lại.

Zo nhìn tôi một lát với vẻ lo âu trong ánh mắt, và tôi muốn giúp cô bé. Tôi đi về phía phòng khách rồi nhìn lại. Cô bé vẫn còn chần chừ nên tôi tới dắt cô bé. Tôi huých bé và lại thử; lần này thì bé đi theo tôi. Tôi ngồi trước TV và chờ cô bé bật lên, rồi bé bật. Và bọn tôi xem Kids Next Door. Và rồi Denny và Eve xuất hiện.

Họ thấy bọn tôi đang cùng xem TV, và không hiểu sao họ có vẻ nhẹ người. Họ ngồi xuống cạnh Zo và cùng xem với bọn tôi, không nói một lời. Khi chương trình hết, Eve bấm nút tắt tiếng trên cái điều khiển.

“Vết đứt không nặng lắm đâu,” cô nói với Zo. “Nếu con vẫn còn đói, mẹ có thể làm cho con một cái bánh mì xúc xích...”

Zo lắc đầu.

Và rồi Eve bắt đầu nức nở. Ngồi nơi tràng kỷ, phơi ra trước thiên hạ, cô sụp xuống một đồng; tôi thấy được là sức lực của cô đã vỡ òa trong lòng.

“Em rất xin lỗi,” cô khóc.

Denny vòng tay quanh vai cô và ôm cô.

“Em không muốn thế này,” cô thốn thức. “Đó không phải là em. Em xin lỗi. Em không muốn xấu xa. Em không phải vậy.”

Coi chừng đấy, tôi nghĩ. Con ngựa vẫn rình rập khắp nơi.

Zo quàng tay quanh mẹ và ôm chặt, khiến cả hai ràn rụa nước mắt, rồi Denny theo cùng, phủ lên họ như một chiếc trực thăng cứu hỏa, đổ cả xô nước mắt mình lên ngọn lửa.

Tôi lui đi. Không phải vì tôi cảm thấy họ cần được riêng tư, tin tôi đi. Tôi lui đi vì cảm thấy họ đã giải quyết vấn đề của họ rồi và mọi sự trên đời đều đã tốt đẹp.

Và, cũng vì tôi đói bụng.

Tôi tha thân vào phòng ăn và rà trên sàn nhà tìm thức ăn rơi vãi. Chẳng có gì nhiều. Nhưng trong bếp thì tôi thấy cái gì đó tuyệt vời. Một miếng gà rán.

Zo chắc đã làm rơi nó sau khi Eve bị đứt tay. Nó có vẻ là một bữa ăn nhẹ tạm tạm cho tôi, cái gì đó giúp tôi vượt qua lúc khó cho đến khi họ xong cái giây phút ôm ấp nhau và nhớ ra là phải cho tôi ăn. Tôi hít hít miếng gà rán, rồi lùi lại ghé tởm. Mùi ghê quá! Tôi ngửi lại. Bị ôi. Thối. Đây bệnh! Mấy miếng gà này nằm trong tủ lạnh đã lâu quá rồi, hay

được lấy ra khỏi tủ lạnh quá lâu. Hay cả hai, tôi kết luận, sau khi đã chứng kiến người ta ít nhìn ngó đến mấy túi hàng tạp hóa của mình ra sao. Cái gà rán này - và có lẽ cả mấy miếng kia trên đĩa - nhất định là đã ôi rồi.

Tôi thấy tội cho Zo: đáng ra tất cả những gì bé phải làm là nói mấy miếng gà rán có mùi vị không được ngon, và sự cố này đã tránh được. Nhưng dù gì Eve cũng sẽ tìm thấy một cách để tự làm tổn thương, tôi cho là vậy. Họ cần chuyện này. Khoảnh khắc này. Nó quan trọng đối với gia đình họ, tôi hiểu điều đó.

Trong đua xe, người ta nói xe của ta đi theo hướng mắt ta nhìn. Tay đua mà không thể rời mắt khỏi tường khi y mất lái xoay vòng vòng thì sẽ đâm vào bức tường đó; tay đua nhìn xuống đường đua khi y cảm thấy lốp xe chùng đi thì sẽ giành lại được quyền kiểm soát xe của mình.

Xe của ta đi theo hướng mắt ta nhìn. Chỉ là một cách khác để nói cái ta chúng tỏ nằm ở trước mặt ta.

Tôi biết điều đó đúng; đua xe không nói dối.

Tuần sau đó khi Denny đi rồi, bọn tôi tới nhà bố mẹ Eve để họ chăm lo cho. Bàn tay của Eve bị băng kín, điều đó cho tôi thấy vết đứt nặng hơn chứ không như là cô giả vờ. Nhưng cái đó chẳng làm cô chậm đi mấy.

Lão Maxwell và bà Trish, Cặp Sinh Đôi, sống trong một ngôi nhà rất sang trọng trên một mảnh đất rộng đầy cây cối ở đảo Mercer, có tầm nhìn tuyệt vời qua hồ Washington và Seattle. Và vì đã có một nơi sống đẹp để như vậy rồi nên họ thuộc trong số những người thăm hại nhất tôi từng gặp. Với họ thì chẳng có gì là được rồi cả. Họ cứ luôn miệng ca cẩm những là mọi chuyện đáng ra phải tốt hơn hay hoặc tại làm sao mà mọi sự lại tồi tệ như vậy. Khi chúng tôi tới, họ bắt đầu chĩa mũi dùi vào Denny. *Nó không ở bên Zoë nhiều. Nó bỏ mặc con. Con chó của nó cần phải được tắm mới được.* Cứ như chuyện vệ sinh của tôi thì có can hệ gì đến chuyện đó không bằng.

“Con tính sẽ làm gì?” lão Maxwell hỏi cô.

Họ đang đứng quanh quần trong bếp trong khi bà Trish nấu bữa tối, làm món gì đó mà Zoë nhất định là sẽ ghét. Đó là một tối mùa xuân ấm áp, Cặp Sinh Đôi mặc áo thun polo với quần dài. Maxwell và Trish uống Manhattan với anh đào, còn Eve thì một ly vang. Cô không chịu uống thuốc giảm đau mà hai người bảo cô uống, số thuốc còn lại sau cuộc phẫu thuật chứng thoát vị của lão Maxwell mấy tháng trước.

“Con định đi tập cho có dáng lại,” Eve nói. “Con cảm thấy mình hơi béo.”

“Nhưng con gầy quá,” Trish nói.

“Ta có thể thấy mình béo ngay cả là khi ta gầy. Con cảm thấy không khỏe mạnh.”

“Ôi.”

“Ý bố là về Denny kìa,” Maxwell nói.

“Con cần phải làm sao, về Denny?” Eve hỏi.

“*Làm gì đó! Nó góp phần gì cho gia đình con? Con làm ra tiền cả mà!*”

“Anh ấy là chồng con và là cha của Zoë, và con yêu anh ấy. Anh ấy còn cần phải góp phần gì cho gia đình con nữa đây?”

Lão Maxwell cười khẩy rồi đập tay xuống mặt bàn. Tôi giật mình rụt đi.

“Ông làm con chó nó hoảng kìa,” bà Trish nhận xét. Bà ta chẳng mấy khi gọi tên tôi. Người ta cư xử kiểu đó trong các trại tù binh, tôi nghe vậy. Làm cho không còn nhân cách.

“Chỉ vì bố thất vọng quá,” Maxwell nói. “Bố muốn điều tốt đẹp nhất cho các con gái của bố. Mỗi lần con đến đây ở lại thì chỉ là vì nó đi đua xe rồi. Điều đó không tốt cho con.”

“Mùa giải này thật sự quan trọng đối với sự nghiệp của anh ấy mà,” Eve nói, cố giữ cho cứng cổ. “Con ước gì có thể chia sẻ nhiều hơn, nhưng mà con đã làm hết khả năng rồi, và anh ấy cảm kích điều đó. Cái con không cần là bố mẹ cứ theo mà truy con về chuyện đó.”

“Bố xin lỗi,” lão Maxwell nói, đưa hai tay lên đầu hàng. “Bố xin lỗi. Bố chỉ muốn cái tốt nhất cho con thôi mà.”

“Con biết mà, bố,” Eve nói, rồi cô cúi tới hôn lên má lão. “Con cũng muốn cái tốt nhất cho con mà.”

Cô cầm ly rượu của mình ra sân sau, tôi thì vẫn còn nấn ná lại. Lão Maxwell mở tủ lạnh lục tìm lọ ớt lão khoái ăn. Lão lúc nào cũng ăn ớt. Lão mở lọ rồi đút mấy ngón tay vào, rút ra một trái ớt dầm dãi, cắn một miếng.

“Ông có thấy con bé giờ gây gò thế nào không?” bà Trish hỏi. “Như con chó đua ấy. Vậy mà nó cảm thấy béo cơ đấy.”

Lão ta lắc đầu. “Con gái tôi, với một tên thợ máy - không, không phải thợ máy. Một *kỹ thuật viên chăm sóc khách hàng*. Ta đã sai lầm ở chỗ nào vậy?”

“Con bé luôn có chọn lựa của riêng nó mà,” Trish nói.

“Nhưng ít nhất thì những lựa chọn lựa của nó cũng phải có lý chứ. Nó có chuyên ngành lịch sử nghệ thuật, lạy Chúa tôi. Cuối cùng nó lại đi cưới thằng đó sao?”

“Con chó đang nhìn ông kia,” lát sau bà Trish nói. “Chắc nó muốn một trái.”

Vẻ mặt lão Maxwell thay đổi.

“Muốn đãi hử, anh bạn?” lão hỏi, chìa ra một trái ớt dầm.

Đó đâu phải là lý do tôi quan sát lão. Tôi nhìn lão để rút ra được ý nghĩa trong những lời lão nói. Thế nhưng, tôi đang đói nên tôi hít hít trái ớt.

“Ngon lắm,” lão giục. “Nhập từ Ý đấy.”

Tôi ngoạm lấy trái ớt lão đưa và tức thì thấy cái cảm giác rần rần trên lưỡi. Tôi cắn, và thế là một chất lỏng cay nồng tràn cả trong mồm tôi. Tôi vội nuốt ực xuống và tưởng mình đã hết khó chịu rồi - chắc chắn là axit trong dạ dày tôi sẽ triệt tiêu axit của ớt - nhưng đó là khi cái đau mới thực sự bắt đầu. Cổ họng tôi có cảm giác như mới bị cạo rách. Dạ dày tôi sôi lên. Tôi lập tức ra khỏi phòng rồi ra khỏi nhà. Bên ngoài ở cửa sau, tôi tợp bát nước dành cho mình, nhưng cũng chẳng được việc gì mấy. Tôi đi tới bụi cây gần đó và nằm xuống trong bóng cây mà nghỉ cho đến khi hết cảm giác cay.

Tối hôm ấy khi họ dẫn tôi ra ngoài - Trish và Maxwell lo, vì Zoë và Eve đã ngủ từ lâu rồi - bọn họ đứng ở hè sau và lặp đi lặp lại câu thần chú ngu ngốc của mình, “Làm đi, anh bạn, làm đi!” Vẫn còn cảm thấy có phần buồn nôn, tôi liêu ra xa nhà hơn mọi khi, đứng cong mình, rồi ị. Làm xong xuôi, tôi thấy phân của mình rời từng cục và lỏng, và khi tôi ngửi, nó có mùi thối không bình thường. Tôi biết mình đã bình an vô sự rồi và thử thách đã qua; dầu vậy, từ ấy trở đi tôi vẫn luôn cảnh giác khi thử thứ đồ ăn lạ có thể làm đảo lộn phủ tạng của mình, và tôi chưa hề nhận đồ ăn từ ai đó mà tôi không tin tưởng hoàn toàn.

Nhiều tuần trôi vèo vèo, như thể đi sâu vào mùa thu là sứ mệnh hệ trọng hơn cả. Không có sự chần chừ nào: Denny có được chiến thắng đầu tiên của ông ở Laguna vào đầu tháng Sáu, ông về đích trên bục - hạng ba - ở đường Atlanta, rồi ông về thứ tám ở Denver. Tuần đó mấy chàng trai ở Sonoma đã giải quyết xong mấy trở ngại của đội, và tất cả đều dồn cả lên vai Denny. Mà vai ông thì rộng.

Hè đó, khi chúng tôi quây quần quanh bàn ăn, lúc nào cũng có chuyện để nói. Cúp. Hình chụp. Những buổi phát lại trên TV vào lúc khuya. Bổng đâu mọi người đến chơi, ăn tối. Không chỉ có Mike ở chỗ làm - nơi họ vui vẻ điểu chỉnh theo lịch trình tất bật của Denny - mà còn những người khác nữa. Tay đua kỳ cựu của NASCAR là Derrike Cope. Cả tay đua huyền thoại Chip Hanauer nữa. Chúng tôi còn được giới thiệu với Luca Pantoni, một người đàn ông rất quyền lực của trụ sở Ferrari ở Maranello, Ý, đang ở Seattle thăm người huấn luyện đua xe hàng đầu Seattle là Don Kitch con. Tôi chưa hề phá lệ về chuyện phòng ăn, chuyện đó thì tôi rất đàng hoàng. Nhưng tôi ngồi nơi ngưỡng cửa, tôi cam đoan với các anh vậy. Móng chân tôi thò ra quá đường lề để được gần sự trọng đại hết mức. Trong ít tuần đó tôi học hỏi được về đua xe còn nhiều hơn tất cả những năm tôi xem video và TV trước đó; nghe Ross Bentley đáng kính, huấn luyện viên của các nhà vô địch, nói về thờ - *thở!* - thì thật hết sức kinh ngạc.

Zoë cứ lú lo suốt, luôn có cái gì đó mà nói, luôn có cái gì đó để khoe. Cô bé thường ngồi trên đầu gối Denny mở to hai mắt nuốt lấy từng câu từng chữ trong câu chuyện, và đúng lúc đúng thì tuyên bố một chân lý đua xe nào đó mà Denny đã dạy bé - “chậm tay với những gì nhanh, nhanh tay với những gì chậm,” hay cái gì đó đại loại vậy - và hết thấy những nhân vật quan trọng thấy ấn tượng theo. Những lúc ấy tôi tự hào về bé; vì tôi

không thể gây ấn tượng với những tay đua bằng hiểu biết của riêng mình nên cái khả dĩ thứ hai là gián tiếp cảm nghiệm điều đó qua Zoë.

Eve vui tươi trở lại: cô theo học cái cô gọi là lớp “đệm” và cơ bắp săn chắc trở lại, và thường báo cho Denny biết cái nhu cầu về cánh đồng màu mỡ của mình, đôi khi hết sức cấp bách. Sức khỏe của cô đã khá hơn rất nhiều một cách không giải thích được: không còn nhức đầu, không còn nôn mửa. Cô vẫn còn lúng túng vì bàn tay bị thương, thật kỳ lạ, và đôi khi cô dùng đồ đỡ cổ tay để có thể cầm nắm khi nấu nướng. Vậy nhưng, theo cái tôi nghe được trong phòng ngủ về khuya, hai tay cô vẫn còn tất cả sự uyển chuyển và mềm mại cần thiết để làm cho Denny và chính cô hạnh phúc vô cùng.

Thế nhưng bên mỗi đỉnh cao đều có một vực sâu. Cuộc đua kế tiếp của Denny là quyết định, vì một thứ hạng khá sẽ củng cố vị trí tân binh trong năm của ông. Trong cuộc đua đó, ở Đường đua Quốc tế Phoenix, Denny bị bám đuôi tại góc cua đầu tiên.

Đây là một luật đua: chưa cuộc đua nào thắng tại góc đầu tiên; nhiều người đã thua ở đó.

Ông bị kẹt ở một vị trí bất lợi. Ai đó cố làm ông phanh gấp vào góc rồi bó lốp. Lốp xe sẽ chẳng còn nghĩa lý gì nếu không lăn. Khi xe phanh hết cỡ, tay đua kia nện sầm vào bánh trái trước của Denny, làm hỏng mất độ thẳng hàng của xe. Hai bánh trước bị chụm lại đến mức xe bò ngang lên đường đua, làm tiêu mất của ông nhiều giây trong thời gian vòng đua.

Độ thẳng hàng, phanh gấp, bó lốp, bánh trước chụm: chỉ là từ ngữ chuyên môn. Đây chỉ là những từ chúng tôi dùng để giải thích các hiện tượng quanh mình. Cái quan trọng không phải là ta có thể cắt nghĩa sự kiện chính xác ra sao mà là bản thân sự kiện và các hệ quả của nó, mà ở đây là xe của Denny bị hỏng. Ông về đích cuộc đua, nhưng là về đích DFL. Đó là cái ông đã gọi khi kể tôi nghe chuyện đó. Một phạm trù mới. Có DNS^[10] : không xuất phát. Có DNF^[11] : không về đích. Rồi lại có DFL^[12] : về cuối thảm hại.

[10]. DNS: Did not start.

[11]. DNF: Did not finish.

[12]. DFL: Dead finish last.

“VẬY có vẻ như không công bằng,” Eve nói. “Đó là tại tay đua khác mà.”

“Nếu mà đó là lỗi của một ai,” Denny nói, “thì đó là lỗi của anh vì đã ở chỗ anh có thể bị gí.”

Điều này tôi đã nghe ông nói rồi; nổi khùng lên với tay đua khác vì một sự cố đua xe là vô ích. Ta phải nhìn mấy tay đua quanh mình, hiểu kỹ năng, sự tự tin, và mức độ hung hăng của họ, và theo đó mà chạy cùng họ. Biết ai đang lái cạnh ta. Bất kỳ trục trặc nào có thể xảy ra chung quy cũng đều do ta gây ra cả, vì ta chịu trách nhiệm về việc mình ở đâu và đang làm gì ở đó.

Thế nhưng, có lỗi hay không thì Denny cũng tiêu tan niềm hy vọng. Zoë tiêu tan. Eve tiêu tan. Tôi tan hoang. Bọn tôi đã tới gần vinh quang đến thế cơ mà. Bọn tôi đã ngửi thấy nó, nó có mùi như heo quay. Ai cũng thích mùi heo quay. Nhưng cái nào thắm hơn, ngửi thấy mùi thịt quay mà không được chén, hay không được ngửi mùi thịt quay gì cả?

Tháng Tám nóng và khô, cổ khắp khu lân cận úa tàn rồi héo cả. Denny dành thời gian tính toán. Theo tính toán của ông thì ông vẫn còn có thể về đích trong nhóm mười người dẫn đầu trong mùa giải và rất có thể giành được vị trí tân binh của năm, và kết quả nào thì cũng sẽ bảo đảm cho ông được một chuyến đua nữa vào năm sau.

Chúng tôi ngồi bên hè sau tắm nắng cuối chiều, mùi bánh quy bột yến mạch Denny mới nướng trong bếp tỏa ra. Zoë chạy nhảy dưới vòi phun nước. Denny dịu dàng xoa nắn bàn tay Eve, làm nó ấm lên. Tôi nằm trên

hiền cố bắt chước thật giống con cự đà: hấp thu hết cái nóng để làm ấm máu mình, hy vọng là nếu tôi thấm thấu đủ, nó sẽ giúp tôi qua mùa đông mà có thể sẽ rất khắc nghiệt, lạnh lẽo, âm u, cay đắng, như một mùa hè Seattle nóng nực thường báo hiệu.

“Chắc chuyện đó không phải là cố ý,” Eve nói.

“Chuyện gì đến sẽ đến,” Denny bảo cô.

“Nhưng anh sẽ không còn ở đây nữa khi em tới kỳ rụng trứng.”

“Vậy thì tuần sau tới với anh đi. Zoë sẽ thích lắm; ta sẽ ở lại chỗ họ có cái hồ bơi. Con bé thích bất cứ gì có một cái hồ bơi. Còn em thì có thể đến trường đua xem cuộc đua.”

“Em không tới trường đua được đâu,” Eve nói. “Không phải bây giờ. Ý em là, em ước gì em làm vậy được, em thật sự muốn. Nhưng gần đây em đang cảm thấy ổn, anh biết không? Với lại... em sợ. Trường đua ổn quá và nóng nữa, rồi nó có mùi như cao su và ga, rồi radio hét tiếng rè rè vào tai em, rồi ai ai cũng gào lên để nói cho rõ. Chuyện đó biết đâu sẽ làm em... có lẽ em sẽ bị phản ứng không tốt với chuyện đó.”

Denny mỉm cười thở dài. Cả Eve cũng nhoẻn miệng cười.

“Anh có hiểu không?” Eve hỏi.

“Anh hiểu mà,” Denny trả lời.

Tôi nữa, cũng hiểu. Mọi thứ về đường đua. Tiếng động, mùi. Đi qua khu vực kỹ thuật và cảm thấy năng lượng, sức nóng của động cơ đua tỏa ra từ mỗi trạm tiếp tế. Thứ điện lăn tăn tỏa khắp khu vực kỹ thuật khi người thông báo gọi đội đua kế tiếp đến trước vị trí xuất phát. Xem cảnh chen chúc điên cuồng khi các xe đứng yên chờ xuất phát, và rồi hình dung các khả năng, ráp nối lại thành câu chuyện về cái gì đang diễn ra khi những chiếc xe khuất tầm mắt ở những chỗ khác của vòng đua cho đến

khi họ vòng lại vạch đích/xuất phát lần nữa trong một trật tự khác hẳn, chạy lắt léo rồi núp gió rồi chạy rồi lao vào góc cua kế tiếp nơi có thể lại làm đảo lộn mọi thứ. Denny và tôi sống bằng cái đó; nó đem lại cho chúng tôi sự sống. Nhưng tôi hiểu rất rõ rằng thứ nạp năng lượng cho chúng tôi lại có thể độc hại đối với một ai khác, nhất là Eve.

“Ta có thể dùng ống hút,” Denny nói, thế là Eve cười như nắc nẻ, cười ngật nghễo, đã lâu rồi tôi chưa thấy cô cười được như vậy. “Anh để em lại cùng một bát đầy giống tốt trong tủ lạnh cũng được,” ông nói, và cô lại cười dữ hơn nữa. Tôi không hiểu được câu đùa, nhưng Eve thì nghĩ nó thật cuồng loạn.

Cô đứng lên đi vào nhà, một lát sau lại xuất hiện với cái ống cất trong bếp. Cô nhìn ngó nó với một nụ cười ranh ma, vuốt dọc cái ống.

“Hừmmm,” cô nói. “Có thể đây.”

Họ cười rúc rích với nhau và nhìn ra bãi cỏ nên tôi nhìn theo họ và rồi cả ba chúng tôi nhìn Zoë, mái tóc ướt của cô bé bám vào vai thành những lọn lấp lánh. Bộ áo tắm trẻ con của bé và hai bàn chân rám nắng. Niềm vui thuần khiết khi bé chạy quanh cái vòi phun nước, những tiếng hét ré và tiếng cười của bé vang vọng suốt những con phố quận Trung Tâm.

Xe ta đi theo hướng mắt ta nhìn.

Bọn tôi đến lạch Denny, không phải vì nó được đặt theo tên Denny - không phải - mà vì đó là một chuyến đi bộ thú vị, Zoë thì bước thành thịch đôi giày đinh đầu tiên của mình, còn tôi thì được thả dây. Mùa hè trên rừng Cascades bao giờ cũng dễ chịu, mát rượi dưới tàn cây tuyết tùng và tổng quán suối, lối đi mòn bước chân người giẫm hằn, dễ sai những bước dài; bên ngoài con đường mòn - nơi chó thích hơn - là một thảm lá kim rụng mềm xộp mục rữa ra và đều đặn bón cho cây cối một dòng chất dinh dưỡng. Rồi còn cái mùi nữa chứ!

Cái mùi có thể đã làm tôi cương lên nếu mà tôi vẫn còn tinh hoàn. Cái mùi mỡ và phì nhiêu. Sinh trưởng và chết đi, thức ăn và mục rữa. Chờ đợi. Chỉ chờ cho ai đó ngửi thấy, lân la sát nền đất từng tầng từng lớp, mỗi lớp có mùi riêng biệt cùng độ đậm nhạt riêng, vị trí của riêng nó. Một cái mũi thính như mũi của tôi có thể phân biệt ra từng mùi một, xác định, thưởng thức. Chẳng mấy khi tôi buông thả, tôi luôn tập kiểm chế như người vậy, nhưng hè đó, nghĩ đến niềm vui từ tất cả những gì chúng tôi có, thành công của Denny và sự sôi nổi của Zoë và cả Eve nữa, đã nhẹ nhàng thư thái, ngày hôm đó tôi chạy khắp mấy cánh rừng ấy thật điên cuồng, như một con chó điên, đâm đầu qua bụi rậm, phóng qua những thân cây đổ, đuổi chơi chơi lũ sóc chuột, gấu đầu sứa lũ chim giẻ cùi, lăn ềnh ra mà cạ lưng lên cành cây, lên lá, lên lá kim, lên đất.

Chúng tôi đi xuôi con đường mòn, lên đồi rồi xuống đồi, qua đám rễ cây rồi quá những vĩa đá nhô lên, cuối cùng tới bãi Đá Trơn, như người ta gọi, nơi những con lạch chảy qua một loạt những phiến đá rộng, bằng phẳng, xoáy xuống ở chỗ này, tuôn ra ở chỗ khác. Trẻ con thích bãi Đá Trơn vì chúng trượt rồi trườn qua chỗ thác nước và đá phiến. Và thế là

chúng tôi đã tới nơi và tôi uống nước, lạnh và tươi mát, lượng tuyết tan cuối cùng của năm đó. Zoë và Denny và Eve cởi bỏ áo quần chỉ còn mặc đồ tắm rồi khỏa nước tắm. Zoë đã đủ lớn để tự tìm lối an toàn, Denny đứng đầu dưới còn Eve đứng đầu trên rồi họ thả Zoë xuôi dòng nước, Eve đẩy một cái và thế là Zoë tuột xuống. Mấy tảng đá có khả năng bám khi khô, nhưng khi ướt, bên trên nó có một lớp màng làm nó hết sức trơn. Cô bé tuột xuống, la hét và quẫy đạp, bắn nước vào chỗ xoáy nước lạnh ngắt dưới chân Denny; ông chộp cô bé lên và vụt đưa bé trở lại cho Eve, Eve lại trượt cô bé xuống. Rồi chơi lại.

Người, cũng như chó, thích tập dượt. Đuổi theo bóng, ngồi xe đua chạy vòng vòng đường đua, trượt tuyết. Vì mỗi sự việc đều tương tự chừng nào thì nó cũng khác nhau chừng ấy. Denny chạy ào tới tảng đá đỡ Zoë xuống. Ông quay lại chỗ của mình gần xoáy nước. Eve để Zoë xuống nước; cô bé ré lên rồi ném mình vào trò chơi, trượt xuôi theo phiến đá cho Denny chụp lại.

Cho đến một lần, Eve để Zoë xuống nước, nhưng thay vì ré và vẫy nước tung tóe, Zoë đột nhiên rụt ngón chân lên khỏi nước lạnh buốt, làm Eve mất thăng bằng. Eve dịch chuyển trọng tâm và cũng xoay xở thả được Zoë an toàn lên mặt đá khô, nhưng động tác của cô đột ngột quá, bất ngờ quá - một phản ứng quá trớn. Bàn chân cô chạm đáy con lạch, và cô không nhận ra mấy hòn đá đó trơn trượt thế nào, mấy phiến đá trơn như kính.

Hai chân cô xoạc ra. Cô với tay ra, nhưng tay cô chỉ chụp trúng khoảng không; bàn tay cô nắm lại, trống rỗng. Đầu cô va vào đá làm một tiếng rắc to và nảy lên. Và nó lại va rồi nảy lên rồi lại va, như một trái bóng cao su.

Bọn tôi đứng, đầu như một hồi lâu thật lâu, chờ xem chuyện gì sẽ xảy ra. Eve nằm bất động, còn Zoë, lại là nguyên nhân, không biết phải làm gì. Cô bé nhìn bố, bố cô cuống cuống nhảy chồm tới bên cả hai.

“Em có sao không?”

Eve chớp chớp mắt khó nhọc, đau đớn. Miệng cô có máu.

“Em cần phải lười mình rồi,” cô nói mụ mẫm.

“Đầu em sao rồi?” Denny hỏi.

“... đau.”

“Em có về lại xe được không?”

Tôi đi đầu dẫn Zoë, Denny dìu Eve. Cô không loạng choạng, nhưng cô lú lẫn, và ai biết được cô sẽ thế nào nếu không có ai bên cô. Khi chúng tôi tới được bệnh viện ở Bellevue thì đã cuối buổi chiều.

“Chắc em bị chấn động nhẹ,” Denny nói. “Nhưng họ cũng cần phải kiểm tra.”

“Em không sao mà,” Eve cứ nhắc đi nhắc lại. Nhưng rõ ràng là cô có chuyện rồi. Cô choáng váng và nói lắp nói lịu cả lên rồi cô cứ thiếp đi nhưng Denny phải lay cho cô tỉnh ra, nói gì đó là đừng thiếp đi khi ta bị chấn động.

Cả ba người đi vào trong và bỏ tôi lại trong xe cửa mở hé. Tôi nằm vào ghế sau có hình cái túi trong xe BMW 3.0 CSi của Denny và buộc mình ngủ; khi tôi ngủ, tôi không cảm thấy muốn tè khỉnh khiếp như khi tôi thức.

Ở Mông Cổ, khi một con chó chết đi, nó được chôn cao trên đồi để người ta không giẫm lên mộ nó. Chủ nó thì thăm vào tai nó những lời cầu chúc cho con chó trở lại làm người ở kiếp sau. Rồi đuôi nó được cắt ra và để dưới đầu nó, rồi một miếng thịt hay mỡ bỏ vào mồm nó để trợ sức cho linh hồn nó trong cuộc hành trình; trước khi con chó đi đầu thai, linh hồn nó được thả tự do rong chơi trên mặt đất, băng qua những đồng bằng hoang vu trên cao bao lâu tùy thích.

Tôi biết được điều đó từ một chương trình trên kênh Địa lý Quốc gia nên tôi tin chuyện ấy có thật. Người ta nói không phải con chó nào cũng đều trở lại làm người; chỉ những con chó đã sẵn sàng.

Tôi đã sẵn sàng.

Nhiều giờ sau Denny mới quay ra, và ông quay ra một mình. Ông thả tôi ra, và chỉ vừa kịp ra khỏi ghế là tôi đã phóng một dòng vào cột đèn trước mặt.

“Xin lỗi, anh bạn,” ông nói. “Không phải tao quên mày đâu.”

Khi tôi tè xong, ông mở một túi bánh xốp bơ lạc mà chắc ông đã mua ở máy bán hàng. Tôi khoái mấy cái bánh xốp đó nhất trần đời. Đó là muối và bơ trong bánh xốp lẫn với chất béo trong đậu phộng. Tôi cố ăn từ tốn, nhấm nháp từng miếng một, nhưng tôi đói quá nên nuốt trộng nhanh đến nỗi không biết được mùi vị ra sao nữa. Thật tiếc khi đem phí cái gì tuyệt vời như vậy cho chó. Đôi khi tôi giận chính mình quá trời.

Chúng tôi ngồi trên gờ xi măng một hồi lâu thật lâu, không nói gì cả. Ông có vẻ buồn bã, và khi ông buồn, tôi biết cái hay ho nhất tôi làm được là có mặt đó cùng ông. Nên tôi nằm cạnh ông và chờ đợi.

Mấy bãi đậu xe là những nơi kỳ đời. Người ta rất thích xe mình khi đang chạy, nhưng họ lại hối hả bỏ xe mà đi khi dừng lại. Người ta miễn cưỡng khi phải ngồi trong xe dừng quá lâu. Họ e ai đó có thể đánh giá họ về chuyện ấy, tôi nghĩ vậy. Những người duy nhất ngồi trong xe đậu là cảnh sát và mấy kẻ rình mò, và đôi khi là tài xế taxi trong giờ nghỉ, nhưng thường là chỉ khi họ đang ăn thôi. Trong khi tôi thì tôi có thể ngồi trong xe đậu hàng giờ mà chẳng ai nghĩ đến chuyện hỏi han đến. Lạ đời. Tôi có thể là một chú chó thám tử, và rồi chuyện gì sẽ xảy ra? Nhưng trong cái bãi xe của bệnh viện đó, nhựa tráng mặt đường đen kịt, ẩm như một cái áo len mới cởi ra, và những đường kẻ trắng toát được sơn cẩn thận như phẫu thuật, thiên hạ đậu xe lại rồi *bỏ chạy* khỏi xe. Phóng vào tòa nhà.

Hay hồi hả ra khỏi tòa nhà rồi chui vào xe, hấp tấp lái đi mà không chỉnh lại gương, không xem lại đồng hồ xe, hết như chiếc xe tẩu thoát.

Denny và tôi ngồi một hồi lâu nhìn họ, những người đến rồi đi, mà chẳng làm gì khác ngoài thở; chúng tôi chẳng cần trò chuyện mới giao tiếp được với nhau. Một lát sau, một chiếc xe chạy vào bãi và đậu gần chúng tôi. Nó thật đẹp, một chiếc Alfa Romeo GTV 1974 màu thông xanh có cửa mái bằng vải ráp tại xưởng, mới toanh. Mike thong thả xuống xe và bước về phía chúng tôi.

Tôi chào ông ta, và ông ta vồ đầu tôi chiếu lệ. Ông ta đi tiếp tới chỗ Denny và ngồi xuống chỗ của tôi trên gờ. Tôi cố gom góp chút niềm vui vì tâm trạng dứt khoát là đã rất tồi tệ, nhưng Mike xua tôi đi khi tôi đến hít hít ông ta.

“Tớ rất biết ơn chuyện này, Mike,” Denny nói.

“Ê, cậu, không có gì đâu. Thế còn Zoë?”

“Bố Eve đã đưa con bé về nhà họ cho con bé đi ngủ rồi.”

Mike gật. Lũ dế còn ồn hơn cả tiếng xe cộ ngoài đường cao tốc liên bang 405 gần đó, nhưng không nhiều lắm. Chúng tôi lắng nghe tiếng dế, một buổi hòa nhạc của dế, gió, lá cây, xe cộ, và cánh quạt trên mái tòa nhà bệnh viện.

Đây là lý do tôi sẽ là một người tốt. Vì tôi lắng nghe. Tôi không nói được nên tôi lắng nghe rất tốt. Tôi không hề ngắt lời, tôi chưa hề lái dòng chuyện trò bằng một bình luận của riêng mình. Thiên hạ, nếu anh để ý, xoay chiều cuộc chuyện trò của nhau liên tục. Nó giống như trong xe ta có một hành khách bỗng đâu chộp lấy tay lái và rẽ ta qua đường phụ. Chẳng hạn, nếu ta gặp nhau tại một bữa tiệc và tôi muốn kể cho anh một câu chuyện rằng lúc tôi cần lượm một quả bóng trong sân nhà hàng xóm nhưng chó của ông ta rượt tôi và tôi phải nhảy ào xuống hồ bơi để thoát thân, và tôi bắt đầu kể câu chuyện, còn anh, nghe thấy từ “bóng”

và “hàng xóm” trong cùng một câu, ắt sẽ cắt ngang và kể rằng hàng xóm thời thơ ấu của anh là Pelé, cầu thủ bóng đá lừng danh, và tôi ắt phải lịch sự mà nói, Không phải ông ấy chơi cho đội Cosmos của New York sao? Anh lớn lên ở New York à? Và anh có lẽ sẽ đáp, không, anh lớn lên ở Brazil trên phố Três Corações cùng Pelé, rồi tôi ắt sẽ nói, Tôi tưởng anh xuất thân từ Tennessee chứ, rồi anh có thể sẽ nói xuất thân thì không phải, và rồi tiếp tục dông dài vẽ ra cây phả hệ của mình. Vậy là cái ý định ban đầu cho cuộc nói chuyện của tôi - rằng tôi có một câu chuyện buồn cười là bị chó hàng xóm rượt - sẽ tiêu tan, mà chỉ vì là anh phải kể cho tôi về mỗi Pelé. Hãy học *lắng nghe*! Tôi xin các anh. Coi như mình là chó giống tôi và lắng nghe người khác chứ đừng cướp câu chuyện của họ.

Đêm đó tôi lắng nghe và tôi đã nghe thấy.

“Họ sẽ giữ cô ấy lại bao lâu?” Mike hỏi.

“Chắc họ còn không làm sinh thiết nữa. Có lẽ họ cứ vào lấy thôi. Có ác tính hay không thì nó cũng vẫn tạo ra các chứng. Đau đầu, nôn mửa, thay đổi tâm trạng.”

“Thật thế à,” Mike ngây ra. “Thay đổi tâm trạng sao? Chắc vợ của tớ bị khối u quá.”

Đó là một câu đùa, một câu bông quơ, nhưng tối đó Denny không có khiếu hài. Ông nói gắt gỏng, “Không phải khối u đâu, Mike. Nó là một *khối*. Chừng nào họ chưa xét nghiệm thì nó vẫn chưa phải là khối u đâu.”

“Xin lỗi nhé,” Mike nói. “Tớ chỉ... Xin lỗi.” Ông ta tóm cần cổ tôi mà day. “Thật là nặng nề,” ông ta nói. “Ngay lúc này tớ sẽ sợ khiếp nếu tớ là cậu.”

Denny đứng thẳng dậy. Cho chính mình. Ông không phải là một anh chàng cao to. Ông là anh chàng Công thức Một. Cân đối và mạnh khỏe,

nhưng thấp. Một võ sĩ hạng ruồi.

“Tớ đang sợ đấy chứ,” ông nói.

Mike gật đầu trầm ngâm.

“Cậu không tỏ ra như thế. Tớ nghĩ vì vậy mà cậu là một tay đua cừ như thế,” ông ta nói, và tôi liếc nhanh ông ta một cái. Đó chính là cái tôi đang nghĩ.

“Cậu cảm phiền ghé lại chỗ tớ lấy đồ của nó được không?”

Denny rút chùm chìa khóa ra lựa.

“Thức ăn thì trong chạn. Cho nó một bát rưỡi. Nó ăn ba cái bánh gà đó trước khi đi ngủ - lấy ổ của nó, trong phòng ngủ ấy. Rồi lấy con chó của nó. Cứ hỏi, ‘Chó của mày đâu?’ thì cậu sẽ tìm thấy thôi, thỉnh thoảng nó giấu đi.”

Ông tìm ra chiếc chìa khóa nhà và đưa Mike, để những chiếc còn lại toòng teng.

“Một chiếc chung cho cả hai ổ,” ông nói.

“Bọn tớ sẽ ổn thôi mà,” Mike nói. “Cậu có muốn tớ mang lại cho cậu ít quần áo không?”

“Thôi,” Denny nói. “Sáng mai tớ sẽ quay về gói đồ nếu bọn tớ phải ở lại.”

“Cậu có cần tớ mang mấy cái này lại không?”

“Tớ có chìa khóa của Eve trong đó rồi.”

Không lời nào, rồi, chỉ có tiếng dế, gió, xe cộ, quạt thổi trên mái, một tiếng còi xa xa.

“Cậu không phải giữ trong lòng đâu,” Mike nói. Cậu cứ giải tỏa hết ra đi. Ta đang ở trong bãi xe mà.”

Denny nhìn xuống giày, cũng đôi ủng ngang đầu gối cũ ông thích mang đi bộ; ông muốn có một đôi mới, tôi biết vì ông nói với tôi, nhưng ông không muốn chi số tiền ông nói, và tôi nghĩ ông nuôi hy vọng là ai đó sẽ tặng ông một đôi ủng làm quà sinh nhật hay Giáng sinh hay đại loại vậy. Nhưng chẳng hề có ai tặng. Ông có cả trăm đôi găng tay đua xe nhưng chẳng hề có ai nghĩ tới chuyện tặng ông một đôi ủng đi bộ mới. Tôi *lắng nghe*.

Ông ngược nhìn Mike.

“Đây chính là lý do vì sao cô ấy không muốn đi bệnh viện.”

“Sao?” Mike hỏi.

“Đây là cái cô ấy đã sợ.”

Mike gật, nhưng rõ ràng là ông ta không hiểu cái Denny đang nói.

“Thế còn cuộc đua của cậu tuần tới?” ông ta hỏi.

“Mai tớ sẽ gọi cho Jonny bảo ông ta mùa giải này tớ không tham gia,” Denny nói. “Tớ phải ở đây.”

Mike chở tôi về nhà lấy đồ cho tôi. Tôi thấy quê khi ông ta nói, “Chó của mày đâu?” Tôi không muốn thú nhận là mình vẫn còn ngủ cùng một con thú nhồi bông. Nhưng quả là vậy đó. Tôi thích con chó đó, và Denny nói đúng, ban ngày tôi đã giấu nó đi vì tôi không muốn Zoë đánh đồng nó với bộ sưu tập của cô bé và cũng vì khi người ta thấy nó thì họ sẽ muốn

vặt vẹo nó mà tôi thì lại không muốn vặt vẹo con chó của mình. Và cũng vì, tôi sợ cái con vi rút đã ám con ngựa vằn.

Nhưng tôi lôi con chó ra khỏi chỗ giấu dưới sofa và bọn tôi trèo vào lại chiếc Alfa của Mike và chạy tới nhà ông ta. Vợ ông ta, không hẳn là vợ mà là một người đàn ông như vợ, hỏi mọi sự thế nào thì Mike liền xua y đi và rót cho mình một ly.

“Gã đó phải kì mìn quá,” Mike nói. “Y sắp sửa bị chứng phình mạch hay gì đó cho xem.”

Vợ của Mike nhặt con chó tôi thả dưới sàn lên.

“Ta phải nhận cả cái này nữa à?” y hỏi.

“Nghe này,” Mike thở dài, “ai cũng cần có cái vớ vể. Cái đó thì có sao đâu nào?”

“Nó hơi quá,” vợ Mike nói. “Để tớ đi giặt.”

Và thế là y bỏ con chó vào máy giặt! Con chó của tôi! Y lấy món đồ chơi đầu tiên Denny tặng tôi mà nhồi vào máy giặt... với xà phòng! Tôi không thể tin nổi. Tôi điếng người. Chưa có ai từng đối xử con chó của tôi kiểu ấy!

Tôi nhìn qua cửa kính máy giặt khi nó cứ quay tròn, sững bặt xà phòng, tôi nhìn nó. Và bọn họ cười tôi. Không phải một cách ác ý. Họ tưởng tôi là một con chó đần độn - ai cũng vậy cả. Họ cười còn tôi nhìn và khi đã xong, họ để nó trong máy sấy cùng một cái khăn, và tôi chờ. Rồi khi nó khô, họ lấy nó ra đưa cho tôi. Tony, vợ của Mike, lấy nó ra, nó ấm áp, rồi y đưa nó cho tôi và nói, “Khá hơn nhiều, đúng không?”

Lúc đó tôi muốn ghét y quá. Tôi muốn căm ghét cả thế gian. Tôi muốn ghét chính con chó của mình, một con thú nhồi bông ngu ngốc mà Denny cho tôi khi tôi chỉ là một con cún. Tôi giận là gia đình của mình bỗng đâu

mỗi người mỗi ngả, Zoë phải dính chặt với Cặp Sinh Đôi, Eve thì bệnh trong bệnh viện, tôi thì bị dắt tới dắt lui như một đứa con nuôi. Và giờ thì là con chó của tôi, được giặt sạch không còn mùi. Tôi muốn xô hết mọi người đi chỗ khác rồi bỏ đi sống một mình với tổ tiên mình trên những cao nguyên hoang vu ở Mông Cổ và canh cừu đực cừu cái khỏi bị sói ăn thịt.

Khi Tony đưa tôi con chó, tôi ngoạm lấy nó vì lịch sự. Tôi tha nó vào chỗ nằm của mình vì đó là điều Denny muốn tôi làm. Rồi nằm cuộn tròn với con chó đó.

Và cái mả mai là sao? Tôi thích nó.

Tôi thích con chó nhồi bông của mình sạch sẽ hơn là có mùi, điều tôi chưa hề hình dung, nhưng lại cho tôi cái gì đó để có thể bám víu. Một niềm tin nào đó rằng cái tâm của gia đình tôi không thể rạn nứt vì một việc xảy ra tình cờ, một lần giặt ngẫu nhiên, một căn bệnh không lường trước. Sâu thẳm trong cốt lõi gia đình tôi tồn tại một mối ràng buộc; Denny, Zoë, Eve, tôi, và cả con chó nhồi bông của tôi nữa. Dù mọi chuyện xung quanh có xoay vần thế nào đi nữa thì chúng tôi cũng sẽ luôn bên nhau.

Vì là chó, tôi không được người ta chia sẻ nhiều. Tôi không được vào bệnh viện để nghe các cuộc chuyện trò khe khẽ, chẩn đoán, tiên lượng bệnh, phân tích, để chứng kiến bác sĩ đội mũ xanh và áo choàng xanh thì thầm những mối nghi ngại của mình, hé lộ những dấu hiệu tất cả họ lẽ ra đã phải thấy, làm sáng tỏ những bí ẩn của bộ não. Chẳng ai tiết lộ bí mật với tôi cả. Tôi chưa hề được hỏi ý kiến. Người ta chẳng chờ đợi gì ở tôi ngoài việc tôi phải “đi” ở ngoài khi được kêu làm, và rằng tôi phải ngừng sửa khi được bảo phải ngừng sửa.

Eve ở lại bệnh viện một thời gian dài. Nhiều tuần. Vì có quá nhiều việc Denny phải làm, chăm lo cho cả tôi lẫn Zoë, cũng như thăm nom Eve trong bệnh viện khi nào được, ông cho rằng kế hoạch hay nhất là thực hiện một hệ thống khuôn mẫu, chứ không phải là lối sinh hoạt ngẫu hứng quen thuộc của chúng tôi nữa. Trước đây, ông và Eve thì thoàng dẫn Zoë đi nhà hàng ăn tối, giờ không có Eve, chúng tôi luôn ăn ở nhà. Trước đây Denny thỉnh thoảng cho Zoë ăn sáng ở một quán cà phê, không có Eve, bữa điểm tâm luôn ăn ở nhà. Mỗi ngày đều gồm một chuỗi sự kiện đã được đưa vào khuôn phép: Zoë ăn món ngũ cốc trong khi Denny làm cho bé bữa trưa đem theo gồm sandwich chuối và bơ lạc từ bánh mì nguyên hạt, khoai tây chiên, bánh quy ngon, và một chai nước nhỏ. Rồi Denny thả Zoë ở trại hè, và đi tiếp đến chỗ làm. Cuối ngày làm việc, Denny lại đến trại đón Zoë rồi về nhà nấu bữa tối trong khi Zoë xem hoạt hình. Ăn tối xong, Denny cho tôi ăn rồi dẫn Zoë đi thăm Eve. Sau đó, họ về, Denny tắm cho Zoë, đọc truyện cho bé nghe, rồi đặt bé vào giường. Rồi Denny lo bất cứ việc gì cần lo, như thanh toán hóa đơn hay tranh cãi với công ty bảo hiểm y tế về chi phí phát sinh và lịch thanh toán và vân vân. Những ngày cuối tuần chủ yếu là ở bệnh viện. Đó không phải là một lối sống nhiều màu sắc cho lắm. Nhưng nó lại hiệu quả. Và khi nghĩ đến bệnh tình trầm trọng của Eve thì hiệu quả là cái tốt nhất chúng tôi có thể mong đợi. Các buổi đi dạo của tôi thất thường, các buổi

đi công viên cho chó không còn nữa. Denny hay Zoë ít ngó ngang đến tôi. Nhưng tôi sẵn sàng hy sinh như vậy vì sức khỏe của Eve và sẵn sàng duy trì sự sôi động của gia đình. Tôi thể sẽ không làm một kẻ buồn than bán thỏ dù thế nào đi nữa.

Sau hai tuần kiểu này, lão Maxwell và bà Trish ngỏ ý trông Zoë một kỳ cuối tuần, để Denny được nghỉ ngơi một chút. Họ bảo ông trông có vẻ uể oải, ông nên đi nghỉ để tránh những phiền muộn, và Eve đồng tình. “Em không muốn thấy anh cuối tuần này đâu,” cô nói với ông, ít ra thì đó cũng là cái ông thuật lại cho Zoë và tôi. Denny phân vân trước ý kiến này, tôi dám nói thế khi ông gói ghém túi đồ ngủ lại cho Zoë. Ông ngần ngừ không muốn để Zoë đi. Nhưng ông cũng đã để cô bé đi, và thế là ông và tôi còn lại một mình. Và chuyện đó có cảm giác rất lạ lùng.

Chúng tôi làm mọi thứ chúng tôi vẫn làm. Chúng tôi đi chạy bộ. Chúng tôi gọi người ta giao pizza để ăn trưa. Buổi chiều chúng tôi xem cuốn phim tuyệt vời là *Le Mans*, trong đó Steve McQueen chịu đựng bi kịch và nỗi đau trong cuộc thử thách tốt cùng lòng can đảm và sự can trường cá nhân. Chúng tôi xem một trong mấy cuốn băng của Denny có cảnh quay trong xe về trường đua lớn Nürburgring ở Đức, quay vào cái thời hoàng kim của đường đua khi những người thuộc lớp như Jackie Stewart và Jim Clark đua *Nordschleife*, hay Vòng Bắc, 174 góc cua, dài hai mươi hai kilômét đó. Sau đó, Denny dẫn tôi đến công viên Chó Xanh chỉ cách vài dãy nhà rồi ông ném banh cho tôi. Nhưng ngay cả cho chuyển đi đó thì bầu không khí của bọn tôi cũng không thoải mái; một con chó có cái vẻ hắc ám cứ bám theo tôi và nhe nanh kề bên họng tôi bất kể tôi đi đâu nên tôi không thể đi lượm lại trái banh tennis mà buộc lòng phải ở ngay bên Denny.

Tất cả mọi chuyện đều có cảm giác không ổn. Sự vắng mặt của Eve và Zoë không ổn. Có cái gì đó thiếu thiếu trong mọi thứ chúng tôi làm. Khi cả hai đã ăn tối xong, chúng tôi ngồi với nhau trong bếp, bồn chồn không yên. Chúng tôi chẳng biết làm gì khác ngoài bồn chồn bứt rứt. Vì mặc dù chúng tôi vẫn động tay động chân, làm những việc chúng tôi vẫn thường làm, nhưng không có niềm vui gì cả.

Cuối cùng, Denny đứng lên. Ông dẫn tôi ra ngoài, và tôi tè vì ông. Ông cho tôi bánh quy ăn buổi tối như thường lệ, và rồi ông nói với tôi, “Mày hãy ngoan nhé.”

Ông nói, “Tao phải đi thăm Eve.”

Tôi theo ông ra cửa; tôi cũng muốn thăm cô.

“Không được,” ông nói với tôi. “Mày ở lại đây. Họ sẽ không cho mày vào bệnh viện đâu.”

Tôi hiểu; tôi vào giường mình và nằm xuống.

“Cám ơn, Enzo,” ông nói. Và rồi ông bỏ đi.

Vài giờ sau ông quay về, trong bóng tối, và ông lẳng lặng bò vào giường với một cái rùng mình trước khi máy tắm chăn ấm lên. Tôi ngóc đầu lên và ông thấy tôi.

“Eve sẽ không sao cả,” ông nói với tôi. “Eve sẽ không sao cả.”

Cô bé bắt tôi phải đeo đôi cánh ong nghệ mà cô mặc vào lễ Halloween trước. Bé mặc cho mình bộ váy ba lê hồng vải tyn, quần áo nịt và vớ dài. Bọn tôi ra sân sau và chạy tung tăng với nhau cho đến khi hai bàn chân hồng hồng của cô bé lấm lem đất cát.

Zoë và tôi, chơi ngoài sân sau một buổi chiều đầy nắng. Hôm ấy là thứ Ba sau kỳ cuối tuần bé ở với Maxwell và Trish, và may thay đến lúc đó thì người bé đã không còn cái mùi giấm chua bám vào bé mỗi lần bé ở lại nhà Cặp Sinh Đôi. Denny đã nghỉ làm về sớm rồi đón Zoë để đi sắm giày đế mềm và vớ mới. Khi họ về tới nhà, Denny lau dọn nhà trong khi Zoë và tôi chơi. Hai đứa tôi nhẩy nhót, cười đùa, chạy và giả vờ mình là thiên thần.

Cô bé gọi tôi lại đằng góc sân gần cái vòi nước. Một trong mấy cô búp bê Barbie của bé nằm trên đám vỏ bào. Cô bé quỳ xuống trước con búp bê.

“Mày sẽ không sao đâu,” bé nói với con búp bê. “Mọi chuyện rồi sẽ ổn thôi.”

Cô bé mở một tấm khăn ăn mà bé lấy trong nhà ra. Trong tấm khăn có một cây kéo, một cây bút đánh dấu Sharpie và băng keo. Cô bé giật đầu con búp bê ra. Bé cầm cái kéo làm bết chặt trụ tóc của Barbie đi, sát đến tận cái sọ bằng nhựa. Rồi bé vẽ một đường lên sọ con búp bê, vừa làm vừa thủ thỉ suốt, “Mọi chuyện sẽ ổn thôi.”

Khi làm xong, cô bé xé ra một miếng băng keo rồi để lên đầu con búp bê. Bé ấn cái đầu lại vào cổ rồi đặt búp bê xuống. Cả hai chúng tôi nhìn nó trân trân. Một khoảnh khắc im lặng.

“Giờ thì nó lên thiên đàng được rồi,” Zoë nói với tôi. “Còn tao sẽ sống với ông bà.”

Tôi thấy ngao ngán. Rõ ràng, kỳ cuối tuần nghỉ ngơi mà Maxwell và Trish gợi ý với Denny là một thứ bịp bợm. Tôi không có bằng chứng rõ ràng nhưng vẫn đánh hơi được chuyện đó. Với Cặp Sinh Đôi thì đó là một kỳ cuối tuần làm việc, là nỗ lực lập một kế hoạch. Họ đã gieo mầm câu chuyện của họ, thuê dặt bài tuyên truyền của họ rồi, họ đã nói trước một tương lai mà họ hy vọng sẽ thành sự thật.

Chẳng mấy chốc đã đến kỳ cuối tuần có Lễ Lao động, và sau đó, Zoë nhập học. “Trường hẳn hoi,” như cô bé gọi. Mẫu giáo. Và bé rất háo hức được đi học. Cô bé chọn ra sẵn áo quần vào đêm trước ngày học đầu tiên, quần jean ống loe và giày đế mềm và một cái áo khoác vàng tươi. Bé đã có ba lô, hộp đồ ăn trưa, hộp đựng bút chì, vở. Bằng một nghi thức trang trọng, Denny và tôi tiễn cô bé từ nhà chúng tôi qua một dãy nhà, đến góc đường Martin Luther King Jr., rồi chúng tôi chờ chiếc xe buýt sẽ đưa cô bé đến trường mới. Chúng tôi chờ cùng vài đứa trẻ nữa và phụ huynh ở khu hàng xóm.

Khi chiếc xe buýt ịch chạy qua đồi, chúng tôi ai nấy đều rất hồ hởi.

“Bố hôn con giờ đi,” cô bé nói với Denny.

“Giờ sao?”

“Đừng hôn lúc xe buýt đến. Con không muốn Jessie nhìn thấy.”

Jessie là bạn ruột của bé hồi ở nhà trẻ và sẽ cùng học ở lớp mẫu giáo.

Denny nghe theo và hôn cô bé trước khi xe buýt dừng.

“Học xong, con sẽ đến lớp ngoại khóa,” ông nói. “Giống như ta đã thực tập hôm qua ở chương trình định hướng ấy. Nhớ không?”

“Bố à!” cô bé trách.

“Bố sẽ đón con sau giờ ngoại khóa. Con chờ trong lớp nhé, bố sẽ đến đón con.”

“Bố à!”

Cô làm mặt lạnh với ông, và trong thoáng chốc tôi dám cam đoan cô bé là Eve. Đôi mắt long lanh. Cánh mũi phập phồng. Cái dáng đứng thẳng và hai tay chống nạnh, đầu nghếch lên, sẵn sàng chiến đấu. Cô bé quay ngoắt người và trèo lên xe buýt, rồi khi cô bé đi dọc lối đi giữa xe, bé quay lại vẫy chào cả hai chúng tôi rồi mới ngồi xuống ghế bên cạnh bạn.

Chiếc xe buýt nổ máy thẳng tiến đến trường.

“Con đầu lòng của anh à?” một ông bố khác hỏi Denny.

“Vâng,” Denny đáp. “Con một của tôi đấy. Còn anh?”

“Đứa thứ ba,” người đàn ông nói. “Nhưng chẳng có gì giống con đầu lòng của ta cả. Chúng lớn nhanh quá.”

“Đúng thế,” Denny mỉm cười nói; chúng tôi quay gót về nhà.

Những gì họ nói đều rõ cả, vậy mà chẳng có gì ráp nối rành mạch trong đầu tôi. Đó là một buổi tối mà Denny dẫn tôi theo đến bệnh viện để thăm Eve, dù tôi không được vào trong. Thăm xong, Zoë và tôi chờ trong xe trong khi lão Maxwell và bà Trish cùng Denny bàn bạc bên vỉa hè. Zoë mãi mê với một cuốn sách đồ vui, trò bé thích chơi; tôi thì chăm chú lắng nghe cuộc trò chuyện. Chỉ có Maxwell và Trish nói thao thao.

“Dĩ nhiên, phải có một y tá trực rồi, suốt ngày suốt đêm.”

“Họ làm theo ca...”

“Họ làm theo ca, thế nhưng, người trực cứ nghỉ giải lao.”

“Nên phải có người ở đó giúp.”

“Và vì bố mẹ luôn quanh quẩn ở nhà.”

“Bố mẹ chẳng phải đi đâu cả...”

“Còn con thì phải làm việc.”

“Nên vậy là hay hơn cả.”

“Phải đấy, vậy là hay nhất.”

Denny gật đầu nghi ngại. Ông lên xe, và chúng tôi lái xe đi.

“Khi nào thì mẹ về nhà?” Zoë hỏi.

“Sớm thôi,” Denny nói.

Chúng tôi băng qua cầu phao mà hồi còn bé hơn Zoë vẫn thường gọi là “Cao 90”.

“Mẹ sẽ ở lại với ông bà một thời gian,” Denny nói. “Cho đến khi mẹ cảm thấy đỡ hơn. Con thấy vậy được không?”

“Con cho là được,” Zoë nói. “Tại sao vậy?”

“Vậy sẽ dễ dàng hơn cho...” Ông đột nhiên ngừng. “Vậy sẽ dễ dàng hơn.”

Vài ngày sau, một ngày thứ Bảy, Zoë, Denny và tôi đến nhà lão Maxwell và bà Trish. Một cái giường đã được kê sẵn giữa phòng khách. Đó là cái giường bệnh lớn có thể nâng lên hạ xuống rồi nghiêng và làm đủ kiểu bằng cách sờ vào một cái điều khiển từ xa, chân giường rộng treo một tấm bảng, rồi có thêm một y tá, một bà lớn tuổi nhăn nhoe có giọng nói nghe như đang hát và bà chẳng ưa chó, dù tôi chẳng phản đối gì bà ta cả. Ngay lập tức, bà y tá đã thấy sợ tôi. Tôi thật thất vọng là lão Maxwell cũng đồng tình còn Denny thì bận bịu quá, vậy là tôi bị đẩy ra ngoài sân sau; may thay, Zoë đã giải thoát cho tôi.

“Mẹ sắp về đây!” Zoë bảo tôi.

Cô bé hết sức háo hức và mặc cái váy vải madras mà bé thích vì nó rất xinh, và tôi thấy sự phấn chấn của cô bé lây lan vì tôi cũng hòa theo, tôi đón nhận sự hân hoan, một sự trở về nhà thực sự. Zoë và tôi chơi; cô bé ném bóng cho tôi còn tôi làm trò cho cô bé, và bọn tôi cùng lăn lộn trên cỏ. Đó là một ngày tuyệt vời, cả gia đình lại được bên nhau. Có cái cảm giác rất đặc biệt.

“Vợ con về rồi!” Denny đứng ở cửa sau gọi ra, rồi Zoë và tôi chạy ào ra đón; lần này tôi được phép vào trong nhà. Mẹ của Eve bước vào đầu tiên, theo sau là một người đàn ông mặc quần xanh và sơ mi vàng có logo, đẩy chiếc xe chở một cái bong rỗng với cặp mắt đồ dẫn, một con ma nơ canh mang dép lê. Lão Maxwell và Denny nâng bóng người đó lên đặt vào giường rồi bà y tá đắp chăn lên rồi Zoë nói, “Chào mẹ,” và tất cả xảy ra rồi tôi mới nhận ra được rằng cái hình thù kỳ lạ này không phải là xác ướp, không phải mô hình để thực hành, mà là Eve.

Đầu cô đội một cái mũ kín mít. Hai má hóp, da cô tái xám. Cô ngẩng đầu lên nhìn quanh.

“Con thấy mình cứ như là một cây Giáng sinh ấy,” cô nói. “Giữa phòng khách, mọi người đứng quanh con chờ đợi cái gì đó. Con chẳng có món quà nào cả.”

Những tiếng cười khúc khích gượng gạo từ những người đứng nhìn.

Thế rồi cô nhìn thẳng tôi.

“Enzo,” cô nói. “Lại đây nào.”

Tôi vẫy đuôi và rón rén lại gần. Từ khi cô nhập viện tôi không được gặp cô, và tôi đã chưa chuẩn bị tinh thần cho cái tôi thấy. Tôi thấy hình như bệnh viện đã làm cô ốm hơn thực bệnh.

“Nó không biết phải nghĩ gì,” Denny nói giùm tôi.

“Không sao đâu, Enzo,” cô nói.

Cô thông bàn tay ra bên thành giường, và tôi đưa mũi huých. Tôi chẳng ưa bất cứ gì trong những thứ này cả, những thứ đồ đạc mới, Eve trông èo uột và buồn buồn, mọi người đứng quanh như Giáng sinh không quà. Chẳng có gì có vẻ tự nhiên cả. Vậy nên mặc dù ai cũng đang nhìn tôi

song tôi lê bước đến chỗ Zoë mà đứng sau lưng cô bé, nhìn qua cửa sổ ra sân sau, mảnh sân lốm đốm nắng.

“Em nghĩ em bệnh làm nó buồn bực,” cô nói.

Tôi chẳng có ý vậy chút nào. Những cảm xúc trong tôi rối rắm đến nỗi tôi khó giải thích rõ ràng ngay cả đến tận hôm nay, sau khi tôi đã đi qua và có thời gian mà chiêm nghiệm. Tôi chỉ làm được mỗi một điều là đi lại bên giường cô và nằm xuống trước mặt cô như một miếng thảm.

“Tao cũng chẳng muốn thấy mình thế này,” cô nói.

Buổi chiều dài thăm thẳm. Cuối cùng rồi cũng đến giờ ăn tối, lão Maxwell, bà Trish và Denny rót cocktail cho mình và tâm trạng phấn chấn lên nhiều. Một album ảnh Eve hồi bé cũ rích được lấy ra khỏi chỗ cất và ai cũng cười trong khi mùi tỏi và dầu thoảng ra từ bếp bà Trish đang nấu. Eve cởi cái mũ ra và chúng tôi ngỡ ngàng thấy cái đầu cạo trọc của cô và vết sẹo khổng lồ. Cô tắm với sự trợ giúp của bà y tá, và khi cô từ phòng tắm bước ra mặc cái váy của mình chứ không phải là váy và áo choàng bệnh viện, cô trông gần như bình thường, dù bóng tối vẫn đàng sau đôi mắt cô, một cái vẻ cam chịu. Cô cố đọc sách cho Zoë nghe, nhưng cô nói rằng mình không đủ tập trung nên Zoë đã cố hết sức đọc cho Eve nghe, và sự cố gắng hết mình của cô bé là khá tốt. Tôi tha thẩn vào trong bếp, nơi Denny lại đang bàn chuyện với Trish và Maxwell.

“Bố mẹ thực tình cho là Zoë nên ở lại với bố mẹ,” Maxwell nói, “cho đến khi...”

“Cho đến khi...” bà Trish lặp lại, đứng bên lò lưng quay về phía chúng tôi.

Rất nhiều ngôn ngữ không nói ra. Rất nhiều ngôn ngữ gồm những cái nhìn và cử chỉ, âm thanh không phải là lời nói. Người ta không biết sự phức tạp vô cùng nơi giao tiếp của chính mình. Việc bà Trish lặp đi lặp

lại như máy chỉ một chữ “cho đến khi” cho thấy mọi thứ về tâm trạng của bà ta.

“Cho đến gì?” Denny hỏi. Tôi nghe được sự bức dọc trong giọng ông. “Sao mẹ biết cái gì sắp sửa xảy ra? Mẹ đang tuyên bố Eve đã hết hy vọng cái gì đó mà chính mẹ cũng còn chưa biết nữa.”

Bà Trish thả cái chảo xuống lò đánh xoảng một cái và cất tiếng nước nỡ. Lão Maxwell khoác tay qua ôm choàng lấy bà ta. Lão liếc nhìn Denny.

“Làm ơn đi, Denny. Ta phải đối mặt với thực tế đó. Bác sĩ nói sáu đến tám tháng. Ông ta rất quả quyết.”

Bà Trish dứt mình ra khỏi lão và trấn tĩnh lại, sụt sịt trong nước mắt.

“Con yêu ơi,” bà ta thì thào.

“Zoë chỉ là trẻ con,” lão Maxwell nói tiếp. “Đây là lúc quý giá - lúc *duy nhất* nó phải ở với Eve. Bố chẳng *tưởng tượng* nổi - bố không tin nổi dù *một chỉ một khoảnh khắc* thôi - là con có thể phản đối.”

“Con là người rất chu đáo mà,” bà Trish nói thêm.

Tôi thấy được là Denny lâm vào thế bí rồi. Ông đã chịu cho Eve ở lại với Maxwell và Trish, và giờ thì họ đòi cả Zoë nữa. Nếu phản đối thì ông sẽ làm cho một người mẹ và một đứa con gái xa nhau. Nếu ông chấp nhận yêu cầu của họ, ông sẽ bị đẩy ra rìa, ông sẽ trở thành một người ngoài cuộc trong chính gia đình mình.

“Con hiểu điều bố mẹ nói...” Denny nói.

“Bố mẹ biết là con sẽ hiểu mà,” bà Trish cắt lời.

“Nhưng con phải nói với Zoë về chuyện đó xem nó muốn sao đã.”

Trish và Maxwell nhìn nhau thấp thỏm.

“Con đâu thể nào nghiêm túc tính chuyện hỏi một bé gái xem nó muốn gì,” Maxwell khịt mũi. “Vì Chúa, nó mới *năm* tuổi! Nó đâu thể...”

“Con sẽ nói chuyện với Zoë xem cháu nó muốn gì,” Denny lặp lại kiên quyết.

Ăn tối xong, ông dẫn Zoë ra ngoài sân sau, và họ ngồi bên nhau trên mấy bậc thềm hiên.

“Mẹ sẽ thích nếu con ở lại đây với mẹ và ông bà,” ông nói. “Con nghĩ sao về chuyện đó?”

Cô bé cân nhắc.

“Thế *bố* nghĩ sao về chuyện đó?” cô bé hỏi.

“À,” Denny nói, “bố nghĩ có lẽ vậy là hay nhất. Mẹ đã nhớ con nhiều lắm, và mẹ muốn ở bên con nhiều hơn. Chỉ một thời gian ngắn thôi. Cho đến khi mẹ đỡ hơn và có thể về nhà.”

“Ôi,” Zoë nói. “Con vẫn được đón xe buýt đến trường chứ ạ?”

“À,” Denny nói, suy nghĩ. “Có lẽ không. Một thời gian. Ông bà sẽ đưa con đi học và đón con về, bố nghĩ vậy. Khi nào mẹ cảm thấy đỡ hơn rồi, cả hai mẹ con sẽ về nhà, rồi con lại đi xe buýt.”

“Ôi.”

“Mỗi ngày bố sẽ đến thăm,” Denny nói. “Và bố con ta sẽ chơi với nhau vào cuối tuần, và thỉnh thoảng con cũng sẽ ở lại với bố nữa. Nhưng mẹ thì thực tình muốn con ở bên mẹ.”

Zoë gật đầu buồn bã.

“Ông bà cũng thực tình muốn có con nữa,” cô bé nói.

Denny rõ ràng là buồn bực, nhưng che giấu theo cách mà tôi nghĩ bọn nhỏ sẽ không hiểu. Nhưng Zoë lại rất thông minh, như bố cô. Dù mới năm tuổi nhưng cô bé cũng hiểu.

“Không sao đâu mà, bố,” cô bé nói. “Con biết là bố sẽ không bỏ con lại đây luôn mà.”

Ông mỉm cười với cô bé và cầm bàn tay trẻ con nhỏ xíu của bé lên giữ trong bàn tay mình rồi hôn lên trán bé.

“Bố hứa là sẽ không bao giờ làm vậy,” ông nói.

Vậy là đã được thỏa thuận, có lẽ chẳng ai trong hai bố con hài lòng, là cô bé sẽ ở lại.

Tôi kinh ngạc về cả hai người; làm người chắc là khó biết bao. Phải liên tục lật nhào đi những mong muốn của mình. Lo làm điều phải hơn là làm cái thích hợp nhất. Thật lòng mà nói, lúc đó tôi không tin mình có cái khả năng tương tác trên bình diện như vậy. Tôi băn khoăn không biết có bao giờ mình trở thành người như mình mong muốn không.

Khi đêm tối dần, tôi thấy Denny ngồi nơi ghế bành bên giường Eve, bứt rứt vổ vổ tay trên đùi.

“Chuyện này điên rồ quá,” Denny nói. “Anh cũng sẽ ở lại. Anh sẽ ngủ trên ghế dài.”

“Đừng, Denny,” Eve nói. “Anh sẽ không thoải mái đâu...”

“Trong đời mình anh đã ngủ trên nhiều ghế dài rồi mà. Không sao đâu.”

“Denny, nghe em đi...”

Có cái gì trong giọng điệu của cô, cái gì đó khẩn khoản trong mắt cô làm ông dừng lại.

“Xin anh về nhà đi,” cô nói.

Ông cào cào sau gáy và cúi xuống.

“Zoë ở đây,” ông nói. “Bố mẹ em ở đây. Em bảo anh là em muốn Enzo ở lại với em tối nay. Mà em lại đuổi anh đi. Anh đã làm gì sao?”

Cô thở dài thườn thượt. Cô rất mệt và trông như không còn sức mà giải thích với Denny nữa. Nhưng cô cũng cố.

“Zoë sẽ chẳng nhớ đâu,” cô nói. “Em không cần biết bố mẹ em nghĩ gì. Còn Enzo thì... phải, Enzo thì hiểu. Nhưng em không muốn *anh* nhìn thấy em thế này.”

“Như thế nào?”

“Nhìn em đi,” cô nói. “Đầu em cạo rồi. Mặt em trông già đi. Hơi thở em có mùi như thể trong em đang thối rữa ra. Em xấu xí...”

“Anh chẳng cần biết em trông ra sao,” ông nói. “Anh thấy em. Anh thấy con người thật của em.”

“*Em* thì lại quan tâm chuyện em trông ra sao,” cô nói, cố gượng nụ cười của Eve ngày xưa. “Khi em nhìn anh, em thấy mình phản chiếu trong mắt anh. Em không muốn xấu xí trước mặt anh.”

Denny quay đi như thế để che mắt mình cho cô khỏi thấy, như thế để cất tấm gương đi. Ông nhìn qua cửa sổ ra khoảng sân sau sáng lên dưới những ngọn đèn dọc mép hiên và cả các ngọn đèn treo trên cây, soi sáng những mảnh đời chúng tôi. Ngoài kia, bên kia ánh sáng, là cái xa lạ. Tất cả những gì không phải là chúng tôi.

“Anh sẽ đi soạn đồ của Zoë và sáng mai quay lại,” cuối cùng rồi ông cũng nói, không quay lại.

“Cám ơn anh, Denny,” Eve nói, nhẹ lòng. “Anh dẫn Enzo đi cũng được. Em không muốn anh cảm thấy bị bỏ rơi.”

“Không,” ông nói. “Enzo cần ở lại. Nó nhớ em lắm.”

Ông hôn chúc Eve ngủ ngon, cho Zoë vào giường, và rồi ông bỏ tôi lại với Eve. Tôi không rõ tại sao cô muốn có tôi bên cạnh, nhưng tôi hiểu tại sao cô muốn Denny đi: đêm đó khi ông ngủ, cô muốn ông mơ thấy cô như cô ngày xưa, không phải như cô bây giờ; cô không muốn cái nhìn của Denny về cô bị sự hiện diện của cô làm hỏng. Cái cô không hiểu là Denny có thể nhìn xa hơn tình trạng thể xác của cô. Ông đang tập trung vào góc cua kế tiếp. Có lẽ nếu cô cũng có khả năng đó thì mọi chuyện với cô biết đâu đã khác.

Căn nhà trở nên im ắng và tối tăm, Zoë ngủ trong giường, lão Maxwell và bà Trish ở trong phòng họ, ánh sáng TV nhấp nháy dưới khe cửa. Eve được đặt nằm ở giường trong phòng khách cùng bà y tá ngồi ở trong góc tối chơi đồ chữ trong sách, bà ta phải khoanh tròn những từ đang nằm ẩn. Tôi nằm cạnh giường Eve.

Một lúc sau, Eve ngủ và bà y tá đưa chân huých tôi. Tôi ngẩng đầu lên và bà ta đưa ngón tay lên miệng bảo tôi hãy làm chó ngoan mà đi theo bà, tôi đi theo. Bà ta dẫn tôi qua bếp, qua phòng giặt ra sau nhà rồi bà ta mở cánh cửa nhà xe.

“Vào đi,” bà ta nói. “Chúng tao không muốn mày quấy rầy bà Swift trong đêm.”

Tôi nhìn bà ta, ngỡ ngác. Quấy rầy Eve sao? Sao tôi lại làm thế được?

Bà ta xem sự chần chừ của tôi là chống đối; bà ta thò cổ tôi và giật. Bà ta xô tôi vào trong nhà xe tối thui rồi đóng cửa lại. Tôi nghe thấy tiếng dép bà ta bước xa dần, vào nhà lại.

Tôi chẳng sợ. Tôi chỉ biết mỗi một điều là trong nhà xe tối ra làm sao thôi.

Không lạnh lắm, và cũng chẳng khó chịu lắm, nếu anh chẳng nề hà gì một cái sàn nhà bê tông và cái mùi dầu máy trong một căn phòng tối đen như mực. Tôi cá là chẳng có chuột, vì lão Maxwell giữ cái nhà xe sạch sẽ lắm để cất mấy chiếc ô tô quý báu của lão. Nhưng tôi chưa hề ngủ trong nhà xe.

Thời gian tích tắc trôi qua. Theo nghĩa đen. Tôi nhìn thời gian tích tắc trôi qua nơi một cái đồng hồ điện cũ Maxwell để trên chiếc bàn thợ mà lão chưa hề dùng đến. Đó là một cái đồng hồ kiểu cũ có số trên mấy miếng nhựa nhỏ quay quanh một cái trục quay, có một bóng đèn nhỏ chiếu sáng, nguồn ánh sáng duy nhất trong phòng. Mỗi phút là hai tiếng tích tắc, tiếng đầu là khi nửa con số bằng nhựa nhả ra, tiếng thứ hai là khi nửa con số lặn mất, để lộ ra một con số mới hoàn toàn. *Tích-tắc*, và thế là một phút trôi qua. *Tích-tắc*, một phút nữa. Và tôi trải qua thời gian trong tù của mình như thế đó, đếm những tiếng tích tắc. Và mơ màng về những cuốn phim tôi đã được xem.

Hai diễn viên tôi ưa thích nhất, theo thứ tự: Steve McQueen và Al Pacino. *Bobby Deerfield* là một bộ phim bị đánh giá thấp, cũng như lối diễn xuất của Al Pacino trong phim ấy. Diễn viên ưa thích đứng thứ ba của tôi là Paul Newman, vì kỹ năng điều khiển xe xuất sắc của ông trong phim *Winning*, còn ông là một tay đua cừ khôi bằng chính khả năng của mình và sở hữu một đội đua Xe Vô Địch, và sau cùng, là vì ông mua dầu cọ từ những nguồn có thể phục hồi ở Colombia, bằng cách đó mà phản

đối việc khai thác cạn kiệt những vùng rừng mưa rộng lớn ở Borneo và Sumatra. George Clooney là diễn viên tôi ưa thích thứ tư vì ông ta thông minh vô cùng khi giúp chữa bệnh cho trẻ em bằng cách diễn lại *ER*^[13], và vì ông trông hơi giống tôi ở vùng quanh mắt. Dustin Hoffman là diễn viên ưa thích thứ năm của tôi, chủ yếu là vì ông đã làm những việc rất lớn lao cho thương hiệu Alfa Romeo trong phim *The Graduate*. Steve McQueen, dù sao thì cũng là diễn viên tôi ưa thích nhất, không chỉ bởi phim *Le Mans* và *Bullitt*, hai phim về xe tuyệt vời nhất người ta từng sản xuất. Mà còn vì phim *Papillon* nữa. Là chó, tôi biết bị giam trong xà lim vô vọng là sao, mỗi ngày chờ cho cánh cửa kéo mở ra rồi đợi một bát sắt đựng thứ thức ăn lênh loãng nghèo nàn đút qua khe.

[13] Emergency Room - Loạt phim truyền hình Mỹ về các bác sĩ cấp cứu ở Chicago.

Sau nhiều giờ ác mộng, cửa nhà xe mở ra, và Eve mặc áo ngủ đứng đó, in bóng bởi ngọn đèn đêm trong bếp.

“Enzo ơ?” cô hỏi.

Tôi nín thinh nhưng lại lò dò ra từ trong bóng tối, nhẹ cả người khi lại được thấy cô.

“Đi với tao nào.”

Cô dẫn tôi trở lại phòng khách và lấy một miếng nệm trên sofa rồi để nó cạnh giường mình. Cô bảo tôi nằm lên đó, thế là tôi nằm. Rồi cô trèo lên giường mình và kéo mấy tấm chăn lên tận cổ.

“Tao cần mi ở bên tao,” cô nói. “Đừng bỏ đi nữa đấy.”

Nhưng tôi nào có bỏ đi! Tôi đã bị bắt cóc đi đấy chứ!

Tôi thấy cơn buồn ngủ chụp lên cô.

“Tao cần mày ở bên tao,” cô nói. “Tao rất sợ. Tao sợ lắm.”

Ồn rồi, tôi nói. Con ở đây.

Cô lặn qua bên mép giường và nhìn xuống tôi, mắt cô long lanh.

“Hãy giúp tao qua được đêm nay,” cô nói. “Tao chỉ cần có vậy thôi. Hãy che chở cho tao. Đừng để chuyện đó xảy ra đêm nay. Enzo, làm ơn nhé. Mày là người duy nhất có thể giúp.”

Con sẽ giúp, tôi nói.

“Mày là người duy nhất đấy. Đừng lo mụ y tá đó; tao đã cho mụ ta về nhà rồi.”

Tôi nhìn qua góc nhà, và mụ già nhăn nhoe đã đi rồi.

“Tao chẳng cần mụ ta,” cô nói. “Chỉ có mày mới bảo vệ cho tao được thôi. Làm ơn đi. Đừng để nó xảy ra tối nay.”

Cả đêm đó tôi chẳng hề ngủ. Tôi đứng canh, chờ cho con quỷ lộ mặt. Con quỷ sẽ đến tìm Eve nhưng nó sẽ phải đi qua mặt tôi trước đã, và tôi đã sẵn sàng. Tôi ghi nhận từng tiếng động, từng tiếng cọt kẹt, từng biến đổi trong mật độ không khí, và bằng cách đứng hay dích chuyển trọng tâm, tôi ngẫm cho con quỷ thấy rõ là nó sẽ phải giao chiến với tôi nếu có ý bắt Eve đi.

Con quỷ tránh xa. Sáng hôm sau, mọi người thức dậy và lo cho Eve, và thế là tôi đã có thể thôi nhiệm vụ canh gác mà ngủ.

“Thật là một con chó lười,” tôi nghe lão Maxwell lẩm bẩm khi đi ngang tôi.

Và rồi tôi cảm thấy bàn tay Eve trên cổ mình, vuốt ve.

“Cám Ơn mày nhé,” cô nói. “Cám Ơn mày.”

Trong ít tuần đầu theo sắp xếp mới của chúng tôi - Denny và tôi sống ở nhà chúng tôi, còn Eve và Zoë thì sống với Cặp Sinh Đôi - chiều nào đi làm về Denny cũng đến thăm họ trong khi tôi ở nhà một mình. Đến Halloween, nhịp độ của Denny chậm lại, và đến Lễ Tạ ơn thì ông chỉ thăm họ hai lần một tuần. Mỗi khi từ nhà Cặp Sinh Đôi về ông đều thuật lại cho tôi nghe những là Eve trông khá ra sao rồi cô đang đỡ nhiều thế nào và rằng cô sẽ sớm về nhà thôi. Nhưng tôi cũng gặp cô, vào cuối tuần, khi ông đưa tôi đi thăm, vậy nên tôi biết. Cô không đỡ hơn, và cô sẽ không về nhà sớm gì hết.

Mỗi cuối tuần, không sai một ly, vào thứ Bảy, cả Denny và tôi đến thăm Eve và đón Zoë, rồi Chủ nhật lại thăm cô và đưa Zoë về nhà sau buổi tối ngủ lại chỗ chúng tôi; chúng tôi thường ăn bữa Chủ nhật cùng với đại gia đình. Thỉnh thoảng tôi ở một đêm cùng Eve trong phòng khách, nhưng cô không bao giờ cần tôi nhiều như cái đêm đầu tiên mà cô rất sợ hãi ấy. Thời gian Zoë ở với chúng tôi lẽ ra đã đầy ắp niềm vui nhưng cô bé dường như không vui trọn vẹn. Làm sao cô bé có thể vui được khi sống với mẹ, đang hấp hối, mà không phải với bố, người rất sống động?

Việc học hành của Zoë đã nhanh chóng trở thành một vấn đề bất đồng. Không lâu sau khi cô bé bắt đầu ở với Maxwell và Trish thì họ đòi chuyển Zoë qua một trường trên đảo Mercer, vì đi qua đi lại cầu phao I-90 hai lần một ngày là một gánh nặng đối với họ. Nhưng Denny kiên quyết phản đối, vì biết Zèo thích trường Madrona của bé nương nào. Ông một mực là cô bé phải tiếp tục học ở đấy, vì ông là cha cô và là người giám hộ pháp định, và còn nữa, ông khẳng định lại, vì cả Zoë lẫn Eve đều sẽ sớm dọn về nhà thôi.

Thất vọng vì tính cứng đầu cứng cổ của Denny, lão Maxwell đề nghị được trả học phí cho Zoë nếu cô bé ghi danh vào học một trường tư trên đảo Mercer. Những cuộc chuyện trò của họ thường xuyên và căng thẳng. Nhưng ngay cả khi đối mặt với sự cố chấp của Maxwell, Denny cũng vẫn chứng tỏ mình có một chút máu loài quái vật Gila^[14] trong người - dù tôi chẳng biết đó là từ bên mẹ hay bên bố ông - vì hàm ông không bao giờ giãn ra. Cuối cùng thì ông cũng thắng thế, và thế là Maxwell và Trish buộc phải đi tới đi lui qua hồ mỗi ngày hai lần.

[14] Loài rắn lằn có nọc độc sinh trưởng ở vùng Tây Nam nước Mỹ và Bắc Mexico.

“Nếu họ thực lòng làm điều đó vì Zoë và Eve,” có lần Denny nói với tôi, “thì họ sẽ chẳng nề hà chạy mười lăm phút xe qua hồ. Quả tình là chẳng xa xôi đến thế.”

Denny nhớ Eve vô cùng, tôi biết, và ông cũng nhớ Zoë nhiều như vậy. Tôi thấy điều đó rõ nhất vào những ngày ông giữ Zoë ngủ lại và rồi bọn tôi phải đưa cô bé đến trạm xe buýt. Thường là thứ Hai hay thứ Năm. Vào những buổi sáng ấy, căn nhà chúng tôi cơ hồ được nạp điện để cả Denny lẫn tôi chẳng ai cần đến đồng hồ báo thức mới tỉnh dậy, mà thay vì vậy là chờ khắc khoải trong bóng tối cho đến giờ đánh thức Zoë. Chúng tôi không muốn bỏ lỡ một phút giây nào được ở bên cô bé. Vào những buổi sáng ấy, Denny là một người khác hẳn. Cái cách ông đẩy trìu mến gói bữa ăn trưa đem theo cho cô bé, thường ghi một dòng trên một mẫu giấy, một ý nghĩ hay một câu đùa mà ông mong cô bé sẽ bắt gặp vào giờ ăn trưa và biết đâu sẽ làm cô bé cười. Cách ông chăm chút món bánh sandwich bơ lạc và chuối cho cô bé như thế, xắt chuối sao cho mỗi lát đều dày bằng nhau. (Những dịp ấy tôi được ăn chuối còn thừa mà tôi rất khoái. Tôi thích chuối gần bằng bánh kếp, món khoái khẩu của tôi.)

Những ngày ấy khi Zoë trên chiếc xe buýt vàng đi rồi, ông bố có ba đứa con nọ thỉnh thoảng ngỏ lời mời chúng tôi cà phê, và thỉnh thoảng chúng tôi cũng nhận lời và thế là chúng tôi đi bộ đến Madison vào một hiệu bánh xinh xắn rồi uống cà phê ở mấy cái bàn ngoài lề đường. Cho đến một hôm, khi ông bố nọ nói, “Chị nhà đi làm à?” Rõ ràng là ông ta đang cố tự lý giải cho mình về sự vắng mặt của Eve.

“Không,” Denny đáp. “Mẹ cháu đang nằm hồi sức sau căn bệnh ung thư não.”

Người đàn ông cúi đầu buồn bã khi nghe thấy tình cảnh ấy.

Sau bữa đó, mỗi khi chúng tôi đến trạm xe buýt, người đàn ông cứ loay hoay trò chuyện với mấy người khác hay kiểm tra điện thoại di động. Chúng tôi không còn nói gì với ông ta nữa.

Tháng Hai, thời gian mịt mù của mùa đông, chúng tôi có một chuyến về phía Bắc trung tâm Washington, đến một vùng gọi là thung lũng Methow. Đối với công dân Mỹ thì kỷ niệm sinh nhật các vị tổng thống vĩ đại nhất của họ là điều quan trọng, tất cả các trường học đều đóng cửa một tuần; Denny, Zoë và tôi tới một căn nhà gỗ nhỏ trên núi tuyết để kỷ niệm. Căn nhà là của một người bà con của Eve mà tôi chưa hề gặp. Nó rất lạnh, quá lạnh đối với tôi, dù vậy, vào buổi chiều ấm hơn tôi thích chạy trong tuyết. Tôi thích nằm bên cái lò sưởi ở chân tường hơn nhiều và kệ mấy người kia tập luyện, trượt tuyết, xỏ giày đi tuyết và đủ thứ ấy. Eve, yếu quá không đi được, và bố mẹ cô, không có ở đấy. Nhưng còn có nhiều người, tất cả đều là bà con kiểu này hay kiểu khác. Chúng tôi có mặt ở đó, tôi nghe được, chỉ vì Eve thấy quan trọng là phải để Zoë ở với những người này, vì cô, Eve, ai đó nói, sắp chết rồi.

Tôi chả ưa cả cái kiểu lý luận ấy. Một là, Eve sắp chết. Và hai là, Zoë cần phải ở bên những người mà cô bé chưa từng gặp vì là Eve sắp chết. Họ có thể là những người rất mực dễ chịu, với quần phồng và áo chần lông cừu và áo len dài tay bốc mùi mồ hôi. Tôi chả biết nữa. Nhưng tôi thắc mắc sao họ lại phải chờ đến khi Eve bệnh rồi mới bầu bạn chứ.

Họ đông lắm, và tôi chẳng biết ai có bà con với ai. Tất cả họ đều là anh chị em họ, tôi hiểu, nhưng có những khoảng cách thế hệ nhất định làm tôi thấy rối tinh, rồi một số người không có bố mẹ mà lại có cậu dì, rồi một số thì ắt chỉ là bạn bè. Zoë và Denny chủ yếu tách riêng, nhưng họ cũng tham gia vào một số sinh hoạt chung nhất định, chẳng hạn như cưỡi ngựa trên tuyết, đi xe trượt, và mang giày đi tuyết. Bữa ăn tập thể rất linh đình, và dù tôi đã quyết tâm tách riêng ra nhưng một trong mấy anh em họ đó cứ sẵn lòng chuôi cho tôi một miếng trong giờ ăn. Và chưa hề có ai đá tôi khỏi gầm bàn lớn mà tôi nấn ná trong bữa ăn, dù là tôi

đang vi phạm nguyên tắc của mình; một cảm giác hỗn loạn nào đó tràn khắp căn nhà, những là lũ trẻ thức đến khuya còn người lớn thì ngủ cả ngày như loài chó. Sao tôi lại không nên dự phần trong cái bê tha này cơ chứ?

Dù tôi có tự mâu thuẫn thì đêm đêm cũng có chuyện gì đó đặc biệt mà tôi rất thích. Bên ngoài căn nhà - có nhiều phòng hết nhau, mỗi phòng có nhiều giường y nhau để chứa được nhiều người - có một cái hiên đá với lò sưởi rộng. Rõ ràng là vào những tháng hè nó được dùng làm chỗ nấu nướng ngoài trời, nhưng nó cũng được dùng vào mùa đông nữa. Tôi chẳng màng mấy phiến đá, rất lạnh và vương vãi mấy hạt muối làm đau điếng khi lọt vào giữa kẽ chân tôi, nhưng tôi lại khoái cái khoảng lát trước lò sưởi. Lửa! Nổ lép bép và nóng, nó rục lên những buổi tối sau giờ ăn, và tất cả họ quây quần lại, quần những chiếc áo khoác to sụ, rồi một người cầm guitar và găng tay hở ngón, anh ta đàn trong khi cả đám hát. Trời lạnh dưới điểm đông, nhưng tôi đã có chỗ của mình kế khoảng lát trước lò sưởi rồi. Và chúng tôi còn nhìn thấy sao trời nữa chứ! Hàng tỷ ngôi sao, vì đêm đen thăm thẳm, và những âm thanh xa xa, tiếng rắc của một cành cây trĩu nặng tuyết gãy vì gió. Tiếng tru của chó sói đồng cỏ, anh em bà con của tôi, gọi nhau đi tìm mồi. Và khi cái lạnh áp đảo hơi nóng từ khoảng lát trước lò sưởi thì cả bọn tôi lục tục vào nhà ai phòng nấy, lông và áo khoác bốc mùi khói, nhựa thông và kẹo dẻo nướng.

Chính là vào một trong những buổi chiều tối đó khi đang ngồi quanh đồng lửa mà tôi nhận thấy Denny có một người theo đuổi. Cô ta trẻ, em gái của ai đó mà Denny rõ ràng là đã gặp nhiều năm trước tại một lễ Tạ Ơn hay Phục sinh, vì lời đầu tiên ông nhận xét với cô và những người khác là cô đã lớn quá rồi kể từ hồi lần trước ông gặp cô. Cô là một thiếu nữ có bộ ngực cho sữa đầy đặn và cặp hông rộng đủ để sinh nở và vậy nên, hầu như là một người trưởng thành, nhưng là người vẫn còn cư xử như trẻ con, cứ một hai xin phép trước khi làm gì.

Thiếu-nữ-chưa-thành-đàn-bà này tên là Annika, cô ta rất láu cá và luôn biết cách làm sao để chường mình ra đúng lúc đúng chỗ để sinh hoạt chung khi có Denny. Cô ta ngồi cạnh ông quanh đồng lửa. Cô ta ngồi đối diện ông trong bữa ăn. Cô ta luôn xoay sở làm sao để ngồi ghế sau chiếc

Suburban của ai đó khi ông ngồi ghế sau. Cô ta cười khanh khách theo mọi lời ông bình luận. Cô ta thích mái tóc của ông khi ông cởi cái mũ trượt tuyết đầy mồ hôi của mình ra. Cô ta tuyên bố là vô cùng ngưỡng mộ hai bàn tay ông. Cô ta cưng Zoë. Cô ta trở nên xúc động khi nghe nhắc đến Eve. Denny phớt lờ những lời tán tỉnh của cô ta; tôi chẳng biết đó có phải là cố tình hay không, nhưng không nghi ngờ gì là ông làm như thế ông chẳng hay biết gì cả.

Achilles nào mà lại chẳng có dây chằng? Samson nào mà lại chẳng có Delilah? Oedipus nào mà không có bàn chân dị tật? Vì sinh ra đã không nói được nên tôi có thể nghiên cứu cái nghệ thuật hoa mỹ mà bản ngã và tính tư lợi bùng thả ra, và vậy nên tôi biết câu trả lời cho những câu hỏi này.

Anh hùng đích thực thì có nhược điểm. Thử thách đích thực đối với nhà vô địch chẳng phải là liệu anh ta có chiến thắng hay không, mà là liệu anh ta có vượt qua được những trở ngại hay không - tốt nhất là tự mình - để chiến thắng. Một người hùng toàn hảo thì khán giả hay thế giới chẳng quan tâm, đó là cái thế giới mà, suy cho cùng, dựa trên mâu thuẫn và đối kháng, cái sức mạnh không thể cưỡng lại gặp đối thế không thể dời chuyển. Cũng vì vậy mà Michael Schumacher, rõ ràng là một trong những tay đua Công thức Một tài năng nhất mọi thời đại, người thắng nhiều cuộc đua hơn, người giành được nhiều giải quán quân hơn, người giữ nhiều vị trí xuất phát đầu tiên hơn bất kỳ tay đua nào khác trong lịch sử Công thức Một, thường nằm ngoài danh sách những nhà vô địch được các cổ động viên ưa thích. Anh ta không như Ayrton Senna, người cũng thường sử dụng các chiến thuật ranh ma và liều lĩnh như Schumacher, nhưng làm với một cái nháy mắt và do vậy mà được gọi là có ma lực và có tình chứ không như họ gọi Schumacher: xa cách và khó gần. Schumacher toàn hảo. Anh ta có chiếc xe tốt nhất, đội được tài trợ nhiều nhất, lốp xe tốt nhất, kỹ năng số một. Ai lại có thể hân hoan với chiến thắng của anh ta được? Mặt trời mọc mỗi ngày. Phải yêu cái gì đây? Nhốt mặt trời lại trong cái hộp. Buộc mặt trời phải vượt qua nghịch cảnh mà mọc lên. *Bấy giờ* chúng ta mới hò reo! Tôi thường trầm trồ bình minh đẹp đẽ, nhưng tôi sẽ không bao giờ xem mặt trời là nhà vô địch vì đã mọc. Vậy nên. Với tôi thì thuật lại câu chuyện của Denny, một nhà vô địch chân chính, mà không kể luôn những bước lữ lẫm và nhược điểm của ông thì sẽ là chơi khăm tất cả những ai có liên quan.

Khi đã sắp hết tuần, báo cáo thời tiết trên đài thay đổi, và Denny trở nên khá căng thẳng. Gần tới lúc về lại Seattle rồi, và ông muốn về, trở lại đường cao tốc và chạy năm giờ qua những đường đèo về nhà chúng tôi ở bên kia, mà, dù tối lạnh và ẩm ướt, vẫn còn may mắn là không có nền tuyết dày hai mét và nhiệt độ cận âm. Ông cần quay lại làm việc, ông nói. Còn Zoë thì cần có thời gian cho quen với lịch học. Và...

Và Annika cũng cần trở về nữa. Là học sinh trường Tên Thánh, cô ta cần về để hội ý với các bạn học và chuẩn bị một kiểu dự án nào đó họ đang làm liên quan đến vấn đề sống bền vững. Cô ta nói đến chuyện đó một cách cấp bách, nhưng chỉ sau khi cô ta hiểu ra là Denny đang tính đi về phía Tây trước anh em họ nào khác. Chỉ sau khi cô ta nhận ra là nếu các nhu cầu của mình và nhu cầu của Denny trùng nhau thì cô ta ắt sẽ giành được năm giờ ngồi cạnh ông trong xe. Năm giờ ngắm bàn tay ông cầm vô lăng, năm giờ ngắm mái đầu đội mũ rồi xù, hít mùi xạ quuyến rũ của ông.

Buổi sáng chúng tôi ra đi đã đến, và bão ập tới và những ô cửa sổ của căn nhà bị mưa lạnh còng quắt lộp bộp vào, tôi chưa từng trải qua cái gì giống vậy. Denny bực dọc gần suốt cả buổi sáng. Đài thông báo đóng cửa đèo Stevens vì có bão. Người ta yêu cầu phải có các thiết bị có khả năng bám đất tại đèo Snoqualmie.

“Ở lại đi! Ở lại đi!”

Mấy người anh em họ nhặt phèo nói vậy. Tôi cầm cả bọn họ. Họ có mùi khó chịu. Ngay cả khi họ tắm rồi thì họ cũng mặc lại mấy cái áo len dài tay mà chẳng giặt và cái mùi chua của họ quay lại với họ như cái boomerang.

Chúng tôi lừa vội bữa trưa rồi ra đi, dừng ở một trạm xăng dọc đường để mua xích cho lốp xe. Chuyển xe về phía Nam thật khủng khiếp. Mưa lạnh còng dòn nơi kính chắn gió nhanh đến nỗi cái cần gạt nước không kịp quét, và cứ cách khoảng vài dặm tẻ ngắt Denny lại phải dừng xe ra ngoài để cạo lớp băng trong suốt đi. Đó là một chuyến chạy xe nguy

hiếm, và tôi chẳng ưng tí nào. Tôi ngồi sau với Zoë; Annika ngồi đằng trước. Tôi có thể thấy bàn tay Denny nắm tay lái chặt cứng. Trong cuộc đua xe bàn tay phải thả lỏng, mà bàn tay Denny thì luôn vậy khi tôi xem video đặt trong xe quay mấy cuộc đua của ông; ông thường co duỗi mấy ngón tay để nhắc mình phải nắm lỏng tay cầm. Nhưng còn chuyến chạy xe hết sức nhọc nhằn xuôi về sông Columbia ấy, Denny nắm tay lái cứng ngắt.

Tôi cảm thấy hết sức ái ngại cho Zoë, cô bé rõ là kinh hãi. Phần sau xe chuyển động thất thường hơn đằng trước, và vậy nên cô bé và tôi kinh qua cảm giác lắc mạnh rồi trượt vì băng nhiều hơn. Khi nghĩ Zoë chắc hẳn sợ hãi thế nào, tôi đâm lo, rồi để mình bị cuốn theo. Chỉ trong nháy mắt, tôi đã cuống cuống cả lên. Tôi xô xô cửa sổ. Tôi cố trèo vào ghế trước, là chuyện hoàn toàn phản tác dụng. Cuối cùng Denny phải quát, “Zoë, con làm ơn giữ Enzo yên nào!”

Bé vòng tay quanh cổ tôi và giữ chặt tôi. Tôi ngã vào người cô bé khi cô bé dựa ra, và cô bé cất tiếng hát một bài hát vào tai tôi, một bài tôi nhớ là từ hồi cô bé còn nhỏ xíu, “Xin chào, Enzo bé bỏng, rất vui được gặp mày...” Cô bé học bài hát đó khi vừa mới đi nhà trẻ. Cô bé và Eve thường cùng hát bài đó. Tôi bình tĩnh lại và để cô bé nâng niu tôi. “Xin chào, Enzo bé bỏng, tao cũng rất vui được gặp mày...”

Tôi muốn kể với các anh rằng tôi là một kẻ làm chủ định mệnh mình đến mức tôi đã kiểm soát được toàn bộ tình hình, là tôi làm mình điên khùng để Zoë vồ về tôi trong chuyến đi đó, và nhờ vậy làm bé xao lãng không còn hoảng hốt nữa. Thế nhưng, nói thật ra thì, tôi phải thú nhận rằng tôi mừng được cô bé ôm; tôi sợ lắm, và tôi rất biết ơn vì được bé lo lắng cho.

Hàng xe ì ạch đều đều nhưng chậm chạp. Nhiều xe đã dừng lại bên lề đường chờ cho hết bão. Tuy nhiên, mấy ông mấy bà dự báo thời tiết trên đài nói là chờ sẽ còn tồi tệ hơn, vì phía trước đã bị ngăn, độ cao tối đa thấp, và khi khí ẩm đến như dự báo thì băng sẽ tan thành mưa và lũ sẽ bắt đầu.

Khi chúng tôi đến được con đường rẽ ra quốc lộ 2 thì có thông báo trên đài là đèo Blewett đã bị đóng cửa vì một xe tải kéo bị lật. Chúng tôi có thể sẽ phải đi vòng rất lâu mới đến được I-90 gần George, Washington. Denny tính đi trên I-90 sẽ nhanh hơn vì nó rộng, nhưng lại tệ hơn, chẳng đỡ được chút nào. Mưa đã bắt đầu trút, và con lươn thì giống một ống cống hơn là một bờ cỏ ngăn Đông và Tây. Vậy nhưng chúng tôi vẫn tiếp tục hành trình vì chúng tôi chẳng thể làm sao khác.

Sau bảy giờ đồng hồ hành trình gian nan và vẫn còn cách Seattle hai giờ nếu chạy trong thời tiết tốt, Denny bảo Annika gọi điện cho bố mẹ cô ta nhờ họ kiếm một chỗ cho chúng tôi ở lại đâu đó gần Cle Elum. Nhưng không lâu sau họ gọi lại và bảo chúng tôi là mọi nhà nghỉ đã kín vì bão. Chúng tôi dừng ở McDonald's, Denny mua đồ ăn cho chúng tôi - tôi được gà rán - rồi chúng tôi vội đi tiếp đến Easton.

Bên ngoài Easton, nơi tuyết đã dồn đóng hai bên đường quốc lộ, Denny dừng xe dọc theo hàng chục ô tô và xe tải khác ở khu vực xe phải thay xích lốp rồi bước ra giữa mưa lạnh như cắt. Ông nằm ra giữa vĩa hè và lắp xích lốp, mất cũng nửa giờ, và khi ông trèo lên xe lại thì ông ướt đầm và run cầm cập.

“Tội nghiệp anh quá,” Annika nói, cô ta xoa xoa vai ông cho ấm.

“Họ sắp đóng cửa đèo rồi,” Denny nói. “Gã lái xe tải đó nghe thấy trên đài.”

“Ta không chờ ở đây được sao?” Annika hỏi.

“Họ nghĩ sẽ có lũ. Nếu không qua được đèo đêm nay thì ta ắt sẽ bị kẹt ở đây nhiều ngày.”

Cơn mưa thật khó chịu và khủng khiếp, lẫn với tuyết băng và lạnh buốt, nhưng chúng tôi cứ tiến tới, chiếc BMW cũ tội nghiệp của chúng tôi bình bịch lên núi cho đến khi chúng tôi đến được đỉnh, nơi họ có mấy

cái thang máy trượt tuyết, và thế là mọi chuyện khác đi. Không còn tuyết, không còn băng, chỉ có mưa. Chúng tôi khoái chí trong mưa!

Chẳng mấy chốc Denny dừng xe để tháo xích, mất thêm nửa giờ nữa và ông lại ướt mem, và rồi chúng tôi xuống dốc. Mấy cái gạt nước trên kính chắn gió quất tới lui nhanh hết mức rồi nhưng cũng chẳng giúp gì nhiều. Tầm nhìn thật kinh khủng. Denny nắm chặt tay lái và nheo mắt nhìn vào bóng tối, và cuối cùng chúng tôi cũng đến được North Bend rồi Issaquah rồi cây cầu phao qua hồ Washington. Đã gần nửa đêm - chuyến xe năm giờ đã mất hơn mười giờ - thì Annika gọi cho bố mẹ và báo cho họ là chúng tôi đã đến được Seattle bình an vô sự. Họ nhẹ người. Họ bảo ta - và cô ta thuật lại cho chúng tôi - tin tức tường thuật là tình trạng lũ đột ngột đã khiến đá lở lấp kín phía Tây I-90 gần trên đỉnh.

“Chắc là lúc ta vừa đi qua đó,” Denny nói. “Đội ơn Chúa.”

Hãy coi chừng cái trớ trêu của Số mệnh, tôi tự nhủ. Mẹ ta là một con chó săn xấu xa.

“Không, không,” Annika nói vào trong điện thoại. “Con sẽ ở lại với Denny. Anh ấy kiệt sức quá không lái tiếp được, còn Zoë thì đang ngủ trong ghế sau; cô bé cần được cho đi ngủ. Denny nói sáng mai anh ấy sẽ vui lòng chở con về nhà.”

Nghe vậy Denny quay lại nhìn cô ta dò hỏi, băn khoăn không biết thực ra mình có nói gì như vậy không. Dĩ nhiên, tôi biết ông không nói. Annika mỉm cười với ông và nháy mắt. Cô ta dứt cuộc gọi và chuôi điện thoại vào trong túi xách. “Ta gần đến rồi,” cô ta nói, nhìn tới trước ngoài kính chắn gió, thở gấp vì háo hức.

Sao ông không hành động vào lúc đó. Sao ông không chạy ngay trở lại đường cao tốc và chạy thẳng lên Edmonds, nơi gia đình cô ta sống. Sao ông chẳng nói gì cả. Tôi sẽ chẳng bao giờ biết được. Có lẽ, ở một mức độ nào đó, ông cần tiếp xúc với ai đó có thể làm ông nhớ lại niềm đam mê ông và Eve từng chia sẻ. Có lẽ.

Về lại nhà, Denny bế Zoë vào phòng cho bé ngủ. Ông bật TV lên, và chúng tôi xem cảnh đèo Snoqualmie bị nhà chức trách đóng cửa, chỉ trong vài ngày, họ dự báo đầy hy vọng, dù có lẽ là cả tuần hay hơn. Denny vào phòng tắm và lột bỏ bộ đồ ướt sũng; ông quay lại mặc quần lạnh và một áo phông cũ. Ông lôi trong tủ lạnh ra một chai bia rồi khui.

“Em tắm một cái được không?” Annika hỏi.

Denny có vẻ giật mình. Sau tất cả những điều phi thường ông đã làm được, ông gần như đã quên khuấy cô ta.

Ông chỉ cho cô ta chỗ để khăn tắm, cách điều chỉnh nhiệt độ cái vòi sen cầm tay, và rồi ông khép cửa lại.

Ông lấy thêm đệm và chăn gối, mở cái ghế dài trong phòng khách, làm cái giường tạm cho Annika. Xong xuôi, ông đi vào phòng ngủ của mình và ngồi cuối giường.

“Tao kiệt sức rồi,” ông nói với tôi, và rồi ông ngã vật ra trên giường, hai bàn tay để trên ngực, hai bàn chân vẫn còn để dưới đất, đầu gối ông thông bên thành giường, còn lại cả người ông thì đã ngủ dù đèn trong phòng vẫn sáng. Tôi nằm xuống sàn gần ông và cũng ngủ mất.

Tôi mở mắt thì thấy cô ta đang đứng trước mặt ông. Tóc cô ta ướt và cô ta mặc cái áo choàng tắm của Denny. Cô ta chẳng nói gì. Cô ta nhìn ông ngủ ít phút, còn tôi thì nhìn cô ta. Đó là một hành động dễ sợ. Làm sồn cả gai ốc. Tôi chẳng ưa chuyện đó. Cô ta mở áo choàng, để lộ một mảnh da thịt trắng xanh và một hình xăm mặt trời tỏa sáng viền quanh rốn. Cô ta không nói gì. Cô ta hất rơi áo choàng xuống và đứng trần truồng, hai bầu ngực nở với hai núm vú nâu nâu chìa ra trước mặt ông. Vậy nhưng, ông vẫn không hay biết gì. Ngủ.

Cô ta cúi xuống và chuôi hai bàn tay nhỏ nhắn của mình vào dây lưng quần ông. Cô tụt quần ông xuống đến đầu gối.

“Đừng,” ông lẩm bẩm, mắt vẫn nhắm.

Ông đã chạy xe hơn mười tiếng đồng hồ qua một quãng đường khổ ải với tuyết, băng và lũ. Ông chẳng còn lại gì để đỡ một cuộc tấn công.

Cô ta kéo quần ông xuống mắt cá chân, rồi nâng một bàn chân lên rồi đến bàn chân kia để cởi ra hẳn. Cô ta nhìn tôi.

“Đi đi,” cô ta kêu.

Tôi không đi. Tôi giận vô cùng. Nhưng tôi cũng không tấn công. Có cái gì đó giữ tôi lại. Con ngựa vẫn cứ nhảy nhót.

Cô nhìn tôi xua đuổi và lại quay qua chú ý đến Denny.

“Đừng,” ông nói, ngái ngủ.

“Suýt,” cô vỗ về. “Sẽ tốt cả thôi.”

Tôi có lòng tin. Tôi sẽ luôn tin tưởng ở Denny. Nên tôi phải tin cái cô ta làm với ông là không được ông ưng thuận, ông không hay biết. Ông chẳng dính líu gì đến chuyện đó cả. Ông là tù nhân của thể xác mình, thứ đã chẳng có hơi sức gì nữa, và cô ta lợi dụng ông.

Vậy nhưng, tôi cũng không thể đứng gần mà nhìn được nữa. Tôi đã có thể ngăn con quỷ xé nát đồ chơi của Zoë, mà tôi đã không làm được. Tôi không thể lại thất bại trong cuộc thử thách lần này. Tôi sửa găng, hung hăng. Tôi gầm gừ, tôi ẩng lên, và Denny choàng tỉnh; ông mở mắt, và thế là ông thấy đứa con gái trần truồng và ông nhảy nhồm tránh ra.

“Cái quái gì vậy?” ông quát.

Tôi tiếp tục sửa. Con quỷ vẫn còn ở trong phòng.

“Enzo!” ông gắt. “Đủ rồi đấy!”

Tôi thôi sửa, nhưng tôi vẫn cứ nhìn canh chừng cô ta để lỡ như cô ta lại tấn công ông lần nữa.

“Quần của anh đâu?” Denny hỏi cuống cuống, đứng lên trên giường. “Em đang làm cái gì vậy?”

“Em yêu anh nhiều lắm,” cô nói.

“Anh có vợ rồi!”

“Nó không như làm tình,” cô ta nói.

Và thế là cô ta trườn lên giường, với tới ông, tôi lại sửa.

“Bảo con chó đi đi,” cô ta nói.

“Annika, dừng lại đi!”

Denny chộp cườm tay cô; cô ta đùa làm như giấy nẩy.

“Dừng lại!” ông la lên, nhảy xuống giường, chộp lấy cái quần dài dưới sàn lên, mặc vội vào.

“Em tưởng anh thích em,” Annika nói, tâm trạng cô ta đột nhiên sa sầm.

“Annika...”

“Em tưởng anh *muỐn* em.”

“Annika, mặc cái này vào,” ông nói, đưa cái áo choàng cho cô ta. “Anh không thể nói chuyện với một phụ nữ mười lăm tuổi trần truồng được. Vậy là phạm pháp. Em không nên ở đây. Để anh đưa em về nhà.”

Cô ta túm chặt cái áo choàng vào người.

“Nhưng, Denny...”

“Annika, làm ơn đi, mặc áo choàng vào.”

Denny thất lại sợi dây lưng quần.

“Annika, ngay lúc này không có chuyện này. Chuyện này không xảy ra được. Anh chẳng hiểu sao em lại tưởng...”

“Anh đấy!” cô ta rên rỉ rồi bật khóc. “Anh đã tán tỉnh em cả tuần. Anh đã chòng ghẹo em. Anh đã hôn em.”

“Anh đã hôn lên má em mà,” Denny nói. “Bà con hôn lên má là bình thường. Đó gọi là trêu mến, không phải yêu.”

“Nhưng em yêu anh!” cô ta tru tréo lên, và rồi cô ta bật khóc bù lu bù loa, mắt cô ta nhắm nghiền, miệng cô ta méo xệch. “Em yêu *anh!*” cô ta cứ nói đi nói lại. “Em yêu *anh!*”

Denny bị bí. Ông muốn an ủi cô, nhưng hễ ông tiến đến gần hơn thì cô ta lại buông hai bàn tay túm cái áo choàng nhào nới ngực ra, và thế là bất thần hai bầu ngực nở nang của cô, phập phồng thốn thức, phơi ra trước mặt ông làm ông phải lùi lại. Chuyện này lặp lại vài lần, như một món đồ chơi ngộ nghĩnh, một con khỉ có cái chũm chọe hay đại loại thế. Ông lại gần để an ủi cô ta, cô ta buông tay ra, ngực cô lại thốn thẹn trước mặt ông, thế là ông rút lại. Có thể là tôi đang mục kích một diễn giải sinh động về một con heo đất khiêu dâm kiểu xưa, tương tự như cái tôi đã xem trong một phim có tên *The Stunt Man*, mô tả một con gấu giao cấu với một cô gái trên cái đu.

Cuối cùng, Denny phải chấm dứt chuyện đó.

“Giờ anh ra khỏi phòng đây,” ông nói. “Em mặc áo vào và đang hoảng lại đi. Khi nào em xong rồi, hãy vào phòng khách, và ta có thể nói tiếp.”

Rồi ông quay lưng bỏ đi. Tôi đi theo. Và rồi chúng tôi chờ. Và chúng tôi chờ. Và chúng tôi chờ.

Cuối cùng thì cô ta cũng bước ra mặc áo choàng, mắt sưng húp vì khóc. Cô ta chẳng nói tiếng nào mà đi thẳng vào phòng tắm. Vài phút sau, cô ta ló ra trong quần áo của mình.

“Để anh đưa em về,” Denny nói.

“Em gọi cho bố rồi,” Annika nói, “lúc trong phòng ngủ.”

Denny chết điếng. Tôi bỗng đánh hơi thấy sự sợ hãi trong căn phòng.

“Em đã nói gì với bố?” ông hỏi.

Cô ta nhìn ông hồi lâu rồi mới đáp. Nếu cô ta có ý định làm ông lo lắng thì đã thành công rồi.

“Em bảo bố đến đón em,” cô nói. “Cái giường ở đây không thoải mái.”

“Tốt lắm,” Denny thở ra. “Nghĩ đúng lắm.”

Cô không đáp mà cứ nhìn ông chằm chằm.

“Nếu anh đã để cho em có ấn tượng sai thì anh xin lỗi,” Denny nói, nhìn đi chỗ khác. “Em là một phụ nữ rất lời cuốn, nhưng anh đã có vợ còn em thì còn quá trẻ. Đây không phải là một...”

Ông im bặt. Những lời không nói ra.

“Chuyện tình khả thi,” cô ta nói, dứt khoát.

“Tình huống,” ông lí nhí.

Cô nhặt túi xách tay và cái túi đựng quần áo của mình lên rồi bước ra phòng trước. Cả ba chúng tôi đều thấy được ánh đèn xe khi chúng xuất hiện trước nhà. Annika mở toang cửa và chạy lơn tơn xuống lối ra. Denny và tôi đứng ở cửa nhìn theo khi cô ta ném mấy cái túi xách vào sau chiếc Mercedes, trèo lên ghế trước. Bố cô, mặc bộ đồ ngủ, vẫy chào và họ chạy đi.

Năm đó mỗi tháng mùa đông chúng tôi đều có một đợt rét, và tháng Tư, khi cuối cùng ngày xuân ấm áp đầu tiên cũng đã đến, cây cối và hoa cỏ bừng lên sức sống mãnh liệt đến độ tin tức truyền hình phải công bố tình trạng dị ứng khẩn cấp. Các hiệu thuốc nói đúng nghĩa là hết thuốc trị dị ứng. Các công ty dược - những công ty kiếm lời từ nỗi đau của kẻ khác đó - chẳng thể đòi hỏi một kịch bản tạo thu nhập nào ngon lành hơn là cái lạnh nữa, mùa đông ẩm ướt ai ai cũng tiêm phòng cúm và uống thuốc ho NyQuil, theo sau là một mùa xuân nóng bức và chỉ số phấn hoa trong không khí phá kỷ lục. (Tôi tin là người ta chẳng dị ứng với môi trường của mình đến vậy cho đến ngày họ bắt đầu tự làm ô nhiễm mình và thế giới của mình bằng quá nhiều thuốc men và độc tố kiểu ấy. Nhưng nghĩ lại thì, có ai hỏi tôi đâu.) Vậy là trong khi phần còn lại của thế giới tập trung vào sự bất tiện của bệnh sốt mùa cỏ khô thì những người trong thế giới của tôi có những thứ khác phải làm: Eve tiếp tục quá trình hấp hối không làm sao khác được, Zoë ở với ông bà suốt, còn Denny và tôi lo làm chậm nhịp tim mình lại để không cảm thấy đau đớn quá.

Thế nhưng, Denny cũng cho mình một vài dịp khuây lãng hiếm hoi, và tháng Tư đó, một dịp đã tự đến. Ông được một trong các trường đua đua mà ông đã cộng tác mời làm việc: họ được thuê để cung cấp các tay đua xe cho một chương trình quảng cáo truyền hình, và họ mời Denny làm một trong các tay đua đó. Trường đua nằm ở bang California, một nơi gọi là công viên Đường đua Đôi Sấm. Tôi biết chuyện đó sẽ xảy ra vào tháng Tư vì Denny nói khá nhiều về nó; ông háo hức lắm. Nhưng tôi chẳng biết là ông đã tính tự chạy xe đến đó, một chuyến đi mười giờ đồng hồ. Và tôi còn mù mờ hơn nữa về chuyện ông tính mang tôi theo cùng.

Ồ, niềm vui ấy! Denny và tôi và chiếc BMW của chúng tôi, chạy suốt ngày đến tận chiều tối như hai tên cướp chạy trốn pháp luật, như những

tên đồng đảng trong một tội ác. Phải là tội phạm thì mới sống cuộc sống chúng tôi đang sống, một cuộc đời mà ta có thể chạy trốn những rắc rối của mình bằng cách đua xe!

Chuyến đi chẳng có gì đặc biệt lắm: miền Trung Oregon không được nổi tiếng nhờ thắng cảnh, dù những vùng khác ở Oregon thì có. Còn mấy ngọn đồi ở Bắc California vẫn còn có chỗ tuyết phủ, làm tôi co rúm khi nhớ lại Annika và chuyện cô ta lợi dụng Denny. May thay, tuyết ở Siskiyou chỉ còn ở hai bên lề quốc lộ thôi, còn mặt đường thì trơn trượt ướt át. Và rồi chúng tôi từ trên cao rớt xuống những cánh đồng xanh tươi miền Bắc Sacramento.

Kinh ngạc. Hết sức kinh ngạc, cái bao la của một thế giới sinh sôi nảy nở vô cùng mãnh liệt, vào mùa sống giữa mùa đông im ngủ và cái nóng như hun của mùa hè. Những ngọn đồi bát ngát trập trùng phủ cỏ non mới nhú và những vạt hoa dại bao la. Cánh đàn ông ngồi trong xe kéo làm đất, cày tơi đất, làm xộc lên những mùi ủ ngậy ngất: mùi ẩm mục, thuốc trừ sâu và khói diesel. Ở Seattle, sống giữa ngàn cây và sông nước nên chúng tôi cảm thấy mình như được đong đưa trong cái nôi sự sống. Mùa đông ở chỗ chúng tôi không lạnh còn mùa hè cũng chẳng nóng và chúng tôi chúc mừng nhau vì đã chọn một nơi đẹp mắt như vậy để thư thả đầu óc và nuôi gà. Nhưng quanh công viên Đường đua Đồi Sấm, mùa xuân mới đúng là *mùa xuân*! Chẳng còn bằng chứng về mùa nào hay hơn nữa.

Rồi còn đường đua nữa chứ. Khá mới, được chăm chút kỹ, thách thức với những khúc lượn quanh co cùng sự thay đổi độ cao và có rất nhiều thứ để xem. Sáng hôm sau ngày chúng tôi đến, Denny dẫn tôi đi chạy bộ. Chúng tôi chạy bộ hết đường đua. Ông làm vậy để làm quen với mặt đường. Ta chẳng thể thực sự thấy đường đua từ trong xe đua chạy một trăm năm mươi dặm một giờ hoặc hơn, ông nói. Ta phải ra ngoài và *cảm nhận* nó.

Denny giải thích cho tôi cái ông đang tìm. Những chỗ lồi trên vỉa hè có thể đánh đổ hệ thống giảm xóc của ta. Những đường phân giới thấy được mà ông có thể dùng làm vạch đánh dấu điểm phanh hay điểm cua. Ông sờ vỉa hè ở đỉnh các góc cua để cảm nhận được tình trạng của nhựa

đường - mấy viên đá nhỏ có mòn nhẵn không? Ông có thể giữ tay lái tốt hơn nếu hơi chệch khỏi đường đua cố định không? Và còn trò chơi khăm của những chỗ vòng lên ở một số góc cua, những nơi mà đường đua có vẻ như bằng phẳng khi nhìn từ trong xe nhưng thực ra lại hơi thoải thoải - thường là do thiết kế để cho nước mưa chảy khỏi đường đua và không đọng thành vũng một cách nguy hiểm.

Khi đã đi hết đường đua mà nghiên cứu cả ba dặm và mười lăm góc cua rồi, chúng tôi quay lại khu vực kỹ thuật. Hai chiếc bán xe tải lớn đã tới. Vài người đàn ông mặc đồng phục đội đua dựng lều và dù, và bày một chỗ phục vụ thức ăn thật công phu, trong khi những người khác thì dỡ sáu chiếc Aston Martin DB5 giống nhau tuyệt đẹp xuống, kiểu mà James Bond đã làm cho nổi danh. Denny tự giới thiệu với một người đàn ông cầm bảng và đi đứng với dáng bộ của người có quyền. Tên ông ta là Ken.

“Cám ơn sự tận tụy của anh,” Ken nói, “nhưng anh đến sớm đây.”

“Tôi muốn đi bộ trên đường đua,” Denny giải thích.

“Cứ tự nhiên đi.”

“Tôi đã làm rồi, cám ơn.”

Ken gật rồi nhìn đồng hồ đeo tay.

“Còn sớm quá chưa cho xe đua chạy được,” ông nói, “nhưng nếu muốn thì anh cứ đi mà xả khói ra đường đi. Chỉ cần giữ cho tỉnh táo là được.”

“Cám ơn,” Denny nói, rồi ông nhìn tôi mà nháy mắt.

Chúng tôi đi lại một xe tải của nhóm, rồi Denny tóm tay một thành viên trong đội.

“Tôi là Denny,” ông nói. “Một trong các tay đua.”

Người đàn ông bắt tay ông và tự giới thiệu là Pat.

“Anh còn thời gian mà,” anh ta nói. “Cà phê đằng kia kìa.”

“Tôi định đem chiếc Bimmer của mình ra chạy vài vòng chơi chơi thôi. Ken nói vậy được. Tôi không biết anh có một cái đai an toàn cho tôi mượn được không?”

“Anh cần đai an toàn để làm gì?” Pat hỏi.

Denny liếc nhanh qua tôi, và Pat cười.

“Ê, Jim,” anh ta gọi một người đàn ông nữa. “Anh chàng này muốn mượn một cái đai để đưa chó đi dạo một vòng.”

Cả hai cười, và tôi hơi luống cuống.

“Tôi có cái này hay hơn,” gã tên Jim nói. Anh ta đi vòng đến buồng lái xe tải rồi lát sau quay lại với một tấm trải giường.

“Đây,” anh ta nói. “Tôi lúc nào cũng có thể giặt nó ở khách sạn nếu con chó ị.”

Denny bảo tôi lên ghế trước xe ông ngồi, tôi làm theo. Họ quấn tấm ga lên người tôi, rịt tôi vào ghế, chỉ chừa đầu tôi thò ra ngoài. Họ cũng xoay xử buộc chặt được tấm ga từ đằng sau.

“Có chặt quá không?” Denny hỏi.

Tôi háo hức quá chẳng đáp được. Ông sắp dẫn tôi đi chơi trên xe ông!

“Chạy thong thả thôi cho đến khi anh thấy nó có gan không đã nhé,” Pat nói. “Chẳng có gì tệ hại hơn là phải rửa đồ chó mưa ra ống xả xe ta đâu.”

“Anh đã làm chuyện này rồi à?”

“Ồ, phải,” anh ta nói. “Chó của tôi đã từng rất thích chuyện này.”

Denny đi vòng tới phía ghế tài xế. Ông lấy mũ bảo hiểm trong ghế sau ra rồi đội lên đầu. Ông lên xe và cài dây an toàn.

“Sửa một tiếng là chậm lại, hai tiếng là nhanh hơn, hiểu chưa?”

Tôi sửa hai tiếng, và chuyện đó làm ông với Pat và Jim ngạc nhiên, cả hai đang cúi vào cửa sổ bên cạnh tài xế.

“Nó chưa gì đã muốn chạy nhanh hơn rồi,” Jim nói. “Anh kiểm tra cho mình một con chó được đấy.”

Khu vực kỹ thuật ở công viên Đường đua Đôi Sấm nằm giữa hai đoạn đường thẳng dài song song với nhau; phần đường đua còn lại xòe ra từ khu vực sân như hai cánh bướm. Chúng tôi chạy rất chậm qua khu vực tiếp tế rồi đến lối vào đường đua.

“Ta sẽ chạy thong thả đây,” Denny nói, và thế là chúng tôi đi.

Được ở trên đường đua là một sự kiện mới mẻ với tôi. Không còn những tòa nhà, không còn bảng chỉ đường, không còn cảm giác đối xứng nữa. Giống như chạy qua cánh đồng, lướt trên bình nguyên. Denny đi êm ru, nhưng tôi nhận thấy ông chạy bạo hơn lúc đi trên phố. Ông rồ máy mạnh hơn nhiều, và ông phanh mạnh hơn nhiều.

“Tao đang tìm các điểm nhìn cho mình,” ông giải thích với tôi. “Những điểm cua, phanh. Một số gã chạy dựa vào cảm giác nhiều hơn. Họ bắt

được nhịp rồi và họ tin tưởng vào đó. Nhưng tao thì dựa nhiều vào thị giác. Tao cảm thấy thoải mái hơn nếu có những cái quy chiếu. Tao đã có hàng chục điểm quy chiếu trên đường đua này rồi dù tao chưa hề chạy trên đó, bảy tám thứ cụ thể tao đã lưu ý nơi mỗi góc cua khi tao với mày đi dạo trên đường đua.”

Chúng tôi cứ chạy vòng vòng quanh các góc cua. Ông để ý những đỉnh và lối ra vì tôi. Dọc những đoạn đường thẳng, chúng tôi tăng tốc. Dù chúng tôi chạy không nhanh gì lắm, chắc sáu mươi, nhưng tôi đã thực sự cảm thấy tốc độ quanh mấy góc cua khi lốp xe tạo một tiếng vang, rộn người, gần như tiếng cú kêu. Tôi cảm thấy đặc biệt khi được cùng Denny trên đường đua. Trước đây ông chưa hề đưa tôi lên đường đua. Tôi cảm thấy tự tin và thoải mái; được giữ chặt vào ghế thì thật dễ chịu. Cửa xe mở, gió mát lạnh. Tôi có chạy cả ngày kiểu đó cũng được.

Chạy được ba vòng thì ông liếc nhìn tôi.

“Phanh ấm rồi,” ông nói. “Lốp xe ấm rồi.”

Tôi chẳng hiểu ông đang ngụ ý gì.

“Mày muốn thử một vòng nẩy lửa không hả?”

Một vòng nẩy lửa hả? Tôi sửa hai tiếng. Rồi lại sửa hai tiếng nữa. Denny cười.

“Thét lên nếu mày không thích nhé,” ông nói, “tru một hơi dài.” Ông quả quyết đạp chân ga xuống kịch sàn xe.

Chẳng có gì giống vậy cả. Cái cảm giác tốc độ. Chẳng gì trên đời này sánh được.

Chính sự bứt tốc đột ngột, chứ không phải tấm trải giường của Jim, mới là cái ấn chặt tôi xuống ghế khi chúng tôi lấy hết tốc độ rồi bay vút xuống đoạn đường thẳng đầu tiên.

“Giờ thì bám cho chắc này,” Denny nói, “ta sẽ vào cua ở đây hết tốc độ luôn.”

Chúng tôi đi, nhanh, ầm ầm, nhanh hơn nữa, tôi nhìn góc cua hiện lại gần, gào rú vào mặt cho đến khi chúng tôi gần như đã vượt qua nó thì bấy giờ ông nhả chân ga ra và phanh mạnh. Mũi xe chồm tới và rồi tôi biết ơn tấm khăn vì không có nó thì tôi đã bị ném vào kính chắn gió rồi. Chậm, chậm, chậm, má phanh rít lấy đĩa hết mức, nóng rực lên vì ma sát, sức nóng bị ném ra bộ kẹp phanh, năng lượng tiêu hao. Và rồi ông bẻ bánh xe sang trái, rồi rất êm mà không dừng, ông tăng ga, thế là chúng tôi đến được góc cua, lực ly tâm quăng chúng tôi ra phía ngoài xe nhưng lớp xe giữ chúng tôi lại tại chỗ, chúng không hú lên nữa, mấy cái lốp xe đó, không. Con cú đã chết. Mấy lốp xe thẳng rít, chúng gào la, tru tréo, khóc than vì đau, *aaaaaa!* Ông nói lỏng tay cầm bánh lái khi đến chỗ đỉnh rồi chiếc xe lướt đến ngã rẽ, ông vọt hết ga và chúng tôi bay - *bay!* - khỏi góc cua đó tới góc cua kế tiếp rồi lại góc cua kế đó nữa. Mười lăm góc cua ở Đồi Sấm. Mười lăm. Và tôi khoái tất thấy như nhau. Tôi ngưỡng mộ tất cả những góc cua ấy. Mỗi góc cua đều khác nhau, mỗi góc mang lại một cảm giác riêng, nhưng đều rất tuyệt vời! Chúng tôi chạy vòng vòng quanh đường đua, nhanh hơn và nhanh hơn nữa, hết vòng này đến vòng khác.

“Mày ổn không đó?” ông hỏi, liếc nhìn tôi khi chúng tôi phóng gần một trăm hai mươi dặm một giờ xuôi đoạn đường thẳng.

Tôi sửa hai cái.

“Tao sẽ mài mòn hết lốp nếu mày cứ giữ tao ở ngoài này,” ông nói. “Một vòng nữa thôi.”

Được, một vòng nữa. Một vòng nữa. Mãi hoài, một vòng nữa. Tôi sẽ sống đời mình cho một vòng nữa. Tôi sẽ *dâng* đời mình cho một vòng nữa! Làm ơn, Chúa ơi, xin hãy ban cho con *một vòng nữa!*

Và vòng đó thật ngoạn mục. Tôi chong mắt ra như Denny chỉ dẫn. “Mở mắt to, nhìn ra xa,” ông nói với tôi. Mấy điểm tham chiếu đó, những điểm nhìn ông đã xác định khi chúng tôi đi bộ trên đường đua, lướt qua nhanh đến nỗi phải mất một lúc tôi mới nhận ra là ông cũng không thấy chúng nữa. Ông đang *sống lấy* chúng! Ông đã lập trình bản đồ đường đua vào trong não và nó nằm đó như một cái GPS^[15]; khi chúng tôi chạy chậm lại để vào cua, ông rướn đầu lên mà nhìn tới *góc cua kế tiếp*, không phải nhìn cái đỉnh ở góc cua chúng tôi đang chạy. Góc cua chúng tôi đang có mặt chỉ là một trạng thái đối với Denny mà thôi. Nó ở nơi chúng tôi đang có mặt, và ông hài lòng đã ở đó, còn tôi thì có thể cảm thấy niềm vui toát ra từ ông, niềm yêu đời. Nhưng sự chú tâm của ông - và ý *định* của ông - lại xa đằng trước, đến góc cua kế tiếp và cái xa hơn nữa. Với mỗi hơi thở ông điều chỉnh, ông đánh giá lại, ông sửa chữa, nhưng ông làm tất cả một cách vô thức; lúc đó, tôi đã hiểu, bằng cách nào mà trong một cuộc đua phút này ông có thể tính toán để vượt mặt tay đua khác ba bốn vòng sau đó. Suy nghĩ của ông, các chiến thuật của ông, tâm trí ông; toàn thể Denny mở ra cho tôi ngày hôm ấy.

[15] Hệ thống định vị toàn cầu

Sau một vòng chạy thả lỏng chúng tôi chạy vào khu vực kỹ thuật và cả đội đang chờ. Họ xúm lại quanh xe rồi tháo tôi ra khỏi áo giáp, thế là tôi nhảy xuống mặt đường nhựa.

“Mày thích không hả?” một người trong bọn hỏi tôi và tôi sửa, Thích! Tôi sửa và nhảy căng lên.

“Ngoài đó cậu phóng kinh thật đấy,” Pat nói với Denny. “Ta có một tay đua thực thụ lên phim rồi.”

“Ừ thì, Enzo nó sửa hai cái mà,” Denny phân trần và cười. “Sửa hai tiếng là nhanh hơn!”

Họ cười, và tôi lại sửa hai cái. Nhanh hơn! Cái cảm nhận. Cái cảm giác mạnh. Chuyển động. Tốc độ. Xe. Lốp. Âm thanh. Gió. Mặt đường

đua. Đỉnh. Ngã rẽ. Điểm chuyển số. Vùng phanh. Vòng chạy. Tất cả chỉ có chạy!

Chẳng còn gì nữa để kể về chuyến đi đó vì không gì có thể tuyệt trần hơn mấy vòng đua nẩy lửa mà Denny đã mang lại cho tôi. Cho đến lúc đó thì tôi vẫn *nghĩ* mình thích đua xe. Tôi lập luận là tôi sẽ thích được ngồi trong xe đua. Cho đến lúc đó thì tôi chưa *biết*. Làm sao ai có thể biết được, cho đến khi y ngồi trong chiếc xe với tốc độ đua rồi làm những vòng cua với tận cùng khả năng bám, phanh chỉ còn chút xiu xiu nữa thôi là bị bó cứng, động cơ van nài được nghỉ?

Tôi bay bổng suốt thời gian còn lại của chuyến đi. Tôi mơ được ra đó phóng xe lần nữa, nhưng lại e - mà hóa ra, đúng là vậy - rằng không thể có chuyện tôi còn được ra đường đua nữa. Nhưng không sao. Tôi có ký ức, trải nghiệm để có thể làm sống lại trong tâm trí mình bao nhiêu lần nữa. Sửa hai tiếng nghĩa là nhanh hơn. Đôi lúc, đến tận hôm nay, khi ngủ tôi vẫn còn sửa gâu gâu hai cái vì tôi mơ thấy Denny chở tôi quanh Đồi Sấm, hai chúng tôi làm một vòng đua nẩy lửa, và tôi sửa hai tiếng để nói nhanh hơn đi. Một vòng nữa, Denny ơi! *Nhanh nữa đi!*

Sáu tháng tới rồi sáu tháng qua và Eve vẫn còn sống. Rồi bảy tháng. Rồi tám. Vào ngày Một tháng Năm, Denny và tôi được mời đến nhà Cặp Sinh Đôi ăn tối, là chuyện bất thường vì đó là một tối thứ Hai, và tôi chưa hề đi thăm cùng Denny vào một tối trong tuần. Chúng tôi đứng lóng ngóng trong phòng khách với cái giường bệnh trống không trong khi bà Trish và lão Maxwell chuẩn bị bữa tối. Eve không thấy đâu.

Tôi lững thững dọc hành lang để dò la, và tôi phát hiện Zoë đang lặng lẽ chơi một mình trong phòng. Phòng cô bé trong nhà Maxwell và Trish rộng hơn phòng cô ở nhà nhiều, và đầy cả những thứ mà một bé gái có thể muốn: búp bê, đồ chơi, váy ngủ viền ren và những đám mây vẽ trên trần. Cô bé đang say sưa với nhà búp bê của mình nên không nhận ra là tôi bước vào.

Tôi phát hiện ra một cái tất cuộn tròn trên sàn, chắc đã rơi khi áo quần sạch được xếp vào trong tủ áo của cô bé, và tôi chớp ngay lấy. Tôi thả đùa nó bên chân Zoë, đưa mũi hít, và rồi hai chân trước quỳ xuống, phần thân sau chổng lên và đuôi dựng thẳng: ngôn ngữ ra hiệu chung để nói “Ta chơi nào!” Nhưng cô bé chẳng ngó ngang gì đến tôi.

Nên tôi thử lần nữa. Tôi chớp mấy cái tất lên, tung lên trời, đưa mõm đánh bật nó, đi lượm lại cho mình, và lại thả nó dưới chân Zoë, rồi tôi cúi mặt xuống. Tôi đã hoàn toàn sẵn sàng cho một trò chơi Enno-Fetch vui nhộn. Cô bé thì không. Cô đưa chân hít mấy cái tất sang một bên.

Tôi sửa sửa chờ đợi, thử một lần cuối. Cô bé quay lại nhìn tôi nghiêm nghị.

“Đó là trò con nít,” cô bé nói. “Giờ tao phải làm người lớn rồi.”

Zoë bé bỏng của tôi, một người lớn ở cái tuổi non nớt của bé. Một ý nghĩ buồn.

Thất vọng, tôi lững thững đi ra cửa và ngoái lại nhìn cô bé.

“Đôi khi những chuyện không hay xảy ra,” cô bé nói một mình. “Đôi khi mọi chuyện thay đổi, và ta nữa cũng phải thay đổi.”

Cô bé đang nói lời lẽ của ai khác, và tôi không chắc cô bé có tin hay dù chỉ là hiểu những lời ấy không nữa. Có lẽ cô bé đang ghi nhớ những lời ấy vì cô bé hy vọng nó nắm giữ chiếc chìa khóa mở vào tương lai bấp bênh của mình.

Tôi quay lại phòng khách và chờ cùng Denny cho đến khi, cuối cùng, Eve từ hành lang có phòng ngủ và phòng tắm lộ ra. Cái bà y tá những lúc nghỉ vẫn đan đến ám ảnh bằng mấy que đan kim loại làm tôi phát điên vì tiếng kìn kít loẹt xoẹt đang dìu Eve. Còn Eve thì rục rở. Cô mặc một chiếc váy dài lộng lẫy, màu xanh thẫm và cắt cũng rất khéo. Cô đeo chuỗi hạt ngọc trai nước ngọt nhỏ xinh xắn của Nhật mà Denny đã tặng vào dịp kỷ niệm ngày cưới lần thứ năm của họ, rồi còn trang điểm, và tóc cô, đã dài đủ để cô tạo một kiểu tóc nào đó, được chải chuốt cầu kỳ, còn cô tươi cười. Dù cần phải được dìu bước trên sàn diềm thì cô cũng đang bước trên sàn diềm đấy thôi, và Denny hoan nghênh cô nồng nhiệt.

“Hôm nay là ngày đầu tiên con chưa chết,” Eve nói với chúng tôi. “Nên ta mở tiệc.”

Sống mỗi ngày như thế nó được đánh cắp từ tay tử thần, đó là cách tôi muốn sống. Cảm thấy niềm vui sống, như Eve đã cảm thấy. Tách ta ra khỏi gánh nặng, đờn đau, thống khổ mà tất cả chúng ta đối mặt mỗi ngày. Để nói tôi còn sống, tôi tuyệt vời, còn sống, tuyệt vời. Đó là cái gì đó để khát khao. Khi tôi làm người, đó là cách tôi sẽ sống đời mình.

Bữa tiệc vui như hội. Ai cũng vui, và những ai không vui thì cũng vờ vui với niềm tin là tất cả chúng tôi đều tin vậy. Cả Zoë cũng hoạt bát hẳn lên với khiếu hài ngày thường của mình, rõ ràng trong chốc lát đã quên cái đòi hỏi phải làm người lớn. Khi đã đến giờ chúng tôi phải về, Denny hôn Eve thật sâu.

“Anh yêu em nhiều lắm,” ông nói. “Anh ước gì em về nhà được.”

“Em muốn về nhà mà,” cô đáp. “Em sẽ về nhà.”

Cô mệt rồi, cô ngồi xuống sofa và gọi tôi lại bên cô; tôi để cô xoa xoa tai tôi. Denny đang giúp Zoë chuẩn bị đi ngủ, trong khi Cặp Sinh Đôi, một lần này thôi, đang nể nang tránh xa.

“Tao biết Denny thất vọng,” cô nói với tôi. “Tất cả họ đều thất vọng. Ai cũng muốn tao là Lance Armstrong tiếp theo. Và giá như tao thộp cổ được nó mà giơ ra trước mặt thì chắc tao có thể. Nhưng tao không giữ nó được, Enzo à. Nó lớn hơn tao. Nó ở khắp nơi.”

Chúng tôi nghe Zoë đang nghịch trong bồn tắm ở phòng khác, Denny cười với cô bé, như thể họ chẳng có gì lo nghĩ trên đời cả.

“Lẽ ra tao không được để cho mọi chuyện xảy ra thế này,” cô nói tiếc nuối. “Đáng lẽ tao phải đòi về nhà bằng được để tất cả chúng ta được cùng nhau. Đó là tại tao; tao đã có thể mạnh mẽ hơn. Nhưng Denny thường nói ta chẳng thể nào lo nghĩ về cái đã xảy ra rồi, vậy nên... Làm ơn lo cho Denny và Zoë giùm tao, Enzo ơi. Hai bố con tuyệt vời quá khi ở bên nhau.”

Cô lắc đầu để rũ bỏ những ý nghĩ buồn bã rồi cúi nhìn tôi.

“Mày thấy chưa?” cô hỏi. “Tao không sợ chuyện đó nữa đâu. Lúc trước tao đã muốn mày ở cùng tao vì muốn mày che chở cho tao, nhưng giờ tao chẳng sợ nó nữa. Vì nó không phải là kết thúc.”

Cô cười tiếng cười của Eve mà tôi nhớ.

“Nhưng mày biết điều đó mà,” cô nói. “Mày biết hết.”

Không phải biết hết đâu. Nhưng tôi biết cô đã đứng về hoàn cảnh của mình: trong khi các bác sĩ có thể giúp nhiều người thì với cô, họ chỉ có thể nói cho cô biết cái không thể làm. Và tôi biết rằng một khi họ đã định được bệnh cô rồi, một khi hết thấy những người quanh cô đã chấp nhận kết quả chẩn đoán bệnh của cô, rồi nhấn mạnh và nhắc đi nhắc lại với cô thì cô chẳng tài nào ngăn nó lại. Cái thấy được trở thành cái không thể tránh được. Xe ta đi theo hướng mắt ta nhìn.

Chúng tôi cáo từ, Denny và tôi. Tôi không ngủ thiếp trong xe trên đường về nhà như mọi lần. Tôi nhìn những ngọn đèn sáng rực trên Bellevue và Medina loang loáng vút qua, rất đẹp. Qua hồ bằng cầu phao và thấy ánh lấp lánh của công viên Madison và Leschi, những cao ốc dưới phố nhô ra từ sau rặng núi Baker; thành phố hiện ra trong trẻo rõ ràng, tất cả bụi bặm và tuổi tác được màn đêm che giấu.

Nếu có bao giờ tôi chợt thấy mình đứng trước một đội hành quyết thì tôi sẽ nhìn thẳng những kẻ hành quyết mình mà không cần bịt mắt, và tôi sẽ nghĩ đến Eve. Về cái cô đã nói. Đó không phải là kết thúc.

Đêm hôm đó cô chết. Hơi thở cuối cùng mang linh hồn cô đi, tôi thấy chuyện đó trong mơ. Tôi thấy linh hồn cô lìa thể xác khi cô thở hắt ra, và thế là cô không còn những đòi hỏi, không còn lý do nữa; cô được giải phóng khỏi thân xác, và, khi được giải thoát, cô tiếp tục cuộc hành trình của mình ở đâu đó, tận cao trên trời, nơi những mảnh linh hồn ngưng tụ lại rồi rong chơi hết mọi giấc mơ và niềm vui mà những tạo vật trần gian chúng ta đây khó lòng thấu được, tất cả mọi thứ vượt quá sức hiểu của ta, nhưng ngay cả là vậy thì cũng không quá tầm với của ta nếu ta muốn với tới chúng, và tin mình thật sự có thể.

Sáng hôm sau, Denny chưa biết chuyện Eve, còn tôi, tỉnh giấc mơ mờ ảo, chỉ ngờ ngợ. Ông chở tôi lại đăng công viên Luther Burbank bên bờ Đông đảo Mercer. Vì hôm ấy là một ngày xuân ấm áp nên đó là một lựa chọn tuyệt hảo trong số những công viên dành cho chó, vì nó cho phép ta xuống hồ nên Denny có thể ném banh và tôi có thể bơi theo nhặt. Trong công viên không có con chó nào khác; chỉ có mình chúng tôi.

“Ta sẽ đưa Eve về nhà lại,” Denny nói với tôi khi ông ném trái banh. “Và Zoë nữa. Cả nhà ta phải ở bên nhau. Tao nhớ hai người quá.”

Tôi bơi ra giữa hồ lạnh và lượm lại trái banh.

“Tuần này,” ông nói. “Tuần này tao sẽ đưa cả hai về nhà.”

Rồi ông lại ném banh. Tôi lội qua lòng hồ lót đá cho đến khi người tôi nổi được và rồi tôi khoát nước bơi ra chỗ trái banh, đập tay xuống hồ lấy nó, rồi quay lại. Khi tôi thả trái banh dưới chân Denny và ngược lên thì tôi thấy ông đang nói chuyện điện thoại. Một lát sau ông gật rồi cúp máy.

“Eve đi rồi,” ông nói, rồi ông nức nở quay đi, úp mặt vào cánh tay mà khóc để tôi không nhìn thấy.

Tôi không phải là con chó trốn tránh mọi chuyện. Trước giây phút đó tôi chưa hề bỏ Denny mà đi, và từ phút ấy cũng không bao giờ bỏ chạy. Nhưng trong khoảnh khắc ấy, tôi phải chạy.

Nơi ấy có cái gì đó. Tôi chẳng biết nữa. Khung cảnh của công viên dành cho chó, nằm cao trên bờ Đông đảo Mercer như thế, rất sẵn sàng.

Cái hàng rào có chấn song thưa, không hề là một hàng rào ngăn chặn. Toàn thể khung cảnh nài nỉ con chó hãy chạy đi, chạy trốn tình trạng tù túng của nó, đập tung cái đã rồi. Và thế là tôi chạy.

Về hướng Nam, tôi phóng xuống con đường tắt qua khe hở giữa chấn song thưa rồi chạy ra cánh đồng lớn, thế rồi tôi lao về hướng Tây. Bằng qua đường nhựa sang bên kia đến cái nhà hát ngoài trời thì tôi tìm thấy cái mình đang tìm, cái hoang sơ chưa thuần. Tôi cần phải điên cuồng lên. Tôi sầu não, buồn khổ, giận dữ - cái gì đó! Tôi cần phải làm cái gì đó! Tôi cần phải cảm thấy chính mình, hiểu chính mình và cái thế giới kinh khủng mà tất cả chúng ta đều bị mắc kẹt trong đó, nơi sâu bọ và khối u và vi rút chui vào não ta rồi để trứng thối cho nở ra rồi ăn tươi nuốt sống chúng ta từ bên trong. Tôi cần phải làm phần việc của mình để tiêu diệt nó, trừ diệt cái đang tấn công tôi, cách sống của tôi. Vậy nên tôi chạy.

Cành con và dây leo quật vào mặt tôi. Mặt đất thô làm đau chân tôi. Nhưng tôi cứ chạy cho đến khi tôi thấy cái tôi cần phải thấy. Một con sóc. Béo tròn và tự mãn. Đang ăn một túi snack ngô Fritos. Ngu ngốc sục những lát bim bim vào mồm, và tôi thấy ở góc âm u nhất trong linh hồn mình một nỗi căm hận trước nay tôi chưa hề cảm thấy. Tôi chẳng biết nó từ đâu ra nhưng nó đang ở đó và thế là tôi lao tới. Nó ngẩng lên quá muộn màng. Nó nhận ra tôi quá trễ nếu như nó muốn sống, tôi đã nhắm nó rồi. Tôi đã nhắm con sóc đó và nó chẳng còn cơ may nữa. Tôi thật tàn nhẫn. Hàm tôi phập xuống nó, bẻ gãy lưng nó, răng tôi ngập trong bộ lông của nó, rồi sau đó tôi còn cấn xé nó cho đến chết, tôi day giật nó cho đến khi tôi nghe thấy cổ nó gãy làm đôi. Và rồi tôi ăn thịt nó. Tôi dùng răng nanh phanh thây nó ra, răng cửa tôi cắm sâu vào nó, và máu khắp người tôi, toàn là máu, nóng hổi và đậm đặc. Tôi uống sự sống của nó, tôi ăn ruột gan và nghiền vụn xương nó rồi nuốt. Tôi giẫm nát sọ rồi ăn cái đầu nó. Tôi ngẫu nhiên con sóc. Tôi *phải* làm vậy. Tôi nhớ Eve nhiều đến nỗi không thể là người để phải cảm thấy nỗi đau con người cảm thấy được nữa. Tôi phải trở lại là cầm thú. Tôi ăn sống nuốt tươi, tôi ngẫu nhiên, tôi nuốt chửng, tôi làm tất cả những gì đáng ra tôi đã không làm. Những cố gắng sống theo chuẩn mực người của tôi cũng chẳng làm gì được cho Eve; tôi đã thịt con sóc vì cô ấy.

Tôi ngủ trong bụi. Một lúc sau tôi ló ra, lại là chính mình. Denny thấy tôi mà chẳng nói tiếng nào. Ông dẫn tôi tới xe. Tôi lên ghế sau và lại ngủ thiếp đi ngay. Cùng cái mùi vị máu của con sóc tôi đã giết còn tươi trong miệng, tôi ngủ. Và trong giấc ngủ thì tôi mơ thấy quạ.

Tôi đuổi theo chúng; tôi tóm chúng; tôi giết chúng. Tôi làm vậy vì Eve.

Với Eve, cái chết của cô là sự chấm dứt một cuộc vật lộn đau đớn. Với Denny thì đó chỉ là sự khởi đầu.

Cái tôi làm trong công viên là ích kỷ vì nó chỉ thỏa mãn những nhu cầu cơ bản nhất của tôi. Nó cũng ích kỷ vì nó làm cho Denny không đến với Zoë ngay được. Ông giận tôi vì đã làm ông trễ lại trong công viên. Nhưng việc hoãn lại, dù một lúc thôi, cái ông sẽ phải thấy ở nhà Cặp Sinh Đôi ắt là điều nhân từ nhất tôi đã có thể làm cho ông.

Khi tôi tỉnh giấc thì chúng tôi đã ở nhà lão Maxwell và bà Trish. Trong lối xe chạy có một chiếc xe trắng bít bùng với phù hiệu hoa huệ tây trên cửa xe phía tài xế. Denny đậu xe sao cho không cản trở chiếc xe, rồi ông dẫn tôi đi vòng bên hông nhà tới vòi nước đằng sau. Ông mở vòi rồi xả máu trên mõm tôi một cách cộc cằn và buồn phiền; đó không phải là tắm, đó là chùi rửa.

“Mày đã dính vào chuyện gì ngoài đó vậy?” ông hỏi tôi.

Khi tôi được xối sạch bụi đất và máu rồi, ông thả tôi ra và tôi rũ người cho khô. Ông đến cánh cửa kiểu Pháp trên hiên và gõ. Một lát sau, bà Trish lộ ra. Bà ta mở cửa và ôm chầm Denny. Bà ta đang khóc.

Sau một hồi lâu, trong lúc đó lão Maxwell và Zoë cũng xuất hiện, Denny buông ra và hỏi, “Eve đâu?”

Bà Trish trở. “Bố mẹ đã bảo họ chờ con,” bà nói.

Denny bước vào trong nhà, sờ đầu Zoë khi ông đi qua. Khi ông đã khuất dạng rồi, bà Trish nhìn lão Maxwell.

“Để nó một mình một lát,” bà ta nói.

Và họ, cùng với Zoë, bước ra ngoài và khép cửa lại để Denny được một mình với Eve một lần sau chót, dù cô không còn sống nữa.

Trong cái trống không bốn bề quanh tôi, tôi nhận thấy có một trái banh tennis cũ trong đám cây trồng; tôi lượm nó lên và thả dưới chân Zoë. Tôi chẳng biết mình đang làm gì, liệu mình có một ý định cụ thể nào không. Phải chăng tôi đang cố làm cho tâm trạng vui vẻ lên? Tôi chẳng biết nữa, nhưng tôi cảm thấy mình phải làm cái gì đó. Vậy là trái banh nảy lên dừng lại dưới hai bàn chân trần của cô bé.

Cô bé nhìn xuống trái banh nhưng chẳng làm gì nó cả.

Lão Maxwell để ý thấy điều tôi vừa làm, và lão để ý thấy Zoë không có phản ứng. Lão nhặt trái banh lên và, với một cái liệng hết sức bình sinh, ném tít vào cánh rừng sau nhà xa đến mức tôi không còn thấy nó nữa mà chỉ kịp nghe thấy nó đâm qua lá bụi cây trên đường rơi xuống đất. Quả là một cú ném ấn tượng, trái banh tennis xanh nhạt liệng qua không trung nổi bật trên nền trời trong xanh. Bao nhiêu nỗi đau tinh thần đã dồn cả vào trái banh đó, tôi chẳng biết nữa.

“Lượm đi, anh bạn,” lão Maxwell giễu cợt bảo tôi, và rồi lão quay trở vào nhà.

Tôi chẳng đi lượm mà chờ cùng họ cho đến khi Denny quay ra. Khi ra, ông đi ngay đến bên Zoë, bế bé lên ôm chặt. Cô bé ôm ghì cổ ông.

“Bố buồn lắm,” ông nói.

“Con cũng buồn nữa.”

Ông ngồi xuống một chiếc ghế xếp gỗ tếp với Zoë trên đầu gối. Cô bé vui mặt vào vai ông và cứ ngồi yên như vậy.

“Giờ mấy người đăng Bonney-Watson sẽ đưa nó đi,” bà Trish nói. “Bố mẹ sẽ chôn nó cùng gia đình này. Đó là điều nó muốn.”

“Con biết,” ông nói, gật đầu. “Khi nào?”

“Trước cuối tuần.”

“Con phải làm gì đây?”

Bà Trish nhìn lão Maxwell.

“Bố mẹ sẽ lo thu xếp mọi việc,” Maxwell nói. “Nhưng bố mẹ rất muốn nói với con về một chuyện.”

Denny chờ cho Maxwell nói tiếp, nhưng lão chẳng nói.

“Cháu chưa ăn sáng đấy, Zoë,” bà Trish nói. “Đi với bà rồi bà làm cho cháu một quả trứng.”

Zoë chẳng nhúc nhích cho đến khi Denny vỗ vỗ vai và đẩy cô bé xuống.

“Đi với bà ăn chút gì đi con,” ông nói.

Zoë ngoan ngoãn theo chân bà Trish vào trong nhà.

Khi cô bé đi rồi, Denny ngã người ra sau nhắm mắt và thở dài thườn thượt, ngửa mặt lên trời. Ông ngồi nguyên vậy một hồi lâu. Nhiều phút. Ông là một bức tượng. Trong khi Denny bất động, lão Maxwell cứ đổi chân liên tục. Đôi lần lão Maxwell mở miệng định nói nhưng lại thôi. Lão không hiểu sao có vẻ miễn cưỡng.

“Con biết nó sẽ đến,” cuối cùng Denny nói, mắt vẫn nhắm. “Nhưng mà... con vẫn ngạc nhiên.”

Lão Maxwell gật đầu một mình.

“Đó là cái làm Trish và bố lo lắng,” lão nói.

Denny mở mắt nhìn lão Maxwell.

“Làm bố mẹ lo lắng sao?” ông hỏi, sửng sốt.

“Là con đã không có chuẩn bị.”

“Chuẩn bị?”

“Con chẳng có dự tính gì.”

“Dự tính?”

“Con cứ lặp lại chữ cuối bố vừa nói,” Maxwell nhận xét sau một lúc dừng.

“Vì con không hiểu bố đang nói về cái gì cả,” Denny nói.

“Đó là cái làm bố mẹ lo đấy.”

Denny, vẫn còn ngồi, cúi tới trước và nhăn nhó mặt mày nhìn Maxwell.

“Chính xác thì bố mẹ lo nghĩ về chuyện gì?” ông hỏi.

Rồi bà Trish có mặt ở đó.

“Zoë đang ăn trứng với bánh mì nướng và xem TV trong bếp,” bà ta nói. Bà ta nhìn lão Maxwell chờ đợi.

“Bố con tôi mới chỉ bắt đầu câu chuyện,” Maxwell nói.

“Ồ,” bà Trish nói, “tôi tưởng... Ông đã nói những gì rồi?”

“Sao mẹ không bắt đầu từ đầu đi,” Denny nói. “Bố thấy khó mào đầu. Bố mẹ đang lo nghĩ...”

Bà Trish liếc quanh, rõ ràng thất vọng là mối bận tâm của họ vẫn chưa được giải quyết.

“Thôi được,” bà ta mở lời, “Việc Eve ra đi hiển nhiên là một thảm kịch khủng khiếp. Tuy nhiên, bố mẹ đã thấy trước chuyện đó nhiều tháng rồi. Maxwell và mẹ đã bàn bạc kỹ lưỡng về cuộc sống của chúng ta - cuộc sống của *tất cả* chúng ta - sau cái chết của Eve. Bố mẹ cũng đã bàn chuyện đó với Eve, chỉ để con biết vậy thôi. Và bố mẹ tin tình thế hay hơn cả cho tất cả các bên liên quan sẽ là bố mẹ được quyền giám hộ Zoë, nuôi nấng nó trong một môi trường gia đình ấm cúng và ổn định, chăm lo dạy dỗ nó và, à thì, không muốn thô thiển, nhưng mà là *những đặc quyền* bố mẹ có thể đem lại cho nó. Bố mẹ thấy như thế là tốt nhất. Bố mẹ mong con hiểu đây không hề là lời bình phẩm về con với tư cách một con người hay các khả năng làm cha của con. Chỉ là việc gì mới đem lại lợi ích cao nhất cho Zoë mà thôi.”

Denny nhìn từ người này sang người kia, cái vẻ ngổ ngàng vẫn còn trên mặt, nhưng ông không nói gì.

Tôi cũng ngổ ngàng nữa. Theo tôi hiểu thì Denny đã đồng ý cho Eve sống với Cặp Sinh Đôi để họ được bên đứa con gái sắp qua đời, và rằng ông đã cho phép Zoë sống với Cặp Sinh Đôi để cô bé được ở bên người mẹ hấp hối. Như tôi hiểu, khi Eve đã mất rồi thì Zoë sẽ ở với chúng tôi. Cái ý kiến về giai đoạn chuyển tiếp thì tôi còn hiểu đôi chút: Eve đã mất

đêm trước; ở thêm ngày hôm sau - hay ngay cả một đôi ngày - với ông bà thì còn hiểu được. Nhưng còn giám hộ ư?

“Con thấy sao?” bà Trish hỏi.

“Bố mẹ không được giám hộ Zoë,” Denny nói rành rọt.

Lão Maxwell chu miệng lại, khoanh tay trước ngực, rồi gõ gõ mấy ngón tay lên bắp tay dưới lớp áo polyester đan sẫm màu.

“Mẹ biết chuyện này rất khó cho con,” bà Trish nói. “Nhưng mà con phải công nhận là bố mẹ có những ưu thế về kinh nghiệm làm cha mẹ, thời gian rỗi rảnh, và sự dư giả tài chính sẽ bảo đảm việc học hành cho Zoë đến bất kỳ bậc nào con bé muốn theo đuổi, và một ngôi nhà lớn trong khu vực an toàn có nhiều gia đình trẻ và nhiều trẻ con ở tuổi nó.”

Denny nghĩ ngợi một lát.

“Bố mẹ không được giám hộ Zoë,” ông nói.

“Tôi đã bảo bà rồi mà,” Maxwell nói với Trish.

“Nếu con nghĩ thêm về chuyện đó,” bà Trish nói với Denny. “Mẹ chắc chắn là con sẽ thấy cái bố mẹ đang làm là đúng. Vậy là tốt nhất cho tất cả. Con có thể theo đuổi sự nghiệp của mình, Zoë thì có thể lớn lên trong một môi trường yêu thương và khuyến khích. Đó là cái Eve muốn.”

“Làm sao mẹ biết chuyện đó?” Denny hỏi nhanh. “Cô ấy nói với mẹ sao?”

“Phải.”

“Nhưng cô ấy không nói với con.”

“Mẹ đâu biết tại sao con bé không nói,” bà Trish nói.

“Cô ấy không nói,” Denny nói dứt khoát.

Bà Trish gượng cười.

“Con sẽ nghĩ kỹ thêm chứ?” bà ta nói. “Con sẽ nghĩ về chuyện bố mẹ vừa nói chứ? Vậy sẽ dễ dàng hơn nhiều.”

“Không, con sẽ chẳng nghĩ thêm gì cả,” Denny nói, đứng lên. “Bố mẹ không được giám hộ con gái con. Câu trả lời cuối cùng.”

Cặp Sinh Đôi cùng thở dài. Bà Trish lắc đầu ngao ngán. Lão Maxwell thò tay vào túi quần sau lấy ra một phong bì.

“Bố mẹ cũng chẳng muốn sự thể nó phải ra thế này,” lão nói, rồi đưa cái phong bì cho Denny.

“Cái gì đây?” Denny hỏi.

“Mở ra đi,” Maxwell nói.

Denny mở phong bì và rút ra vài tờ giấy. Ông liếc nhanh mấy tờ giấy.

“Cái này nghĩa là sao đây?” ông lại hỏi.

“Tôi không biết anh có luật sư không,” lão Maxwell nói. “Nhưng nếu anh không có thì anh nên kiếm một người đi. Chúng tôi sẽ chính thức kiện đòi quyền giám hộ cháu gái mình.”

Denny giật lùi lại như thể vừa bị thoi vào bụng. Ông phịch xuống ghế dựa, hai bàn tay vẫn còn nắm mớ giấy tờ.

“Cháu ăn xong trứng rồi,” Zoë nói.

Chẳng ai trong chúng tôi nhận ra là cô bé đã quay lại, dù gì cô bé đã ở đó rồi. Cô bé trèo vào lòng Denny.

“Bố có đói không?” cô bé hỏi. “Để bà làm cho bố một phần trứng nữa.”

“Không,” ông nói đầy vẻ có lỗi. “Bố không đói.”

Cô bé nghĩ ngợi một lát. “Bố còn buồn hả bố?” cô bé hỏi.

“Ừ,” ông nói sau một lúc dừng. “Bố vẫn còn buồn lắm.”

“Con cũng vậy,” cô bé đồng tình, rồi dựa đầu vào ngực ông.

Denny nhìn Cặp Sinh Đôi. Cánh tay lão Maxwell lỏng khỏng quàng qua đôi vai hẹp của bà Trish như một kiểu dây xích nặng nề nào đó. Và rồi tôi thấy cái gì đó đã thay đổi ở Denny. Tôi thấy mặt ông đánh lại với một quyết ý.

“Zoë,” ông nói, để bé đứng xuống. “Con chạy vào trong thu dọn đồ con đi, được không?”

“Ta sẽ đi đâu?” cô bé hỏi.

“Giờ ta sẽ về nhà.”

Zoë mỉm cười chạy đi, nhưng lão Maxwell bước tới trước.

“Zoë, đứng yên đấy,” lão nói. “Bố cháu có mấy việc phải đi. Giờ thì cháu sẽ phải ở lại với ông bà.”

“Sao ông dám chứ!” Denny nói. “Ông nghĩ ông là ai hả?”

“Tôi là người đã nuôi dạy nó tám tháng qua,” lão Maxwell nói, hàm lão nghiên lại.

Zoë nhìn từ bố qua ông ngoại. Cô bé không biết phải làm gì. Chẳng ai biết phải làm gì. Đó là một thế cờ bí. Thế rồi bà Trish can thiệp.

“Chạy vào nhà gom búp bê cháu lại đi,” bà nói với Zoë, “trong khi chúng ta nói chuyện thêm lát nữa.”

Zoë miễn cưỡng rút lui.

“Để nó ở lại với bố mẹ đi, Denny,” bà Trish năn nỉ. “Ta có thể thu xếp chuyện này mà. Mẹ biết ta sẽ thu xếp chuyện này được mà. Để nó ở lại với bố mẹ trong khi mấy luật sư đưa ra được một kiểu dàn xếp nào đó. Đạo trước con bé ở lại đây thì con cũng ổn mà.”

“Bố mẹ đã năn nỉ con để nó ở lại đây,” Denny nói với bà ta.

“Mẹ chắc chắn là ta sẽ thu xếp được chuyện này.”

“Không đâu, mẹ,” ông nói. “Con sẽ đưa con bé về nhà với con.”

“Thế ai sẽ lo cho nó khi anh đi làm?” Lão Maxwell nạt, run lên vì tức giận. “Khi anh đi xa đưa nhiều ngày liền? Ai sẽ lo cho nó nếu, phỉ phui, con bé bị bệnh? Hay anh sẽ cứ phớt lờ đi, giấu bác sĩ cho đến khi nó sắp chết, như anh đã làm với Eve?”

“Con không hề giấu không đưa Eve đi bác sĩ.”

“Thế mà con bé chưa hề gặp bất kỳ ai...”

“Cô ấy đã từ chối!” Denny thét lên. “Cô ấy không chịu gặp ai cả!”

“Anh có thể ép nó,” Maxwell quát lên.

“Chẳng ai có thể ép Eve làm bất cứ gì Eve không muốn,” Denny nói. “Con đương nhiên cũng không thể.”

Lão Maxwell siết chặt hai nắm tay. Gân cổ lão lồi ra.

“Và chính vì vậy mà nó chết đấy,” lão nói.

“Sao?” Denny hỏi ngờ vực. “Chuyện này là trò đùa đây mà! Con sẽ không tiếp tục câu chuyện này nữa.”

Ông trừng mắt nhìn lão Maxwell và cất bước về căn nhà.

“Tôi tiếc cái ngày nó gặp anh,” lão Maxwell lí nhí theo ông.

Denny dừng lại ở cửa gọi vào trong.

“Zoë ơi, ta đi nào. Ta sẽ ghé lấy búp bê của con sau.”

Zoë ló ra trông hoang mang, ôm đầy thú nhồi bông.

“Con lấy mấy con này được không ạ?” cô bé hỏi.

“Được, con yêu. Nhưng giờ ta đi nào. Ta sẽ trở lại lấy mấy con còn lại sau.”

Denny dẫn cô bé tới lối đi vòng ra đằng trước nhà.

“Anh sẽ phải hối hận về chuyện này,” lão Maxwell rút lên với Denny khi ông đi qua. “Anh chẳng biết mình đang đâm đầu vào chuyện gì đâu.”

“Đi thôi, Enzo,” Denny nói.

Chúng tôi đi vòng đến lối xe chạy rồi vào xe. Lão Maxwell đi theo chúng tôi và nhìn Denny cài dây cho Zoë vào ghế. Denny nổ máy.

“Anh sẽ phải hối hận về chuyện này đấy,” lão Maxwell lại nói. “Hãy nhớ lấy lời tôi.”

Denny kéo cửa xe đánh sầm một cái làm rung cả xe.

“Mình có luật sư không à?” ông lẩm bẩm một mình. “Mình làm việc ở trung tâm dịch vụ xe BMW và Mercedes uy tín nhất Seattle. Lão ta nghĩ lão đang độ với ai chứ? Mình có quan hệ tốt với mọi luật sư giỏi nhất trong thị trấn này. Với lại mình có số điện thoại nhà họ mà.”

Chúng tôi phóng ra khỏi lối xe chạy cùng một đám sỏi bắn tung dưới chân lão Maxwell, và khi chúng tôi chạy lên con đường đảo Mercer quanh co thôn dã, tôi không thể không để ý thấy chiếc xe trắng đã đi rồi. Cùng với nó là Eve.

Bằng kinh nghiệm, một tay đua sẽ điều chỉnh cái y biết về cảm giác của xe khi nó đã gần tới giới hạn. Tay đua sẽ trở nên thoải mái khi chạy sát lề, để khi lốp xe bắt đầu mất khả năng bám, y có thể dễ dàng điều chỉnh, dừng lại, và khắc phục được. Cái nhận định về việc ở đâu và bao giờ thì y có thể cố thêm chút nữa đã ăn sâu trong con người y.

Khi áp lực đang căng và cuộc đua chỉ mới xong một nửa, tay đua đang bị một đối thủ bám đuôi ráo riết sẽ nhận ra tốt nhất mình nên bám đằng sau hơn là cản đằng trước. Trong trường hợp đó, bước đi khôn ngoan là nhường vị trí dẫn đầu cho chiếc đang bám đuôi và để tay đua nọ qua mặt. Nhẹ gánh rồi, tay đua của ta có thể gí từ sau lưng và khiến cho tay dẫn đầu mới phải vừa chạy vừa nhìn gương hậu.

Tuy vậy, đôi khi điều quan trọng là giữ vững vị trí của mình mà không cho phép qua mặt. Vì những lý do chiến thuật, những lý do tâm lý. Đôi khi một tay đua nhất định phải chứng tỏ mình giỏi hơn đối thủ.

Đua xe chủ yếu là kỷ luật và sự thông minh, chứ không phải ai phóng nhanh hơn. Kẻ chạy thông minh, cuối cùng bao giờ cũng thắng cuộc.

Hôm sau Zoë nhất quyết đòi đi học, và khi Denny nói ông sẽ đón cô bé vào giờ tan trường, cô bé kêu ca là muốn chơi với bạn vào chương trình sau giờ học. Denny đành phải bằng lòng.

“Bố sẽ đón con sớm hơn thường lệ một chút,” ông nói khi chúng tôi cho cô bé xuống. Chắc ông sợ Cặp Sinh Đôi sẽ cố cướp bé đi.

Từ trường của Zoë, chúng tôi chạy xe lên Union đến đại lộ Mười lăm và tìm thấy một chỗ đậu xe ngay đối diện quán cà phê Victrola. Denny cột dây tôi vào một giá dựng xe đạp rồi đi vào trong; mấy phút sau ông quay lại cầm theo cà phê và bánh nướng. Ông tháo dây cho tôi và bảo tôi ngồi dưới cái bàn ngoài trời, tôi làm theo. Mười lăm phút sau, có ai đó tới ngồi cùng chúng tôi. Một người đàn ông to lớn nhưng chắc nịch toàn những hình tròn: đầu tròn, thân tròn, đùi tròn, bàn tay tròn. Trên đỉnh đầu ông ta không có tóc mà lại có rất nhiều ở hai bên. Ông ta mặc một cái quần jean rộng thùng thình và áo lạnh màu xám to đùng có một chữ W tím khổng lồ bên trên.

“Xin chào, Dennis,” người đàn ông nói. “Xin nhận lấy lời chia buồn chân thành của tôi về nỗi mất mát vô cùng của anh.”

Ông ta cúi xuống và mạnh mẽ ôm lấy Denny đang ngồi luống cuống, hai tay để trong lòng, nhìn ra đường.

“Tôi...” Denny cất lời, rồi dừng khi người đàn ông buông ông ra và đứng thẳng dậy. “Dĩ nhiên,” Denny nói không thoải mái.

Người đàn ông khẽ gật đầu, phớt lờ câu đáp lúng túng của Denny, và rồi nhét mình vào giữa hai tay ghế kim loại khác bên bàn chúng tôi trên vỉa hè; ông ta không mập, đúng ra là một số phần tròn tròn của ông ta có thể được xem là cơ bắp, vậy nhưng ông ta cũng rất to lớn.

“Con chó đẹp mã đấy,” ông ta nói. “Nó có chút máu chó sục à?”

Tôi ngẩng đầu lên. Tôi hử?

“Tôi không biết chắc,” Denny nói. “Có lẽ thế.”

“Con vật đẹp quá,” người đàn ông trầm trồ.

Tôi thấy ấn tượng vì ông ta còn để ý thấy mình.

“Ồ, cô nàng làm một ly cà phê sữa thật là ngon,” người đàn ông nói, húp sùm sụp tách cà phê.

“Ai?” Denny hỏi.

“Cô bé pha chế của tôi trong kia ấy. Cô bé có đôi môi mọng, đeo khoen lông mày, đôi mắt màu sôcôla đậm...”

“Tôi không để ý.”

“Đầu anh có nhiều thứ quá,” người đàn ông nói. “Anh phải trả tiền xăng cho buổi tư vấn này đấy. Con xe cửa cánh chim của tôi uống đủ lắm. Tiền xăng, dù anh có quyết định giữ tôi lại hay không.”

“Được rồi.”

“Đưa tôi xem giấy tờ nào.”

Denny đưa cho ông ta cái phong bì mà lão Maxwell đã đưa ông. Người đàn ông cầm lấy và rút mấy tờ giấy ra.

“Họ nói Eve bảo họ là cô ấy muốn Zoë được họ nuôi dạy.”

“Tôi không cần biết chuyện đó,” người đàn ông nói.

“Thỉnh thoảng cô ấy phải uống nhiều thứ thuốc quá, cô ấy có thể nói bất cứ gì,” Denny nói tuyệt vọng. “Cũng có thể cô ấy đã nói vậy, nhưng cô ấy không thể nào có ý muốn thế.”

“Tôi không cần biết ai nói gì hay tại sao họ nói vậy,” người đàn ông nói nhanh. “Trẻ con không phải là vật sở hữu. Chúng chẳng thể bị đem cho đi hay đổi chác giữa chợ. Mọi chuyện xảy ra đều phải được thực hiện vì lợi ích cao nhất của đứa trẻ.”

“Đó là cái họ nói đấy,” Denny nói. “Lợi ích cao nhất của Zoë.”

“Họ là người có học mà,” người đàn ông nói. “Thế nhưng, ước nguyện cuối cùng của người mẹ lại không phù hợp. Anh chị lấy nhau bao lâu rồi?”

“Sáu năm.”

“Còn con cái nào khác không?”

“Không.”

“Có bí mật nào không?”

“Không.”

Người đàn ông uống ly cà phê sữa và lật lật mấy tờ giấy. Ông ta là một người lạ lùng, cứ luôn co gập và làm những động tác thừa. Phải

mấy phút sau tôi mới nhận ra là ông ta cứ thường xuyên sờ tay vào túi quần bên hông, vì ông ta giấu một thiết bị kêu vo vo kiểu gì đó, và sờ nó thì ông có thể làm cho nó thôi kêu vo vo. Người này chú tâm vào nhiều thứ cùng một lúc. Vậy mà, khi ông ta nhìn chăm chăm vào mắt Denny, tôi đánh hơi được toàn thể sự chú tâm của ông. Denny cũng thấy được, tôi biết, vì những lúc ấy, sự căng thẳng của Denny dội đi thấy rõ.

“Anh có đang theo một chương trình điều trị ma túy nào không?” người đàn ông hỏi.

“Không.”

“Anh có bị lập hồ sơ là tội phạm tình dục không?”

“Không.”

“Anh đã bao giờ bị kết án trọng tội chưa? Có ngồi tù bao giờ chưa?”

“Chưa.”

Người đàn ông dứt giấy tờ vào lại phong bì.

“Chuyện này chẳng là gì cả,” ông ta nói. “Giờ con gái anh đâu rồi?”

“Con bé muốn đi học. Tôi phải giữ nó ở nhà sao?”

“Không phải, thế thì tốt rồi. Anh lắng nghe những nhu cầu của nó. Điều đó là quan trọng. Nghe này, chuyện này chẳng phải là cái gì để anh phải lo lắng thái quá. Tôi sẽ yêu cầu một phán quyết tạm thời. Tôi thấy không lý gì ta lại không đòi được. Đứa trẻ sẽ là của anh đảng hoàng minh bạch.”

Denny nổi bực.

“‘Đứa trẻ’ là ông muốn nói con gái tôi, Zo sao?”

“Phải,” người đàn ông nói, nhìn Denny đánh giá. “Tôi muốn nói con gái anh, Zoë. Đây là bang Washington, vì Chúa! Trừ khi anh đang chế ma túy ‘đá’ trong bếp, nếu không thì đứa trẻ sẽ luôn có được bố mẹ đẻ của nó. Chắc chắn.”

“Thôi được,” Denny nói.

“Đừng hoảng. Đừng nổi điên. Hãy lịch thiệp. Hãy gọi cho họ và cho họ nghe những thông tin tôi vừa nói. Bảo họ mọi thư tín liên lạc phải được gửi thẳng đến tay tôi với tư cách là luật sư của anh. Tôi sẽ gọi cho luật sư của họ và cho họ biết trong góc nhà anh đang có một con chó khổng lồ. Tôi có linh cảm là họ đang tìm chỗ sơ hở; họ hy vọng anh sẽ lặng lẽ rút lui. Ông bà là như vậy đấy. Ông bà tin chắc mình làm cha làm mẹ giỏi hơn con cái, trong khi đời của con cái đã bị chính họ làm hỏng. Vấn đề là ở chỗ, ông bà là cái gai trong mắt vì họ có tiền. Họ có tiền không vậy?”

“Nhiều lắm.”

“Còn anh?”

“Thay dầu suốt đời,” Denny nói và gượng cười.

“Thay dầu sẽ chẳng bớt được đâu, Dennis. Phí cho tôi là bốn trăm năm mươi đô một giờ. Tôi cần khoản trả trước hai ngàn rưỡi đô. Anh có không?”

“Tôi sẽ kiểm,” Denny nói.

“Khi nào? Hôm nay? Tuần này? Tuần tới?”

Denny nhìn ông ta trừng trừng.

“Đây là con gái tôi, Mark. Tôi đem linh hồn mình ra thế là ông sẽ nhận được đầy đủ số đô la ông muốn nhận. Con bé là con gái tôi. Tên nó là Zoë. Và tôi sẽ rất biết ơn nếu ông dùng tên con bé, hay ít ra thì cũng là đại từ nhân xưng đúng, khi ông nhắc đến con bé.”

Mark chu miệng lại và gật.

“Tôi rất hiểu, Dennis. Con bé là con gái anh, tên nó là Zoë. Tôi hiểu anh là bạn và tôi tin tưởng anh. Tôi xin lỗi vì đã tra hỏi. Đôi khi tôi làm cho người ta...” Ông ta ngập ngừng. “Tôi với anh thôi nhé, Dennis? Ta đang nói đến bảy tám ngàn đô để làm cho vụ này biến đi. Anh làm chuyện đó được mà, đúng không? Dĩ nhiên anh có thể. Tôi miễn khoản tiền trả trước cho anh đấy, bạn à.” Ông ta đứng lên và chiếc ghế gần như cũng đi theo ông, nhưng ông rút mình ra được trước khi nó kịp làm ông ngượng trước đám đông ở Victrola. “Đây là một vụ kiện quyền giám hộ ma hoàn toàn. Tôi còn không hiểu nổi sao họ lại nghĩ tới chuyện đệ đơn. Gọi bố mẹ vợ - bố mẹ vợ của anh - mà bảo họ là mọi thứ phải qua tôi. Hôm nay tôi sẽ bảo phụ tá bắt tay vào việc - phụ tá của tôi. Tôi thực sự gặp khó khăn với đại từ nhân xưng, phải thế không nhỉ? Cám ơn đã chỉ ra cho biết. Tin tôi đi, họ đã không thấy trước chuyện này sẽ đến. Họ giống mặt anh như một gã khờ, mà anh thì đâu phải một thằng khờ, đúng không, nhà vô địch?”

Ông ta thụi vào cằm Denny.

“Hãy tử tế với bọn họ,” Mark nói. “Đừng có nổi khùng lên. Hãy điềm tĩnh, rồi mọi sự sẽ vì lợi ích cao nhất của Zoë bé bỏng, hiểu chứ? Bao giờ cũng phải nói mọi thứ là dành cho con bé. Hiểu chứ?”

“Hiểu rồi,” Denny nói.

Người đàn ông dừng lại nghiêm trang.

“Anh trụ vững đấy chứ, anh bạn?”

“Tôi ổn,” Denny nói.

“Nghỉ làm? Đi dạo cho khuây khỏa đầu óc với... Tên nó là gì nhỉ?”

“Enzo.”

“Tên hay đấy. Chó đẹp đấy.”

“Nó buồn bực,” Denny nói. “Hôm nay tôi sẽ dẫn nó đến chỗ làm với tôi. Tôi không cảm thấy thoải mái khi để nó ở nhà một mình.”

“Có lẽ anh nên nghỉ ngơi một thời gian,” Mark nói. “Vợ anh vừa mới mất. Cộng thêm cái thứ vô lý này nữa. Craig sẽ phải cho anh nghỉ một thời gian, còn nếu gã không cho, tôi sẽ gọi cho gã và làm gã điên tiết lên bằng lời hù dọa sẽ chính thức kiện quấy rối ở chỗ làm đấy.”

“Cám ơn, Mark,” Denny nói. “Nhưng ngay lúc này tôi không thể ở nhà được. Nó làm tôi nhớ lại quá nhiều...”

“À.”

“Tôi cần phải làm việc. Tôi cần phải làm cái gì đó. Tiếp tục đi tới.”

“Hiểu,” Mark nói. “Không cần nói nữa.”

Ông ta lấy túi xách.

“Tôi phải công nhận,” ông ta nói, “xem anh thắng cuộc đua đó trên TV khá là dễ thương. Nó là ở đâu nhỉ? Năm ngoái ấy?”

“Watkins Glen,” Denny nói.

“À phải rồi. Watkins Glen. Thật dễ thương. Bà vợ mời mấy người bạn tới chơi còn tôi thì đang nướng thịt rồi tôi bật cái TV nhỏ trong bếp

lên và cánh đàn ông xem... dễ thương.”

Denny mỉm cười, nhưng không có sự tin tưởng.

“Anh là người tốt, Dennis,” Mark nói. “Tôi sẽ lo vụ này. Đây không phải là một trong số những điều anh phải lo nghĩ tới. Anh hãy để tôi lo phần này. Anh lo con gái anh, được chưa?”

“Cám ơn.”

Mark phục phịch bỏ đi xuôi xuống đường, và khi ông ta rẽ ở góc đường, Denny nhìn tôi rồi chìa hai bàn tay ra trước mặt. Hai bàn tay ông đang run run. Ông chẳng nói gì mà nhìn hai bàn tay mình run và rồi ông nhìn tôi, và tôi biết ông đang nghĩ gì. Ông đang nghĩ giá mà ông có cái vô lăng để nắm, hai bàn tay ông sẽ không run. Nếu ông có một cái vô lăng mà nắm lấy, mọi sự sẽ ổn thôi.

Gần cả ngày tôi quanh quẩn trong ga ra với mấy gã sửa xe vì mấy ông chủ tiệm không thích khi tôi ở trong tiền sảnh chỗ khách hàng có thể nhìn thấy tôi.

Tôi biết hết mấy gã trong ga ra. Tôi không thường tới chỗ làm nhưng tôi đã đến đó đủ để cả bọn họ đều biết tôi và làm khó tôi kiểu như liệng cờ lê qua cửa hàng và cố bắt tôi đi nhặt lại, và khi tôi không chịu thì bọn họ cười ồ rồi nhận xét là tôi khôn quá. Riêng có một gã kỹ thuật, Fenn, rất tử tế, mỗi khi đi ngang chỗ tôi anh ta thường hỏi: “Mày xong chưa?” Ban đầu tôi chẳng biết anh ta đang nói chuyện gì, nhưng rồi cuộc rồi tôi cũng hiểu ra rằng một trong mấy tay chủ tiệm, Craig, chỉ có mỗi một việc là hỏi mấy tay kỹ thuật đã làm xong xe chưa, và Fenn chỉ truyền câu đó lại cho một kẻ duy nhất cấp dưới anh ta. Là tôi.

“Mày làm xong chưa?”

Ngày hôm ấy tôi cảm thấy nóng ruột lạ thường, theo một cách rất người. Người ta lúc nào cũng lo lắng chuyện gì sắp xảy ra. Họ thường thấy khó mà ngồi yên, chỉ nghĩ đến cái hiện tại mà không lo nghĩ về tương lai. Người ta thường không hài lòng với cái mình có; họ nghĩ ngợi nhiều về cái họ sắp có. Một con chó gần như có thể đóng cửa đầu óc mình và làm chậm quá trình trao đổi chất từ trước, như David Blaine cố lập kỷ lục nín thở dưới đáy hồ bơi - nhịp điệu thế giới quanh anh ta đơn giản là sẽ khác đi. Trong một ngày làm chó bình thường, tôi có thể tỉnh bơ ngồi yên hàng giờ liền. Nhưng ngày hôm ấy tôi nôn nao. Tôi căng thẳng và lo lắng, bứt rứt và lơ đãng. Tôi đi quanh, chẳng thấy yên chút nào. Tôi chẳng bận tâm đến cảm giác, nhưng vẫn nhận ra đó có thể là tiến trình tự nhiên của linh hồn mình đang tiến hóa, và do vậy mà tôi cố hết sức đón nhận nó.

Một trong mấy gian nhà trong ga ra đang mở, một đám mưa bụi nhộp nháp làm mờ cả không trung. Skip, anh chàng vui tính to béo có bộ râu quai nón dài, cần mẫn rửa mấy chiếc xe đã sẵn sàng cho người ta lấy đi, dù trời đang mưa.

“Mưa thì không bẩn, *bụi* mới bẩn,” anh ta cứ lẩm nhẩm một mình, một câu thần chú của dân rửa xe Seattle. Anh ta vò miếng mút, lớp bọt xà phòng như sông đổ xuống cái kính chắn gió của một chiếc BMW 2002 đua màu xanh lá của Anh được chăm chút không chê vào đâu được. Tôi nằm xuống, đầu kê giữa hai chân trước, ngay bên trong ngưỡng cửa ga ra, nhìn anh ta làm việc.

Ngày dường như bất tận, cho đến khi một xe cảnh sát Seattle xuất hiện và hai tay cảnh sát bước ra.

“Tôi mời hai quý ông rửa xe được chứ?” Skip gọi với ra họ.

Hai người đàn ông có vẻ lúng túng vì câu hỏi. Họ liếc nhìn nhau.

“Đang mưa mà,” một trong hai bọn họ nói.

“Mưa thì đâu có bẩn,” Skip nói vui vẻ. “*Bụi* mới bẩn.”

Mấy tay cảnh sát nhìn anh ta thắc mắc, như thể họ chẳng biết anh ta có đang giễu mình không.

“Không, cảm ơn,” một trong hai nói khi đi đến cửa tiền sảnh và vào trong.

Tôi lững thững qua cánh cửa xoay trong gian ga ra vào văn phòng. Tôi tha thần đến sau quầy, chỗ Mike đang đứng trông coi.

“Xin chào, mấy anh cảnh sát,” tôi nghe Mike nói. “Xe các anh có trục trặc gì sao?”

“Anh có phải là Dennis Swift không?” một trong hai người họ hỏi.

“Không phải,” Mike đáp.

“Anh ta có đây không?”

Mike chần chừ. Tôi đánh hơi thấy sự căng thẳng bất ngờ ở anh ta.

“Chắc anh ta hết ngày làm việc về rồi,” Mike đáp. “Để tôi xem xem. Tôi có thể nói lại với anh ta ai đến tìm không?”

“Chúng tôi có lệnh bắt anh ta,” một trong hai tay cảnh sát nói.

“Để tôi xem anh ta có còn ở đằng sau không.”

Mike quay lại và vấp phải tôi.

“Enzo, đi chỗ khác đi, anh bạn.”

Anh ta ngước lên nhìn tên cảnh sát lo lắng.

“Chó của tiệm,” anh ta nói. “Lúc nào cũng ngáng đường.”

Tôi đi theo anh ta ra sau, Denny đang ngồi bên máy tính, ghi hóa đơn cho mấy người muốn lấy xe vào cuối ngày.

“Den,” Mike nói. “Đằng trước có hai tay cảnh sát có lệnh kìa.”

“Vì?” Denny hỏi, cũng chẳng ngước lên khỏi màn hình, cứ gõ gõ máy hóa đơn.

“Cậu đấy. Để bắt cậu.”

Denny dừng cái đang làm.

“Vì cái gì chứ?” ông hỏi.

“Tớ không được rõ. Nhưng vì họ mặc đồng phục SPD^[16] và họ cũng chẳng giống mấy gã thoát y vũ, với lại hôm nay dù gì cũng chẳng phải sinh nhật cậu nên tớ không cho đó là trò đùa đâu.”

[16] Seattle Police Department: Cục Cảnh sát Seattle

Denny đứng lên bước ra tiền sảnh.

“Tớ đã nói với họ là chắc hôm nay cậu về rồi,” Mike nói, hất hàm chỉ ra cửa sau.

“Tớ cảm ơn ý đó lắm, Mike. Nhưng nếu họ có lệnh thì có lẽ họ biết tớ sống ở đâu. Để tớ tìm hiểu xem nó là về chuyện gì đây.”

Như một đoàn xe lửa, ba người chúng tôi rong rã qua văn phòng tới quầy.

“Tôi là Denny Swift đây.”

Gã cảnh sát gật đầu chào.

“Ông vui lòng bước ra khỏi quầy, thưa ông?” một trong bọn họ hỏi.

“Có vấn đề gì sao? Các anh cho tôi biết đây là chuyện gì được không?”

Có chừng năm sáu người đang ngồi trong tiền sảnh chờ hóa đơn; tất cả đang đọc sách báo ngẩng lên nhìn.

“Vui lòng bước ra khỏi quầy,” gã cảnh sát nói.

Denny chân chừ một lát, và rồi làm theo lệnh của gã.

“Chúng tôi có lệnh bắt ông,” một trong hai nói.

“Vì chuyện gì?” Denny hỏi. “Tôi có thể xem không? Hẳn là có nhầm lẫn gì đây.”

Gã cảnh sát đưa Denny một xấp giấy tờ. Denny đọc.

“Các anh đang đùa đây,” ông nói.

“Không đâu, thưa ông,” tên cảnh sát nói, lấy giấy tờ lại. “Vui lòng để hai tay lên quầy và giạng chân ra.”

Sếp của Denny, Craig, từ nhà sau bước ra.

“Mấy anh cảnh sát?” ông ta nói, đến gần họ. “Tôi thấy chuyện này không cần thiết, mà nếu có cần thì các anh cứ ra ngoài kia mà làm.”

“Đứng yên, thưa ông!” gã cảnh sát nói lạnh lùng, ngón tay dài trở về phía Craig.

Nhưng Craig nói đúng. Mọi chuyện này đã được trù tính để làm hại. Đó là tiền sảnh của một nơi làm ăn. Thiên hạ đang ở đó, chờ mấy chiếc BMW và Mercedes cửa cánh chim và những chiếc xe sang trọng khác. Cảnh sát đâu cần phải làm cái họ đã làm trước mặt những người này. Họ là khách hàng. Họ tin tưởng Denny, và giờ thì ông là tội phạm sao? Cái cảnh sát đang làm là không đúng. Chắc hẳn phải có cách hay hơn. Nhưng họ có súng và dùi cui. Họ có thuốc phun cay và vũ khí sốc điện. Và dân SPD vẫn khét tiếng là nóng nảy.

Denny làm theo chỉ thị mà để hai tay lên quầy và giạng hai chân ra; tên cảnh sát vồ vồ xuôi khắp người ông.

“Vui lòng quay lại và để hai tay ra sau lưng,” tên cảnh sát nói.

“Mấy anh không cần còng tay đâu,” Craig nói giận dữ. “Anh ta có chạy đi đâu đâu nào!”

“Thưa ông!” tên cảnh sát quát. “Đứng yên!”

Denny quay lại và để hai tay ra sau lưng. Tên cảnh sát còng tay ông.

“Ông có quyền giữ im lặng,” tên cảnh sát nói. “Bất cứ gì ông nói đều có thể và sẽ được dùng làm bằng chứng chống lại ông...”

“Chuyện này sẽ mất bao lâu?” Denny hỏi. “Tôi phải đi đón con gái tôi.”

“Tôi khuyên ông nên thu xếp cách khác đi,” tên cảnh sát kia nói.

“Tớ đi đón nó được, Denny à,” Mike nói.

“Cậu đâu có tên trong danh sách những người đi đón đã được chấp thuận.”

“Vậy tớ nên gọi cho ai đây?”

“... một luật sư sẽ được chỉ định cho ông...”

“Gọi cho Mark Fein đi,” Denny nói, tuyệt vọng. “Tên ông ta trong máy tính.”

“Ông có hiểu những quyền như tôi vừa đọc cho ông không?”

“Cậu có cần tôi bảo lãnh cho cậu không?” Craig hỏi. “Nếu cậu có cần bất cứ gì...”

“Tôi chẳng biết mình cần gì nữa,” Denny nói. “Gọi cho Mark đi. Chắc ông ta có thể đón Zoë.”

“Ông có hiểu những quyền như tôi vừa đọc không?”

“Tôi hiểu rồi!” Denny gắt. “Có. Tôi hiểu!”

“Cậu bị bắt về chuyện gì?” Mike hỏi.

Denny nhìn mấy tay cảnh sát trông chờ, nhưng họ chẳng nói gì. Họ chờ Denny trả lời câu hỏi. Họ được huấn luyện rất kỹ về phương pháp làm suy sụp tinh thần đối tượng một cách rất tinh vi - làm hẳn phải nói ra chính tội của mình.

“Cưỡng hiếp trẻ em ở cấp độ ba,” Denny nói.

“Trọng tội cưỡng hiếp,” một trong hai tay cảnh sát nói rõ thêm.

“Nhưng tôi chẳng cưỡng hiếp ai cả,” Denny nói với tay cảnh sát. “Ai đứng đằng sau chuyện này? Đứa trẻ nào?”

Một khoảng im lặng kéo dài. Mấy người trong tiền sảnh ngâ ra nhìn. Denny đang đứng trước tất cả họ, hai bàn tay ông bị còng sau lưng, tất cả họ giờ có thể thấy ông là một tù nhân, giờ ông không dùng hai bàn tay mình được, giờ ông không thể đưa xe được. Mọi chú ý đổ dồn về hai tay cảnh sát và mấy chiếc sơ mi xám xanh có cầu vai của họ rồi mấy khẩu súng đen, dùi cui, gậy và băng đạn bằng da quanh thắt lưng. Đúng là một vở kịch. Ai cũng muốn biết câu trả lời cho câu hỏi. *Đứa trẻ nào?*

“Đứa ông đã hiếp,” tên cảnh sát đáp gọn lỏn.

Tôi khinh bỉ cái hãnh làm, nhưng tôi phải khâm phục cái tài kịch của hãnh; không nói thêm lời nào, cảnh sát giải Denny đi.

Rất nhiều chuyện xảy đến cho Denny trong vụ kiện giám hộ liên quan đến Zoë cũng như những lời buộc tội cưỡng hiếp trẻ em ở cấp độ ba tôi không được chứng kiến. Những sự kiện này kéo dài gần ba năm trời trong đời chúng tôi, vì một trong các chiến thuật của lão Maxwell và bà Trish là kéo dài việc tố tụng để Denny sạch túi và bẻ gãy ý chí của ông, cũng như để độ với cái mong muốn của ông được thấy Zoë lớn lên trong một môi trường thương yêu và nâng đỡ. Rất nhiều thông tin tôi không được phép biết. Ví dụ, tôi không được mời đến dự phiên xử nào cả. Tôi chỉ được phép có mặt trong một vài cuộc hẹn của Denny với luật sư, Mark Fein, cụ thể là, những cuộc gặp diễn ra tại quán cà phê Victrola (vì Mark Fein thích cô pha chế đeo khoen lông mày và có đôi mắt màu sôcôla đen). Tôi đã không theo Denny đến đồn cảnh sát sau khi ông bị bắt. Tôi không có mặt mà thấy ông bị bắt giam ở đồn, bị buộc tội, rồi bị kiểm tra phát hiện nói dối sau đó.

Rất nhiều những gì tôi sắp kể cho các anh nghe về cuộc thử thách theo sau cái chết của Eve là một sự tái hiện dựa trên thông tin tôi tổng hợp lại từ những gì được biết gián tiếp, những cuộc chuyện trò nghe lỏm được, và các thủ tục pháp lý theo luật định như tôi đã lượm lặt được từ nhiều chương trình truyền hình khác nhau, nhất là loạt phim nhiều tập *Law & Order* và các sản phẩm phái sinh của nó, rồi *Special Victims Unit*, *Criminal Intent*, và cuốn phim bị nói xấu rất nhiều là *Trial by Jury*. Các chi tiết tiếp theo liên quan đến phương pháp và thuật ngữ giới cảnh sát thì dựa trên hai trong số các chương trình truyền hình hay nhất trong lịch sử thể loại đó: *The Rockford Files*, do James Garner thủ vai, người cũng đóng trong bộ phim đua xe tuyệt vời, *Grand Prix*; và dĩ nhiên, phim về cảnh sát hay nhất trong tất cả, *Columbo*, do Peter Falk tuyệt vời và thông minh lạ thường thủ vai Columbo. (Diễn viên ưa thích đứng thứ sáu của tôi là Peter Falk.) Và, cuối cùng, những gì tôi biết về tòa án chỉ dựa trên tác phẩm của nhà viết kịch về tòa án tài giỏi nhất trong tất cả, Sidney

Lumet, nhiều phim của ông, trong đó có *The Verdict* và *12 Angry Men*, đã có ảnh hưởng sâu sắc đối với tôi, và, như một lời chua thêm, tôi muốn nói ông phân vai Al Pacino trong phim *Dog Day Afternoon* thì đúng là thiên tài.

Ý định của tôi, ở đây, là kể câu chuyện của chúng tôi một cách trung thực đầy kịch tính. Mặc dù các sự kiện có thể là không mấy chính xác song xin vui lòng hiểu cho rằng cảm xúc thì chân thật. Ý định thì chân thật. Và, nói một cách đầy kịch tính thì, ý định là tất cả.

Họ giải ông tới một căn phòng nhỏ có một cái bàn rộng và nhiều ghế dựa. Tường có khoét mấy ô cửa trông ra văn phòng bao quanh, đầy cảnh sát điều tra đang làm việc bên bàn, cũng y như trong *Law & Order*. Những tấm màn tre lọc ánh sáng xanh bỏ vào phòng, làm bàn và sàn nhà gọn sáng lẫn lẫn những cái bóng dài.

Chẳng ai ngó ngang đến ông. Không có tên cớm xấu xa nào véo tai hay phang cuốn niên giám điện thoại vào ông hay nghiền mấy ngón tay ông dưới cửa hay nện đầu ông vào bảng, như thường thấy trên truyền hình. Không. Sau khi bị bắt, bị lấy dấu tay và chụp hình rồi, ông bị đưa vào một căn phòng, một mình, và bị bỏ đó, như thể cảnh sát đã quên bếng ông rồi. Ông ngồi một mình. Cứ ngồi hàng giờ mà không có gì. Không cà phê, không nước uống, không nhà vệ sinh, không đài. Không có gì để khuây lãng. Tội ác của ông, sự trừng phạt dành cho ông và chính ông. Một mình.

Ông có tuyệt vọng không? Ông có âm thầm tự trách là đã để mình rơi vào hoàn cảnh ấy không? Hay cuối cùng ông cũng đã nhận ra sống như tôi thì ra sao, làm chó ấy? Ông có hiểu, khi những giờ khắc bất tận đó tích tắc trôi đi, rằng một mình không phải là đơn độc? Rằng một mình là tình trạng trung tính; như thể một con cá mù dưới đáy biển: không thấy, và vì vậy mà không có phán đoán. Có thể không? Rằng cái quanh tôi không ảnh hưởng đến tâm trạng của tôi; tâm trạng tôi ảnh hưởng đến cái quanh tôi? Có đúng vậy không? Denny có thể đã đánh giá cao tính chất chủ quan của sự đơn độc, là cái gì đó chỉ tồn tại trong tâm trí, không tồn tại trên cõi đời, và như một con vi rút, không thể sống sót mà không có vật chủ tình nguyện?

Tôi thích nghĩ rằng ông ở một mình trong thời gian đó, nhưng không đơn độc. Tôi muốn nghĩ rằng ông đã nghĩ về tình cảnh của mình, nhưng

không hề tuyệt vọng.

Thế rồi Mark Fein xông ào vào quận Đông trên đồi Capitol ở Seattle; ông ta lao vào và bắt đầu quát tháo. Đó là phong cách bão bùng của Mark Fein. Bùng bùng. Bão lửa. Băm trợn. Bạo gan. Mark Fein là một chữ B. Ông có hình dáng như chữ cái đó, và ông hành xử như chữ cái đó. Bốc đồng. Bỗ bã. Béo tốt. Bùng bùng. Ông xô toang cửa, hất tung cái bàn, quát toáng gã trung úy cảnh sát đang trực, và bảo lãnh Denny ra.

“Thế này là thế quái nào đây, Dennis?” Mark hỏi ở ngoài góc phố.

“Chẳng có gì cả,” Denny nói, hờ hững với câu chuyện.

“Rất gì cả đấy! Một đứa mười lăm tuổi sao? Dennis! Chẳng có gì thế quái nào được!”

“Con bé nói dối.”

“Thế sao? Anh có quan hệ với đứa con gái này không?”

“Không.”

“Anh có thâm nhập vào cô ta qua bất kỳ lỗ nào bằng cơ quan sinh dục hay bất kỳ vật nào không?”

Denny nhìn chằm chằm Mark Fein và không chịu trả lời.

“Đây là một phần trong kế hoạch, anh có thấy vậy không?” Mark nói, thất vọng. “Tôi đã chẳng hiểu nổi sao họ lại có thể đệ cái đơn đòi quyền giám hộ vớ vẩn thế, nhưng chuyện này làm thay đổi mọi thứ.”

Denny vẫn không nói gì.

“Một kẻ ấu dâm. Một tội phạm tình dục. Một kẻ hiếp dâm. Một kẻ gạ gẫm trẻ em. Mấy thuật ngữ này có khớp vào đâu trong cái khái niệm về lợi ích cao nhất cho đứa trẻ không?”

Denny nghiêng răng; cơ hàm ông lồi lên.

“Văn phòng tôi, tám rưỡi sáng mai,” Mark nói. “Đừng có tới muộn.”

Denny bưng bưng.

“Zoë đâu?” ông hỏi.

Mark Fein cắm gót giày xuống vỉa hè.

“Họ đến chỗ con bé trước khi tôi kịp tới,” ông nói. “Sắp xếp thời gian vụ này không phải là một sự tình cờ đâu.”

“Tôi sẽ đi đón nó về,” Denny nói.

“Đừng!” Mark gắt. “Cứ để mặc họ. Giờ không phải lúc làm chuyện anh hùng đâu. Khi anh bị kẹt trong cát lún, chuyện tệ hại nhất anh làm là vùng vẫy đấy.”

“Vậy là giờ tôi đang kẹt trong cát lún sao?” Denny hỏi.

“Dennis, ngay lúc này anh đang kẹt trong thứ cát lún nhất trong mọi thứ cát lún có thể có đấy.”

Denny quành xe lại và chạy đi.

“Và đừng có đi khỏi tiểu bang,” Mark gọi với theo ông. “Và, lạy Chúa Jesus, Dennis, đừng dù chỉ là *nhìn* một đứa con gái mười lăm tuổi nữa!”

Nhưng Denny đã rẽ ở góc đường và đi mất rồi.

Bàn tay là cửa sổ nhìn vào tâm hồn người đàn ông. Cứ xem đủ mấy cuốn video trong xe của các tay đua thì anh sẽ thấy cái đúng của câu này. Tay nắm cứng ngắc, căng thẳng của một tay đua thể hiện phong cách lái cứng nhắc, căng thẳng của y. Bàn tay bồn chồn xê dịch của một tay đua khác cho thấy y không thoải mái trong xe. Bàn tay của tay đua nên thoải mái, nhạy cảm, tỉnh thức. Rất nhiều thông tin được truyền đạt qua vô lăng xe; tay cầm chặt quá hay căng thẳng quá thì sẽ làm cho thông tin không được truyền đến não.

Họ nói rằng các giác quan không hoạt động một mình, mà đúng hơn là phối hợp cùng nhau ở một nơi đặc biệt trong não, nơi đó tạo ra bức tranh về toàn bộ cơ thể: các tế bào cảm ứng dưới da cho não biết về áp lực, cái đau, cái nóng; các tế bào cảm ứng nơi khớp và gân cho não biết về vị trí của cơ thể trong không gian; các tế bào cảm ứng ở tai thì cho não biết về sự thăng bằng đường đua; còn các tế bào cảm ứng trong nội tạng chỉ ra tình trạng cảm xúc của một người. Với một tay đua thì tự nguyện hạn chế một kênh thông tin là điều ngu ngốc; để cho thông tin trôi chảy thông suốt được thì lại là điều siêu phàm.

Nhìn thấy hai bàn tay Denny run run, tôi cũng buồn phiền như ông vậy. Sau cái chết của Eve, ông nhìn bàn tay mình thường xuyên, giờ nó lên trước mắt như thể nó không thật sự là tay của mình, đưa nó lên và nhìn nó run run. Ông cố không để ai thấy khi làm vậy. “Mệt mỏi,” ông thường nói với tôi mỗi khi ông bắt gặp tôi đang nhìn ông kiểm hai bàn tay mình. “Căng thẳng.” Rồi ông đút hai tay vào túi quần và để yên đó, khuất mắt.

Tối muộn hôm ấy khi Mike và Tony chở tôi về nhà thì Denny đang ngồi chờ trên hiên tối, hai tay đút túi quần.

“Không chỉ là tớ không muốn nói về chuyện này,” ông nói với họ, “mà Mark cũng dặn tớ không được nói. Vậy đấy.”

Họ đứng nơi lối đi bộ, ngược nhìn ông.

“Bọn tớ vào được không?” Mike hỏi.

“Thôi,” Denny đáp, và rồi, biết sự cộc lốc của mình, cố phân trần. “Tớ không thích có người bên cạnh ngay lúc này.”

Họ nhìn ông chằm chằm một lát.

“Cậu không phải nói về cái đang xảy ra đâu,” Mike nói. “Nhưng nói ra được thì tốt. Cậu không thể cứ giữ mọi thứ trong lòng. Vậy không tốt đâu.”

“Có lẽ cậu nói có lý,” Denny nói. “Nhưng đó không phải là cách của tớ. Tớ chỉ cần... tiêu hóa... cái đang diễn ra, rồi tớ mới nói ra được. Nhưng không phải lúc này.”

Cả Mike lẫn Tony chẳng ai nhúc nhích. Giống như họ đang cân nhắc xem họ sẽ tôn trọng yêu cầu của Denny được yên một mình hay họ sẽ lấn qua ông vào trong nhà và buộc ông phải có bầu bạn. Họ nhìn nhau, và tôi nghĩ thấy được sự bứt rứt của họ; tôi ước gì Denny cảm hiểu được mức độ lo lắng họ dành cho ông.

“Cậu sẽ không sao chứ?” Mike hỏi. “Bọn tớ không phải lo rằng lò ga bị bỏ quên chưa tắt còn cậu thì châm thuốc hay gì đó chứ?”

“Nhà tớ dùng lò điện mà,” Denny nói. “Vả lại tớ không hút thuốc.”

“Cậu ta sẽ ổn mà,” Tony nói với Mike.

“Cậu có muốn bọn tớ trông Enzo hay gì đấy không?” Mike hỏi.

“Không.”

“Mua cho cậu ít hàng tạp hóa?”

Denny lắc đầu.

“Cậu ta sẽ ổn thôi mà,” Tony lại nói, rồi kéo tay Mike.

“Điện thoại tở lúc nào cũng mở,” Mike nói. “Đường dây nóng gỡ rồi 24/24 giờ. Cần trò chuyện, cần bất cứ gì, cứ gọi cho tở.”

Họ rút lui xuống lối đi.

“Bọn tở cho Enzo ăn rồi đấy nhé!” Mike từ lối ra gọi lại.

Họ đi rồi, Denny và tôi vào nhà. Ông rút tay trong túi ra đưa lên mà nhìn nó đang run.

“Mấy kẻ hiếp dâm không được giám hộ con gái nhỏ của mình,” ông nói. “Thấy đã thành công chưa?”

Tôi theo ông vào bếp, thoáng lo là ông đã dối Mike và Tony và rằng có lẽ suy cho cùng thì chúng tôi có lò ga. Nhưng ông không đi lại lò, ông đến bên tủ chén lấy ra một cái ly. Rồi ông thò tay vào chỗ để rượu lấy ra một chai. Ông rót ra một ly.

Thật phi lý. Suy sụp, căng thẳng, tay run, và giờ ông sắp sửa làm mình say sưa? Tôi chẳng thể tha thứ được chuyện đó. Tôi sửa âm lên với ông.

Ông nhìn xuống tôi, ly rượu trong tay, còn tôi nhìn lên ông. Tôi mà có hai tay thì tôi đã khui một chai mà phang ông rồi.

“Có chuyện gì sao, Enzo, mà thấy rập khuôn quá hả?”

Tôi lại sửa. Tôi thấy cái khuôn này *thảm hại* quá đi rồi.

“Đừng có phán xét tao,” ông nói. “Đó không phải việc của mày. Việc của mày là ủng hộ tao, không phải phán xét tao.”

Ông uống ly rượu rồi trừng mắt nhìn tôi, còn tôi phán xét ông. Ông cư xử đúng y như họ muốn. Họ đang làm ông rối bời, còn ông sắp sửa rút lui, rồi mọi chuyện sẽ chấm hết và tôi sẽ phải sống hết đời với một gã nghiện rượu chẳng có gì để làm ngoài gây cạp mắt đờ đẫn nhìn những hình ảnh lóe lên trên màn hình TV. Đây đâu phải là Denny của tôi. Đây là một nhân vật đáng thương trong một phim truyền hình cũ rích. Và tôi chẳng thích hấn ta tí nào.

Tôi bỏ ra khỏi phòng nghĩ là mình sẽ đi ngủ, nhưng tôi không muốn ngủ cùng phòng với kẻ mạo danh Denny này. Chỉ là bản sao Denny. Tôi đi vào phòng ngủ của Zoë, cuộn tròn trên sàn cạnh giường cô bé, và cố chợp mắt. Zoë là người duy nhất tôi đã bỏ rơi.

Lúc sau - dù tôi không biết là bao lâu - ông đứng ở ngưỡng cửa.

“Lần đầu tiên tao chở mày trong xe tao là khi mày hãy còn là một con cún, mày đã ọe ra đầy cả ghế,” ông nói với tôi. “Nhưng tao đã không mất hết hy vọng về mày.”

Tôi ngóc đầu lên, không hiểu ý ông.

“Tao cất rượu đi rồi,” ông nói. “Tao cừ hơn vậy.”

Ông quay lưng bỏ đi. Tôi nghe thấy ông đi quanh trong phòng khách và rồi bật TV lên.

Vậy là ông đã không tuyệt vọng rơi xuống đáy chai, nơi ẩn náu của kẻ yếu đuối và kẻ ủy mị. Ông đã hiểu ý tôi. Cứ chỉ là tất cả những gì tôi có.

Tôi thấy ông ngồi bên ghế dài xem một cuốn video quay Eve, Zoë, và tôi từ nhiều năm trước, hồi chúng tôi đến Long Beach, trên bờ Washington: Zoë mới chập chững biết đi. Tôi nhớ rõ kỳ cuối tuần đó; chúng tôi ai nấy đều còn rất trẻ, dường như vậy, đuổi diều trên bãi biển rộng trải dài hàng dặm. Tôi ngồi xuống cạnh ghế dài và cũng xem. Chúng tôi đã rất hồn nhiên; chúng tôi đã không biết con đường sẽ đưa chúng tôi đi đâu, không biết rằng sẽ có lúc chúng tôi phải phân ly. Bãi biển, đại dương, bầu trời. Nó ở đó cho chúng tôi và chỉ chúng tôi mà thôi. Một thế giới bao la vô tận.

“Chẳng có cuộc đua nào thắng ở góc đầu tiên,” ông nói. “Nhưng rất nhiều cuộc đua đã thua tại đó.”

Tôi nhìn ông. Ông đưa tay ra, đặt tay trên đỉnh đầu tôi, và gãi tai tôi như ông vẫn làm.

“Phải,” ông nói với tôi. “Nếu ta sắp thành một kiểu rập khuôn, thì hãy là một cái khuôn lạc quan.”

Phải: cuộc đua còn dài - để về đích đầu tiên, đầu tiên ta phải về đến đích.

Có rất ít thứ mà tôi thích hơn một cuộc đi dạo ra trò thật lâu trong mưa phùn Seattle. Tôi chẳng màng cái nặng nề của mưa thật; tôi thích màn sương mù, cái cảm giác những hạt li ti trên mõm và mí mắt tôi. Cái trong lành của không khí, đột nhiên đầm khí ôzôn và các ion âm. Trong khi mưa nặng nề và có thể phủ lấp mùi thơm, một cơn mưa rào nhẹ thực ra lại làm khuếch đại các mùi; giải phóng các phân tử, làm cho mùi bùng dậy, và rồi đưa nó qua không khí đến mũi tôi. Chính vì vậy mà tôi yêu Seattle hơn bất cứ nơi nào khác, hơn cả công viên Đường đua Đồi Sấm. Vì, dù mùa hè rất khô, nhưng một khi mùa ẩm ướt bắt đầu, không một ngày nào trôi qua mà không có cơn mưa phùn tôi yêu vô cùng.

Denny dẫn tôi đi dạo trong mưa phùn, tôi say mê thưởng thức. Eve chỉ mới mất được ít ngày, nhưng từ khi cô mất, tôi cảm thấy bị dồn nén và bức bối, cứ ngồi mãi với Denny ở nhà, hít đi thở lại mãi vẫn cái không khí tù đọng. Denny xem ra cũng khao khát một sự thay đổi; thay vì quần jean, áo lạnh, và áo mưa vàng, ông mặc quần sẫm màu, rồi ông vận mạng tô đen bên ngoài áo len cashmere cao cổ dài tay.

Chúng tôi đi bộ rời thung lũng Madison về hướng Bắc rồi vào Arboretum. Khi đã đi quá vùng nguy hiểm rồi, nơi chẳng có đường đi bộ và xe cộ chạy quá giới hạn tốc độ an toàn, chúng tôi rẽ qua một con đường nhỏ hơn, rồi Denny tháo dây cho tôi.

Đây là cái tôi khoái làm: tôi thích chạy qua một cánh đồng cỏ ướt lâu lâu chưa bị cắt, tôi thích chạy, rà mõm sát đất để cỏ và những tia nước lóng lánh phủ mặt mình. Tôi tưởng tượng mình là một cái máy hút bụi, hút vào tất cả mùi, cả sự sống, một đợt cỏ ngày hè. Nó làm tôi nhớ về thời thơ ấu của mình, từ hồi còn ở nông trại Spangle, nơi chẳng có mưa, nhưng lại có cỏ, ở đó có những cánh đồng, và tôi đã chạy.

Ngày hôm ấy tôi cứ chạy mãi. Còn Denny tiếp tục đi bộ, cứ bước đều. Đến chỗ thường quành lại, chúng tôi cứ đi tiếp. Chúng tôi băng qua cây cầu dành cho khách bộ hành rồi đi vòng vèo lên Montlake. Denny cột dây lại cho tôi rồi chúng tôi băng qua một con đường rộng hơn và thế là đã ở một công viên khác rồi! Tôi cũng thích công viên này. Nhưng nó khác.

“Interlaken,” Denny nói với tôi khi thả dây cho tôi.

Interlaken. Công viên này không phải là cánh đồng hay bình nguyên bằng phẳng. Nó là một khe núi lởm chởm và quanh co phủ cây leo, bụi rậm và thảm cây phủ đất, được một cây cao nhất với tầng lá rợp bóng che chở. Nó thật tuyệt vời. Trong khi Denny đi men theo con đường thì tôi phóng dọc sườn đồi, nấp trong bụi cây thấp và vờ mình là điệp viên, hay cầm đầu cầm cổ phóc qua những chướng ngại vật và giả làm dã thú như trong phim, săn đuổi cái gì đó, dò theo con mồi.

Một hồi lâu chúng tôi đi và chạy trong công viên này hồi lâu, cứ mỗi bước của Denny là tôi phải chạy năm bước, cho đến khi tôi mệt nhoài và khát khô. Chúng tôi ra khỏi công viên rồi đi bộ vào một khu lân cận mà tôi thấy lạ. Denny ghé một quán cà phê để mua cho mình tách cà phê. Ông mua ít nước cho tôi, đựng trong một cái cốc giấy nên khó uống, nhưng dù gì thì cũng làm tôi đỡ khát.

Rồi chúng tôi đi tiếp.

Tôi vẫn luôn thích hoạt động và đi bộ, nhất là với Denny, bạn đi bộ ưa thích nhất của tôi, và nhất là trong mưa phùn, nhưng tôi cũng phải thú nhận, lúc đó tôi mệt đi thật. Chúng tôi đã ở ngoài trời hơn hai giờ đồng hồ rồi, và sau một hồi đi dạo lâu như vậy, tôi thích về nhà để được lau khô vui vẻ, và rồi nằm xuống chợp mắt một giấc ra trò. Nhưng chẳng có ngủ ngáy gì cả; chúng tôi cứ tiếp tục đi.

Tôi nhận ra đại lộ Mười lăm khi chúng tôi tới nơi, và tôi biết công viên Volunteer khá rõ. Nhưng tôi ngạc nhiên khi chúng tôi đi vào nghĩa trang

Lake View. Dĩ nhiên, tôi biết tầm quan trọng của nghĩa trang Lake View, dù chưa hề đến đó. Tôi đã xem một phim tài liệu về Bruce Lee; Lake View là nơi ông được chôn cất, cạnh con trai mình, Brandon, anh ta là một diễn viên tuyệt vời nhưng yếu mệnh. Tôi cảm thấy buồn cho Brandon Lee, vì anh ta trở thành nạn nhân của lời nguyền dòng họ, mà cũng vì cuốn phim cuối cùng anh ta đóng là *Con quạ*, cái nhan đề gở cho một phim không may dựa trên một cuốn truyện tranh do người nào đó rõ ràng là không biết gì về chân tướng bọn quạ viết. Nhưng chuyện đó là để bàn vào lúc khác. Chúng tôi vào nghĩa trang, nhưng không đi tìm mộ của Bruce hay Brandon Lee, hai diễn viên rất hay. Chúng tôi tìm cái gì khác. Lăn theo con đường lát đá về phía Bắc chúng tôi đi vòng ngọn đồi chính giữa và bắt gặp một cái lều dựng tạm, bên dưới có nhiều người tụ tập.

Tất cả họ đều ăn mặc chỉnh tề còn những người không được tắm giặt che mưa phùng thì cầm dù. Tức thì, tôi thấy Zoë.

À. Công tắc đèn đánh tách trong đầu tôi - nó hoặc là đang bật hoặc là đang tắt. Denny đã ăn mặc tử tế để đến dự sự kiện này đây.

Chúng tôi đi lại gần mấy người đó, đứng khá lộn xộn, tha thẩn, không cùng một chú tâm chung. Lễ vẫn chưa cử hành.

Chúng tôi đã tới rất gần họ, và rồi, bất thần, ai đó từ trong nhóm bước ra. Một người đàn ông. Và rồi một người đàn ông nữa, rồi một người nữa. Ba người họ bước về phía chúng tôi.

Một trong số họ là lão Maxwell. Hai người kia là anh của Eve mà tôi chẳng hề biết tên vì họ rất hiếm khi lộ mặt.

“Anh không được phép đến đây,” Maxwell nói lạnh lùng.

“Cô ấy là vợ tôi,” Denny nói điềm đạm. “Mẹ của con tôi.”

Cô bé đang ở đây, đưa con ấy. Zoë nhìn thấy bố mình. Cô bé vẫy vẫy ông, và ông vẫy lại.

“Anh không được phép đến đây,” Maxwell lại nói. “Đi đi, nếu không tôi sẽ gọi cảnh sát.”

Hai ông anh sững cổ lên. Tư thế sẵn sàng đánh đấm.

“Ông đã gọi họ rồi mà, không phải sao?” Denny hỏi.

Lão Maxwell cười khẩy với Denny.

“Anh đã được cảnh cáo rồi mà,” lão ta nói.

“Sao ông lại làm chuyện này?”

Lão Maxwell sẵn tới sát trước mặt Denny.

“Anh chưa hề tử tế với Eve,” Maxwell nói. “Và sau những gì anh làm với Annika, tôi sẽ không giao phó Zoë cho anh đâu.”

“Đêm đó chẳng có gì xảy ra cả...”

Nhưng lão Maxwell đã quay lưng rồi. “Hãy đưa ông Swift ra khỏi đây,” lão nói với hai đứa con trai, rồi cộc lốc bỏ đi.

Từ xa, tôi thấy Zoë, không nhịn lâu hơn được nữa; cô bé nhảy ra khỏi ghế ngồi và chạy tới chỗ chúng tôi.

“Cút đi,” một trong hai người đàn ông nói.

“Đây là đám tang vợ tôi,” Denny nói. “Tôi sẽ ở lại.”

“Cút ra khỏi đây đi,” gã đàn ông kia nói, đâm vào mạng sườn Denny.

“Cứ đâm tôi đi nếu các anh muốn,” Denny nói. “Tôi không đánh lại đâu.”

“Đồ gạ gẫm trẻ con!” người đàn ông ban đầu rút lên, vung hai bàn tay vào ngực Denny. Denny bình chân như vại. Người đàn ông vẫn thường chạy chiếc xe ngàn cân với tốc độ trăm bảy mươi dặm một giờ không bối rối bởi tiếng ngỗng kêu.

Zoë chạy ủa tới chỗ chúng tôi và nhảy xô vào Denny. Ông nhấc bổng cô bé lên, bế bên hông rồi hôn má cô.

“Cưng của bố thế nào?” ông hỏi.

“Bố của con thế nào?” cô bé đáp.

“Bố đang xoay sở,” ông nói. Ông quay qua ông anh vừa mới đâm ông. “Xin lỗi, tôi không nghe kịp cái anh vừa nói. Có lẽ anh muốn lặp lại trước mặt con gái tôi?”

Người đàn ông lùi lại một bước, và rồi bà Trish hấp tấp chạy tới chỗ chúng tôi. Bà ta chen vào giữa Denny và hai ông anh. Bà bảo họ đi đi, rồi bà quay qua Denny.

“Làm ơn đi,” bà ta nói. “Tôi hiểu tại sao anh ở đây, nhưng không thể làm thế này được. Tôi thực tình nghĩ anh không nên ở lại.” Bà ta chần chờ một lát rồi nói: “Tôi lấy làm tiếc. Chắc anh đã rất lẻ loi.”

Denny không đáp. Tôi ngược nhìn ông, mắt ông đăm lẹ. Zoë cũng nhận thấy và òa khóc theo ông.

“Khóc thì được thôi,” cô bé nói. “Bà nói khóc có ích vì nó làm vơi nỗi đau.”

Ông nhìn Zoë một hồi lâu, cô bé cũng nhìn ông. Rồi ông thở dài buồn bã.

“Con sẽ giúp ông bà mạnh mẽ, được chứ?” ông nói. “Bố có một số việc quan trọng phải lo. Về mẹ. Có những chuyện cần phải làm xong.”

“Con hiểu ạ,” cô bé nói.

“Con sẽ ở lại với ông bà một thời gian nữa, cho đến khi bố giải quyết xong mọi việc, được chứ?”

“Ông bà bảo con là con phải ở với ông bà một thời gian.”

“À,” ông buồn bã nói. “Ông bà rất giỏi lo xa.”

“Tất cả chúng ta có thể thỏa thuận mà,” bà Trish nói. “Tôi biết anh không phải người xấu...”

“Không thỏa thuận gì cả,” Denny nói.

“Dần dần rồi anh sẽ thấy. Đó là điều tốt nhất cho Zoë.”

“Enzo!” Thành linh Zoë la lên, thấy ra tôi đang đứng dưới chân cô. Cô ngọ nguậy tụt xuống và ôm cổ tôi. “Enzo!”

Tôi ngạc nhiên và hài lòng vì lời chào nồng nhiệt của cô bé nên liếm mặt cô.

Bà Trish ngả người về phía Denny.

“Chắc hẳn anh nhớ Eve ghê lắm,” bà ta thì thầm với ông. “Nhưng lợi dụng một đứa con gái mười lăm tuổi...”

Denny bất thần thẳng người và lùi ra.

“Zo,” ông nói. “Enzo và bố định đi quan sát từ một vị trí đặc biệt. Đi nào, Enzo.”

Ông cúi xuống hôn lên trán cô bé, rồi chúng tôi bỏ đi.

Zoë và bà Trish nhìn chúng tôi đi. Chúng tôi tiếp tục lên lối đi vòng tròn rồi cuốc bộ lên con dốc tới đỉnh một ngọn đồi, nơi đó chúng tôi đứng dưới những tán cây, và, được che chở khỏi làn mưa lất phất, nhìn toàn cảnh. Người ta đứng nghiêm. Người đàn ông đọc sách. Người ta đặt hoa hồng lên quan tài. Và rồi ai nấy lên xe ra về.

Chúng tôi ở lại. Chúng tôi chờ cho mấy người làm công đến dỡ lều. Mấy nhân công đến dùng một cái dụng cụ tời kỳ lạ để hạ quan tài xuống lòng đất.

Chúng tôi ở lại. Chúng tôi nhìn mấy người đàn ông cùng chiếc xe dây xích nhỏ xúc hết chỗ đất đổ lên trên cô. Chúng tôi chờ.

Khi tất cả họ đã đi rồi, chúng tôi xuống đồi rồi đứng trước cái ụ đất mà khóc. Chúng tôi quỳ xuống khóc, rồi vốc những nắm đất, gò đất, và rồi cảm thấy chút sau cùng, phần cuối cùng của cô ấy mà chúng tôi có thể cảm thấy, vậy là cứ thế khóc.

Rồi cuối cùng, khi không còn khóc được nữa, chúng tôi đứng lên. Chúng tôi bắt đầu đi bộ một thôi dài về để nhà.

Buổi sáng sau đám tang Eve, tôi hầu như không nhúc nhích nổi. Mình mảy tôi cứng đờ đến mức đứng còn không được, và thế là Denny phải đi tìm tôi vì mọi khi tôi vẫn nhồm dậy ngay và giúp ông lo bữa sáng. Tôi đã tám tuổi rồi, lớn hơn Zoë hai tuổi, dù tôi cảm thấy giống chú của cô bé hơn là anh trai. Dù tôi vẫn còn quá trẻ không thể bị viêm khớp hông được, vậy mà đó lại đúng là chứng bệnh tôi đang phải chịu. Viêm khớp thoái hóa do chứng loạn sản khớp hông gây ra. Đó là một căn bệnh khó chịu, phải; nhưng theo một nghĩa nào đó thì lại là cái lằng khuây để tôi nghĩ đến khó khăn của mình hơn là nghĩ mãi đến những điều đã ám ảnh ý nghĩ tôi: cụ thể là, Zoë đang kẹt với Cặp Sinh Đôi.

Từ khi còn bé xíu tôi đã hiểu rằng hông mình có dị tật. Hầu hết những tháng đầu đời tôi chạy nhảy vui đùa với Denny, chỉ có hai chúng tôi, vì vậy mà tôi ít có dịp so sánh mình với mấy con chó khác. Khi tôi đã đủ lớn để lui tới công viên dành cho chó thì tôi nhận ra là đáng đi chụm hai chân sau - dù dễ chịu cho tôi hơn nhiều - lại là một dấu hiệu rõ ràng cho thấy hông tôi bị tật. Cái tôi ghét nhất là bị xem như đồ bỏ đi, vậy nên tôi tập đi và chạy theo một số kiểu nào đó để che giấu khuyết tật.

Khi tôi trưởng thành và lớp sụn bảo vệ ở khớp xương giảm đi, sụn vẫn thường như vậy, cái đau trở nên buốt hơn. Thế nhưng, thay vì kêu ca, tôi cố che giấu vấn đề của mình. Có lẽ tôi đã luôn giống Eve nhiều hơn những gì bản thân từng thừa nhận, vì tôi chẳng mấy tin tưởng giới y học và luôn tìm cách bù đắp khuyết tật để tránh một chẩn đoán rất có thể chỉ càng làm cái chết của tôi đến nhanh hơn thôi.

Như tôi đã đề cập, tôi không biết nguyên do tại sao Eve không tin tưởng vào thuốc men; tuy vậy, nguồn cơn khiến tôi mất tin tưởng thì lại hoàn toàn rõ ràng. Hồi tôi chỉ mới là một chú cún, chưa quá một hai tuần

tuổi, lão chủ nông trại ở Spangle đã giới thiệu tôi với một người bạn của lão. Người đàn ông ôm tôi vào lòng mà nựng, sờ nắn hai chân trước của tôi hồi lâu.

“Nên cắt đi,” ông ta nói với lão chủ.

“Để tôi giữ nó cho,” lão chủ nói.

“Cần phải gây tê cho nó, Will à. Lẽ ra anh phải gọi tôi từ tuần rồi.”

“Tôi sẽ chẳng uống tiền cho một con chó đâu, bác sĩ,” lão chủ nói.
“Cắt đi.”

Tôi chẳng biết họ đang nói về chuyện gì, nhưng rồi lão chủ ôm chặt quanh bụng tôi. Người đàn ông kia, “bác sĩ”, túm lấy chân phải trước của tôi và, bằng một cái kéo sáng loang loáng dưới nắng, cắt phăng móng huyền trên bàn tay phải của tôi. Ngón cái bên phải của tôi. Cơn đau bùng lên khắp người, một cái đau tàn khốc, choáng váng. Tàn bạo và khủng khiếp, khiến tôi kêu ăng lên. Tôi vùng vẫy hết sức mình để thoát ra, nhưng lão chủ túm tôi chặt đến muốn tắt thở. Thế rồi ông bác sĩ cầm lấy chân trái tôi và, chẳng chút trù trừ, cắt rứt ngón cái bên chân trái của tôi. *Cách*. Tôi nhớ điều đó có lẽ còn hơn cả cái đau. Cái âm thanh ấy. *Cách*. Rất to. Và rồi máu me đầy. Cơn đau khủng khiếp đến nỗi nó làm tôi run lên yếu ớt. Sau đó, ông bác sĩ bôi thuốc mỡ lên vết thương và băng chặt hai chân trước lại rồi thì thầm với tôi, “Kẻ không chịu trả một chút tiền thuốc tê nội cho con cún của hấn là kẻ đáng khinh ti tiện.”

Anh thấy không? Đây là lý do tôi không tin tưởng họ. Kẻ cắt mà không dùng thuốc gây tê vì hấn ta muốn được trả tiền là đồ đáng khinh ti tiện.

Cái hôm sau đám tang Eve, Denny dẫn tôi đến bác sĩ thú y, một người đàn ông gầy có mùi cỏ khô, người có cái túi không đáy đầy đồ ăn. Ông sờ nắn hai hông tôi và tôi cố không nhăn mặt, nhưng tôi không kìm được khi ông bóp mạnh một đôi chỗ. Ông chẩn đoán cho tôi, kê toa thuốc chống viêm, và nói ông chẳng còn làm gì được nữa trừ việc một hôm nào đó sau

này có thể thực hiện cuộc phẫu thuật tốn kém để thay thế các bộ phận khiếm khuyết của tôi.

Denny cảm ơn người đàn ông rồi chở tôi về nhà.

“Mày bị chứng loạn sản hông,” ông nói với tôi.

Giá có ngón chân thì tôi đã chọc ngón chân vào tai cho đến lưng màng nhĩ luôn. Gì cũng được để khỏi nghe thấy.

“Chứng loạn sản hông,” ông lặp lại, lắc đầu kinh ngạc.

Tôi cũng lắc đầu. Đi cùng những chẩn đoán, tôi biết, là kết cục của mình. Từ từ, có lẽ vậy. Một cách đau đớn, chắc chắn rồi; đánh dấu bằng một tấm biển chỉ đường ông bác sĩ thú y trải ra. Cái có thể thấy được trở thành cái không thể tránh được. Xe chạy theo hướng mắt ta nhìn. Dù tổn thương đã khiến Eve không tin tưởng vào y học là gì đi nữa thì tôi cũng chỉ thấy những tác động thôi: cô đã không thể ngoảnh đi không nhìn nơi mà người khác bảo cô nhìn. Hiếm có người nghe cái thẩm quyền thẳng thừng của một chẩn đoán giai đoạn cuối mà không chịu chấp nhận nó, và chọn một con đường khác. Tôi nghĩ về Eve và chuyện cô đã nhanh chóng đón nhận cái chết của mình ra sao một khi những người quanh cô đã công nhận; tôi đã nghĩ đến những tiên đoán về kết cục của chính mình, sẽ đầy chịu đựng và đớn đau, như đa số người trên cõi đời tin cái chết là điều tất yếu, và tôi cố ngoảnh đi.

Vì những lời buộc tội Denny nên Cặp Sinh Đôi đã được trao lệnh câu thúc tạm thời, thứ có nghĩa là, thử thách trong khi chờ xét xử, Denny tuyệt đối không được gặp Zoë trong vài tháng. Một phút sau khi ông bị bắt, lão Maxwell và bà Trish đã đệ đơn yêu cầu chấm dứt quyền giám hộ dưới bất kỳ hình thức nào của Denny, vì ông rõ ràng là một ông bố không đủ tư cách. Một kẻ ấu dâm. Một tội phạm tình dục.

Vậy đấy. Tất cả chúng ta đều chơi theo cùng luật; chỉ là một số người bỏ thời gian ra mà đọc mấy cái luật đó và nghĩ cách nào để làm chúng có lợi cho mình.

Tôi đã xem những phim về bắt cóc trẻ em và nỗi đau lẫn kinh hoàng nghệt thở của cha mẹ khi con họ bị người lạ bắt đi. Denny cảm thấy đến tận cùng nỗi đau buồn đó, và, theo cách riêng của mình, tôi cũng vậy. Mà chúng tôi thì biết Zoë ở đâu. Chúng tôi biết ai đã bắt cô bé đi. Vậy mà chúng tôi lại chẳng thể làm gì.

Mark Fein khuyên rằng nếu để Zoë biết được về vụ kiện thì con bé sẽ bị kích động, và gợi ý là Denny nên bịa ra một câu chuyện về đua xe ở châu Âu để cắt nghĩa sự vắng mặt kéo dài của mình. Mark Fein còn thương lượng một sự trao đổi thư từ: những mẫu thư và hình Zoë vẽ sẽ được đưa đến cho Denny, còn Denny thì có thể viết thư cho con mình, miễn là ông đồng ý để mấy lá thư ấy được hội đồng của Cặp Sinh Đôi kiểm duyệt. Để tôi cho các anh hay, kín từ trên xuống dưới các vách tường trong nhà chúng tôi đều được trang hoàng các tác phẩm nghệ thuật vui tươi của Zoë, và Denny với tôi đã dành biết bao đêm dài để bịa ra những lá thư gửi cho Zoë, kể về những chiến tích của Denny trên đường đua châu Âu.

Dù rất muốn Denny hành động, tấn công vào trật tự ổn cố một cách táo bạo và mãnh liệt thì tôi vẫn tôn trọng sự kiểm chế của ông. Denny từ lâu đã ngưỡng mộ tay đua huyền thoại Emerson Fittipaldi. “Emmo”, như bè bạn ông ta gọi, là một nhà vô địch có tầm cỡ lớn lao và sự kiên định đáng nể, và nổi tiếng về tính thực dụng trên đường đua. Ứng xử liều lĩnh không phải là một ý hay, khi mà việc chọn sai có thể ném ta vào tường ở Indy, xoắn xe ta thành một tác phẩm điêu khắc kim loại rực lửa mà nhân viên cứu hộ cố gắng gỡ ra trong khi da thịt ta lóc khỏi xương vì những ngọn lửa ethanol vô hình đang cháy. Emmo không những chưa bao giờ hoảng hốt mà ông ta còn chưa hề đưa mình vào cái thế mà ông có thể sẽ phải hoảng hốt; như Emmo, Denny chưa hề liều không cần thiết.

Dù cả tôi cũng ngưỡng mộ và cố tranh đua với Emmo, nhưng tôi nghĩ rằng mình sẽ thích chạy xe như Ayrton Senna, đầy cảm xúc và liều lĩnh. Tôi đã ước một ngày nào đó có thể gói ghém vật dụng cần thiết của chúng tôi lên chiếc BMW, chạy qua trường của Zoë để đón cô bé mà không thông báo, và rồi thẳng tiến Canada. Từ Vancouver, chúng tôi có thể chạy về hướng Đông đến Montreal - nơi có nhiều đường đua tuyệt vời và là nơi họ tổ chức Grand Prix Công thức Một mỗi mùa hè - để sống một mình trong yên bình đến cuối đời.

Nhưng tôi không có quyền chọn lựa chuyện đó. Tôi không ngồi sau tay lái. Chẳng ai đếm xỉa đến tôi. Thế nên tất cả họ đều trong tình trạng hoảng loạn khi Zoë hỏi ông bà là cô bé gặp tôi có được không. Các anh thấy đấy, chẳng ai nhắc gì đến chuyện tôi hiện đang ở đâu. Cặp Sinh Đôi, không biết cái công trình bịa đặt công phu của họ đã đặt tôi chỗ nào, tức thì gọi cho Mark Fein, ông ta tức thì gọi cho Denny để vạch ra thực chất tình thế nan giải của chúng tôi.

“Con bé đã tin vào tất cả ấy,” tôi còn nghe được Mark rống trong điện thoại, dù điện thoại ép sát vào tai Denny. “Vậy nên anh để con chó quý quá ấy ở đâu? Anh nói anh mang nó theo cùng cũng được, nhưng còn quy định kiểm dịch mà! Con bé có biết về kiểm dịch không vậy?”

“Hãy bảo con bé đương nhiên là nó có thể gặp Enzo,” Denny nói điềm tĩnh. “Enzo đang ở với Mike và Tony khi tôi đang ở châu Âu; Zoë thích họ,

và con bé sẽ tin chuyện đó. Thứ Bảy tôi sẽ nhờ Mike dẫn Enzo đến.”

Và chuyện diễn ra như thế. Đầu buổi chiều Mike qua đón rồi chở tôi lại đảo Mercer, và tôi chơi với Zoë cả buổi chiều trên sân cỏ rộng. Trước giờ ăn tối, Mike trả tôi về với Denny.

“Con bé trông ra sao?” Denny hỏi Mike.

“Con bé trông tuyệt lắm,” Mike đáp. “Nó có nụ cười của mẹ nó.”

“Hai đứa chơi với nhau vui chứ?”

“Tuyệt lắm. Chúng chơi đùa cả ngày.”

“Nhặt đồ à?” Denny hỏi, khát khao muốn biết tường tận. “Con bé có dùng cây quăng bóng Chuckit không? Hay chúng chơi đuổi bắt? Eve chưa hề thích tụi nó chơi đuổi bắt.”

“Không, chủ yếu là nhặt đồ,” Mike đáp tử tế.

“Tớ không bao giờ sợ khi chúng đuổi bắt vì tớ biết Enzo nhưng Eve thì lại luôn...”

“Cậu biết không,” Mike nói, “nhiều lúc chúng chỉ nằm lăn ra cỏ rồi vuốt ve nhau. Thật dễ thương hết sức.”

Denny quệt nhanh mũi.

“Cám ơn, Mike,” ông nói. “Thật đấy. Cám ơn nhiều lắm.”

“Luôn sẵn lòng,” Mike nói.

Tôi biết ơn cố gắng làm Denny khuây nguôi của Mike, dù ông ta đang tránh né sự thật. Cũng có thể Mike không thấy cái tôi thấy. Có thể ông ta

không nghe được cái tôi nghe. Nỗi buồn sâu thẳm của Zoë. Nỗi cô độc của bé. Những dự tính cô bé thì thầm rằng hai bọn tôi sẽ bằng cách nào đó lên đi châu Âu tìm cha cô.

Mùa hè không có Zoë đó thật đau đớn cho Denny. Ngoài việc cảm thấy bị cách ly với con gái, sự nghiệp của ông cũng trật đường ray: dù được trao cơ hội lại lái cho đội ông đã đua cùng hồi năm ngoái thì ông cũng buộc phải từ chối, vì vụ án hình sự chưa xử đòi hỏi là ông phải luôn luôn ở yên trong tiểu bang Washington nếu không ông sẽ để mất cam kết. Thêm nữa, ông không được phép nhận bất kỳ việc giảng dạy sinh lợi hay lời mời công việc quảng cáo nào đến với ông - sau sự kiện tuyệt vời ở Đồi Sấm, ông được đánh giá cao trong ngành quảng cáo và khá thường xuyên nhận được những lời mời qua điện thoại. Những công việc này gần như luôn là ở California, hay đôi khi ở Nevada hay Texas, và thỉnh thoảng ở Connecticut, và do vậy mà ông bị cấm. Ông là tù nhân của tiểu bang.

Và còn nữa.

Tất cả chúng ta đều được ban cho hiện hữu xác thân để có thể học hỏi về bản thân. Vậy nên tôi hiểu tại sao Denny, ở một mức độ sâu xa hơn, cho phép tình trạng này xảy đến với mình. Tôi không nói là ông tạo ra tình cảnh, mà ông đã *cho phép* nó. Vì ông cần thử thách khí phách mình. Ông muốn biết ông có thể để chân trên chân ga bao lâu rồi mới nhấc lên. Ông chọn cuộc sống này, và do vậy ông chọn cuộc chiến này.

Và tôi nhận ra, khi mùa hè dần qua còn tôi thường xuyên thăm Zoë mà không có Denny, rằng mình cũng là một phần trong câu chuyện này. Tôi là một phần không thể thiếu trong vở kịch. Vì vào cuối những chiều thứ Bảy trong tháng Bảy ấy, sau khi Mike thuật lại các sự kiện trong ngày cho Denny rồi trở về với thế giới riêng của mình, Denny thường ngồi với tôi trên hiên sau và đổ tôi, “Mày có chơi trò nhặt đồ không đó? Mày có chơi giăng đồ không? Mày có đuổi bắt không?” Ông thường hỏi, “Mày có âu yếm không?” Ông hỏi, “Con bé trông thế nào? Nó có ăn đủ trái cây không? Họ có mua thực phẩm hữu cơ không?”

Tôi đã cố. Tôi cố hết sức mình nói thành lời cho ông, nhưng không được. Tôi cố phát những ý nghĩ vào đầu ông bằng thần giao cách cảm. Tôi cố gửi cho ông những hình ảnh tôi thấy trong đầu mình. Tôi giật giật tai. Tôi ngoảnh đầu. Tôi gật. Tôi cào.

Cho đến khi ông mỉm cười với tôi và đứng lên.

“Cám ơn, Enzo,” ông thường nói những hôm ấy. “Mày chưa mệt đủ chứ hả, phải không?”

Tôi thường đứng lên và ve vẩy đuôi. Chưa bao giờ tôi mệt quá cả.

“Vậy thì ta đi nào.”

Ông thường vớ cái Chuckit và trái banh tennis rồi dẫn tôi xuống công viên Chó Xanh, rồi chúng tôi thường chơi nhặt đồ cho đến khi ánh sáng nhạt đi và muỗi từ chỗ nấp túa ra, thềm bữa tối.

Mùa hè đó, có một dịp Denny tìm được một việc giảng dạy ngắn hạn ở Spokane và, qua Mike, Liên lạc viên Liên lạc địa giả vờ của chúng tôi, hỏi xem Cặp Sinh Đôi có nhận tôi cuối tuần không; họ đồng ý, vì họ đã đâm ra quen với sự có mặt của tôi trong nhà mình rồi, và tôi luôn cư xử có tư cách vô cùng khi ở bên họ, chưa hề vấy đất lên mấy tấm thảm to thảm nhỏ đất tiền của họ, chưa hề xin xỏ đòi ăn, và chưa hề rệu nước dãi khi ngủ.

Tôi thích đến trường dạy đua với Denny hơn, nhưng vẫn hiểu là ông trông cậy tôi lo cho Zoë, và còn thay ông mà làm một kiểu nhân chứng. Dù tôi chẳng thể thuật lại cho ông nghe tường tận các cuộc viếng thăm của chúng tôi thì sự có mặt của tôi, tôi nghĩ, cũng làm ông an tâm đôi phần.

Chiều thứ Sáu, tôi được Mike đưa vào vòng tay chờ đợi của Zoë. Cô bé liền dẫn tôi vào phòng mình, rồi chúng tôi cùng chơi một trò ăn diện; bảo rằng tôi hy sinh vì người khác là còn nhẹ đấy, nếu xét đến mấy bộ cánh diên hùng tôi buộc phải mặc. Nhưng đó là cái bản ngã trong tôi đang nói thôi; tôi biết vai trò anh hề của mình trong cung đình của Zoë, nên vẫn vui vẻ mà tham gia.

Chiều tối hôm ấy lão Maxwell dẫn tôi ra ngoài sớm hơn mọi lần, giục tôi “làm đi”. Khi tôi trở vào trong, được dẫn vào phòng Zoë, thì đã có cái chỗ nằm của tôi trong đó rồi. Rõ ràng là, cô bé đã đòi tôi ngủ với bé chứ không phải cạnh cửa sau, hay, phỉ phui, trong ga ra. Tôi cuộn tròn vo và ngủ ngay.

Một lát sau, tôi tỉnh giấc. Mấy ngọn đèn mờ mờ. Zoë còn thức và rất hăng hái, đang xếp quanh giường tôi một đồng thú nhồi bông.

“Chúng sẽ cho mi có bầu có bạn,” cô bé thì thầm với tôi trong lúc quây mấy con thú quanh tôi.

Có khi phải tới hàng trăm con. Đủ mọi hình thù và kích thước. Bao quanh tôi là những chú gấu nhồi bông và hươu cao cổ, cá mập và chó, mèo và chim và rắn. Cô bé chăm chỉ xếp còn tôi cứ nhìn, cho đến khi tôi chẳng khác nào một đảo san hô nhỏ bé giữa Thái Bình Dương, mấy con thú là rặng san hô. Tôi thấy có phần vừa tức cười vừa cảm động khi Zoë nghĩ đến chuyện chia sẻ với tôi mấy con thú của mình kiểu ấy, và tôi thiu thiu ngủ mà cảm thấy được bảo bọc và an toàn.

Về sau tôi thức giấc trong đêm thì thấy bức tường thú quanh mình đã cao lắm rồi. Tuy nhiên tôi vẫn có thể xoay mình và đổi tư thế cho thoải mái hơn. Nhưng khi làm thế thì, tôi choáng váng trước một cảnh tượng kinh hoàng. Một trong mấy con thú. Con trên cùng. Nhìn thẳng vào tôi. Đó là con ngựa vằn.

Con ngựa vằn thay thế. Con mà cô bé đã chọn để thay cho con quỷ tự phanh thầy trước mặt tôi rất lâu trước đây. Con ngựa vằn làm kinh sợ trong quá khứ của tôi.

Con quỷ đã trở lại. Và, dù trong phòng tối song tôi vẫn biết mình đã nhìn thấy một tia sáng lóe lên trong mắt nó.

Như các anh cũng hình dung được rồi đó, đêm ấy tôi ngủ chập chờn. Chuyện tôi chẳng hề muốn là tỉnh giấc giữa một cuộc thẩm sát đám thú vì con quỷ đã trở lại. Tôi buộc mình phải tỉnh táo; vậy mà tôi cũng không nhận được lơ mơ ngủ. Cứ mở mắt ra là tôi lại thấy con ngựa vằn nhìn mình trừng trừng. Như một tượng đầu thú, nó đứng trên một nhà thờ gồm những con thú cao bên trên tôi mà nhìn. Mấy con thú kia vô tri; chúng chỉ là đồ chơi. Chỉ mình con ngựa vằn là có ý thức.

Cả ngày tôi cảm thấy uể oải, nhưng vẫn cố hết sức giữ tỉnh táo, và tôi đã cố ngủ bù bằng cách im lìm chớp mắt. Trước mặt bất cứ ai tôi cũng

dám chắc rằng mình đã cho cái ấn tượng là hết sức tự tại; tuy nhiên, khi đêm đến tôi lo lắng, lo là, lại một lần nữa, con ngựa vằn sẽ tra tấn tôi bằng ánh mắt giễu cợt của hấn.

Chiều đó, khi Cặp Sinh Đôi uống rượu trên hiên như họ thường làm còn Zoë xem truyền hình trong phòng để TV, tôi thiu thiu ngủ ngoài nắng. Và rồi tôi nghe thấy họ.

“Tôi biết vậy là tốt nhất,” bà Trish nói. “Tuy nhiên, tôi thấy tội nghiệp nó quá.”

“Vậy là tốt nhất mà,” Maxwell nói.

“Tôi biết. Nhưng mà...”

“Hấn ép buộc một đứa con gái còn ở tuổi thiếu niên,” lão Maxwell nói lạnh lùng. “Loại cha nào lại đi rình mò mấy cô gái trẻ ngây thơ hả?”

Tôi ngẩng đầu lên khỏi cái hiên có sàn gỗ ấm thì thấy bà Trish cười khúc khích và lắc đầu.

“Sao hả?” Maxwell hỏi.

“Theo như tôi nghe được thì con bé chẳng ngây thơ vậy đâu.”

“Bà nghe cái gì!” Maxwell buột miệng. “Nó ép buộc một đứa con gái trẻ! Đó là *cưỡng hiếp*!”

“Tôi biết, tôi biết. Chỉ là thời gian con bé ra khai báo lại... trùng hợp gớm.”

“Bà muốn nói con bé bịa ra sao?”

“Không phải,” Trish nói. “Nhưng sao Pete lại chờ đến sau khi ông cứ kêu ca chua chát với ông ta là ông chắc chắn mình sẽ không được giám hộ Zoë rồi mới cho mình biết chuyện đó?”

“Tôi chẳng cần biết gì mấy chuyện đó,” Maxwell nói, xua bà ta đi. “Nó không tử tế đúng mức với Eve, cũng không đáp ứng được cho Zoë. Và nếu nó ngu ngốc đến độ để bị tóm khi quần tụt xuống và tay cầm cái đó thì bà cứ chắc là tôi sẽ chụp ngay lấy lúc đó. Zoë sẽ có một tuổi thơ tốt hơn khi ở với mình. Nó sẽ được giáo dục đạo đức tốt hơn, nuôi dạy bằng khả năng tài chính tốt hơn, một đời sống gia đình tốt hơn, và bà biết điều đó, bà Trish. Bà biết điều đó mà!”

“Tôi biết, tôi biết,” bà ta nói, rồi nhấp ly rượu màu hổ phách có trái anh đào đỏ tươi chìm dưới đáy ly. “Nhưng nó không phải là người xấu.”

Lão dốc ly rượu xuống cổ họng rồi đập cái ly xuống bàn gỗ tẻch.

“Đến giờ ăn tối rồi,” lão nói, rồi đi vào nhà.

Tôi sửng sờ. Cả tôi cũng đã nhận thấy sự trùng hợp ngẫu nhiên của các sự kiện, và cũng đã nghi ngờ từ đầu. Nhưng còn nghe những lời ấy, cái lạnh lùng trong giọng điệu lão Maxwell.

Hãy hình dung chuyện này. Hình dung có một người vợ đột ngột qua đời vì ung thư não. Rồi hình dung bị bố mẹ cô ấy tấn công không thương tiếc để giành quyền giám hộ đứa con gái của ta. Hãy hình dung là họ đã khai thác các lời buộc tội gạ gẫm tình dục hại ta; họ mượn đám luật sư khôn ngoan và cao giá vì họ thừa tiền hơn ta nhiều. Hình dung là họ ngăn không cho ta được liên lạc gì với đứa con gái sáu tuổi đầu của ta suốt nhiều tháng liền. Và hãy hình dung họ tìm cách gây khó dễ không cho ta kiếm tiền để lo cho bản thân và, dĩ nhiên, cho con gái ta, như ta mong muốn. Ta có thể chịu được bao lâu trước khi ý chí ta ngã quỵ?

Họ chẳng biết mình đang đọ với ai. Denny sẽ không bao giờ quỳ gối trước họ. Ông sẽ không bao giờ rút rui; không bao giờ ngã gục.

Cảm thấy kinh tởm, tôi theo họ vào nhà. Bà Trish bắt đầu chuẩn bị bữa tối còn lão Maxwell lấy cái hũ ớt của lão trong tủ lạnh ra; trong tôi, một âm mưu đang ngấm ngấm trù tính. Những kẻ bày mưu tính kế. Những kẻ giết đây. Với tôi họ không còn là người nữa. Giờ họ là Cặp Sinh Đôi Hiểm Độc. Những kẻ ác độc, khủng khiếp, ném đá giấu tay, tọng những trái ớt cay xé họng để cung cấp chất đốt cho mặt trong dạ dày. Khi cười, mũi chúng phun lửa. Chúng không đáng sống, những kẻ này. Chúng là những sinh vật gớm tởm, những dạng sinh vật sống nhờ nitơ trong những xô tối nhất dưới những cái hồ sâu nhất nơi không có ánh sáng và áp suất nghiền nát mọi thứ thành cát; những chốn sâu hút, tối tăm mà oxy sẽ chẳng bao giờ dám bén mảng tới.

Cơn giận của tôi đối với Cặp Sinh Đôi Hiểm Độc châm thêm cái ước muốn trả thù trong tôi. Và tôi cũng chưa vượt lên được việc phải dùng các công cụ mang tính chó của mình mà đòi công lý.

Tôi chường mặt ra trước lão Maxwell khi lão tọng vào họng một trái ớt nữa rồi nhai nát nó bằng mấy cái răng sứ mà đêm đêm phải tháo ra. Tôi ngồi trước mặt lão. Tôi đưa tay lên.

“Muốn một miếng hủ?” lão hỏi tôi, rõ ràng là ngạc nhiên trước cử chỉ của tôi.

Tôi sửa.

“Đây này, anh chàng,”

Lão rút một trái ớt trong lọ ra chìa trước mũi tôi. Đó là một trái lớn, dài, xanh lét giả tạo và có mùi Sunfit và Nitrat. Kẹo của quỷ.

“Tôi thấy mấy thứ đó không tốt cho chó đâu,” Trish nói.

“Nó thích mà,” Maxwell bác.

Ý nghĩ đầu tiên trong tôi là ngọam lấy trái ớt cùng với vài ngón tay của lão Maxwell. Nhưng chuyện đó có thể sẽ gây rắc rối to, và tôi rất có thể sẽ bị cho hóa kiếp trước khi Mike kịp về cứu tôi nên tôi không ngọam mấy ngón tay của lão. Nhưng tôi ngọam lấy miếng ớt. Tôi biết nó không tốt cho tôi, rằng tôi sẽ bị khó chịu ngay. Nhưng tôi biết sự khó chịu của mình sẽ qua, và tôi chờ thấy cái phản ứng ngược khó ưa, là cái mà tôi muốn. Suy cho cùng thì tôi chỉ là một con chó ngu ngốc, chẳng đáng để con người khinh bỉ, chẳng có đầu óc mà phải chịu trách nhiệm về các chức năng cơ thể của mình. Một con chó điên độn.

Tôi chăm chú quan sát họ ăn tối vì tôi muốn tận mắt thấy. Cặp Sinh Đôi cho Zoë ăn một loại gà rưới sốt kem nào đó. Họ không biết rằng dù Zoë thích món cốt lết gà, nhưng cô bé không hề ăn cùng với sốt, và đương nhiên không bao giờ với kem; cô bé ghét cái gì sên sết. Khi cô bé không ăn đậu tây, bà Trish hỏi cô bé hay là có muốn ăn chuối không. Zoë đáp là có và bà Trish làm mấy lát chuối, mà Zoë chỉ nhón chút vì nó trông thô lậu và bị đốm nâu, thứ cô bé luôn tránh. (Khi Denny chuẩn bị chuối cho cô bé, ông rất để ý cắt chuối với độ dày đều tăm tắp sau khi đã cắt bỏ sạch trơn đốm nào ông thấy được.)

Thế mà những tên tay sai của quỷ sứ này - những kẻ được xem là ông bà cơ đấy! - tưởng Zoë sẽ sung sướng hơn khi được ở với chúng! Ô hay! Chúng chẳng dành lấy một phút nghĩ đến sức khỏe của cô bé; ăn tối xong chúng cũng chẳng hề hỏi xem sao cô bé không chịu ăn chuối. Chúng cho phép cô bé rời bàn ăn mà gần như chưa ăn gì. Denny hẳn sẽ chẳng bao giờ cho phép chuyện đó. Ông sẽ làm cho cô bé cái gì đó cô bé thích và sẽ yêu cầu cô bé ăn đủ bữa để tiếp tục lớn một cách khỏe mạnh.

Suốt lúc đó tôi quan sát, tôi giận sôi lên. Và trong bụng tôi, một thứ hỗn hợp pha trộn thối hoắc đã ngấm.

Đến lúc dẫn tôi ra ngoài tối ấy, lão Maxwell mở cái cửa ra hiên sau và bắt đầu bài về ngớ ngẩn của lão: “Làm đi, anh bạn. Làm đi.”

Tôi không đi ra ngoài. Tôi ngược nhìn lão và nghĩ về những điều lão đã làm, lão đã chia rẽ gia đình chúng tôi, xé toạc cái kết cấu đời sống của

chúng tôi vì những mục đích hợm mình, tự ca tụng của lão ra sao; tôi nghĩ lão và bà Trish là những kẻ giám hộ vô cùng thấp thỏi cho Zoë thế nào. Thế là tôi đứng cong mình lên ngay tại đó, trong nhà, và rồi phệt ra một đồng phân to tướng, lỏng lệt, thối hoắc trên tấm thảm Berber màu lạnh đẹp đẽ, đắt tiền của lão.

“Cái quái gì đây trời?” lão quát tôi. “Đồ chó hư!”

Tôi quay lại và hớn hờ lóc tóc chạy vào phòng Zoë.

“Dọn đi, đồ ti tiện,” tôi nói khi bỏ đi. Nhưng, dĩ nhiên, lão chẳng thể nghe thấy tôi.

Khi đã nằm gọn lỏn giữa cái hồ thú nhồi bông của mình, tôi nghe thấy lão Maxwell la um lên gọi bà Trish tới dọn cái đồng đó. Tôi nhìn con ngựa vằn, vẫn còn ngھều ngھện trên ngai những mình thú vô hồn của nó, rồi gằm gừ với nó rất khể nhưng cũng rất gở. Vậy là con quỷ hiếu. Con quỷ hiếu rằng đêm ấy đừng có mà dây với tôi.

Đêm đó, và không bao giờ nữa.

Ồ, một làn gió tháng Chín! Kỳ nghỉ đã hết. Các luật sư trở lại làm việc. Các phiên tòa đông đủ nhân viên. Các đình hoãn đã chấm dứt. Sự thật sẽ được phơi bày!

Sáng hôm ấy ông đi mà mặc bộ vest duy nhất ông có, một bộ kaki nhà mua ở Banana Republic, và một cái cà vạt màu sẫm. Ông trông rất bảnh.

“Giờ ăn trưa Mike sẽ tạt vào dắt mày đi dạo,” ông nói với tôi. “Tao không biết chuyện này sẽ kéo dài bao lâu.”

Mike đến và dẫn tôi đi khắp khu lân cận một lát để tôi không thấy lẻ loi, và rồi ông ta lại đi. Về sau chiều hôm đó, Denny về. Ông nhìn xuống tôi mà mỉm cười.

“Tao có phải giới thiệu lại hai người với nhau không đây?” ông hỏi.

Và sau lưng ông là Zoë!

Tôi nhảy căng lên. Tôi bật lên. Tôi *biết* mà! Tôi *đã biết* Denny sẽ đánh bại được Cặp Sinh Đôi Hiểm Độc! Tôi đã thấy muốn nhào lộn rồi. Zoë về rồi!

Đó là một buổi chiều tuyệt vời. Chúng tôi chơi trong sân. Chúng tôi chạy nhảy và cười đùa. Chúng tôi ôm nhau và vuốt ve. Chúng tôi cùng nhau làm bữa tối rồi ngồi vào bàn ăn. Tôi cảm thấy rất sung sướng lại được cùng nhau! Ăn tối xong, họ ăn kem trong phòng bếp.

“Bố có sắp trở lại châu Âu không?” Zoë bất ngờ hỏi.

Denny đứng chết trân tại chỗ. Câu chuyện đạt đến mức Zoë vẫn còn tin. Ông ngồi xuống trước mặt Zo.

“Không, bố sẽ không trở lại châu Âu nữa,” ông nói.

Mặt cô bé tươi như hoa.

“Hay quá!” cô bé reo lên. “Giờ con có phòng của mình rồi!”

“Thực ra,” Denny nói, “bố e là chưa đâu.”

Cô bé nhăn trán mím môi cố hiểu cho ra câu ông nói. Tôi cũng ngó người ra.

“Sao không ạ?” cuối cùng cô bé hỏi, giọng đượm mùi thất vọng. “Con muốn về nhà.”

“Bố biết, cưng à, nhưng luật sư và thẩm phán phải quyết định xem con sẽ sống ở đâu. Đó là một phần trong những chuyện sẽ xảy ra khi mẹ của ai đó mất.”

“Thì cứ *bảo* họ,” cô bé bảo. “Cứ *bảo* họ là con sẽ về nhà. Con không muốn sống ở đó nữa đâu. Con muốn sống với bố và Enzo.”

“Phức tạp hơn một chút,” Denny hăng giọng.

“Cứ *bảo* họ đi,” cô bé tức giận lặp lại. “Cứ *bảo* họ đi!”

“Zoë này, có người tố cáo bố làm mấy chuyện rất xấu...”

“Cứ *bảo* họ đi.”

“Có người nói là bố đã làm mấy chuyện rất xấu xa. Và dù bố biết mình không làm chuyện đó thì giờ bố vẫn phải ra tòa và chứng minh với tất cả mọi người là bố không làm chuyện đó.”

Zoë nghĩ về điều đó một lát.

“Có phải là ông bà không?” cô bé hỏi.

Tôi thấy rất ấn tượng vì sự chính xác như tia laser trong câu hỏi của cô bé.

“Không...” Denny cắt lời. “Không. Không phải, không phải họ. Nhưng... họ *biết* chuyện đó.”

“Con đã làm ông bà thương con lắm,” Zoë nói khẽ, nhìn vào cốc kem đã tan. “Đáng ra con phải hư. Đáng ra con phải làm cho ông bà không muốn giữ con.”

“Không đâu, cực cưng, không phải,” Denny nói, mất tinh thần. “Đừng nói vậy. Con luôn phải tỏa sáng rực rỡ nhất. Bố sẽ giải quyết chuyện này. Bố hứa bố sẽ giải quyết.”

Zoë lắc đầu mà không nhìn vào mắt ông. Hiểu rằng câu chuyện đã kết thúc, Denny dọn cốc của cô bé và xoay qua rửa bát. Tôi cảm thấy hết sức buồn cho cả hai người họ, nhưng buồn cho Zoë hơn, cô bé sẽ phải tiếp tục đối mặt những hoàn cảnh đầy tế nhị vượt quá kinh nghiệm của mình và đầy ước muốn đối nghịch của những người quanh mình, giành uy thế giống như cây leo quăn trên một giàn mắt cáo. Buồn bã, cô bé đi vào phòng ngủ của mình mà chơi với mấy con thú cô bé đã bỏ lại.

Chiều muộn hôm ấy, chuông cửa reo. Denny ra mở cửa. Mark Fein đứng đó.

“Đến giờ rồi,” ông ta nói.

Denny gật và gọi Zoë.

“Đây là một thắng lợi lớn đối với chúng ta, Dennis,” Mark nói. “Nó có ý nghĩa rất lớn. Anh hiểu điều đó mà, đúng không?”

Denny gật đầu, nhưng ông buồn bã. Như Zoë.

“Cứ hai cuối tuần một, thứ Sáu sau giờ học cho đến Chủ nhật sau giờ ăn tối, cô bé là của anh,” Mark nói. “Còn mỗi thứ Tư, anh sẽ đón cô bé sau giờ học và trả cô bé trước tám giờ tối, đúng không?”

“Đúng,” Denny nói.

Mark Fein nhìn Denny hồi lâu không nói.

“Tôi tự hào về anh khủng khiếp,” cuối cùng rồi ông cũng nói. “Tôi chả biết cái gì diễn ra trong cái đầu của anh nữa, nhưng anh là một đối thủ rất khủng.”

Denny hít sâu.

“Tôi là thế mà,” ông đồng tình.

Rồi Mark Fein đưa Zoë đi. Cô bé vừa mới quay về mà đã lại đi rồi. Phải một lúc tôi mới hiểu được tình hình, nhưng cuối cùng thì tôi cũng hiểu, là phiên tòa hồi sớm ngày hôm ấy không phải phiên xử tội trạng của Denny, mà là phiên tòa về quyền giám hộ, một phiên tòa đã bị hoãn đi hoãn lại mãi, khất lại hàng tháng trời vì các luật sư về nhà họ ở đảo Lopez cùng gia đình còn thăm phán thì về nông trại của mình ở Cle Elum. Tôi cảm thấy bị phụ lòng tin; tôi biết là mấy người đó, mấy viên chức tòa án đó, chẳng biết gì về những cảm xúc tôi đã chứng kiến đêm ấy ở bàn ăn. Nếu họ biết thì họ đã dừng mọi thứ lại, hủy hết mọi nghĩa vụ khác, và bảo đảm một giải pháp nhanh chóng cho hoàn cảnh của chúng tôi.

Như vậy là chúng tôi chỉ mới đi được bước đầu tiên. Lệnh câu thúc đã được hủy bỏ. Denny được quyền thăm con. Nhưng Zoë vẫn còn dưới sự giám hộ của Cặp Sinh Đôi Hiếm Độc. Denny vẫn còn đang bị xét xử một cáo buộc trọng tội mà ông không đáng bị. Chưa có gì được giải quyết cả.

Nhưng tôi đã thấy họ cùng nhau. Tôi đã thấy họ nhìn nhau mà cười rúc rích khuây khỏa. Điều này đã khẳng định lại lòng tin của tôi vào sự công bằng của vũ trụ. Và dù hiểu rằng chúng tôi chỉ mới lái qua được góc cua đầu tiên trong cuộc đua dài thì tôi cũng cảm thấy là mọi chuyện báo trước điềm lành cho chúng tôi; Denny không phải là người phạm sai lầm, và với mấy lớp xe mới và một bình xăng đầy, ông sẽ chứng tỏ là một kẻ thù phi thường trước bất kỳ kẻ nào thách thức ông.

Sự thần tốc và vũ bão trong cuộc đua nước rút rất ghê gớm. Các chiến thuật và kỹ năng của một cuộc đua năm trăm dặm rất ngoạn mục. Nhưng cuộc đua dành cho tay đua thực thụ là enduro. Tám giờ đồng hồ, mười hai giờ. Hai mươi bốn giờ. Thậm chí là hai mươi lăm. Tôi sẽ giới thiệu với các anh một trong những tên tuổi đã bị lãng quên trong lịch sử đua ô tô: Luigi Chinetti.

Chinetti là một tay đua không biết mệt đã tham gia trong mọi cuộc đua xe thể thao tại Le Mans từ năm 1932 đến 1953. Ông nổi tiếng chủ yếu vì đã giành chiến thắng đầu tiên cho đội Ferrari tại giải Le Mans 24 Giờ, năm 1949. Chinetti đã chạy hơn hai mươi ba giờ rưỡi trong hai mươi bốn giờ đó. Trong hai mươi phút, ông nhường quyền điều khiển xe cho tay lái cùng, Peter Mitchell-Thompson, chủ chiếc xe, một nam tước xứ Scotland. Chỉ có vậy. Chinetti lái toàn bộ, chỉ trừ hai mươi phút trong hai mươi bốn giờ đó. Và ông đã thắng.

Là một tay đua thông minh, một thợ máy, một doanh nhân, về sau Luigi Chinetti đã thuyết phục được Ferrari bán xe ở Mỹ, và ông đã thuyết phục được họ cho mình quyền phân phối Ferrari đầu tiên - và là duy nhất trong nhiều năm - ở đất nước này. Ông đã bán những chiếc ô tô đắt tiền cho đám người giàu sụ, và họ trả giá rất hậu hĩ cho các món đồ chơi. Chinetti luôn giữ bí mật danh sách khách hàng, tránh xa ánh sáng hào nhoáng của sự tiêu dùng phô trương.

Luigi Chinetti quả là một con người vĩ đại. Thông minh, lanh lợi và tháo vát. Ông mất năm 1994 ở tuổi chín mươi ba. Tôi thường băn khoăn không biết giờ ông là ai rồi, ai là chủ linh hồn ông. Một đứa trẻ có biết nền tảng tinh thần, phả hệ của chính nó không? Tôi không tin chắc chuyện đó. Nhưng đâu đó, một đứa trẻ sẽ tự ngạc nhiên trước sự bền bỉ,

sự nhanh trí và hai bàn tay khéo léo của mình. Đâu đó một đứa trẻ sẽ hoàn tất dễ dàng những điều vẫn thường đòi hỏi cố gắng lớn. Và đứa trẻ này, tuy không thấy được quá khứ của mình nhưng trái tim vẫn đập theo nhịp sôi động của cuộc đua, linh hồn của đứa trẻ này đã tỉnh thức.

Và thế là một tân vô địch đang sống giữa chúng ta.

Nhanh làm sao.

Một năm trôi qua mới nhanh làm sao, như một miện đầy thức ăn đóp từ cái bụng trường tồn.

Nhanh làm sao.

Với chút kịch tích, nói một cách tương đối, để đánh dấu từng tháng, chúng lướt qua, từng tháng một, cho đến khi một mùa thu nữa đứng trước mặt chúng tôi. Vậy mà, gần như chẳng có gì thay đổi. Tới lui, lòng vòng, mấy luật sư cứ múa may đùa giỡn trò chơi của họ, thứ chỉ là một trò chơi đối với họ. Nhưng không phải với chúng tôi.

Denny đón Zoë theo lịch, cứ hai tuần một, ngày cuối tuần, và mỗi chiều thứ Tư. Ông đưa cô bé đến những nơi giàu tính văn hóa. Viện bảo tàng nghệ thuật. Triển lãm khoa học. Sở thú và khu công viên thủy sinh. Ông chỉ bảo cho cô bé. Và đôi lúc, trong những sứ mệnh bí mật, ông đưa chúng tôi đi chơi xe điện.

À. Xe điện nhỏ. Hồi ông dẫn đi thì cô bé mới chỉ vừa đủ lớn để ngồi vừa trong xe. Và cô bé giỏi lắm. Cô bé quen với mấy chiếc xe điện ngay, như thể sinh ra cho chúng vậy. Cô bé rất nhanh.

Nhanh làm sao.

Sau khi được hướng dẫn chút ít cô bé trèo vào sau vô lăng, nhét mái tóc vàng vào trong mũ bảo hiểm, thắt dây an toàn, và thế là cô bé đi. Không sợ. Không do dự. Không chờ đợi.

“Chú có đưa cô bé đến Spanaway không?” cậu bé nhân viên hỏi Denny ngay sau phiên đầu của cô.

Spanaway là một nơi phía Nam chỗ chúng tôi mà trẻ con thường tập chạy xe điện trên một đường đua ngoài trời.

“Không,” Denny đáp.

“Vì cô bé có thể ăn đứt chú,” thằng bé nói.

“Chú không nghĩ vậy,” Denny cười.

Cậu bé nhân viên bồn chồn liếc nhìn đồng hồ. Cậu ta nhìn qua tấm kính chắn phía mấy người ở quầy vé. Lúc đó là giữa buổi chiều, sau giờ tranh thủ đi ăn trưa và trước khi ai đó có mặt cho các hoạt động buổi tối. Chỗ này không có ai ngoài chúng tôi; họ chỉ cho tôi vào vì trước tôi đã đến rồi và chưa hề gây rắc rối gì.

“Thế thì chạy một phiên đi,” cậu bé nói. “Cô bé thắng, chú phải trả tiền. Chú thắng, chú không phải trả.”

“Cậu nói rồi đấy,” Denny nói, cầm cái mũ bảo hiểm trên giá treo mũ cho người ta mượn - ông đã chẳng thèm đem theo cái của mình.

Họ bắt đầu cuộc đua, một sự xuất phát chớp nhoáng, Denny nhường bước cho Zoë một chút, nương tay với cô bé. Vài vòng đầu, ông né cô bé, cứ ở sát bánh sau để cô bé biết là ông ở đó. Rồi ông cố vượt mặt Zoë.

Thế là cô bé chặn ông.

Ông lại cố vượt qua. Cô bé chặn lại.

Lần nữa. Cũng vậy. Như thế mỗi lúc cô bé đều biết ông ở đâu. Trong một chiếc xe điện không có gương. Đội một cái mũ bảo hiểm không cho thấy tầm nhìn xung quanh. Cô bé *cảm thấy* ông. Cô bé *biết*.

Ông tiến lên, cô bé lại đẩy ông lui. Lần nào cũng vậy.

Hãy nghĩ cô bé có một lợi thế hết sức lớn, chỉ nặng có ba mươi cân so với ông, bảy mươi lăm cân. Đó là một sự sai khác trọng lượng lớn vô cùng trong đua xe điện. Vậy nhưng. Hãy nghĩ đến việc ông là một tay đua xe bán chuyên nghiệp ba mươi tuổi còn cô là một tay mơ mới vào nghề bảy tuổi đầu. Hãy nghĩ đến các khả năng.

Cô bé cầm lấy lá cờ ca rô đen trắng, Chúa phù hộ cho linh hồn bé bỏng của Zoë. Cô bé lấy lá cờ và thắng ông bố của mình. Và tôi rất hài lòng. Tôi hài lòng đến độ không nề hà gì khi phải chờ trong xe còn cha con họ vào Andy's Diner ăn khoai tây chiên và uống sữa lắc.

Làm sao Denny lại có thể đứng vững trong quá trình thử thách này ư? Đây là lý do: ông có một bí quyết. Con gái ông giỏi hơn, nhanh nhẹn hơn và thông minh hơn ông. Và dù Cặp Sinh Đôi Hiểm Độc có thể đã không để ông được gặp cô bé nhiều, nhưng khi *được* phép gặp bé, ông nhận được tất cả năng lượng cần thiết để duy trì sự tập trung.

“Đây không phải là cuộc nói chuyện tôi mong muốn,” Mark Fein nói, dựa vào cái ghế sắt cho đến khi nó kêu cọt kẹt vì hết mức chịu đựng. “Nó lại là thứ tôi rất thường đựng.”

Mùa xuân lại đến. Victrola. Đôi mắt màu sôcôla đen.

Tôi ngủ dưới chân chủ bên vỉa hè đại lộ Mười lăm được mặt trời sưởi ấm như phiến đá bếp lò. Ngủ và nằm ườn ra, chỉ ngóc đầu lên để cảm ơn cái vuốt ve thỉnh thoảng nhận được từ người qua đường, tất cả họ, ở một mức độ nào đó, muốn được như tôi nhiều hơn: có thể thưởng thức một giấc chợp mắt dưới nắng mà không thấy tội lỗi, không băn khoăn. Họ ít biết là, thực ra, tôi hết sức e sợ, như vẫn luôn thế mỗi khi chúng tôi gặp Mark.

“Tôi nghe đây,” Denny nói.

“Tiền.”

Denny gật đầu một mình thở dài. “Tôi chưa trả một số hóa đơn.”

“Anh nợ tôi như núi, Dennis à,” Mark nói lại cho rõ. “Tôi đã cho anh trễ rồi, nhưng giờ phải dừng thôi.”

“Cho tôi trễ thêm ba mươi ngày nữa,” Denny nói.

“Không làm vậy được, anh bạn.”

“Được, ông làm được,” Denny nói quả quyết. “Được, ông làm được.”

Mark hớp cà phê sữa.

“Tôi còn các chuyên viên đi điều tra. Các chuyên gia phát hiện nói dối. Trợ lý luật sư. Nhân viên hỗ trợ. Tôi phải trả lương cho những người này.”

“Mark,” Denny nói. “Tôi đang xin ông một ân huệ đấy. Cho tôi ba mươi ngày.”

“Anh sẽ trả hết chứ?” Mark hỏi.

“Ba mươi ngày.”

Mark làm một hơi cạn tách cà phê và đứng lên.

“Được. Ba mươi ngày. Lần tới ta gặp ở Café Vita.”

“Sao lại Café Vita?” Denny hỏi.

“Đôi mắt sôcôla đen của tôi. Nó đã bỏ đi theo một đồng thịt giàu hơn rồi. Cô bé làm ở Café Vita, đó là nơi chúng ta sẽ gặp lần tới. Miễn là anh thanh toán nợ sau ba mươi ngày.”

“Tôi sẽ trả,” Denny nói. “Ông cứ làm tiếp đi.”

Mark Fein đã đưa ra một giải pháp cho Denny: nếu Denny từ bỏ việc đòi Zo, các cáo buộc hình sự sẽ không còn nữa. Đó là cái Mark Fein nói. Đơn giản vậy thôi.

Dĩ nhiên, đó là suy luận về phần ông ta. Cặp Sinh Đôi Hiếm Độc không nói toạc móng heo với ông chuyện đó, nhưng, nhờ kinh nghiệm mà Mark Fein biết. Vì mẹ của cô gái là em họ của bà Trish, đó là một lẽ. Và còn vì luật sư của họ đã nói rõ trong các phiên tòa sơ khởi là họ không mong Denny ở tù dù lâu dù mau vì tội mà ông đã phạm phải. Họ chỉ muốn ông bị lập hồ sơ là tội phạm tình dục. Tội phạm tình dục không được giám hộ con gái nhỏ của mình.

“Bọn họ rất cáo già,” Mark nhận xét. “Và bọn họ rất giỏi.”

“Giỏi bằng ông không?” Denny thắc mắc.

“Chẳng ai giỏi bằng tôi cả đâu. Nhưng họ rất giỏi.”

Có lúc Mark còn khuyên Denny có lẽ Zoë ở lại với ông bà là tốt nhất, vì họ có thể chu cấp đầy đủ hơn cho tuổi thơ của cô bé, cũng như chi trả việc học lên đại học cho cô bé, khi chuyện đó trở nên cần thiết. Hơn nữa, Mark gợi ý, nếu Denny không phải là người chăm sóc chính của Zoë, ông sẽ có thể nhận các việc giảng dạy và đua bên ngoài tiểu bang nhiều hơn, cũng như tham gia vào các mùa giải đua xe khắp thế giới, nếu ông chọn vậy. Ông ta lưu ý là một đứa trẻ cần môi trường gia đình ổn định, thứ mà, ông ta nói, đạt được tốt nhất khi ở yên một chỗ và việc học hành liên tục, tốt nhất là ở ngoại ô, hay tại một trường tư ở vùng rìa trung tâm. Mark cam đoan với Denny là sẽ chỉ chấp nhận một lịch trình

thăm nom tự do. Ông dành khá nhiều thời gian thuyết phục để Denny thấy những sự thật này.

Tôi thì không tin. Dĩ nhiên, tôi hiểu rằng một tay đua ô tô phải ích kỷ. Thành công ở bất kỳ cố gắng ở tầm mức siêu đẳng nào cũng đòi hỏi tính vị kỷ. Nhưng nếu Mark Fein bảo Denny đặt những nhu cầu của mình lên trên những nhu cầu của gia đình mình vì thành công đồng thời trong cả hai lĩnh vực là không thể thì đơn giản là sai. Nhiều người trong chúng ta đã tự thuyết phục rằng thỏa hiệp là cần thiết để đạt được mục đích của mình, rằng không thể với tới được hết thấy những mục đích của ta, vậy nên cần bỏ bớt cái không cần thiết, xếp thứ tự ưu tiên các mong muốn, và không mơ ước gì quá đáng. Nhưng Denny không chịu nhượng bộ ý kiến đó. Ông muốn con gái mình, muốn nghiệp đua của mình và ông không chịu từ bỏ cái này đổi lấy cái kia.

Mọi chuyện thay đổi rất nhanh trên đường đua. Tôi nhớ là đã xem một cuộc đua của Denny, khi tôi đi theo ông đến đường đua và được đội của ông trông coi. Chúng tôi đứng xem gần vạch xuất phát/đích khi mà, còn một vòng nữa thôi, Denny ở vị trí thứ ba, sau hai xe khác. Họ chạy qua mặt chúng tôi, và khi họ vòng trở lại cho lá cờ ca rô đen trắng, chỉ còn có Denny; ông thắng cuộc đua. Khi được hỏi làm thế nào mà qua được hai xe ở vòng đua cuối, ông chỉ mỉm cười nói là khi ông thấy người ra lệnh xuất phát ngoắc một ngón tay, có nghĩa đó là vòng đua cuối, có điều gì chợt lóe lên trong đầu, và ông tự nhủ, “Mình sẽ thắng cuộc đua này.” Một trong hai tay đua trước mặt ông mất lái ra khỏi đường đua, tay kia bị bó lốp và cho Denny một cơ hội dễ dàng để qua mặt.

“Không bao giờ là quá muộn cả,” Denny nói với Mark. “Mọi thứ đều sẽ thay đổi.”

Rất đúng. Mọi sự thay đổi rất nhanh. Và, như thế để chứng minh điều ấy, Denny bán căn nhà của chúng tôi đi.

Chúng tôi chẳng còn tiền. Bọn họ đã hút cạn kiệt ông rồi. Mark đã hăm sẽ thôi không bào chữa cho Denny nữa. Denny gần như không còn cách nào khác.

Ông thuê một chiếc xe tải ở U-Haul và kêu gọi bạn bè, và thế là vào một kỳ cuối tuần của hè ấy, chúng tôi dọn hết thầy đồ đạc của mình trong nhà ở quận Trung Tâm qua một căn hộ một phòng ngủ trên đồi Capitol.

Tôi yêu thích ngôi nhà của chúng tôi. Nó nhỏ, tôi biết. Hai phòng ngủ và một phòng tắm. Và cái sân nhỏ quá chạy không sướng gì cả. Rồi còn đôi lúc ban đêm xe buýt trên đường âm ỉ quá. Nhưng tôi đã trở nên gắn bó với chỗ của mình trong phòng khách trên sàn gỗ cứng, rất ấm vào mùa đông khi mặt trời rọi qua cửa sổ. Và tôi thích dùng cái cửa dành cho chó mà Denny đã ráp cho để tôi ra sân sau tùy thích. Tôi thường đi ra hè sau vào một ngày mưa lạnh khi Denny đi làm mà ngồi hít thở, ngắm cảnh lá xôn xao và ngửi mùi mưa.

Nhưng chuyện đó không còn nữa rồi. Những thú đó hết rồi. Từ lúc đó trở đi, đời tôi là ở trong căn hộ với thậm chí có mùi hóa chất, cửa sổ cách nhiệt phải hơi không đều, và một cái tủ lạnh kêu rù rù âm ỉ quá mức và dường như phải ỉ ạch lắm mới giữ cho thực phẩm lạnh được. Đã thế lại không có truyền hình cáp.

Thế nhưng, tôi vẫn cố tận dụng nó. Nếu tôi ép mình vào trong góc giữa tay ghế sofa và cánh cửa kính kéo mở ra cái ban công nhỏ quá không thể nào gọi là ban công ấy, nếu tôi lách vào được, tôi có thể thấy quá tòa cao ốc bên kia đường và, qua một khe hở hẹp, thì có thể thấy Space Needle với những cái thang máy bằng đồng nhỏ xíu ném khách vút lên trời và xuống đất không biết mệt.

Denny đã thanh toán món nợ cho Mark Fein. Ngay sau đó, Mark Fein được bổ nhiệm làm thẩm phán hạt, cái gì đó mà tôi chẳng hiểu mấy, ngoại trừ đó là một bổ nhiệm suốt đời, rất danh giá, và không thể từ chối. Denny tìm được một ông luật sư mới không gặp gỡ tại Café Vita hay quán cà phê Victrola vì ông ta chẳng để mắt đến mấy cô gái trẻ có đeo khoen ở lông mày và mắt màu sôcôla. Trong khi Mark Fein là một chữ B, ông luật sư mới này là một chữ L. Ông Lawrence. Lẳng lẳng, lù khù, lãnh đạm... Mark tóe lửa. Người này thì có hai tai rất to.

Người này yêu cầu một sự hoãn lại, là cái ta có thể làm trong giới tư pháp nếu cần thời gian đọc mọi hồ sơ. Và tuy hiểu chuyện đó là cần thiết nhưng tôi vẫn lo. Mark Fein hành xử với cái sức mạnh của một người đã thắng cuộc chơi và lịch sự chờ ta đếm xèng mà nhận ra thua lỗ của mình. Ông Lawrence có thể cũng rất có năng lực, nhưng ông cư xử giống một chú chó săn không có con mồi hơn: cái vẻ cứ-cho-tôi-biết-khi-nào-anh-đã-săn-sàng luôn ngự trị trên gương mặt ông buồn hiu. Và vậy nên trong khi có vẻ như chúng tôi đã sắp đến gần ngày phán quyết rồi, chân trời bỗng dưng lùi xa ra và, một lần nữa, chúng tôi chờ cho bánh xe công lý quay, quả là nó cũng quay, nhưng lại rất ư là chậm.

Ngay sau khi Denny bắt đầu làm việc với đại diện mới thì chúng tôi nhận được thêm tin xấu. Cặp Sinh Đôi Hiểm Độc đang kiện đòi Denny cấp dưỡng con.

Đê tiện, Mark Fein đã mô tả họ như thế. Vậy nên giờ đây, ngoài việc tước đứa con từ tay ông, họ còn đòi ông trả tiền thực phẩm để nuôi cô bé?

Ông Lawrence bào chữa hành vi của họ là sách lược hợp pháp dù nó có thể nhẫn tâm. Ông đặt cho Denny một câu hỏi: “Chẳng phải cứu cánh luôn biện minh cho phương tiện hay sao?” Và rồi, ông trả lời câu hỏi đó: “Rõ ràng, với họ thì là vậy.”

Tôi có một người bạn tưởng tượng. Tôi gọi ông ta là Vua Nghiệp. Tôi biết nghiệp là một sức mạnh trong vũ trụ này, và những kẻ như Cặp Sinh Đôi Hiểm Độc sẽ lãnh cái công lý của nghiệp cho hành động của mình. Tôi biết là công lý này sẽ đến khi vũ trụ thấy thích hợp, và nó có thể không trong kiếp này mà ở kiếp sau, hay kiếp sau nữa. Ý thức hiện tại của Cặp Sinh Đôi Hiểm Độc có thể không bao giờ cảm thấy cái nghiệp lực họ tạo ra nhưng linh hồn họ dứt khoát là sẽ cảm thấy. Tôi hiểu cái ý niệm này.

Nhưng tôi không thích như vậy. Và vậy nên người bạn tưởng tượng của tôi lo mọi chuyện giùm tôi. Nếu ta xấu xa thì tiện với ai đó, Vua Nghiệp sẽ từ trên trời sà xuống mà nhấc móc. Nếu ta đá ai đó, Vua Nghiệp sẽ từ một con hẻm nhảy vọt ra và đá ta lại. Nếu ta độc ác và xấu xa, Vua Nghiệp sẽ thực thi một hình phạt thích đáng.

Ban đêm, trước khi ngủ, tôi trò chuyện với người bạn tưởng tượng của mình và cử ông đến chỗ Cặp Sinh Đôi Hiểm Độc, rồi ông thực thi công lý của mình. Có thể cũng chẳng có gì nhiều, nhưng đó là cái tôi có thể làm. Hằng đêm, Vua Nghiệp cho họ gặp những cơn ác mộng trong đó họ bị một đàn chó hoang rượt theo không thương tiếc cho đến khi họ giật mình tỉnh dậy, không còn ngủ lại được nữa.

Đó là một mùa đông đặc biệt khó khăn đối với tôi. Có lẽ đó là vì cái cầu thang trong tòa nhà chung cư của chúng tôi. Cũng có thể là do khiếm khuyết di truyền của tôi đang đuối theo. Mà cũng có thể là vì tôi đã chán cái kiếp chó rồi.

Tôi rất khát khao được trút bỏ, thoát khỏi thân xác này. Suốt những ngày hiu quạnh, buồn phiền ấy, tôi ngồi nhìn những người đi bộ trên con phố bên dưới, ai ai cũng đi đến đâu đó, ai cũng có những điểm đến quan trọng. Còn tôi. Không thể mở khóa cửa mà ra chào họ. Và, cho là tôi có thể chào họ đi nữa, tôi vẫn còn cái lười chớ nên không thể nói chuyện với họ được. Không bắt tay họ được. Tôi muốn trò chuyện với mấy người này quá đỗi! Tôi muốn tham gia cùng họ trong đời thực biết bao! Tôi muốn nhập dòng, không chỉ quan sát; tôi muốn đánh giá thế giới quanh mình, chứ không chỉ làm một người bạn ủng hộ.

Và, nhớ lại thì, tôi có thể nói với các anh rằng chính tâm trạng của tôi, chính cách nhìn của tôi về cuộc đời, mới là cái kéo tôi về chiếc xe đó và thu hút chiếc xe đó tới tôi. Cái ta chúng tỏ ở trước mặt ta.

Chúng tôi đi bộ từ công viên Volunteer về lúc khuya, kéo dài cuộc đi chơi ngắn thường ngày của mình vì tình trạng thời tiết đặc biệt. Không lạnh quá mà cũng chẳng nóng quá, một làn gió nhẹ hiu hiu thổi, và tuyết rơi. Tôi nhớ lại rằng mình đã bị xáo trộn vì tuyết. Seattle là mưa. Mưa ấm hay mưa lạnh thì Seattle cũng là mưa. Seattle không phải tuyết. Ở Seattle có quá nhiều đồi nên không thể có tuyết. Vậy mà lại có tuyết.

Denny thường cho phép tôi đi bộ từ công viên về nhà mà không bị cột dây, và đêm đó tôi đi lang thang quá xa ông. Tôi đang ngắm những bông

tuyết rơi rồi tụ lại thành một lớp mỏng trên vỉa hè và trên đường, trước đại lộ Mười, vắng cả xe lẫn người.

“Ơi, Zoë!” ông gọi. Ông huyết sáo gọi tôi, tiếng huyết lạnh lạnh.

Tôi ngẩng đầu lên. Ông đứng bên kia đường Aloha. Chắc ông đã qua đường mà tôi không để ý.

“Lại đây, anh bạn!”

Ông vồ vồ đuổi và, cảm thấy tách rời ông, cảm thấy không hiểu sao như thể có một thế giới ở giữa chúng tôi, không chỉ là một con đường hai làn, tôi nhảy vọt về phía ông ra ngay giữa lòng đường.

Thình lình ông thét lên, “Đừng! Chờ đã!”

Mấy lớp xe không rít lên như lúc bình thường. Mặt đất phủ một lớp tuyết mỏng. Lớp xe êm ru. Chúng im khe. Và rồi chiếc xe tông vào tôi.

Thật ngốc, tôi nghĩ. Mình thật ngốc. Mình là con chó ngốc nhất trên hành tinh, vậy mà mình dám cả gan mơ được thành người sao? Mình thật ngốc.

“Nằm xuống nào, anh bạn.”

Hai bàn tay ông để trên người tôi. Ấm áp.

“Cháu không thấy...”

“Tôi biết.”

“Nó phóng vọt ra...”

“Tôi hiểu cả. Tôi thấy hết mà.”

Denny bế tôi lên. Denny ôm tôi.

“Cháu phải làm gì đây?”

“Tôi ở cách đây vài dãy nhà. Nó thì nặng quá không bế nổi. Cậu chờ tôi được không?”

“Được chứ, nhưng...”

“Cậu đã cố phanh xe lại. Đường thì có tuyết.”

“Trước cháu chưa hề tông phải chó.”

“Cậu chỉ cán sượt lên nó thôi mà.”

“Cháu sợ quá...”

“Nó đang sợ hết hồn đây.”

“Cháu chưa hề tông...”

“Việc vừa xảy ra thì không quan trọng đâu,” Denny nói. “Ta hãy nghĩ về chuyện cái gì sẽ xảy ra tiếp. Vào xe cậu đi.”

“À phải,” anh chàng nói. Cậu ta chỉ là một cậu bé. Một thiếu niên. “Cháu phải đi đâu đây?”

“Mọi chuyện sẽ ổn thôi,” Denny nói, ôm tôi trong lòng trượt vào ghế sau. “Hít một hơi thật sâu vào rồi ta chạy nào.”

Ayrton Senna lẽ ra đã không phải chết.

Trong tôi chợt lóe ra ý nghĩ này khi tôi nằm, ư ử đau đớn, trong ghế sau xe Denny trên đường đến bệnh viện thú y đêm hôm đó. Nó hiện về trong tôi: tại vòng đua Grand Prix ở thị trấn Imola. Góc Tamburello. Senna đã không phải chết. Lẽ ra anh đã có thể bỏ cuộc.

Thứ Bảy, ngày trước cuộc đua, người bạn và cũng là người được Senna kèm cặp là Rubens Barrichello bị chấn thương nghiêm trọng trong một tai nạn. Một tay đua khác, Roland Ratzenberger, đã thiệt mạng trong một phiên tập. Senna rất lo lắng về điều kiện an toàn của đường đua. Anh dành ngày Chủ nhật, buổi sáng ngày đua, tập hợp các tay đua khác lại để hình thành một nhóm an toàn mới cho tay đua; Senna được bầu làm trưởng nhóm.

Người ta nói anh rất dẫn đo về cuộc đua đó, giải San Marino Grand Prix, rằng anh quả đã tính chuyện rút lui với tư cách một tay đua hôm sáng Chủ nhật. Anh gần như đã rút lui. Anh gần như đã bỏ cuộc rồi.

Nhưng anh lại không bỏ cuộc. Anh đã đua, cái ngày một tháng Năm năm 1994 định mệnh ấy. Và khi xe anh không cua được tại góc Tamburello huyền thoại, một góc nổi tiếng là cực kỳ nguy hiểm và tốc độ, xe anh văng khỏi đường đua với tốc độ gần một trăm chín mươi dặm một giờ và đâm sầm vào một rào chắn bê tông; anh chết tức khắc vì một miếng hệ thống giảm xóc đâm thủng mũ.

Hoặc anh đã chết trên trục thẳng trên đường đến bệnh viện.

Hoặc anh đã chết giữa đường đua, sau khi họ kéo được anh ra khỏi đồng sắt vụn.

Ayrton Senna bí ẩn, trong cái chết cũng như lúc còn sống.

Mãi đến hôm nay vẫn còn rất nhiều tranh cãi về cái chết của anh. Bằng camera trong xe đã biến mất một cách khó hiểu. Các bản báo cáo về cái chết của anh nói khác nhau. Các màn chính trị của Liên đoàn Ô tô Quốc tế-FIA đã bắt đầu có hiệu lực. Sự thật là, ở Ý, nếu một tay đua chết khi đang đua thì cái chết sẽ được điều tra tức thì và cuộc đua phải dừng lại. Sự thật là, nếu một cuộc đua phải bị dừng lại kiểu ấy thì FIA, các nhà tài trợ của nó, đường đua, doanh thu truyền hình, vân vân và vân vân sẽ mất toi hàng triệu đô la. Việc làm ăn sẽ bị ảnh hưởng. Trong khi đó nếu tay đua chết trên trục thẳng, ví dụ vậy, trên đường đến bệnh viện, thì cuộc đua có thể tiếp tục.

Và sự thật là, người đầu tiên có mặt bên Senna sau khoảnh khắc ấy, Sidney Watkins, nói: “Chúng tôi nâng anh ra khỏi buồng lái rồi đặt anh nằm xuống đất. Đang lúc đó thì anh thở hắt và, dù là người theo thuyết bất khả tri tuyệt đối thì tôi cũng cảm thấy linh hồn anh ra đi vào khoảnh khắc ấy.”

Sự thật về cái chết của Ayrton Senna, người chỉ mới ba mươi tư tuổi đời, là sao?

Tôi biết sự thật ấy, và giờ tôi sẽ nói cho các anh:

Anh được hâm mộ, yêu quý, cổ vũ, vinh danh, quý trọng. Lúc sống cũng như khi đã chết. Anh đang là một người vĩ đại. Anh đã là một người vĩ đại. Anh sẽ là một người vĩ đại.

Anh chết ngày hôm ấy vì thế xác anh đã xong việc rồi. Linh hồn anh đã làm cái cần phải làm, học cái cần phải học rồi, và rồi tự do ra đi. Và tôi biết, khi Denny phóng xe đưa tôi đến ông bác sĩ chữa cho tôi sau đó, là nếu tôi đã làm trọn những việc tôi đặt ra cho mình ở đời này, nếu tôi đã

học được những điều đặt định cần phải học, thì đáng lẽ tôi đã rời lề đường chậm đi một giây, và đã bị chiếc xe đó cán chết tươi rồi.

Nhưng tôi vẫn chưa chết. Vì tôi vẫn chưa xong. Tôi vẫn còn việc phải làm.

Những lối vào riêng biệt dành cho chó và mèo. Đó là cái tôi nhớ nhất. Và còn một lối đi nữa cho thú bị bệnh truyền nhiễm, không phân biệt theo loài. Hiển nhiên là chó và mèo đều ngang nhau khi chúng bị bệnh truyền nhiễm.

Tôi nhớ ông bác sĩ vắn vẹo hông tôi rất đau. Rồi ông chích cho tôi một mũi và tôi rất buồn ngủ.

Khi tỉnh lại, tôi vẫn còn váng vất, nhưng không còn đau nữa. Tôi nghe lồm bồm cuộc nói chuyện. Những từ như “chứng loạn sản,” rồi “chứng viêm khớp kinh niên,” rồi “gãy xương chậu không thay thế được”. Những từ khác như “phẫu thuật thay thế,” và “nghiệp vụ cứu hộ,” “quá trình liền xương,” và “ngường đau,” “vôi hóa,” và “nối”. Và từ thân thiết của tôi, “già”.

Denny bế tôi đến tiền sảnh và để tôi trên thảm nâu, không hiểu sao thật dễ chịu trong căn phòng mờ mờ. Tay phụ việc nói chuyện với ông và nói thêm những thứ tôi thấy khó hiểu vì tôi đang trong tình trạng bị ngấm thuốc. “Tia X quang.” “Thuốc an thần.” “Xét nghiệm và chẩn đoán.” “Tiêm Cortisone.” “Thuốc giảm đau.” “Phí cấp cứu ban đêm.” Và, dĩ nhiên, “Tám trăm mười hai đô la”.

Denny đưa cho tay phụ việc cái thẻ tín dụng. Ông quỳ xuống vuốt ve đầu tôi.

“Mày sẽ ổn thôi, Zoë,” ông nói. “Mày bị gãy xương chậu, nhưng nó sẽ lành thôi. Mày chỉ phải nhẹ nhàng một thời gian, và rồi mày sẽ khỏe lại như chưa có chuyện gì cả.”

“Ông Swift?”

Denny đứng lên và quay lại quây.

“Thẻ của ông bị từ chối rồi.”

Denny chết trân.

“Không thể nào.”

“Ông có thẻ khác không?”

“Đây.”

Cả hai người họ nhìn cái máy màu xanh nuốt lấy cái thẻ, và ít phút sau, tay phụ việc lắc đầu.

“Ông đã dùng vượt mức rồi.”

Denny chau mày và lấy ra một thẻ khác.

“Đây là thẻ ATM của tôi. Phải được thôi.”

Họ lại chờ. Cũng vậy.

“Không có chuyện đó được,” Denny nói. Tôi còn nghe được ông thở gấp, tim ông đập nhanh hơn. “Tôi vừa mới gửi tiền lương vào mà. Chắc nó vẫn chưa được thanh toán.”

Ông bác sĩ từ đằng sau xuất hiện.

“Có chuyện gì à?” ông ta hỏi.

“Nghe này, tôi có ba trăm đô la từ khi tôi gửi ngân phiếu vào, tôi đã lấy ra một ít tiền mặt. Đây.”

Denny xòe mấy tờ tiền trước mặt bác sĩ.

“Chắc họ giữ chỗ tiền còn lại của ngân phiếu hay gì đấy, chờ nó thanh toán,” Denny nói, giọng ông nghe có vẻ hoảng hốt. “Tôi biết mình có tiền trong tài khoản đó mà. Hoặc sáng mai tôi có thể chuyển một ít vào đó từ tiền tiết kiệm.”

“Bình tĩnh đi, Denny,” ông bác sĩ nói. “Tôi chắc chắn đó chỉ là sự hiểu lầm.”

Ông nói với tay phụ việc, “Viết cho ông Swift một biên nhận ba trăm đô la, rồi ghi giấy lại cho Susan sáng mai cà thẻ lấy số còn lại.”

Người phụ việc chìa tay ra lấy tiền mặt nơi Denny. Denny nhìn đắm đắm khi anh chàng ghi tờ biên lai.

“Tôi giữ lại hai mươi đô la trong đó được không?” Denny ngần ngại hỏi. Tôi còn thấy môi ông run run. Ông kiệt sức, run và ngượng ngùng. “Tôi cần đồ ít xăng.”

Tay phụ việc nhìn ông bác sĩ trông chờ, ông này nhìn xuống và lặng lẽ gật đầu rồi quay đi, chúc ngủ ngon với lại sau lưng. Tay phụ việc đưa cho Denny tờ hai mươi đô la và một tờ biên lai, rồi Denny bế tôi ra xe.

Khi chúng tôi về tới nhà và Denny để tôi lên chỗ ngủ của tôi rồi, ông ngồi trong phòng tối, chỉ có những ngọn đèn đường ngoài kia soi sáng, và ông ôm đầu một hồi lâu.

“Tao không thể,” ông nói. “Tao không thể đi tiếp được nữa.”

Tôi ngước lên, và ông đang trò chuyện với tôi. Ông đang nhìn tôi.

“Họ thắng rồi,” ông nói. “Mày thấy chưa?”

Làm sao tôi đáp lại được? Tôi biết nói gì đây?

“Tao còn không lo nổi cho mày nữa,” ông nói với tôi. “Tao còn không đổ xăng cho xe nổi. Tao chẳng còn gì cả, Enzo. Chẳng còn gì hết.”

Ôi, tôi ước gì mình nói được quá. Tôi ước có hai ngón cái quá. Tôi sẽ chụp lấy cổ áo ông. Tôi sẽ kéo ông vào sát tôi, gần đến mức ông cảm thấy được hơi thở tôi trên da thịt, và tôi sẽ nói với ông, “Đây chỉ là một cơn khủng hoảng thôi. Một tia sáng! Một que diêm duy nhất quẹt vào bóng tối thời gian tàn nhẫn! Ông là người đã dạy tôi không bao giờ được đầu hàng. Ông đã dạy tôi là những khả năng mới sẽ xuất hiện cho những ai đã chuẩn bị, cho những ai đã sẵn sàng. Ông phải tin tưởng!”

Nhưng tôi không nói được điều đó ra. Tôi chỉ có thể nhìn ông thôi.

“Tao đã cố rồi,” ông nói.

Ông nói vậy vì ông không thể nghe thấy tôi. Vì ông đã không nghe một lời nào cái tôi vừa nói. Vì tôi là chó.

“Mày là nhân chứng cho tao đó,” ông nói. “Tao đã cố.”

Giá mà tôi đứng bằng hai chân sau được. Giá mà tôi đưa hai tay lên mà ôm ông được. Giá mà tôi nói với ông được.

“Tôi *chưa* *chứng kiến*,” tôi sẽ nói. “Tôi đang *chứng kiến*!”

Thì ông sẽ hiểu cái tôi muốn nói. Thì ông đã nhận ra rồi.

Nhưng ông chẳng thể nghe thấy tôi. Vì tôi là thế này đây.

Và vậy nên ông lại ngồi vùi đầu vào hai bàn tay.

Tôi đã chẳng đem đến được gì.

Ông đơn độc.

Nhiều ngày sau. Một tuần. Hai tuần. Tôi chẳng biết nữa. Sau khi Denny xuống tinh thần, thời gian chẳng có mấy ý nghĩa với tôi; ông trông buồn bã, không còn sức lực, không sức sống, nên tôi cũng thế. Có một hôm khi hông tôi vẫn còn hành hạ - chưa đủ lâu để lành nhưng cũng không quá mới để cái đau còn kịch liệt - chúng tôi đến thăm Mike và Tony.

Họ sống không xa chỗ chúng tôi lắm. Nhà họ nhỏ nhưng phản ánh một mức thu nhập khác; Tony gặp thời, có lần Denny bảo tôi, và sẽ không bao giờ còn phải băn khoăn về tiền nong nữa. Đời là vậy đó. Chúng tôi là vậy đó. Xe ta chạy theo hướng mắt ta nhìn.

Chúng tôi ngồi trong bếp nhà họ, một tách trà và một phong bì hồ sơ đặt trước mặt Denny. Tony không có mặt. Mike đi quanh bồn chồn.

“Đó là một quyết định đúng, Den à,” Mike nói. “Tớ hoàn toàn ủng hộ cậu.”

Denny không nhúc nhích, không nói, chỉ nhìn ngây cái phong bì.

“Đó là tuổi trẻ của cậu,” Mike nói. “Đó là thời gian của cậu. Nguyên tắc là quan trọng nhưng đời cậu cũng vậy. Tiếng tăm của cậu cũng vậy.”

Denny gật.

“Lawrence đã đạt được cái cậu muốn ông ta đòi rồi, phải không?”

Denny gật.

“Cũng lịch trình thăm ấy nhưng thêm hai tuần vào mùa hè và một tuần trong kỳ nghỉ Giáng sinh, và kỳ nghỉ học tháng Hai?” Mike hỏi.

Denny gật.

“Và cậu không phải trả tiền cấp dưỡng nữa. Họ sẽ cho con bé vào trường tư trên đảo Mercer. Và họ sẽ trả học phí đại học cho con bé.”

Denny gật.

“Và họ sẽ thỏa thuận là quấy rối nhẹ và án treo; không còn tội phạm tình dục trong hồ sơ nữa.”

Denny gật.

“Denny,” Mike nói nghiêm trang, “cậu là một anh chàng thông minh. Một trong những gã thông minh nhất tớ từng gặp. Để tớ bảo cậu điều này, đây là một quyết định thông minh. Cậu biết điều đó, đúng không?”

Denny trông hoang mang một lát, nhìn đăm đăm mặt bàn, rồi kiểm hai bàn tay mình.

“Tớ cần cây bút,” Denny nói.

Mike với tay ra bàn để điện thoại và nhặt lên một cây bút. Ông ta đưa cho Denny.

Denny dẫn đo, bàn tay ông chồn vờn trên tài liệu trong phong bì. Ông ngước lên nhìn Mike.

“Tớ có cảm tưởng như họ vừa xé toạc ruột gan tớ ra, Mike à. Như thế họ xẻ tớ ra rồi cắt phăng ruột, và thế là tớ sẽ phải đeo theo một cái túi nhựa đựng phân cho đến hết đời. Đến hết đời mình, tớ sẽ phải chịu

đựng cái túi đựng phân này cột nơi thắt lưng cùng với một cái vòi, và mỗi khi tở đồ túi phân vào toilet, tở sẽ phải nghĩ đến chuyện họ đã xẻ tở ra và moi ruột tở như thế nào, còn tở thì chỉ nằm đó với nụ cười đờ đẫn trên mặt và nói, “Thôi được, ít ra thì tôi cũng chưa khánh kiệt.”

Mike có vẻ lúng túng. “Thật nặng nề,” ông ta nói.

“Phải,” Denny tán thành. “Thật nặng nề. Bút đẹp lắm.”

Denny giơ cây bút lên. Đó là một trong mấy cây bút lưu niệm có cái đồ trượt trong nắp nhựa có nước.

“Công viên sở thú Woodland đây,” Mike nói.

Tôi nhìn kỹ hơn. Cái nắp bút. Một thảo nguyên bằng nhựa tí xíu. Còn thứ đang trượt? Một con ngựa vằn. Khi Denny nghiêng cây bút, con ngựa vằn trượt qua thảo nguyên nhựa đó. Con ngựa vằn có mặt khắp nơi.

Tôi chột ngộ ra. Con ngựa vằn. Nó chẳng phải là cái gì ngoài ta. Con ngựa vằn là cái gì đó *trong* ta. Nỗi sợ hãi của ta. Bản chất tự hủy hoại của ta. Con ngựa vằn là phần tồi tệ nhất trong ta khi phải đối mặt với những thời khắc tồi tệ nhất. Con quỷ là chúng ta!

Denny đưa đầu bút lên tờ giấy và tôi thấy con ngựa vằn đang trượt tới trước, nhích dần xuống hàng chữ ký, và tôi biết không phải là Denny đang ký. Đó là con ngựa vằn! Denny sẽ chẳng bao giờ từ bỏ con gái mình để đổi lấy một vài tuần nghỉ hè và một miễn trừ thanh toán cấp dưỡng con!

Tôi là một con chó già nua. Gần đây bị xe tông. Vậy nhưng tôi cũng gom góp hết sức mình, và thuốc giảm đau mà Denny trước đó cho tôi uống đã trợ giúp phần còn lại. Tôi đập hai chân trước vào lòng ông. Tôi nhe nanh. Và rồi loáng cái tôi đã thấy mình đứng ở cửa bếp, mấy tờ giấy ngoạm trong miệng còn cả Denny lẫn Mike đều trân trân nhìn tôi, hoàn toàn sững sờ.

“Enzo!” Denny ra lệnh. “Thả xuống!”

Tôi không chịu.

“Enzo! Thả xuống!” ông hét lên.

Tôi lắc đầu.

“Lại đây nào, anh bạn!” Mike nói.

Tôi liếc ông ta; ông ta đang cầm một trái chuối. Làm bộ có vẻ tử tế so với cớm Denny ác hủ. Chuyện này thật không công bằng chút nào. Ông ta biết tôi khoái chuối lắm mà. Thế nhưng tôi không chịu.

“Enzo, mày có lại đây không!” Denny quát, rồi ông lao vào tôi.

Tôi lùi đi.

Đó là một cuộc rượt đuổi tốc độ chậm, chắc rồi, khi khả năng vận động của tôi bị hạn chế như vậy. Nhưng dù gì thì cũng là rượt đuổi. Cuộc rượt đuổi mà tôi làm động tác giả rồi né rồi trượt rồi tránh mấy bàn tay chớp lấy cổ tôi. Tôi tránh không cho họ lại gần.

Tôi vẫn còn ngậm mấy tờ giấy, ngay cả khi họ gí tôi vào góc phòng khách. Ngay cả khi họ sắp sửa tóm được tôi và giật mấy tờ giấy trong hàm tôi, tôi vẫn còn cơ hội. Tôi bị kẹt rồi, tôi biết. Nhưng Denny đã dạy tôi là cuộc đua chưa kết thúc chừng nào lá cờ còn chưa phất. Tôi nhìn quanh và nhận thấy một trong mấy cửa sổ đang để mở. Nó chỉ mở hé hé, và lại có khung lưới trên đó, nhưng nó mở, và vậy là đủ rồi.

Bất chấp cái đau, tôi phóng tới. Bằng toàn bộ sức lực, tôi lao ra. Tôi đã làm thủng một lỗ; tôi đâm sầm vào tấm lưới rồi xuyên qua nó. Và thế là bỗng đâu tôi đã ở trên hè. Tôi chạy cuống cuống vào sân sau.

Mike và Denny bay ra ngoài cửa sau, thở hồng hộc, và vẫn chưa đuổi theo. Thay vì vậy, họ xem ra có phần ấn tượng vì ngón điều luyện của tôi.

“Nó phóng xuống,” Mike nói, hết hơi.

“Cửa sổ,” Denny nói hết câu cho ông ta.

Phải đấy, tôi đã làm thế. Tôi đã nhảy xuống.

“Tội mình mà quay được cảnh đó thì đã giành được mười ngàn đô trong chương trình *America’s Funniest Home Videos*^[17] rồi,” Mike nói.

[17] Chương trình truyền hình của Mỹ nơi người xem có thể nộp các băng video ngộ nghĩnh tự quay ở nhà.

“Đưa mấy tờ giấy đây cho tao, Enzo,” Denny nói.

Tôi day mạnh mấy tờ giấy trong mồm. Mike cười khi thấy tôi cự tuyệt.

“Không buồn cười đâu,” Denny quở.

“Cũng hơi ngộ mà,” Mike chống chế.

“Đưa giấy tờ đây cho tao,” Denny nhắc lại.

Tôi thả mấy tờ giấy trước mặt rồi cào lên đó. Tôi đào nó xuống. Tôi cố chôn nó.

Lần nữa, Mike lại cười.

Nhưng Denny lại rất giận dữ; ông quắc mắt nhìn tôi.

“Enzo,” ông nói. “Tao cảnh cáo mày đó.”

Tôi biết làm gì đây? Chẳng phải là tôi đã tỏ rõ thái độ rồi sao? Không phải tôi đã truyền đi thông điệp của mình rồi sao? Tôi còn biết làm gì nữa đây?

Chỉ một thứ thôi. Tôi co chân sau và tè lên mấy tờ giấy.

Cứ chỉ là tất cả những gì tôi có mà.

Khi họ thấy cái tôi vừa làm, họ không nhin được nữa; họ cười ồ. Denny và Mike. Họ cười lăn cười bò. Đã nhiều năm rồi tôi chưa thấy Denny cười dữ như thế. Mặt họ đỏ phừng lên. Họ hầu như chẳng thở được nữa. Họ khụy xuống rồi cười đến khi không còn cười nổi nữa.

“Được rồi, Enzo,” Denny nói. “Không sao đâu.”

Lúc đó tôi bèn đến bên ông, bỏ lại mấy tờ giấy sũng nước đái trên cỏ.

“Gọi cho Lawrence đi,” Mike nói với Denny. “Ông ta sẽ in lại rồi cậu ký.”

Denny đứng lên.

“Thôi,” ông nói, “tớ theo Enzo. Tớ cũng tè vào cái vự dản xếp của họ. Tớ cóc cần biết mình thông minh chừng nào nếu ký. Tớ chẳng làm gì sai, và vậy nên tớ sẽ không đầu hàng đâu. Tớ sẽ không bao giờ đầu hàng.”

“Họ sẽ nổi điên đấy,” Mike thở dài nói.

“Mặc xác bọn họ,” Denny nói. “Tớ sẽ thắng vụ này hoặc sẽ hết nhiên liệu trong vòng đua cuối. Nhưng tớ sẽ không từ bỏ đâu. Tớ đã hứa với Zoë. Tớ sẽ không rút lui đâu.”

Khi chúng tôi về tới nhà, Denny tắm rồi lau khô cho tôi. Sau đó, ông bật TV trong phòng khách lên.

“Thứ mày khoái nhất là gì?” ông hỏi, nhìn cái giá ông để video, hết thấy các cuộc đua chúng tôi thích xem cùng nhau. “À, cái mày thích đây rồi.”

Ông mở cuốn băng. Ayrton Senna đua Grand Prix Monaco năm 1984, xẻ dọc màn mưa mà đuổi theo tay đua dẫn đầu, Alain Prost. Senna đáng ra đã thắng cuộc đua đó nếu họ không dừng cuộc đua lại vì điều kiện thời tiết; khi trời mưa, trời không bao giờ trút mưa lên Senna.

Chúng tôi xem cuộc đua liên một mạch, bên nhau, Denny và tôi.

Mùa hè sinh nhật thứ mười của tôi đến và cuộc sống của chúng tôi đã có chiều hướng thăng bằng, dù không trọn vẹn. Cứ hai cuối tuần một lần chúng tôi lại được bên Zoë, độ này đã lớn cao lắm rồi, và chưa hề bỏ qua một phút giây nào không hỏi lại một giả định hay thách thức một lý thuyết hay nêu ra một cái nhìn sâu sắc làm Denny mỉm cười hạnh diện.

Dù hông tôi không lành hẳn sau vụ tai nạn, nhưng tôi đã quyết tâm không làm Denny tổn thêm đồng nào nữa, như đã làm ở cái bệnh viện thú y đêm đó. Tôi chịu đến cùng cái đau đôi khi không cho tôi ngủ trọn đêm. Tôi cố hết mình theo kịp nhịp sống; khả năng vận động của tôi bị hạn chế rất nhiều và tôi không phóng nhanh hay chạy vừa vừa được, nhưng vẫn còn có thể chạy lon ton khá tốt. Tôi cảm thấy mình đã cố gắng tận cùng rồi, vì đôi khi tôi nghe mấy người biết tình cảnh tôi nhận xét là tôi trông nghịch ngợm thế nào, hay chó nói chung mau lành, và dễ dàng thích nghi với bệnh tật của chúng ra sao.

Chuyện tiền nong vẫn là cuộc vật lộn thường trực đối với chúng tôi, vì Denny phải đưa cho Cặp Sinh Đôi Hiếm Độc một phần lương, còn Lawrence, ông luật sư bình chân như vại, luôn yêu cầu tài khoản của Denny phải được cập nhật. May thay, mấy ông chủ của Denny đã rất rộng lượng khi cho phép ông đổi lịch làm việc thường xuyên để có thể dự nhiều cuộc hẹn khác nhau, và cũng để ông có thể dạy đua xe vào một số ngày ở đường đua Pacific, là một cách dễ dàng để Denny kiếm thêm tiền trả luật sư bào chữa.

Thi thoảng, vào ngày ở trường dạy lái, Denny cho tôi theo ông đến đường đua, và tuy tôi chưa hề được phép chạy xe với ông, tôi vẫn rất thích thú ngồi trong dãy ghế mà xem ông dạy. Tôi đâm ra được mọi người biết là một con chó đua, và tôi đặc biệt thích chạy lon ton qua khu

vực kỹ thuật, nhìn kiểu xe mới nhất mà những cô cậu trẻ nhà giàu tậu, tài khoản của họ chất hàng núi tiền điện tử. Từ Lotus Exige lạnh lẽo đến Porsche cổ điển đến Lamborghini lòn lẹt hơn, luôn có cái gì đó hay ho mà ngấm.

Vào một ngày nóng nực cuối tháng Bảy, chúng tôi đang dạy, tôi còn nhớ, và khi tất cả họ đang ở ngoài đường đua thì tôi nhìn thấy một chiếc Ferrari F430 đỏ đẹp tuyệt chạy qua khu kỹ thuật rồi thẳng đến trụ sở của trường. Một ông già nhỏ thó xuống xe và ông chủ của trường, Don Kitch, đi lại đón ông ta. Họ ôm nhau và nói chuyện ít phút. Người đàn ông lững thững đến chỗ ngồi không có mái che để nhìn đường đua rõ hơn, rồi Don gọi qua đài cho các nhân viên ở góc dừng buổi tập và đưa học viên vào nghỉ ăn trưa.

Khi các tay đua trèo ra khỏi xe và mấy hướng dẫn viên cho họ những nhận xét bổ ích và lời khen thì Don cho gọi Denny, rồi ông đi lại, cũng như tôi, tò mò không biết chuyện gì đang xảy ra.

“Tôi cần anh giúp,” Don nói với Denny.

Rồi đột nhiên người đàn ông thấp nhỏ đi xe Ferrari có mặt cùng chúng tôi.

“Anh nhớ Luca Pantoni chứ, đúng không?” Don hỏi. “Vài năm trước chúng tôi đã đến nhà anh ăn tối.”

“Nhớ chứ,” Denny nói, bắt tay Luca.

“Vợ anh đã nấu một bữa ăn tuyệt vời,” Luca nói. “Tôi vẫn còn nhớ. Xin hãy nhận ở tôi lời chia buồn thành thật và chân tình.”

Khi nghe ông nói giọng Ý, tôi nhận ra ông ta tức thì. Người đàn ông của Ferrari.

“Cám ơn,” Denny nói khẽ.

“Luca muốn được anh dẫn đi xem đường đua của ta,” Don nói. “Anh có thể chụp vội một miếng sandwich giữa các phiên, đúng không? Anh đâu cần ăn trưa.”

“Không thành vấn đề,” Denny nói, đội mũ vào và đi tới phía ghế hành khách của chiếc ô tô tuyệt sắc.

“Anh Swift,” Luca gọi với theo. “Chắc anh có thể cho phép tôi làm hành khách để tôi được nhìn thấy nhiều hơn.”

Ngạc nhiên, Denny nhìn Don.

“Ông muốn tôi lái chiếc xe này sao?” ông hỏi. Suy cho cùng thì chiếc F430 giá gần hai trăm năm mươi ngàn đô.

“Tôi chịu trách nhiệm hoàn toàn,” Luca nói.

Don gật.

“Tôi sẽ rất sẵn lòng,” Denny nói, rồi ông trèo vào buồng lái.

Đó một chiếc xe cực kỳ đẹp, và nó được trang bị không phải để đi ngoài phố, mà là cho đường đua, với đĩa phanh bằng sứ, ghế đua và đai an toàn liền nhau được FIA công nhận, cả một bộ khung xe, và, đúng như tôi đã ngờ, tay gạt hình mái chèo kiểu F1. Hai người đàn ông gài dây vào và Denny nhấn nút khởi động điện tử và thế là chiếc xe vọt đi.

Ôi chà, cái âm thanh đó. Tiếng rền của bộ động cơ trong mơ chồng lên cái tiếng ầm ầm khàn đục của khói thải mịt mù. Denny bật cái tay gạt hình mái chèo và họ chạy từ từ qua khu kỹ thuật đến lối vào đường đua.

Tôi theo Don vào lớp học, nơi các học viên đang cầm những miếng sandwich khổng lồ dày cộp, nhai rau rầu, vừa ăn vừa cười, buổi sáng căng

thẳng trên đường đua đã truyền cả tuần niềm vui vào cuộc sống của họ.

“Nếu mấy tay đua các cậu muốn thấy cái gì đó đặc biệt,” Don nói, “thì quơ cái sandwich rồi ra ngoài ghế khán đài đi. Có phiên giờ trưa đang diễn ra đấy.”

Ferrari là chiếc duy nhất trên đường đua, vì đường đua thường đóng cửa trong giờ ăn trưa. Nhưng đây là một dịp đặc biệt.

“Có chuyện gì thế?” một trong mấy hướng dẫn viên hỏi Don.

“Denny được lái thử,” Don đáp vẻ khó hiểu.

Cả đám chúng tôi ra chỗ ghế khán đài vừa đúng lúc thấy Denny rẽ góc cua số 9 và vụt xuống đoạn đường thẳng.

“Tôi tính phải mất ba vòng đua anh ta mới học được cái tay gạt liên tục chứ,” Don nói.

Không nghi ngờ gì nữa, Denny xuất phát thông thả, như ông đã chạy cùng tôi ở Đồi Sấm. Ô, tôi ước mình được đổi chỗ với Luca quá chừng, cái con chó may mắn ấy! Được phụ lái cho Denny trong một chiếc F430 chắc là một trải nghiệm tuyệt vời lắm.

Ông đang lái thông thả, nhưng khi ông vòng lại lần thứ ba thì có một sự thay đổi rõ rệt cho chiếc xe. Nó không còn là xe nữa, nó là một vết đỏ mờ mờ. Nó không kêu rền nữa, nó gầm rú khi phóng xuôi đoạn đường thẳng nhanh đến độ mấy học viên cười với nhau như thể ai đó vừa mới đùa tặc. Denny đang làm một vòng này lửa.

Một phút sau, nhanh đến mức ta bắn khoản không biết ông có vừa đi đường tắt không nữa, chiếc Ferrari từ sau mấy rặng cây ở lối ra của góc cua số 7 ló ra, chạy lên dốc cho đến khi hệ thống giảm xóc của nó kéo ra hết, và rồi với một tiếng *póc-póc-póc* chúng tôi nghe thấy bộ ly hợp điện tử nhanh chóng chuyển số từ sáu xuống ba rồi thấy cái đĩa phanh bằng sứ

rực rỡ giữa nan hoa mấy bánh xe ma giê, và rồi chúng tôi nghe thấy bướm ga mở hết mức và nhìn chiếc xe đâm qua góc cua số 8 quyết định như thể nó là một bệ phóng thử hỏa tiễn, như thể nó đang trên đường ray, bộ lốp phức hợp tốc độ bằng cao su nóng rực bầu lầy vĩa hè trơn như dính bằng miếng dán Velcro, và rồi - *póc!* - chạy lên và - *póc!* - vút qua chúng tôi ở góc cua số 9 cách rào chắn bê tông không quá năm phân. Hiệu ứng Doppler của xe chạy qua biến tiếng gầm của nó thành tiếng rống giận dữ, và thế là nó phóng đi - *póc!* - lại chạy qua góc quanh rồi mất tăm.

“Quý thần ơi!” một học viên nói.

Tôi quay nhìn họ, thấy mồm họ há hốc ra. Cả thầy chúng tôi nín lặng, và chúng tôi lại nghe được âm thanh đó - *póc, póc* - khi Denny chuẩn bị tinh thần cho góc cua số 5A ở phía bên kia đường đua, nơi chúng tôi không nhìn thấy được nhưng hình dung được, nhờ hiệu ứng âm thanh tuyệt vời đó, và lần nữa Denny lại liệng qua trước mặt chúng tôi với vận tốc hàng triệu dặm một giờ.

“Anh ta cách lề bao nhiêu?” ai đó hỏi to.

Don mỉm cười rồi lắc đầu.

“Anh ta còn quá lề rồi ấy chứ,” ông ta nói. “Tôi chắc là Luca bảo anh ta cho mình xem anh ta có thể làm gì, và đó là cái anh ta đang làm.” Rồi ông quay qua nhóm và la lên: “MẤY CẬU ĐỪNG BAO GIỜ LÁI KIỂU ẤY! DENNY LÀ MỘT TAY ĐUA XE CHUYÊN NGHIỆP VÀ ĐÓ KHÔNG PHẢI LÀ XE CỦA GÃ! GÃ ĐÂU CÓ PHẢI TRẢ TIỀN NẾU CÓ LÀM HỎNG!”

Hết vòng này sang vòng khác, họ đi vòng vòng cho đến khi chúng tôi ai nấy đều chóng mặt và mệt đừ vì đứng xem. Và rồi chiếc xe chậm đi đáng kể - một vòng xả lạnh - rồi chạy vào khu vực kỹ thuật.

Cả lớp xúm lại khi Denny và Luca từ chiếc xe nóng rực ló ra. Một học viên xì xầm; họ sờ cửa sổ kính nóng hực che cái nhà máy điện phi thường và trầm trồ về vòng đua ngoạn mục.

“Mọi người vào lớp cả thôi!” Don quát. “Ta sẽ ôn lại các ghi chép về góc cua trong phiên buổi sáng của các cậu.”

Khi họ bỏ đi, Don nắm chặt vai Denny.

“Nó thế nào hả?”

“Tuyệt vời,” Denny nói.

“Mừng cho anh. Anh xứng đáng đi điều đó.”

Don quay đi dạy lớp mình; Luca đến gần chìa tay ra. Trong đó là một tấm danh thiếp.

“Tôi muốn anh làm việc cho tôi,” Luca nói với trọng âm nặng.

Tôi ngồi cạnh Denny, ông cúi xuống và gãi gãi tai tôi theo thói quen.

“Tôi cảm ơn nhiều,” Denny nói. “Nhưng tôi không tin mình có thể làm một người bán xe giỏi.”

“Tôi cũng không tin,” Luca nói.

“Nhưng ông làm ở Ferrari mà.”

“Phải. Tôi làm ở Maranello, tại trụ sở của Ferrari. Ở đó chúng tôi có một đường đua tuyệt vời.”

“Tôi hiểu rồi,” Denny nói. “Vậy ông muốn tôi làm việc... ở đâu?”

“Ồ đường đua. Cũng cần, vì khách hàng của chúng tôi thường thích các hướng dẫn viên đua trong xe mới của họ.”

“Hướng dẫn?”

“Cũng thỉnh thoảng cần. Nhưng chủ yếu, anh sẽ lái thử xe.”

Mắt Denny trở ra và ông hít vào một hơi thật sâu, tôi cũng vậy. Có phải gã đàn ông này đang nói cái chúng tôi nghĩ y nói không?

“Ồ Ý,” Denny nói.

“Phải. Anh sẽ được cấp một căn hộ cho anh và con gái anh. Và dĩ nhiên, cả xe của công ty - một chiếc Fiat - đó là một phần trong gói phúc lợi dành cho anh.”

“Sống ở Ý,” Denny nói. “Và lái thử Ferrari.”

“Si.”^[18]

[18] Phải, đúng.

Denny xoay xoay đầu. Ông quay người lại một vòng, nhìn xuống tôi, cười.

“Sao lại là tôi?” Denny hỏi. “Có cả ngàn gã có thể lái xe này mà.”

“Don Kitch bảo tôi anh là một tay đua ngoại hạng trong điều kiện thời tiết mưa gió.”

“Đúng vậy. Nhưng đó đâu thể là lý do.”

“Phải,” Luca nói. “Anh nói đúng.” Ông nhìn chằm chằm Denny, đôi mắt xanh trong của ông mỉm cười. “Nhưng tôi thích nói với anh nhiều

hơn về những lý do đó khi nào anh về đầu quân cho tôi ở Maranello, và tôi có thể mời anh đến nhà dùng bữa tối.”

Denny gật đầu rồi cắn môi. Ông gõ gõ cái danh thiếp của Luca lên ngón cái.

“Tôi cảm kích lời mời hậu hĩ của ông,” ông nói. “Nhưng tôi e là một số chuyện ngăn tôi không được rời xứ này - hay dù chỉ là tiểu bang này - hiện tại. Nên tôi phải từ chối.”

“Tôi biết các rắc rối của anh,” Luca nói. “Vì vậy mà tôi ở đây.”

Denny ngước lên, ngạc nhiên.

“Tôi sẽ giữ chỗ sẵn cho anh cho đến khi tình hình được giải quyết và anh có thể quyết định mà không bị hoàn cảnh đè nặng. Số điện thoại tôi trên danh thiếp ấy.”

Luca mỉm cười và lại bắt tay Denny. Ông ta chuồi vào chiếc Ferrari.

“Tôi ước gì ông cho tôi biết tại sao,” Denny nói.

Luca giơ ngón tay lên.

“Ăn tối, tại nhà tôi. Anh sẽ hiểu.”

Ông ta lái xe đi.

Denny lắc đầu ngơ ngác khi các học viên lớp lái xe hiệu suất cao ra khỏi phòng học và tiến về xe của mình. Don xuất hiện.

“Thế nào?” ông ta hỏi.

“Tôi chẳng biết nữa,” Denny nói.

“Ông ta đã quan tâm đến sự nghiệp của anh từ lần đầu tiên gặp anh,” Don nói. “Mỗi khi chúng tôi nói chuyện ông ta đều hỏi anh ra sao.”

“Sao ông ta lại để tâm quá vậy?” Denny hỏi.

“Ông ta muốn tự mình cho anh hay mà. Tôi chỉ có thể nói là ông ta trân trọng việc anh đấu tranh giành con gái của mình.”

Denny nghĩ một lát.

“Nhưng nếu tôi không thắng thì sao?” ông hỏi.

“Chẳng có gì xấu hổ khi thua một cuộc đua,” Don nói. “Chỉ có xấu hổ khi không đua vì ta sợ thua thôi.” Ông dừng lời. “Giờ thì tới với học viên của anh đi, Châu Châu, và hãy tỏa sáng trên đường đua! Đó mới đúng là chỗ của anh!”

“Mày cần ra ngoài không? Ta ra ngoài nào.”

Ông cầm dây cột tôi. Ông mặc quần jean và áo khoác mỏng vì cái se lạnh của mùa thu. Ông đỡ tôi đứng trên đôi chân không vững rồi bấm cái móc. Chúng tôi bước ra ngoài bóng tối; tôi đã đi ngủ sớm, nhưng đến lúc tôi đi tè rồi.

Tôi đang suy sút sức khỏe. Tôi không biết có phải tai nạn mùa đông năm trước đã làm lung lay cái gì đó trong hệ thống ống nước của tôi không, hay không biết chừng là do liên quan tới thuốc men mà Denny cho tôi uống, nhưng tôi đã mắc chứng tiểu tiện không nín được rất bất tiện. Dù là sau một hoạt động nhẹ nhàng đi nữa thì tôi cũng thường ngủ say và tỉnh dậy thì đã làm bẩn chỗ ngủ rồi. Thường thì chỉ là vài dòng rỉ rỉ, dù có lúc cũng ồ ạt hơn, và chuyện đó bao giờ cũng làm tôi ngượng khang khiếp.

Tôi cũng rất chật vật vì cái hông. Một khi tôi đã dậy và đi lại, một khi đã khởi động các khớp và dây chằng thì tôi cảm thấy ổn và có thể cử động tốt. Tuy nhiên, mỗi khi tôi ngủ hay nằm một chỗ bất kể lâu hay mau thì các khớp sau của tôi bị đơ luôn, và tôi thấy khó mà làm nó cử động lại được, hay dù chỉ là đứng lên.

Kết quả rõ rệt của các vấn đề sức khỏe của tôi là Denny không còn để tôi chơi với cả ngày ông đi làm nữa. Ông bắt đầu tạt về thăm vào giờ ăn trưa để đưa tôi ra ngoài thư thả chút. Ông rất tốt bụng, và giải thích với tôi là ông làm vậy vì mình: ông cảm thấy tù túng, ông nói thế, và thất vọng nữa. Các luật sư vẫn tiếp tục nhịp độ rùa bò của họ, và Denny không làm gì để thúc họ nhanh lên được nên ông xem khúc đường ngắn từ chỗ làm đến căn hộ và quay lại như một liều thuốc bổ; nó cho ông

một lượng tập luyện cho tim mạch nhất định, phải, nhưng nó cũng cho ông một mục đích; một sứ mệnh; cái gì đó để làm hơn là chờ đợi.

Tối hôm ấy - khoảng mười giờ, tôi biết, vì chương trình *The Amazing Race* chỉ mới xong - Denny dẫn tôi ra ngoài. Đêm thật sáng khoái, và tôi tận hưởng cái cảm giác tươi tỉnh khi tôi hít vào qua lỗ mũi. Sinh khí.

Chúng tôi đi băng qua đường Thông và tôi thấy thiên hạ hút thuốc bên ngoài Cha Cha Lounge. Tôi buộc mình làm lơ cái thôi thúc hít hít rãnh nước. Tôi không chịu gì mồm vào đất mấy con chó khác đang đi dạo. Vậy mà tôi lại tè giữa đường như súc vật vì tôi chỉ có phương án duy nhất đó thôi. Là một con chó.

Chúng tôi đi bộ xuôi đường Thông về phố, và rồi cô ta ở kia.

Cả hai chúng tôi đều dừng lại. Chúng tôi nín thở. Hai thiếu nữ ngồi bên một bàn ngoài trời ở Bauhaus Books and Coffee, và một trong hai đó là Annika.

Con đàn bà căm dỡ! Kẻ quyền rũ! Con mụ lăng loàn!

Thật khủng khiếp cho chúng tôi khi phải thấy đứa con gái kinh khủng này. Tôi muốn chồm tới ngoạm lấy mũi ả mà day dứt quá! Tôi cầm đứa con gái trẻ tấn công Denny bằng tính dâm dục buông thả của ả rồi đổ tội là ông tấn công. Tôi coi thường ả biết chừng nào, kẻ đã làm tan nát gia đình này vì kế hoạch riêng của ả. Một con đàn bà bị khinh miệt, quả vậy! Kate Hepburn có lẽ vừa cười vừa nện cho ả một quả. Cơn giận của tôi mới bùng bùng làm sao.

Ở Bauhaus, cô ả ngồi ở bàn ngoài trời cùng một đứa con gái khác. Trong cái quán cà phê tân thời và tuyệt vời này trong khu lân cận của chúng tôi, ả ngồi uống cà phê và hút thuốc! Giờ thì ít nhất ả cũng đã mười bảy rồi, có thể mười tám, và được hợp pháp sinh hoạt trong xã hội theo mong muốn. Đúng ra mà nói thì ả có thể ngồi bất kỳ quán cà phê nào trong bất cứ thành phố nào và mặc xác cái xấu xa của ả. Tôi đâu có ngần

ả được. Nhưng tôi không phải giáp mặt với ả - kẻ vu vạ non nớt, cội nguồn của những vết thương!

Tôi tưởng chúng tôi sẽ băng qua đường để tránh đụng mặt, nhưng thay vì vậy chúng tôi lại đi thẳng về phía ả. Tôi chẳng hiểu. Có lẽ Denny chưa nhìn thấy ả. Có lẽ ông không biết?

Nhưng tôi biết, và vậy nên tôi cưỡng lại. Tôi ì ra, tôi cắm đầu xuống.

“Đi nào, anh bạn,” Denny ra lệnh cho tôi. Ông giật dây tôi.

Tôi không chịu đi.

“Đi với tao nào!” ông gắt.

Không! Tôi sẽ không đi với ông đâu!

Thế rồi ông cúi xuống. Ông quỳ xuống và nâng mồm tôi lên nhìn vào mắt tôi.

“Tao cũng thấy ả,” ông nói. “Ta sẽ giải quyết chuyện này một cách đàng hoàng nào.”

Ông buông mồm tôi ra.

“Chuyện này có thể có lợi cho ta, Zoë à. Tao muốn mày đi lại cô ả và yêu thương cô ả hơn bất kỳ ai mày từng yêu.”

Tôi không hiểu chiến lược của ông, nhưng vẫn bằng lòng. Nói cho cùng thì ông đang nắm sợi dây mà.

Khi chúng tôi tới gần bàn cô ả, Denny dừng lại và làm bộ ngạc nhiên.

“Ồ, chào!” ông nói niềm nở.

Annika nhìn lên, giả vờ ngạc nhiên, rõ ràng là đã thấy chúng tôi rồi nhưng mong là sẽ không phải tiếp xúc gì.

“Denny. Rất vui được gặp anh!”

Tôi cũng đóng kịch. Tôi chào ả niềm nở, tôi sục mồm vào ả, tôi huých mũi vào chân ả, tôi ngồi xuống và nhìn ả hết sức chờ đợi, là cái gì đó mà mọi người vẫn thấy là rất hấp dẫn. Nhưng trong bụng, tôi sôi sục lên. Cái mặt tô trát của ả. Tóc ả. Cái áo len dài tay chật căng của ả và bộ ngực phập phồng. Khiếp.

“Enzo!” ả nói.

“Này,” Denny nói, “ta nói chuyện một lát được không?”

Bạn của Annika dợm đứng lên.

“Để tôi đi kêu thêm cà phê,” cô gái nói.

“Đừng,” Denny xua tay ngăn cô ta lại. “Vui lòng ngồi lại đi.”

Cô ta chần chừ.

“Quan trọng là cô làm chứng cho là không có sự khiếm nhã ở đây,” Denny giải thích. “Nếu cô đi thì tôi sẽ phải đi.”

Cô gái nhìn Annika dò hỏi, ả gật đầu đồng ý.

“Annika,” Denny nói.

“Denny.”

Ông kéo một cái ghế trống ở bàn bên kia lại. Ông ngồi xuống cạnh cô ả.

“Tôi rất hiểu chuyện đang xảy ra,” ông nói.

Điều này thật kỳ lạ, vì tôi nhất định là không hiểu rồi. Tôi chẳng hiểu tẹo nào. Cô ta đã tấn công ông. Rồi cô ta tố cáo ông tấn công cô ta và vì vậy mà chúng tôi chỉ được gặp Zoë có vài ngày trong tuần. Sao chúng tôi lại đang nói chuyện với cô ta chứ không phải là xiên cô ta lên mà nướng là điều tôi không hiểu được.

“Có thể tôi đã phát tín hiệu cho cô,” ông nói. “Đó hoàn toàn là lỗi của tôi. Nhưng đèn xanh bật không thôi thì không có nghĩa là cô không cần nhìn cả hai phía rồi mới bước xuống lòng đường.”

Annika cau mặt cau mày bối rối và nhìn qua cô bạn.

“Một ẩn dụ mà,” bạn cô ả nói.

Ha! Một ẩn dụ, cô ta nói kìa! Tuyệt kinh! Người này biết giải mã tiếng Anh đấy! Chúng tôi sẽ để dành cô ta cho chầu nướng ngày mai!

“Lẽ ra tôi đã phải xử lý tình huống khác hẳn,” Denny nói. “Tôi chưa kịp nói điều này với cô vì chúng ta đã không gặp nhau nữa, nhưng tôi đã phạm mọi sai lầm. Tất cả đều là lỗi ở tôi; cô đã chẳng làm gì sai cả. Cô là một phụ nữ hấp dẫn, và tôi hiểu việc mình nhận xét về sự hấp dẫn đó - ngay cả với bản thân - cũng có thể đã ra hiệu với cô là tôi sẵn sàng. Nhưng, cô biết đấy, tôi không sẵn sàng. Tôi đã cưới Eve. Còn cô thì còn quá trẻ.”

Annika cúi gằm khi nghe nhắc đến Eve.

“Có lẽ đã có giây phút tôi còn nghĩ về cô như là Eve,” Denny nói. “Và có thể tôi đã nhìn cô như tôi thường nhìn Eve. Nhưng, Annika, dù tôi hiểu cô chắc đã giận dữ thế nào nhưng tôi không biết cô có hiểu chuyện gì

đang xảy ra không, hậu quả thế nào. Họ không để tôi được có đứa con gái của mình. Cô có nhận ra điều đó không?”

Annika ngược nhìn ông và nhún vai.

“Họ muốn tôi bị ghi trong hồ sơ là một tội phạm tình dục, và điều đó có nghĩa là tôi sẽ luôn phải khai báo với cảnh sát, dù tôi có sống ở đâu. Và tôi sẽ không bao giờ còn được gặp con gái tôi mà không có sự giám sát. Họ có nói với cô chuyện đó không?”

“Họ nói...” ả ta nói khẽ, nhưng không dứt câu.

“Annika, khi tôi gặp Eve lần đầu tiên, tôi không thờ được. Tôi không bước được. Tôi cảm thấy như thể nếu cô ấy biến khỏi tầm mắt mình một lát thôi thì có lẽ tôi sẽ tỉnh giấc mơ và thấy cô ấy đã đi rồi. Cả vũ trụ của tôi quay quanh cô ấy.”

Ông dừng lời, và trong một lát chẳng ai trong chúng tôi nói gì. Một đám người từ nhà hàng bên kia đường đi ra và tạm biệt nhau rồi cười nói ồn ào, hôn nhau và ôm nhau rồi mới ai đi đường nấy.

“Giữa cô và tôi không bao giờ có thể có chuyện gì được. Có hàng triệu lý do. Con gái tôi, tuổi tôi, tuổi cô, Eve. Một lúc nào khác, một nơi khác? Biết đâu. Nhưng không phải lúc này. Không phải ba năm trước. Cô là một phụ nữ tuyệt vời, và tôi biết là cô sẽ tìm thấy đúng người của mình và cô sẽ rất hạnh phúc đến hết đời.”

Cô ả ngược lên nhìn ông, mắt mở lớn.

“Tôi rất tiếc đó không thể là tôi, Annika,” ông nói. “Nhưng một ngày nào đó cô sẽ tìm thấy ai đó dùng thế giới lại cho cô như Eve đã dùng thế giới lại cho tôi. Tôi cam đoan với cô như thế.”

Cô ả nhìn hun hút vào ly cà phê sữa của mình.

“Zoë là con gái tôi,” ông nói. “Tôi thương yêu nó như bố cô thương yêu cô. Annika, hãy làm ơn, đừng tước mất cô bé của tôi.”

Annika không nhìn lên khỏi tách cà phê của mình, nhưng tôi liếc nhìn cô bạn của cô ấy. Nước mắt ngấn hai hàng mi dưới.

Chúng tôi im lặng một lát, và rồi chúng tôi quay lưng bỏ đi thật nhanh, và dáng đi của Denny hồ như nhẹ nhàng hơn sau nhiều năm rồi.

“Tao nghĩ cô ta đã nghe thấy tao,” ông nói.

Tôi cũng nghĩ vậy nữa, nhưng sao tôi đáp lại được chứ? Tôi sửa hai cái.

Ông nhìn tôi cười.

“Nhanh hơn hả?” ông hỏi.

Tôi lại sửa hai tiếng.

“Thế thì nhanh hơn,” ông nói. “Đi nào!” Và chúng tôi chạy lon ton suốt quãng đường còn lại về nhà.

Tôi thấy hai người lạ hoặc đứng ở cửa. Họ già và gầy gò. Họ ăn mặc xơ xác. Họ xách va li vải cũ cộm lên vụng về. Họ toát mùi băng phiến và cà phê.

Denny ôm choàng người đàn bà rồi hôn lên má bà. Một tay ông xách cái túi của bà lên còn tay kia bắt tay người đàn ông. Họ lễ rề bước vào căn hộ và Denny cởi áo khoác cho họ.

“Phòng bố mẹ trong này,” ông nói với họ, đem túi xách của họ vào phòng ngủ. “Con sẽ ngủ ngoài sofa.”

Chẳng ai trong họ nói tiếng nào. Ông lão hỏi chỉ còn một dải tóc đen lơ thơ từng sợi. Xương đầu ông dài và hẹp. Mắt ông trũng sâu cũng như hai má; mặt ông lõm chồm râu bạc trông nào lòng. Người đàn bà tóc bạc lơ thơ và lộ gần hết da đầu. Bà đeo kính râm, ngay cả bên trong căn hộ, và bà ta thường đứng im không nhúc nhích chờ cho người đàn ông đến bên cạnh rồi mới bước.

Bà ta thì thào vào tai người đàn ông.

“Mẹ con cần dùng phòng tắm,” người đàn ông nói.

“Để con dẫn mẹ đi,” Denny nói. Ông đứng cạnh người đàn bà rồi chìa cánh tay ra.

“Để bố chỉ cho mẹ,” người đàn ông nói.

Người đàn bà vịn cánh tay người đàn ông, rồi ông dắt bà tới hành lang có phòng tắm.

“Công tắc đèn khuất sau cái khăn mặt ấy,” Denny nói.

“Bà ấy đâu có cần công tắc đèn,” người đàn ông nói.

Khi họ vào phòng tắm, Denny quay đi rồi chà chà hai bàn tay vào mặt.

“Thật mừng được gặp bố mẹ,” ông nói vào trong hai tay. “Đã lâu lắm rồi.”

Tôi mà biết mình gặp cha mẹ của Denny thì đã xử sự niềm nở với mấy người lạ này hơn rồi. Tôi chẳng được báo trước gì cả, không báo động, nên việc tôi bị bất ngờ là hoàn toàn bào chữa được. Dầu gì tôi cũng muốn chào đón họ như gia đình hơn.

Họ ở lại với chúng tôi ba hôm, và hầu như chẳng bước chân ra khỏi căn hộ. Vào một buổi chiều trong mấy ngày đó, Denny đi đón Zoë, xinh xắn với mái tóc thắt nơ và chiếc váy dễ thương, và rõ ràng là được Denny dặn dò rồi, vì cô bé sẵn lòng ngồi khá lâu trên ghế dài và để mẹ của Denny đưa hai tay lần dò trên mặt mình. Nước mắt ràn rụa trên hai má mẹ của Denny suốt buổi gặp gỡ, những giọt thánh thót lấm tẩm trên chiếc váy in hoa của Zoë.

Denny lo các bữa ăn cho chúng tôi, và cơ bản là đạm bạc: thịt nướng, quả đậu tây hấp, khoai tây luộc. Họ lẳng lặng ăn. Chuyện ba con người có thể ở trong một căn hộ bé như vậy và nói rất ít như thế thì hết sức lạ đối với tôi.

Cha của Denny bớt đi vẻ cộc lốc khi ở cùng chúng tôi, thậm chí ông còn mỉm cười với Denny vài bận. Có lần, trong căn hộ vắng lặng, khi tôi đang ngồi trong góc của mình mà quan sát mấy cái thang máy ở cao ốc Space Needle, ông đi lại đứng sau lưng tôi.

“Mày thấy gì, anh bạn?” ông hỏi khẽ, rồi sờ đỉnh đầu tôi, mấy ngón tay ông gãi gãi trên tai tôi y như Denny vẫn làm. Cái cách sờ của một đứa con trai mới giống cách sờ của người cha làm sao.

Tôi ngoái lui nhìn ông.

“Chăm sóc nó cẩn thận,” ông nói.

Còn tôi chẳng thể định được là ông đang nói với tôi hay với Denny. Và nếu ông đang nói với tôi thì ông nói vậy với ý là một yêu cầu hay một lời cảm ơn? Ngôn ngữ con người, dù chính xác với cả ngàn ngàn chữ thì cũng vẫn có thể mơ hồ một cách tuyệt vời như vậy đấy.

Đêm cuối chuyến viếng thăm của họ, bố Denny đưa cho Denny một cái phong bì.

“Mở ra đi,” ông nói.

Denny làm y lời, nhìn vào bên trong.

“Nó ở đâu ra thế này vậy trời?” ông hỏi.

“Từ bố mẹ mà ra,” bố ông đáp.

“Bố mẹ làm gì có tiền đâu.”

“Bố mẹ có một căn nhà. Bố mẹ có nông trại.”

“Bố mẹ không thể bán nhà mình đi như thế được!” Denny thốt lên.

“Bố mẹ không bán,” bố ông nói. “Họ gọi đó là thế chấp đối lưu. Ngân hàng sẽ lấy nhà khi bố mẹ chết đi, mà bố mẹ thì nghĩ con cần tiền bây giờ hơn là sau này, thế nên.”

Denny ngược nhìn cha, rất cao và quá gầy; áo quần trên người ông như đang khoác trên con bù nhìn.

“Bố...” Denny định nói, nhưng mắt ông nhòa lệ và ông chỉ còn biết lắc đầu. Cha ông đưa tay ra ôm lấy ông, kéo ông lại gần rồi vuốt tóc ông

bằng những ngón tay dài và các móng tay cong hình lưỡi liềm to bè, xanh xao gần chỗ thịt mềm.

“Bố mẹ chưa hề làm gì cho phải với con,” bố ông nói. “Bố mẹ chưa hề làm điều đúng. Cái này sẽ bù đắp lại điều đó.”

Sáng hôm sau họ đi. Như làn gió mạnh mẽ cuối thu khua xào xạc cây cối cho đến khi những chiếc lá cuối cùng rụng xuống, chuyển viếng thăm của họ, ngăn ngửi nhưng mạnh mẽ, báo hiệu mùa đã chuyển, và chẳng bao lâu nữa, sự sống sẽ lại bắt đầu.

Một tay đua phải có niềm tin. Vào tài năng của mình, sự phán đoán của mình, sự phán đoán của những kẻ quanh y, vào vật lý. Một tay đua phải có niềm tin vào đội của mình, xe của mình, lốp xe của mình, phanh của mình, chính bản thân mình.

Mấy cái đỉnh được dựng không đúng cách. Y buộc phải ra khỏi làn chạy quen thuộc của mình. Y chạy nhanh quá. Lốp xe của y mất độ bám. Đường đua đã trơn đi. Và thế là y bỗng thấy mình tại góc cua lối ra, đường đua không còn nữa mà xe lại đang phóng quá nhanh.

Khi đoạn vĩa sỏi ập tới trước mặt, tay đua phải có những quyết định sẽ ảnh hưởng đến cuộc đua của y, tương lai của y. Quạt vào sẽ là tai họa: bề bánh trước trái với ý muốn tự nhiên của nó sẽ chỉ làm xe quay thôi. Nhấc chân ga thì cũng tệ như vậy, sẽ làm cho phần sau xe mất khả năng bám đường. Cần phải làm gì đây?

Tay đua phải chấp nhận số phận mình. Y phải chấp nhận sự thật là đã phạm sai lầm. Phán đoán sai. Quyết định sai. Một sự hội tụ các tình huống đã đưa y vào tình thế này. Tay đua phải chấp nhận tất cả và sẵn lòng trả giá cho điều đó. Y phải đi ngoài đường đua.

Phải bỏ đi hai bánh. Thậm chí là bốn. Thật là một cảm giác tồi tệ cả với tư cách là một tay đua lẫn một kẻ thi tài. Sỏi bắn lên gầm xe. Cảm giác chới với trong bùn. Trong khi bánh xe của y trật ngoài đường đua, mấy tay đua khác vượt qua y. Họ chiếm chỗ của y, tiếp tục phóng nhanh. Chỉ có y là chậm lại.

Lúc này, tay đua cảm thấy một cơn khủng hoảng ghê gớm. Y *phải* nhấn ga trở lại. Y *phải* trở lại đường đua.

Ồ! Thật điên rồ!

Hãy nghĩ đến những tay đua đã bị loại khỏi cuộc đua do bề bánh lái, do phản ứng quá trớn và trượt xe ngay trước mặt các đối thủ của mình. Một tình thế thật khủng khiếp nếu ta rơi vào...

Một kẻ chiến thắng, một nhà vô địch sẽ chấp nhận số phận mình. Y sẽ tiếp tục lăn bánh xe trong bụi đất. Y sẽ cố hết mình duy trì đường đi của mình và dần dần đưa mình trở lại đường đua khi đã an toàn để làm như vậy. Đúng, y sẽ sứt vài bậc trong cuộc đua. Phải, y đang thất thế. Nhưng y vẫn đang còn đua. Y vẫn còn sống.

Cuộc đua thì dài. Thà lái vừa sức và đến đích cuộc đua sau những kẻ khác còn hơn là chạy quá sức để rồi tan nát.

Những ngày sau đó rất nhiều thông tin đã được tiết lộ, nhờ Mike, ông ta cứ bám theo Denny mà hỏi cho đến khi ông trả lời mới thôi. Về bệnh mù của mẹ ông, nó xảy ra từ hồi ông còn nhỏ; ông chăm sóc bà cho đến khi xong trung học thì bỏ nhà đi. Về việc bố Denny đã bảo, nếu không ở lại phụ giúp việc nông trại và chăm nom mẹ ông thì bố ông sẽ chẳng màng liên lạc nữa. Về chuyện Denny suốt nhiều năm trời, Giáng sinh nào cũng gọi điện về cho đến khi cuối cùng mẹ ông cũng chịu nghe máy, chỉ lắng nghe mà không nói gì. Nhiều năm trời, cho đến khi cuối cùng bà cũng hỏi ông ra sao và ông có hạnh phúc không.

Tôi biết ra là bố mẹ Denny không chi tiền cho chương trình lái thử ở Pháp, như ông nói; ông đã trả cho chương trình đó bằng khoản vay thế chấp nhà. Tôi biết được rằng bố mẹ Denny không góp phần vào khoản tài trợ mùa xe con, như ông đã nói; ông đã trả bằng một khoản thế chấp thứ hai, điều Eve khuyến khích.

Luôn cố gắng tới cùng. Thấy mình khánh kiệt. Và thấy mình nói chuyện điện thoại với người mẹ mù của mình, xin bà một giúp đỡ nào đó, bất kỳ giúp đỡ nào, để ông có thể giữ lại đứa con gái của mình; và câu trả lời của bà là bà sẽ cho ông mọi thứ giá được gặp cháu gái bà. Vậy là hai bàn tay bà đã được vuốt ve gương mặt Zoë đầy hy vọng; nước mắt bà rơi trên váy áo Zoë.

“Câu chuyện buồn quá,” Mike nói, rót cho mình một phần tequila nữa.

“Thực ra,” Denny nói, nhìn đăm đăm lon Diet Coke của mình, “tớ tin nó có một kết thúc có hậu.”

“Xin mời tất cả đứng lên,” viên thừa phát lại hô to, đúng là thủ tục thời xưa trong một khung cảnh thời nay như vậy. Tòa án mới của Seattle: những bức tường kính và xà kim loại đâm ra từ mọi góc, sàn bê tông và cầu thang lót cao su, và tất cả phủ một ánh đèn xanh xanh, lạ lùng.

“Ngài thẩm phán Van Tighem.”

Một người đàn ông lớn tuổi, mặc áo thun đen, sải bước vào phòng. Ông thấp và to bè, chải một dải tóc bạc vắt qua một bên đầu. Cặp lông mày ông đen rậm treo trên đôi mắt ti hí như hai con sâu róm xù xì; ông nói bằng giọng Ireland trầm bổng.

“Mời ngồi,” ông ra lệnh. “Ta bắt đầu.”

* * *

Thế là, phiên tòa bắt đầu. Ít ra cũng là trong trí tôi. Tôi sẽ không kể cặn kẽ cho các anh đâu vì tôi không biết các tình tiết đó. Tôi không có ở đó vì tôi là một con chó, mà chó thì không được phép vào dự phiên tòa. Ấn tượng duy nhất tôi có về phiên tòa là những hình ảnh và khung cảnh tuyệt vời mà tôi nghĩ ra trong các giấc mơ của mình. Sự thực duy nhất tôi biết là những cái tôi góp nhặt khi nghe Denny kể lại; ý niệm duy nhất của tôi về phòng xử án, như tôi đã nói trước đây, là những điều tôi học được khi xem mấy cuốn phim ưa thích và các chương trình truyền hình.

Tôi xâu chuỗi những ngày ấy lại với nhau như một người ráp một trò chơi xếp hình mới chỉ xong vài phần - cái khung đã xong, các góc đã ghép rồi, nhưng còn vài mảnh ghép ở giữa thì vẫn còn thiếu.

Ngày xử đầu tiên dành cho các kiến nghị trước khi xét xử, ngày thứ hai là để chọn bồi thẩm đoàn. Denny và Mike chẳng nói gì nhiều về các sự kiện đó nên tôi cho là mọi thứ diễn ra như mong muốn. Cả hai ngày, Tony và Mike đều đến căn hộ của chúng tôi lúc sáng sớm; Mike tháp tùng Denny tới tòa còn Tony ở lại để chăm sóc tôi.

Tony và tôi chẳng làm gì nhiều lúc ở với nhau. Chúng tôi ngồi đọc báo, hay đi dạo một lát, hay liều tới Bauhaus để y kiểm tra email bằng wi-fi miễn phí của quán. Tôi thích Tony cho dù mấy năm trước y đã giết con chó của tôi. Cũng có thể là vì y đã làm vậy. Con chó ấy, thật tội nghiệp, cuối cùng đã rách hết thịt xương chỉ còn là một mớ chỉ và bị quăng vào thùng rác mà không được làm lễ gì cả, không có bài điếu. “Con chó của mình,” là tất cả những gì tôi nghĩ ra được mà nói. Con chó của mình. Và tôi nhìn Denny thả nó vào thùng rồi đóng hộc lại, và thế là hết.

Sáng ngày thứ ba, có một sự thay đổi rõ rệt trong bầu không khí khi Tony và Mike tới. Căng thẳng nhiều hơn, ít đi những câu đùa tếu vô vị, không có câu pha trò. Đó là ngày vụ kiện sắp được bắt đầu thật sự, vậy nên tất cả chúng tôi hết sức lo lắng. Tương lai của Denny đang lâm nguy, và đó chẳng phải là chuyện đùa.

Hiển nhiên là, về sau tôi được biết, ông Lawrence đã đưa ra một bài bào chữa hùng hồn. Ông đồng tình với khẳng định của công tố rằng bản chất của gã gãm tình dục là sự khống chế bằng vũ lực, nhưng chỉ ra rằng các cáo buộc vô căn cứ là thứ vũ khí cũng mang tính hủy diệt tương đương, và nó cũng mang bản chất khống chế vũ lực như thế. Rồi ông cam đoan sẽ chứng minh Denny vô tội trước các cáo buộc đang nhắm vào.

Bên công tố khởi đầu vụ kiện của mình bằng một loạt nhân chứng, tất cả đều đã ở với chúng tôi trong cái tuần ở Winthrop ấy, từng người họ đều khai cung cách cợt nhả thiếu đứng đắn của Denny và kiểu ông

rình mò theo Annika như dã thú. Đúng, họ thừa nhận, cô ta đã hòa theo ông, nhưng cô ta là con nít mà! (“Như Lolita vậy đó!” Spencer Tracy chắc đã phải la lên vậy.) Denny là một người đàn ông thông minh, mạnh mẽ, đẹp trai, nhân chứng nói, và đáng lẽ phải hiểu rõ hơn. Hết người này đến người khác, họ mô tả một thế giới trong đó Denny lén lút làm cách này cách khác để được cùng Annika, để chạm vào cô ta, để cầm tay cô ta một cách bất chính. Theo sau mỗi lời làm chứng thuyết phục là một lời làm chứng còn thuyết phục hơn, rồi lại lời làm chứng khác nữa. Cho đến khi, cuối cùng, chính kẻ tự cho là nạn nhân được gọi đến đứng trước bục.

Mặc một cái váy dịu dàng với áo choàng cổ cao, tóc kẹp ra sau và mắt cúi xuống, Annika bắt đầu kể lại từng cái nhìn, từng cái liếc mắt, từng hơi thở, từng cái đụng chạm vô tình mà hữu ý. Cô ả thừa nhận là mình đã sẵn lòng - thậm chí còn hăm hở - đồng lõa, nhưng lại một mực rằng, là một đứa trẻ, cô chẳng biết mình đang dẫn thân vào chuyện gì. Buồn bực thấy rõ, cô ta nói toàn bộ sự việc đã dần vặt mình ra sao kể từ hồi đó.

Dần vặt cô ta kiểu nào chứ, tôi lẽ ra đã hỏi rồi, do sự thơ ngây của cô ta, hay tội lỗi của cô ta? Nhưng tôi đâu có ở đấy mà đặt câu hỏi. Khi xong phần thẩm vấn trực tiếp Annika thì không một ai trong phòng xử án, trừ Denny, chắc chắn tuyệt đối là trong tuần ấy ông không có thái độ sỗ sàng với cô ta. Và ngay cả sự tự tin của Denny cũng lung lay.

Đầu giờ chiều hôm ấy - hôm ấy là thứ Tư - khí trời thật ngọt ngào. Mây trĩu nặng nhưng trời chưa chịu mưa. Tony và tôi đi bộ xuống Bauhaus để y mua cà phê. Chúng tôi ngồi bên ngoài mà ngây nhìn xe cộ đi lại trên đường Thông cho đến khi tâm trí tôi ngừng hoạt động và tôi mất dấu thời gian.

“Enzo...”

Tôi ngóc đầu lên. Tony bỏ điện thoại vào túi.

“Mike đấy. Công tố viên yêu cầu thời gian nghị án đặc biệt. Đang có chuyện gì đó.”

Y dừng, chờ tôi đáp lại. Tôi chẳng nói gì.

“Ta nên làm gì đây?” y hỏi.

Tôi sửa hai tiếng. Chúng tôi nên đi.

Tony đóng máy và thu dọn túi xách. Chúng tôi vội xuôi đường Thông rồi băng qua cầu vượt trên đường cao tốc. Y đi nhanh quá, tôi phải vất vả lắm mới theo kịp. Khi cảm thấy sợi dây bị căng, y mới ngoái nhìn tôi rồi chậm lại. “Ta phải nhanh lên nếu muốn theo kịp họ,” y nói. Tôi cũng muốn bắt kịp họ mà. Nhưng hông tôi đau quá. Chúng tôi tắt tả đi qua nhà hát Paramount đến đại lộ Năm. Chúng tôi hồi hả về phía Nam, quanh co hết từ cái biển Đi bộ này đến biển Cấm đi bộ kia cho đến khi chúng tôi đến được quảng trường trước mặt tòa án trên đại lộ Ba.

Không thấy Mike và Denny ở đó. Chỉ có một nhóm vài người ở góc quảng trường, nói năng gấp gáp, điều bộ kích động. Chúng tôi cất bước về phía họ. Chắc họ biết đang có chuyện gì. Nhưng đúng lúc đó, mưa bắt đầu rơi. Nhóm người tức thì giải tán, và tôi thấy Annika giữa họ. Mặt cô ta rầu rĩ và xanh xao; cô ta đang khóc. Khi nhìn thấy tôi, cô ta nhăn mặt, vội quay đi, rồi khuất dạng vào trong tòa nhà.

Sao cô ta lại buồn bực vậy? Tôi chẳng biết, nhưng chuyện đó khiến tôi hết sức bồn chồn. Chuyện gì có thể đang xảy ra bên trong tòa nhà đó, trong mấy phòng tòa án âm u đó? Cô ta có thể đã nói những gì để buộc tội ông thêm và hủy hoại đời ông? Tôi cầu mong có một kiểu can thiệp nào đó quá, cầu mong linh hồn của Gregory Peck hay Jimmy Stewart hay Raul Julia giáng xuống quảng trường để dẫn dắt chúng tôi đến sự thật. Cầu cho Paul Newman hay Denzel Washington sẽ bước xuống từ một chiếc xe buýt chạy ngang qua và cho một bài phát biểu hùng hồn khiến mọi chuyện dẫu vào đó.

Tony và tôi nấp dưới một mái hiên; chúng tôi đứng đó căng thẳng. Có chuyện gì đó đang xảy ra, và tôi chẳng biết đó là gì. Tôi ước có thể tự cài mình vào phiên xử, lên vào trong phòng xử án, nhảy chồm lên bàn, và

khiến mọi người nghe ý kiến của mình. Nhưng việc tôi tham gia ấy không nằm trong kế hoạch.

“Giờ thì xong rồi,” Tony nói. “Ta chẳng thể thay đổi những điều đã được định đoạt.”

Không thể sao? Tôi thắc mắc. Dù chỉ một chút thôi sao? Ta không thể bằng ý chí khiến bản thân đạt được cái bất khả sao? Ta không thể dùng uy lực của sức sống ta mà thay đổi cái gì đó: một cái nhỏ nhoi, một khoảnh khắc vô nghĩa, một hơi thở, một cử chỉ? Ta chẳng thể làm gì để thay đổi những thứ quanh mình sao?

Hai chân tôi nặng đến độ không đứng thêm được nữa; tôi nằm xuống nền bê tông ướt, và thế là tôi chìm vào một giấc ngủ chập chờn đầy những giấc mơ rất lạ.

“Thưa quý ông quý bà bồi thẩm đoàn,” ông Lawrence nói, đứng trước bục của bồi thẩm đoàn. “Điều quan trọng phải lưu ý rằng vụ kiện mà công tố đưa ra là hoàn toàn do suy diễn. Không hề có bằng chứng xâm phạm nào cả. Sự thật của cái thực sự xảy ra đêm đó chỉ có hai người biết. Hai người, và một con chó.”

“Một con chó sao?” vị thẩm phán hỏi ngờ vực.

“Phải, thưa thẩm phán Van Tighem,” ông Lawrence nói, mạnh bạo bước tới trước. “Toàn bộ sự việc đã được con chó của bị đơn làm chứng. Tôi xin gọi Enzo ra trước bục!”

“Tôi phản đối!” viên công tố quát.

“Chấp nhận,” thẩm phán nói. “Tạm thời lúc này.”

Ông lấy ra một tập sách dày cộp dưới bàn mình và lật kỹ hồi lâu, đọc hết đoạn này đến đoạn kia.

“Con chó này có nói không?” vị thẩm phán hỏi ông Lawrence, đầu vẫn còn vùi trong cuốn sách.

“Nếu có sự trợ lực của một bộ tổng hợp thoại,” ông Lawrence nói, “thì vâng, con chó nói.”

“Tôi phản đối!” viên công tố lớn tiếng chen vào.

“Khoan đã,” thẩm phán nói. “Cho tôi biết về thiết bị này, ông Lawrence.”

“Chúng tôi đã mượn một bộ tổng hợp thoại đặc biệt thiết kế cho Stephen Hawking,” ông Lawrence tiếp. “Bằng cách đọc các xung điện bên trong não...”

“Đủ rồi! Ông lấy ‘Stephen Hawking’ ra mà bỏn cọt tôi!”

“Với thiết bị này, con chó có thể nói,” ông Lawrence tiếp tục.

Thẩm phán gập cuốn sách to sự của ông lại.

“Phản đối vô hiệu. Thế thì, hãy cho gọi hấn, con chó này! Hãy cho gọi hấn!”

Căn phòng đầy hàng trăm người, và tôi đang ngồi trên bục nhân chứng, được buộc vào thiết bị mô phỏng thoại của Stephen Hawking; ông thẩm phán yêu cầu tôi tuyên thệ.

“Mi có thể sẽ nói sự thật, toàn bộ sự thật, và chỉ sự thật mà thôi?”

“Tôi thế,” tôi nói bằng cái giọng khào khào, kim loại chẳng giống như tôi hình dung tí nào. Tôi luôn mong giọng mình nghe có vẻ oai vệ và hữu hình hơn, như James Earl Jones.

“Ông Lawrence,” ông thẩm phán nói, kinh ngạc. “Người làm chứng của ông.”

“Enzo,” ông Lawrence nói, “có phải mi đã có mặt tại sự việc gạ gẫm bị cáo buộc?”

“Đúng vậy,” tôi nói.

Trong phòng đột nhiên im phắc. Bỗng dưng chẳng ai dám mở miệng, khúc khích, hay dù chỉ là thở. Tôi đang nói, còn họ đang lắng nghe.

“Hãy tự nói cho chúng ta biết những điều mi đã chứng kiến trong phòng ngỏ của ông Swift tối hôm ấy.”

“Tôi sẽ nói cho quý vị,” tôi nói. “Nhưng trước tiên, với sự cho phép, tôi muốn nói với cử tọa phiên tòa.”

“Mi được phép,” thẩm phán nói.

“Bên trong mỗi người chúng ta có một sự thật,” tôi mở lời, “sự thật tuyệt đối. Nhưng đôi khi sự thật khuất kín trong phòng gương. Đôi khi chúng ta tin mình đang nhìn vật thật trong khi thực ra ta đang nhìn một bản sao, một sự lệch lạc. Khi nghe phiên tòa này, tôi nhớ lại cảnh cao trào trong phim James Bond, The Man with the Golden Gun. James Bond thoát ra được phòng gương bằng cách đập vỡ gương, đập tan những ảo ảnh, cho đến khi chỉ còn sự thật trần trụi đứng trước mặt y. Chúng ta nữa, phải đập tan những tấm gương. Chúng ta phải nhìn vào bên trong bản thân mình và xóa bỏ những sai lệch cho đến khi cái mà thâm tâm ta biết là toàn hảo và chân thực, đứng trước mặt ta. Chỉ khi ấy thì công lý mới được phụng sự.”

Tôi nhìn qua mấy bộ mặt trong phòng và thấy từng người trong họ đang ngấm ngấm những lời tôi nói, gật đầu cảm kích.

“Giữa họ đã không có gì xảy ra cả,” cuối cùng tôi nói. “Chẳng có gì cả.”

“Nhưng chúng tôi lại nghe quá nhiều những tố cáo này,” ông Lawrence nói.

“Thưa ngài thẩm phán” - tôi cao giọng - “thưa quý ông quý bà bồi thẩm đoàn, tôi cam đoan với quý ngài là ông chủ tôi, Dennis Swift, không hề cư xử thiển đấng đấng bên thiển nữ đó, Annika. Tôi thấy rõ là cô ta yêu ông ấy hơn bất cứ gì trên đời, và sẵn lòng hiến dâng cho ông. Ông đã cự tuyệt sự dâng hiến của cô ta. Sau khi chở chúng tôi qua đoạn đèo khổ ải, sau khi đã làm kiệt sức mình, vất vả mọi sức lực để đưa chúng tôi về nhà bình an vô sự, Denny chỉ có lỗi là ngủ thiếp đi. Annika, cô gái này, người phụ nữ này, có thể không nhận thức được những hệ lụy từ hành động mình, đã tấn công Denny của tôi.”

Tiếng xì xầm dậy lên trong phòng.

“Cô Annika, chuyện này có đúng không?” ông thẩm phán hỏi.

“Điều đó đúng,” Annika đáp.

“Cô có từ bỏ những lời cáo buộc này không?” Van Tighem hỏi.

“Có,” cô ta khóc. “Tôi xin lỗi vì nỗi đau mà tôi đã bắt tất cả mọi người phải chịu. Tôi từ bỏ!”

“Đây là một tiết lộ kinh ngạc!” Van Tighem tuyên bố. “Chó Enzo đã nói! Sự thật đã rõ. Vụ án khép lại. Ông Swift được tự do đi lại, và ông ấy được trao quyền giám hộ con gái mình.”

Tôi vọt ra khỏi bọc nhện chúng mà ôm chầm lấy Denny và Zoë. Cuối cùng, chúng tôi lại là một gia đình, lại bên nhau.

* * *

“Xong rồi.”

Giọng ông chủ tôi.

Tôi mở mắt. Denny đi giữa Mike và ông Lawrence, ông ta cầm một cái ô rất to. Bao lâu trôi qua rồi, tôi không biết. Nhưng cả Tony lẫn tôi đều ướt mưa.

“Kỳ nghị án đó là bốn mươi lăm phút dài nhất trong đời tôi,” Denny nói.

Tôi chờ câu trả lời của ông.

“Cô ta phản cung rồi,” ông nói. “Họ bỏ các cáo buộc.”

Ông đã tranh đấu, tôi biết, nhưng ông cũng thấy khó mà thở nổi.

“Họ bỏ các cáo buộc, vậy là tôi được tự do rồi.”

Denny đã có thể tìm lại nếu chúng tôi có một mình, nhưng Mike ôm ghì ông, và thế là Denny để tuôn trào hàng bao năm nước mắt đã nén lại sau lớp bùn đen, sau lòng quyết tâm và khả năng luôn tìm thấy một ngón tay nữa để bịt lỗ rò nước, cứu nguy cho con đê đời mình. Ông khóc ràn rụa.

“Cám ơn, ông Lawrence,” Tony nói, bắt tay ông Lawrence. “Ông làm tuyệt vời lắm.”

Ông Lawrence mỉm cười, có lẽ là lần đầu tiên trong đời.

“Họ chẳng có bằng chứng cụ thể nào,” ông nói. “Họ chỉ có mỗi lời khai của Annika. Tôi dám chắc, ngay lập tức, là cô ta đang dao động - còn gì đó nữa mà cô ta muốn nói - nên tôi truy vết cô ta ở phần đối chất, và thế là cô ta khuất phục. Cô ta nói là cho đến lúc này cô ta vẫn kể với mọi người điều cô ta *mong* xảy ra. Hôm nay, cô ta thừa nhận là chẳng có gì xảy ra cả. Không có lời khai của cô ta mà công tố cứ tiếp tục vụ án thì thật ngu ngốc.”

Cô ta khai như vậy ư? Tôi thắc mắc cô ta ở đâu, cô ta đang nghĩ gì. Tôi liếc nhìn quanh phòng trường và phát hiện thấy cô ta đang rời tòa án cùng gia đình. Không hiểu sao cô ta có vẻ mong manh.

Cô ta liếc nhìn thấy chúng tôi. Annika không phải là người xấu, tôi chợt hiểu ra. Ta không bao giờ có thể giận một tay đua khác vì một sự cố trên đường đua. Ta chỉ có thể giận bản thân mình vì bị kẹt ở sai chỗ vào sai lúc thôi.

Cô ta vẫy nhanh một cái với Denny, nhưng duy chỉ mình tôi trông thấy vì tôi là kẻ duy nhất nhìn. Nên tôi sửa để cho cô ta biết.

“Mày có một ông chủ tốt đó,” Tony nói với tôi, vẫn còn chú ý vào nhóm chúng tôi ngay đó.

Y nói đúng. Tôi có ông chủ tốt nhất.

Tôi nhìn Denny khi ông ôm chặt Mike, đu tới đu lui, cảm thấy niềm khuây khỏa, sự giải tỏa, biết rằng một con đường khác có thể đã dễ dàng hơn cho ông, nhưng có lẽ nó sẽ không đưa ra một kết cục mãn nguyện hơn.

Ngày hôm sau, ông Lawrence báo cho Denny là Cặp Sinh Đôi Hiếm Độc rút lại vụ kiện đòi giám hộ rồi. Zoë là của ông. Cặp Sinh Đôi đã yêu cầu có bốn mươi tám giờ để thu dọn đồ của bé và ở thêm với cô bé chút nữa rồi mới trao lại cho Denny, nhưng ông không có nghĩa vụ phải đồng ý.

Denny có thể đã nhỏ nhen. Ông đã có thể hằn học. Họ đã cướp mất nhiều năm đời ông, họ moi sạch tiền của ông, họ tước mất việc làm của ông, họ đã cố tru diệt ông. Nhưng Denny là người hào hiệp. Denny có lòng trắc ẩn đối với đồng loại. Ông đã đáp ứng yêu cầu của họ.

Đêm qua ông đang nướng bánh quy để chờ Zoë về, trộn bột từ đầu như ông vẫn làm, thì điện thoại reo. Vì hai bàn tay đang dính đầy bột yến mạch nên ông vỗ lên nút loa trên điện thoại trong bếp.

“Các vị đang lên sóng!” ông nói tươi vui. “Cám ơn đã gọi. Các vị muốn nói gì?”

Một khoảng dừng thật lâu đầy tiếng rè rè.

“Cho tôi gặp Dennis Swift.”

“Denny đây,” Denny đứng bên bát bột bánh trả lời. “Tôi có thể giúp gì đây?”

“Đây là Luca Pantoni, trả lời cuộc gọi của anh. Từ Maranello. Tôi gọi anh không phải lúc sao?”

Hai mày Denny nhướn lên, ông mỉm cười với tôi.

“Luca! Grazie^[19] vì đã gọi lại cho tôi. Tôi đang làm bánh quy nên nói chuyện với ông qua loa ngoài. Tôi mong là ông không phiền.”

[19] Cảm ơn

“Không sao.”

“Luca, lý do tôi gọi... Các vấn đề giữ chân tôi ở Mỹ đã được giải quyết.”

“Nghe giọng anh thì tôi cũng đoán được là mọi việc đã được giải quyết vừa lòng anh,” Luca nhận xét.

“Hết sức vừa lòng,” Denny nói. “Phải, đúng vậy. Tôi băn khoăn không biết vị trí ông đề nghị với tôi lúc trước có còn không?”

“Dĩ nhiên rồi.”

“Thế thì, con gái tôi và tôi - và anh bạn chó của tôi, Enzo - sẽ rất vui được cùng ông ăn tối ở Maranello.”

“Chó của anh tên Enzo à? Thật là điềm lành!”

“Nó là một tay đua ô tô từ trong máu,” Denny nói, rồi ông mỉm cười với tôi. Tôi yêu thương Denny quá. Tôi biết rõ ông rồi, vậy mà ông vẫn luôn làm tôi ngạc nhiên. Ông đã gọi cho Luca!

“Tôi mong gặp con gái anh và gặp lại Enzo,” Luca nói. “Tôi sẽ cho trợ lý thu xếp. Cần phải lưu lại các dịch vụ cung cấp cho anh trong hợp đồng. Tôi mong anh hiểu. Bản chất công việc của chúng tôi, cũng như chi phí để phát triển một tay lái thử...”

“Tôi hiểu mà,” Denny đáp, thả bột yến mạch và nho khô vào trong khay bánh quy.

“Anh không phản đối một cam kết ba năm chứ?” Luca hỏi. “Con gái anh sống ở đây sẽ không có vấn đề gì chứ? Có một trường Mỹ ở đây, nếu cô bé thích hơn là trường Ý của chúng tôi.”

“Con bé bảo tôi là nó muốn thử theo trường Ý,” Denny nói. “Chúng tôi sẽ xem xem sao. Dù sao thì con bé cũng biết đó sẽ là một chuyến phiêu lưu tuyệt vời, và nó rất háo hức. Nó đang nghiên cứu một cuốn sách trẻ con tôi tặng, trong đó dạy một số cụm từ Ý đơn giản. Nó nói nó cảm thấy tự tin gọi pizza ở Maranello, và nó thích pizza lắm.”

“*Bene!*^[20] Tôi cũng thích pizza! Tôi thích cách con gái anh nghĩ, Denny à. Tôi rất vui lòng được là một phần trong sự khởi đầu mới của anh.”

^[20] Tuyệt.

Denny lụp bụp làm thêm được mấy cái bánh quy nữa, như thể ông đã quên cuộc gọi.

“Trợ lý của tôi sẽ liên lạc với anh, Denny. Chúng tôi mong gặp mọi người trong vài tuần nữa.”

“Vâng, Luca, cảm ơn ông.” *Póc, póc.* “Luca này.”

“Si?”

“Giờ thì ông cho tôi biết tại sao được chứ?” Denny hỏi.

Một khoảng im lặng thật lâu nữa.

“Tôi muốn nói với anh...”

“Phải, tôi biết, Luca, tôi biết. Nhưng nó sẽ giúp tôi rất nhiều nếu ông có thể cho tôi biết bây giờ. Vì sự thanh thản đầu óc của riêng tôi.”

“Tôi hiểu sự cần thiết của anh,” Luca nói. “Để tôi cho anh hay. Nhiều năm trước, khi vợ tôi mất, tôi gần như chết đi vì đau buồn.”

“Tôi lấy làm tiếc,” Denny nói, không vo bột bánh quy nữa, chỉ nghe.

“Cám ơn,” Luca nói. “Phải mất một thời gian dài tôi mới biết cách đáp lại những người chia buồn với mình. Một chuyện đơn giản như vậy, thế mà vô cùng khó khăn. Tôi chắc là anh hiểu.”

“Tôi hiểu,” Denny nói.

“Tôi đã có thể chết vì đau buồn rồi, Denny à, nếu tôi không nhận sự giúp đỡ, nếu không gặp một người thầy đã chìa tay ra với tôi. Anh hiểu không? Người tiền nhiệm của tôi ở công ty này đề nghị tôi một việc làm lái xe cho ông. Ông ấy đã cứu rỗi đời tôi, không chỉ cho mình tôi, mà còn cho con cái tôi nữa. Ông mới mất gần đây - ông ấy già lắm - dẫu vậy, đôi khi tôi nhìn thấy gương mặt ông, tôi nghe thấy giọng ông, và vẫn nhớ ông. Cái ông ấy cho tôi không chỉ là để tôi giữ, mà còn để tôi trao cho người khác. Vì vậy mà tôi cảm thấy rất may mắn là mình có thể chìa tay ra với anh.”

Denny nhìn chăm chăm vào cái điện thoại như thể ông có thể thấy Luca trong đó.

“Cám ơn ông, Luca, cám ơn bàn tay của ông, và vì đã cho tôi biết vì sao ông đã chìa bàn tay ra.”

“Bạn tôi ơi,” Luca nói, “niềm hân hạnh thì hoàn toàn là của tôi. Xin hoan nghênh đến với Ferrari. Tôi cam đoan với anh là, anh sẽ không muốn đi đâu.”

Họ chào tạm biệt, rồi Denny dùng ngón út để bấm cái nút. Ông khom xuống chìa bàn tay dính bột ra cho tôi, tôi liền hăng hái liếm sạch.

“Đôi khi tao tin,” ông nói với tôi khi tôi đang say sưa liếm cái vị ngọt trên tay ông, mấy ngón tay ông, hai ngón cái quặp vào được của ông. “Đôi khi tao thực sự tin.”

Bình minh hừng nhẹ dâng chân trời, chan hòa ánh sáng khắp mặt đất. Cuộc đời tôi có vẻ như quá dài mà cũng quá ngắn. Người ta nói đến khát khao sống. Họ hiếm khi nói đến nguyện vọng được chết. Vì người ta sợ chết. Cái chết âm u, xa lạ và hãi hùng. Nhưng với tôi thì không. Đó chưa phải là kết thúc.

Tôi có thể nghe thấy Denny trong bếp. Tôi có thể đánh hơi thấy cái ông đang làm; ông đang làm bữa ăn sáng, việc ông đã quen làm suốt thời gian chúng tôi còn là một gia đình, khi Eve còn ở bên chúng tôi và Zoë. Họ đi đã lâu rồi, và Denny chỉ ăn ngũ cốc.

Vết hết chút sức lực còn lại trong người, tôi khó nhọc đứng lên. Dù hai hông tôi cứng đờ và chân đau buốt, tôi cũng tập tễnh đến bên cửa phòng ngủ.

Già đi là một điều thảm hại. Toàn những hạn chế và suy sút. Nó xảy đến với tất cả chúng ta, tôi biết; nhưng tôi nghĩ không nhất thiết phải như thế. Tôi nghĩ nó xảy ra cho những ai trong chúng ta đòi hỏi điều đó. Và trong quan niệm hiện tại của ta, nỗi đau buồn chung của ta, nó là cái ta đã chọn. Nhưng một ngày kia, một đứa trẻ tiến hóa sẽ chào đời, kẻ không chịu già đi, kẻ không chịu công nhận những hạn chế của thân xác chúng ta đây, kẻ sống khỏe mạnh cho đến hết đời, mà không phải chờ đến khi thể xác không còn nâng đỡ nó nữa. Nó sẽ sống hàng trăm năm, như Noah. Như Moses. Gen của đứa trẻ này sẽ được truyền lại cho con cháu nó, và nhiều đứa như nó nữa sẽ tiếp bước. Và kiểu gen của chúng sẽ thay thế gen của những ai trong chúng ta cần già đi và suy hoại trước khi chết. Tôi tin rằng một ngày kia điều đó sẽ thành sự thật; dù gì, một thế giới như thế cũng vượt quá nhãn quan của tôi.

“Ơi, Zoë!” ông gọi khi ông thấy tôi. “Mi cảm thấy ra sao?”

“Như cút,” tôi đáp. Nhưng, dĩ nhiên, ông không nghe thấy tôi.

“Tao đã làm bánh ngọt cho mi rồi này,” ông nói, vui vẻ.

Tôi ép mình phải vẫy đuôi, mà quả thực tôi không nên làm vậy, vì cái vẫy đuôi đập vào bông đài khiến tôi liền cảm thấy những giọt nước tiểu nóng hổi bắn vào bàn chân mình.

“Không sao đâu, anh bạn,” ông nói. “Tao hiểu rồi.”

Ông chùi sạch chỗ tôi bấy bữa rồi xé cho tôi một miếng bánh. Tôi ngoạm vào miệng, nhưng không nhai được, không nếm được. Nó nằm oặt trên lưỡi tôi rồi cuối cùng rơi khỏi miệng tôi xuống sàn. Tôi nghĩ Denny nhận thấy, nhưng ông không nói gì; ông cứ tiếp tục lật bánh, để lên giá cho nguội.

Tôi không muốn Denny lo nghĩ về mình. Tôi không muốn buộc ông phải đưa tôi đến bác sĩ thú y mà không còn quay về. Ông rất yêu thương tôi. Điều tồi tệ nhất tôi làm với Denny là khiến ông phải làm tôi đau. Ý niệm ra đi êm ái cũng có ưu điểm nào đó, phải, nhưng nó trù nặng cảm xúc. Tôi sẽ thích cái ý tưởng tự tử hơn, được bác sĩ Kevorkian tài năng phát triển. Đó là một cái máy cho phép người già yếu nhấn một cái nút và chịu trách nhiệm về cái chết của mình. Không có gì là thụ động nơi cái máy tự tử cả. Một cái nút đỏ lớn. Nhấn hay không nhấn. Đó là cái nút xá tội.

Nguyện vọng được chết của tôi. Có lẽ, khi nào là người, tôi sẽ phát minh ra một cái máy tự vẫn cho chó.

Khi tôi trở lại cõi này, tôi sẽ làm người. Tôi sẽ sống giữa các anh. Tôi sẽ liếm môi mình bằng cái lưỡi nhỏ, khéo léo. Tôi sẽ bắt tay những người khác, nắm chặt bằng hai ngón cái của mình. Và tôi sẽ dạy mọi người tất cả những gì tôi biết. Và khi tôi thấy một người đàn ông hay

đàn bà hay đứa trẻ có điều phiến muộn, tôi sẽ chìa bàn tay ra, theo cả nghĩa ẩn dụ lẫn thực tế. Tôi sẽ chìa tay ra. Cho ông ta. Cho cô ta. Cho các anh. Cho thế giới. Tôi sẽ là một công dân tốt, một bạn đồng hành tốt trong nỗ lực sống tất cả chúng ta cùng chia sẻ.

Tôi đến bên Denny, rồi dụi mõm vào đùi ông.

“Enzo của tao đây rồi,” ông nói.

Và rồi ông cúi xuống theo bản năng; chúng tôi đã bên nhau lâu quá rồi, ông xoa xoa đỉnh đầu tôi, mấy ngón tay ông cào cào đường rãnh trên hai tai tôi. Cái tiếp xúc của người.

Hai chân tôi loạng choạng rồi tôi gục xuống.

“Zoë?”

Ông thất kinh. Ông cúi xuống bên tôi.

“Mi có sao không?”

Tôi ổn. Tôi tuyệt lắm. Thật mà. Thật.

“Zoë?”

Ông tắt ngọn lửa dưới cái chảo đang chiên. Ông để tay trên tim tôi. Nhịp đập ông cảm thấy, nếu ông có cảm thấy được gì, nhịp đập ấy không mạnh.

Trong vài ngày qua, mọi thứ đã thay đổi. Ông sẽ được sum vầy cùng Zoë. Tôi rất muốn nhìn thấy cái khoảnh khắc ấy. Họ sẽ đi Ý cùng nhau. Đến Maranello. Họ sẽ sống trong một căn hộ ở một thị trấn nhỏ, và sẽ chạy một chiếc Fiat. Denny sẽ là một tay đua tuyệt vời cho Ferrari. Tôi đã có thể thấy rồi, ông là một tay lão luyện trên đường đua vì ông rất

nhANH, rấT thông minh. Họ sẽ thấy tài năng của ông và sẽ đưa ông vào hàng ngũ các tay lái thử rồi cho ông một lần thử cho đội Công thức Một. Scuderia Ferrari. Họ sẽ chọn ông để thay thế kẻ không thể thay thế được là Schumi.

“Cứ thử đi,” ông sẽ nói, và họ sẽ để ông thử.

Họ sẽ thấy tài năng của ông và biến ông thành một tay đua, rồi chẳng mấy chốc, ông sẽ là một nhà vô địch Công thức Một cũng y như Ayrton Senna. Như Juan Manuel Fangio. Jim Clark. Như Jackie Stewart, Nelson Piquet, Alain Prost, Niki Lauda, Nigel Mansell. Như Michael Schumacher. Denny của tôi!

Tôi muốn nhìn thấy tất cả những điều ấy lắm. Tất cả những điều ấy, bắt đầu từ chiều hôm nay khi Zoë về tới và lại được bên bố cô. Nhưng tôi không tin mình còn được nhìn thấy giây phút ấy. Và, dù sao thì, chuyện đó tôi đâu có quyết định được. Linh hồn tôi đã học được cái cần phải học, còn tất cả những thứ khác chỉ là sự việc. Ta chẳng thể có mọi thứ ta muốn. Đôi khi, ta chỉ phải tin thôi.

“Mi sẽ không sao đâu,” ông nói. Ông nâng niu đầu tôi trong lòng. Tôi hiểu ông.

Tôi biết cái tôi sắp nói đây về đua trong mưa. Tôi biết nó là sự thăng bằng. Nó là chờ đợi và kiên nhẫn. Tôi biết tất cả mọi kỹ năng đua cần thiết để một người thành công trong mưa. Nhưng đua xe trong mưa cũng còn là tâm trí! Là làm chủ thể xác của chính ta. Tin rằng xe ta chỉ là một sự nối dài của thể xác ta. Tin rằng đường đua là sự nối dài của chiếc xe, và mưa là nối dài của đường đua, còn bầu trời là sự nối dài của mưa. Tin rằng ta không phải là ta; ta là tất cả. Và tất cả là ta.

Các tay đua thường bị gọi là vị kỷ và duy ngã. Bản thân tôi cũng đã gọi mấy tay đua là ích kỷ; tôi đã lầm. Để là một nhà vô địch, ta phải tuyệt không còn cái tôi nữa. Ta không được tồn tại như một thực thể riêng biệt. Ta phải dâng mình cho cuộc đua. Ta chẳng là gì cả nếu không nhờ có đội

của ta, xe của ta, giày của ta, lốp xe của ta. Đừng nhầm sự tự tin và tự nhận thức với tính ích kỷ.

Có lần tôi đã xem một phim tài liệu. Nó nói về loài chó ở Mông Cổ. Nó nói rằng kiếp sau của một con chó - một con chó đã sẵn sàng bỏ lại bản tính chó của mình - là người.

Tôi đã sẵn sàng.

Vậy nhưng...

Denny rất buồn; ông sẽ nhớ tôi nhiều lắm. Tôi thà ở lại với ông và Zoë trong căn hộ đây mà nhìn người ta trò chuyện và bắt tay nhau ngoài đường dưới kia.

“Mi đã luôn bên tao,” Denny nói với tôi. “Mi luôn là Enzo của tao.”

Phải. Tôi đã luôn thế. Ông nói đúng.

“Không sao đâu,” ông nói với tôi. “Nếu giờ mi phải đi thì cứ đi đi.”

Tôi quay đầu lại, và kia, trước mắt tôi, là cuộc đời tôi. Tuổi thơ của tôi. Thế giới của tôi.

Thế giới của tôi bốn bề quanh tôi. Khắp những cánh đồng ở Spangle, nơi tôi chào đời. Những ngọn đồi lượn sóng phủ lớp cỏ vàng rực reo lên trong gió và cù bụng tôi những khi chạy nhảy chơi đùa. Bầu trời xanh ngắt và mặt trời vành vạnh.

Đây là điều tôi muốn. Rong chơi trên những cánh đồng đó một lúc nữa. Là mình thêm một lúc nữa rồi mới trở thành ai đó khác. Đây là điều tôi muốn.

Và tôi tự hỏi: mình có lãng phí kiếp chó của mình không? Mình có từ bỏ bản tính vì những khát vọng của mình không? Phải chăng mình đã sai lầm khi chờ đợi tương lai mà lánh xa hiện tại?

Có lẽ tôi đã vậy. Nỗi ân hận giờ phút cuối của cuộc đời thật bối rối. Thứ ngu ngốc.

“Lần đầu tiên tao thấy mi,” ông nói, “tao đã biết hai ta thuộc về nhau.”

Phải! Tôi cũng vậy nữa!

“Không sao đâu.”

Có lần tôi đã xem một cuốn phim. Một phim tài liệu. Trên truyền hình, vốn tôi xem nhiều lắm mà. Denny có lần dặn tôi là đừng có xem nhiều quá. Tôi đã xem một cuốn phim tài liệu nói về loài chó ở Mông Cổ. Nó nói rằng sau khi chó chết đi, chúng sẽ trở lại làm người. Nhưng còn có cái gì khác nữa...

Tôi cảm thấy hơi thở ấm của ông trên cổ tôi, bàn tay ông. Ông cúi xuống tôi, dù tôi không còn thấy ông được nữa, ông vẫn cúi xuống bên tai tôi.

Những cánh đồng bao la đến mức tôi có thể chạy mãi chạy mãi về một hướng và rồi vòng trở lại mãi miết. Mấy cánh đồng ấy chẳng có tận cùng.

“Không sao đâu, anh bạn,” ông nói khẽ, dịu dàng, vào tai tôi.

... Tôi nhớ ra rồi! Phim tài liệu này nói rằng khi một con chó chết đi, linh hồn nó sẽ đi vào thế giới quanh ta. Linh hồn nó tự do chạy nhảy giữa cõi trần, chạy khắp các cánh đồng, thưởng thức đất, gió, sông, mưa, nắng, và...

Khi một con chó chết đi, linh hồn nó được tự do chạy cho đến khi nó đã sẵn sàng được tái sinh. Tôi nhớ rồi.

“Không sao đâu.”

Khi đầu thai làm người, tôi sẽ đi tìm Denny. Tôi sẽ đi tìm Zoë. Tôi sẽ bước lại chỗ họ mà bắt tay rồi bảo họ là Enzo gửi lời chào. Họ sẽ hiểu.

“Mi đi được rồi.”

Tôi nhìn thấy thế giới của mình hiện ra trước mắt: những cánh đồng quanh Spangle. Không có rào giậu. Không có những tòa nhà. Không có người. Chỉ có tôi giữa bốn bề cỏ lá, với bầu trời và mặt đất. Chỉ mình tôi.

“Tao thương mi lắm, anh bạn.”

Tôi bước vài bước vào cánh đồng, cảm giác mới tuyệt vời và dễ chịu làm sao khi được ở trong không khí mát mẻ, ngửi thấy những mùi xung quanh. Cảm thấy mặt trời trên da thịt. Tôi thấy như thể mình đang ở đây.

“Mi đi được rồi.”

Tôi gom hết sức lực rồi cất bước ra đi để rồi cảm giác dễ chịu, như thể tôi không hề có tuổi tác, như thể tôi không chịu ảnh hưởng của thời gian. Tôi dần tăng tốc. Tôi chạy.

“Được mà, Enzo.”

Tôi không ngoái nhìn, nhưng vẫn biết ông đang ở đó. Tôi sửa hai tiếng vì muốn ông nghe thấy, muốn ông biết. Tôi cảm thấy mắt ông dõi theo nhưng không quay lại. Ra những cánh đồng, hòa vào cái bao la của vũ trụ trước mặt, tôi chạy.

“Mi đi được rồi,” ông gọi theo tôi.

Nhanh hơn, gió tấp vào mặt khi tôi chạy, nhanh hơn, tôi cảm thấy tim mình đập thành thạch, rồi tôi sửa hai cái để nói với ông, với mọi người trên cõi đời này, để nói *nhanh hơn!* Tôi sửa hai tiếng để ông biết, để ông nhớ. Cái giờ đây tôi muốn là cái tôi vẫn hằng mong.

Một vòng đua nữa đi, Denny! Một vòng nữa đi! *Nhanh hơn!*

Imola, Ý

Sau khi tất cả đã xong xuôi, sau khi cuộc đua cuối đã tìm được người chiến thắng, sau khi nhà vô địch của mùa giải đã đăng quang, ông ngồi một mình nơi sân trong ở góc Tamburello, trên bãi cỏ ẩm ướt vì mưa nhiều ngày. Một dáng người rục rĩ trong bộ đồ đua Nomex đỏ của Ferrari, phủ những miếng huy hiệu của nhiều nhà tài trợ muốn ông là gương mặt đại diện, là hình ảnh cho mình, là một người để họ trưng ra trước thế giới như biểu tượng, nhà vô địch ngồi một mình. Khắp nơi ở Nhật, Brazil, khắp Ý, châu Âu, trên toàn thế giới, người ta ăn mừng chiến thắng của ông. Trong các toa xe tải và hậu trường, các tay đua khác, một số chỉ bằng nửa tuổi ông, lắc đầu kinh ngạc. Vì đã hoàn thành việc ông đã hoàn thành. Chịu đựng điều ông đã chịu đựng. Vì bất ngờ trở thành nhà vô địch Công thức Một. Ở tuổi ông. Nó chẳng khác nào một chuyện cổ tích.

Một thiếu nữ có mái tóc dài vàng óng lái chiếc xe điện dừng lại bên đường nhựa cạnh ông. Cùng ngồi trong xe với cô là hai dáng người nữa, một lớn và một nhỏ.

Thiếu nữ xuống xe đi lại chỗ nhà vô địch.

“Bố?” cô gọi.

Ông nhìn về cô, dù đã mong được một mình chỉ một lúc nữa thôi.

“Họ là những cổ động viên cuồng nhiệt,” cô nói.

Ông mỉm cười và tròn tròn mắt. Cái ý nghĩ là ông mà lại có cổ động viên - cuồng nhiệt hay không - đối với ông rất lạ đời và là cái gì đó ông

phải quen dần.

“Không, không,” cô nói, vì cô biết ý nghĩ ông gần như ngay cả trước khi ông nghĩ đến. “Con nghĩ bố sẽ rất thích gặp họ.”

Ông gật với cô vì cô bao giờ cũng đúng. Cô ra hiệu cho hai người kia trong xe. Một người đàn ông bước ra, khom người dưới cái áo mưa trùm đầu. Rồi một đứa trẻ. Họ bước về phía nhà vô địch.

“*Dení!*” người đàn ông gọi.

Ông không nhận ra họ. Ông không quen họ.

“*Dení! Speravamo di trovarla qui!*”^[21]

“*Eccomi,*”^[22] nhà vô địch đáp.

“*Dení,* chúng tôi là những người rất hâm mộ anh. Con gái anh đưa chúng tôi đi tìm anh. Cô bé nói anh sẽ không phiền gì.”

“Cháu nó hiểu tôi mà,” nhà vô địch nói niềm nở.

“Con trai tôi,” người đàn ông nói. “Nó tôn thờ anh lắm. Nó cứ luôn miệng nhắc đến anh.”

Nhà vô địch nhìn cậu bé nhỏ nhắn có nét mặt sắc sảo và cặp mắt xanh lạnh cùng mái tóc quăn sáng.

“*Quanti anni hai?*”^[23] ông hỏi.

“*Cinque,*”^[24] cậu bé đáp.

“Cháu có đua xe không?”

“Nó đua xe điện,” ông bố nói. “Nó giỏi lắm. Lần đầu tiên ngồi vào xe điện là nó đã biết cách lái rồi. Cái đó quá tốn kém với tôi, nhưng nó giỏi, nó tài đến độ chúng tôi phải cho nó đi.”

“*Bene, che bello*,”^[25] nhà vô địch nói.

“Ông có sẵn lòng ký lên tờ chương trình cho chúng tôi không?” ông bố hỏi. “Chúng tôi đứng xem ngoài sân đằng kia. Khán đài thì đắt tiền quá. Chúng tôi chạy xe từ Napoli tới đây.”

“*Certo*,”^[26] nhà vô địch nói với người bố. Ông cầm lấy tờ chương trình và cây bút. “*Come ti chiami?*”^[27] ông hỏi cậu bé.

“*Enzo*,” cậu bé nói.

Nhà vô địch ngược lên, giật thót. Trong chốc lát, ông không nhúc nhích. Ông không viết. Ông chẳng nói.

“Enzo?” cuối cùng ông hỏi.

“Si,” cậu bé nói. “*Mi chiamo Enzo. Anch’io voglio pentare un campione.*”

Sửng sốt, nhà vô địch nhìn chằm chằm cậu bé.

“Nó nói nó cũng muốn trở thành một nhà vô địch,” người bố dịch, hiểu sai sự im lặng. “Như ông.”

“*Ottima idea*,”^[28] nhà vô địch nói, nhưng ông cứ nhìn cậu bé dăm dăm cho đến khi nhận ra là mình đã nhìn quá lâu, liền lắc đầu để dừng mình lại. “*Mi scusi*,”^[29] ông nói. “Con trai ông làm tôi nhớ đến một người bạn tốt của tôi.”

Ông bắt gặp ánh mắt nhìn của con gái, rồi ông ký vào tờ chương trình của cậu bé và đưa cho người cha đọc.

“*Che cos’è?*”^[30] người cha hỏi.

“Số điện thoại của tôi ở Maranello,” nhà vô địch nói. “Khi nào ông thấy con trai mình đã sẵn sàng thì hãy gọi cho tôi. Tôi sẽ bảo đảm sao cho cậu bé có được hướng dẫn đúng đắn và cơ hội đua.”

“*Grazie! Grazie mille!*”^[31] người đàn ông nói. “Nó cứ luôn miệng nhắc đến anh. Nó nói anh là nhà vô địch giỏi nhất xưa nay. Nó nói anh còn giỏi hơn cả Senna!”

Nhà vô địch đứng lên, bộ đồ đua vẫn còn ướt nước mưa. Ông vỗ vỗ đầu cậu bé và vò tóc cậu. Cậu bé ngước nhìn ông.

“Cậu bé là một tay đua từ trong máu rồi,” nhà vô địch nói.

“*Grazie,*” ông bố nói. “Nó nghiên cứu hết mọi cuộc đua của anh trong băng video.”

“*La macchina va dove vanno gli occhi,*”^[32] cậu bé nói.

Nhà vô địch cười, rồi ngước nhìn trời.

“Si,” ông nói. “Xe đi theo hướng mắt ta nhìn. Đúng đấy, anh bạn nhỏ của tôi ơi. Điều đó đúng lắm, đúng.”

^[21]. Chúng tôi hy vọng gặp được anh ở đây.

^[22]. Tôi đây.

^[23]. Cháu mấy tuổi.

[24]. Cháu năm tuổi.

[25]. Tốt lắm, vậy tốt lắm.

[26]. Tất nhiên là được.

[27]. Cháu tên gì?

[28]. Ý nghĩ thật tuyệt vời.

[29]. Xin thứ lỗi.

[30]. Cái gì đây?

[31]. Cảm ơn. Cảm ơn nhiều lắm.

[32]. Xe ta đi theo hướng mắt ta nhìn.

Lời cảm tạ

Xin gửi lời cảm tạ đến những người tuyệt vời ở Harper, nhất là Jennifer Barth, Tina Andreadis, Christine Boyd, Jonathan Burnham, Kevin Callahan, Michael Morrison, Kathy Schneider, Brad Wetherell, Leslie Cohen; nhóm tuyệt vời của tôi tại Folio Literary Management, đặc biệt nhất là Jeff Kleinman, Ami Greko, Adam Latham, Anna Stein; các chuyên gia và người trợ giúp tại địa phương của tôi, chưa đủ nhưng bao gồm: Scott Driscoll, Jasen Emmons, Joe Fugere, Bob Harrison, Soyon Im, Doug Katz, David Katzenberg, Don Kitch con, Michael Lord, Layne Mayheu, Kevin O'Brien, Nick O'Connell, Luigi Orsenigo, Sandy và Steve Perl binder, Jenn Risko, Bob Rogers, Paula Schaap, Jennie Shortridge, Marvin và Landa Stein, Dawn Stuart, Terry Tirrell, Brian Towey, Cassidy Turner, Andrea Vitalich, Kevin York, Lawrence Zola...

Caleb, Eamon, và Dashiell...

và người biến thế giới của tôi thành hiện thực,

Drella.



